AgriS

HỆ SINH THÁI NÔNG NGHIỆP TÍCH HỢP

THÚC ĐẨY KẾT NỐI THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU



BUSINESS PROFILE

NĐTC 2024-2025

Các thuật ngữ viết tắt

ASEAN	:	Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
ATIGA	:	Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN
Agtech		Công nghệ nông nghiệp
AgriC	:	Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp Agriculture Center
B2B	:	Khách hàng Doanh nghiệp
B2C	:	Khách hàng Tiêu dùng
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BCTN	:	Báo cáo thường niên
CAGR	:	Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CCS	:	Chữ Đường
CTCP	:	Công ty cổ phần
CSR	:	Corporate Social Responsibility - Trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp
CSV	:	Creating Shared Value - Tạo ra các giá trị chia sẻ
ComC	:	Trung tâm Thương mại tích hợp Commercial Center
DK	:	Dự kiến
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng Cổ đông
Đường RE	:	Đường Tinh luyện
Đường RS	:	Đường Kính trắng
ĐVT	:	Đơn vị tính
EBIT	:	Lợi nhuận trước lãi vay và thuế
EBITDA	:	Lợi nhuận trước lãi vay, thuế và khấu hao
ESOP	:	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn của người lao động
F&B	:	Thực phẩm và đồ uống
Foodtech		Công nghệ thực phẩm
Fintech		Công nghệ tài chính
GRI	:	Sáng kiến báo cáo toàn cầu
HĐQT	:	Hội đồng Quản trị
HORECA	:	Kênh bán hàng thông qua Khách sạn - Nhà Hàng - Đơn vị kinh doanh dịch vụ ăn uống
HOSE	:	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM
IFC	:	Công ty Tài chính Quốc tế
KSNB	:	Kiểm soát nội bộ
KTNB	:	Kiểm toán nội bộ
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
LNTT		Lợi nhuận trước thuế
LYKCĐ	:	Lấy ý kiến Cổ đông
M&A	:	Sáp nhập và Mua lại
NĐ	:	Niên độ
P/E	:	Hệ số giá trên Lợi nhuận của cổ phiếu
PTBV	:	Phát triển bền vững
ProC	:	Trung tâm Sản xuất Production Center
QCƯX	:	Quy chế ứng xử
QLRR/ QTRR	:	Quản lý rủi ro/ Quản trị rủi ro
QTCT	:	Quản trị Công ty
R&D	:	Nghiên cứu và Phát triển
UBKT	:	Ủy ban Kiểm toán
TGĐ	:	Tổng Giám đốc
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên
TTC AgriS/ Công ty/ SBT	:	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa
TTCK	:	Thị trường chứng khoán
UBCK	:	Ủy ban Chứng khoán
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
VĐL	:	Vốn điều lệ
VNL	:	Vùng nguyên liệu

AgriS

Niên độ 2024–2025 đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của AgriS với hàng loạt chính sách chiến lược được triển khai, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng bứt phá, hướng tới các cột mốc chiến lược năm 2030. Với định hướng xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp với 3 trụ cột Agtech – Foodtech – Fintech trên nền tảng ESG, AgriS tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong kiến tạo Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp – Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu, từng bước vươn lên vị thế trở thành Doanh nghiệp nông nghiệp dẫn dắt khu vực châu Á – Thái Bình Dương.



Nội dung

BUSINESS PROFILE
NIÊN ĐỘ 2024-2025

02 Các thuật ngữ viết tắt
06 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
08 Hồ sơ doanh nghiệp

1 THÔNG ĐIỆP VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CỦA HĐQT



12 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
14 Định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị

2 AGRIS - DẤU ẤN NIÊN ĐỘ



20 Những con số nổi bật niên độ 2024-2025
22 Sự kiện nổi bật niên độ 2024-2025
32 Giải thưởng nổi bật niên độ 2024-2025
36 Hội nghị thượng đỉnh nông nghiệp - AgriS Agro Day 2025
50 Điểm nhấn tài chính 2020-2021 đến 2024-2025

3 TỔNG QUAN VỀ AGRIS



54 Quá trình hình thành và phát triển
58 Hệ thống và mạng lưới của AgriS
68 Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng,
kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững
74 Danh mục sản phẩm đa dạng của AgriS
106 Kênh phân phối chính

4 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



110 Triển vọng ngành đường
120 Triển vọng thị trường Thực phẩm và Đồ uống (F&B)
128 Tận dụng lợi thế cạnh tranh, bứt phá trên phạm vi toàn cầu
134 Tình hình hoạt động Niên độ 2024-2025
138 Thông tin cổ phiếu
142 Quản lý hiệu quả Chuỗi cung ứng
150 Hành trình doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao
- Chuyển đổi số toàn diện - Nền tảng cho nông nghiệp công nghệ cao
- Agtech - Công nghệ nông nghiệp
- Foodtech - Công nghệ thực phẩm
- Fintech - Công nghệ tài chính

5 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



190 Định hướng phát triển bền vững từ HĐQT
- Thông điệp của Chủ tịch HĐQT về phát triển bền vững
- Tầm nhìn và mục tiêu PTBV của AgriS tới 2035
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

196 Dấu ấn phát triển bền vững NĐ 2024-2025
200 Quản trị Công ty thông lệ quốc tế
206 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

6 GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO



218 Giới thiệu HĐQT
222 Giới thiệu Ban điều hành

226 Thông tin liên hệ

Tầm nhìn - Sứ mệnh giá trị cốt lõi

TẦM NHÌN

Trở thành Nhà cung cấp giải pháp sản phẩm Nông nghiệp công nghệ cao, tham gia vào chuỗi giá trị thực phẩm và đồ uống toàn cầu.

SỨ MỆNH

Kiến tạo nền Nông nghiệp hiện đại, bền vững và mang lại nguồn năng lượng - dinh dưỡng nguồn gốc tự nhiên.





Hồ sơ Doanh nghiệp





THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch:	**CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**
Tên tiếng Anh:	**Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Joint Stock Company**
Tên viết tắt:	**TTC-BH**
Giấy CNĐKDN:	Số 3900244389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 15/07/1995 và thay đổi lần thứ 18 ngày 07/02/2025
Người đại diện theo pháp luật:	Bà **Đặng Huỳnh Ức My** - **Chức danh:** Chủ tịch HĐQT Ông **Thái Văn Chuyện** - **Chức danh:** Tổng Giám đốc
Mã số thuế:	3900244389
Địa chỉ:	Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Điện thoại:	(0276) 375 72 50
Website:	https://ttcagris.com.vn

THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG - NHÀ ĐẦU TƯ

Mã chứng khoán:
SBT

Sàn niêm yết: **HSX**
Số lượng cổ phiếu niêm yết: 814.545.038 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu lưu hành: 836.156.371 cổ phiếu
Vốn điều lệ: 8.361.563.710.000 đồng
Vốn chủ sở hữu: 10.850.789.560.797 đồng

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

Sản xuất Đường
Chi tiết: Sản xuất Đường
Mã Ngành theo VSIC: 1072 (chính)

Trồng cây mía
Mã Ngành theo VSIC: 0114

Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có sử dụng Đường hoặc phụ phẩm, phế phẩm từ sản xuất Đường.
Mã Ngành theo VSIC: 1079

Sản xuất điện
Chi tiết: Sản xuất điện sinh khối và điện năng lượng mặt trời, không bao gồm hoạt động sản xuất thủy điện, điện gió ngoài khơi và năng lượng hạt nhân.
Mã Ngành theo VSIC: 3511

Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
Mã Ngành theo VSIC: 1104

Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
Mã Ngành theo VSIC: 4653

Trồng cây ăn quả
Mã Ngành theo VSIC: 0121

Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, công nghệ trong ngành sản xuất Mía Đường
Mã Ngành theo VSIC: 7490

1 THÔNG ĐIỆP VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CỦA HĐQT

12 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

14 Định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị



Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CỔ ĐÔNG SBT ĐÓN NHẬN QUẢ NGỌT, SAU HÀNH TRÌNH KIÊN ĐỊNH VUN TRỒNG



Kính gửi Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Người nông dân, Quý Khách hàng và các Đối tác thân mến,

Hơn nửa thế kỷ phát triển của AgriS là hành trình vun trồng kiến tạo bằng niềm tin, trí tuệ và sự kiên định. Mỗi bước tiến, chúng tôi đều mang một tinh thần bền bỉ của Người nông dân, bản lĩnh của Doanh nhân và khát vọng của thế hệ kiến tạo tương lai. Sự đồng hành và tin tưởng của Quý vị đã trở thành nguồn động lực mạnh mẽ giúp AgriS vượt qua thách thức, phát triển bền vững và khẳng định vị thế doanh nghiệp nông nghiệp hàng đầu Việt Nam.

Giai đoạn "Vươn cánh" 2021–2025: Dấu ấn của sự tăng trưởng vững chắc

Chiến lược "Vươn cánh" đã khép lại với kết quả ấn tượng. Doanh thu tăng trưởng bình quân (CAGR) đạt 18%, tăng từ 14.925 tỷ đồng lên 28.482 tỷ đồng, tăng hơn 90%, liên tục vượt các mục tiêu của ĐHĐCĐ đề ra. Tổng tài sản tăng trưởng đều qua từng năm, tăng từ 20.471 tỷ đồng lên 32.679 tỷ đồng, tăng gần 60% sau 5 năm. Kết quả này thể hiện sức bật của một chiến lược đúng đắn, một đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và một nền tảng quản trị vững vàng.

Niên độ 2024-2025 ghi dấu thời điểm Cổ đông SBT đón nhận thành quả xứng đáng. Cổ phiếu SBT thiết lập đỉnh cao nhất trong 8 năm, đạt mức 25.000 VNĐ vào ngày 11/8/2025, tăng 133% so với đầu niên độ. Vốn hóa thị trường vượt mốc 20.000 tỷ đồng, khẳng định vị trí dẫn đầu trong nhóm cổ phiếu công ty nông nghiệp.

Việt Nam bước vào chu kỳ tăng trưởng mới, khi thị trường chứng khoán chính thức nâng hạng lên nhóm "thị trường mới nổi thứ cấp", mở ra giai đoạn phát triển mới với triển vọng tích cực. Các tổ chức tài chính và quỹ đầu tư quốc tế dự báo VN-Index có thể đạt 1.800 điểm vào cuối năm 2025. Với nội lực vững vàng, SBT được đánh giá là cổ phiếu dẫn dắt ngành Nông nghiệp – FBMC (Food – Beverage – Milk – Confectionery), hội đủ điều kiện để tăng trưởng bền vững và tạo giá trị dài hạn cho Nhà đầu tư.

Chiến lược 2025–2030: Hệ sinh thái nông nghiệp công nghệ cao tuần hoàn

AgriS bước vào giai đoạn chiến lược mới với tầm nhìn kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp công nghệ cao – tuần hoàn - đa giá trị - bền vững. Trọng tâm là mô hình Chuỗi giá trị Thương mại tuần hoàn (Circular Commercial Value Chain), được xây dựng trên ba mục tiêu: hiệu quả kinh tế, phát triển xã hội và trách nhiệm môi trường. Chiến lược mới là sự dịch chuyển trong tư duy phát triển, dựa trên nền tảng công nghệ, dữ liệu và đổi mới sáng tạo. AgriS hướng đến một nền nông nghiệp chủ động, hiện đại, đủ năng lực cạnh tranh và kết nối sâu với chuỗi giá trị toàn cầu.

Để hiện thực hóa chiến lược, AgriS đang phát triển một hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp với ba trụ cột chính:

- **AgTech** – Ứng dụng công nghệ chính xác trong quản lý và sản xuất nông nghiệp;
- **Foodtech** – Mở rộng chuỗi sản xuất, chế biến và thương mại thực phẩm theo chuẩn quốc tế;
- **Fintech** – Cung cấp giải pháp tài chính số hóa, nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng và năng lực cạnh tranh của Người nông dân;

Dựa trên nền tảng ESG và dữ liệu hóa, AgriS xây dựng **Integrated Smart Agricultural Economic Platform** – một nền tảng kinh tế nông nghiệp thông minh, kết nối từ đồng ruộng đến thị trường. Mô hình được triển khai và cộng hưởng giá trị cùng 5 Nhà: **Nhà nước – Nhà nông – Nhà khoa học – Doanh nghiệp – Định chế tài chính**, khẳng định vai trò tiên phong của AgriS trong thực thi Nghị quyết 57-NQ/TW về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, triển khai kết hợp mô hình Nông trường khảo nghiệm **Demofarm** – Giải pháp hiện đại hóa ngành trồng trọt **DigiFarm** – Khung dữ liệu Nông nghiệp Quốc gia, góp phần hiện đại hóa ngành trồng trọt Việt Nam và hình thành nền nông nghiệp số vững mạnh.

Kinh doanh phải mang lại giá trị, Tăng trưởng phải tạo được niềm tin

Từ cây mía đến cây dừa, từ thửa đất đến dòng dữ liệu, Tôi biến từng sản phẩm thành biểu tượng của tri thức và trách nhiệm.

AgriS được vận hành trên hệ sinh thái giá trị ESG – Kết nối Con người, Công nghệ và Minh bạch thông tin.

Làm đúng – Làm thật – Làm tốt

Đây là cách Tôi định nghĩa thành công - không phải đo bằng của cải, mà bằng di sản và giá trị để lại cho con người, cho đất và thời gian.

VƯƠN TẦM QUỐC TẾ
Kết nối chuỗi giá trị toàn cầu

AgriS mở rộng hiện diện tại thị trường Indonesia, Singapore, Úc và nhiều quốc gia tiềm năng khác. Triết lý hành động của chúng tôi được thể hiện rõ ràng: Kiến tạo giá trị Việt Nam bằng tri thức, công nghệ và mô hình phát triển bền vững. Trở thành cầu nối giữa nông nghiệp Việt Nam và hệ sinh thái thương mại toàn cầu, phát triển chuỗi thực phẩm chất lượng cao, minh bạch và có trách nhiệm, đóng góp vào sự thịnh vượng của nền kinh tế và cộng đồng quốc tế.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
Net Zero năm 2035

Kiên định mục tiêu Net Zero 2035, AgriS triển khai các giải pháp giảm phát thải, tái chế phụ phẩm nông nghiệp và phát triển năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió và năng lượng sinh khối. Phát triển bền vững là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, là nền tảng để tăng trưởng dài hạn và tạo tác động tích cực cho xã hội.

CON NGƯỜI
Tài sản chiến lược của AgriS

Trong kỷ nguyên kinh tế tri thức và chuyển đổi số, con người là tài sản chiến lược của doanh nghiệp. AgriS đẩy mạnh đầu tư toàn diện vào việc phát triển đội ngũ nhân sự có tư duy toàn cầu, năng lực số và khả năng thích ứng với thương mại hiện đại.

Tất cả vì mục tiêu xây dựng **khung năng lực tăng trưởng bền vững**, hướng đến chiến lược **tăng trưởng vốn hóa thị trường đạt 2,7 tỷ USD vào năm 2030**, đồng thời lan tỏa giá trị lâu dài đến Cổ đông, Nhà đầu tư, Người lao động và cộng đồng.

AgriS

Bước vào giai đoạn phát triển mới với tinh thần tự tin và khát vọng vươn xa.

Những giá trị được vun đắp trong suốt hành trình hơn 56 năm qua tiếp tục là nền tảng cho chặng đường bứt phá phía trước.

Hội đồng Quản trị trân trọng gửi lời cảm ơn đến Ban Điều hành và toàn thể đội ngũ AgriS vì những nỗ lực bền bỉ, cảm ơn Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác và Người nông dân đã luôn đồng hành và tin tưởng. Chúng tôi cam kết kiên định sứ mệnh **hiện đại hóa nông nghiệp Việt Nam, kiến tạo giá trị bền vững và nâng tầm thương hiệu quốc gia trên bản đồ thế giới**.

Xin kính chúc Quý vị sức khỏe, thịnh vượng và thành công.



Bà Đặng Huỳnh Ức My
Chủ tịch Hội đồng Quản trị AgriS

Định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị

ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VỀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

Công ty tiếp tục bám sát định hướng về ứng dụng mô hình Chuỗi giá trị Thương mại tuần hoàn – Circular Commercial Value Chain với 05 định hướng chính:

Mô hình tổ chức	Mô hình 03 Trung tâm - 03 Dịch vụ - 01 Hệ thống quản trị xuyên suốt và đa quốc gia;
Thương mại và Hợp tác quốc tế	Phát triển chuỗi thương mại quốc tế đa chiều và tăng cường hợp tác quốc tế trong thương mại và đầu tư;
Chiến lược phát triển bền vững	Đẩy mạnh quản trị và thực hiện cam kết ESG;
Đội ngũ nhân sự	Xây dựng đội ngũ năng lực cao đáp ứng mô hình thương mại và thị trường quốc tế;
Thị giá	Vốn hóa thị trường đạt mức 2,7 tỷ USD vào năm 2030.

NHIỆM VỤ THỰC THI CHO 05 ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

AgriS định hướng cơ sở dữ liệu là tài sản chiến lược quan trọng, đóng vai trò cốt lõi trong hoạt động quản trị doanh nghiệp cần phát triển thành nguồn lực tập trung, hướng đến mục tiêu quản lý và lưu trữ, xử lý toàn bộ dữ liệu một cách an toàn, bảo mật và quan trọng là chuyển đổi dữ liệu thô thành thông tin giá trị để đưa ra các quyết định thương mại chính xác. Theo đó, AgriS đang từng bước chuyển mình mạnh mẽ theo lộ trình đã hoạch định và thông qua kế hoạch đầu tư hệ thống Trung tâm dữ liệu (Data hub) để hiện thực hóa mục tiêu chiến lược.

TẬP TRUNG KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2025-2026

Niên độ 2025-2026 đóng vai trò quan trọng vì là năm thực thi đầu tiên của Chiến lược 05 năm 2026-2030. Theo đó, AgriS sẽ tập trung xây dựng động lực, năng lực của tổ chức, tạo ra những thành tựu đột phá và chứng minh tính hiệu quả của chiến lược để tạo đà vững chắc cho các năm tiếp theo của chiến lược:

Nhiệm vụ kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình vận hành 03 Trung tâm – 03 Dịch vụ - 01 Hệ thống quản trị xuyên suốt và đa quốc gia trong đó:

- Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm kinh doanh nông nghiệp (Agriculture Center – AgriC) – tiên phong nghiên cứu ứng dụng nông nghiệp theo định hướng xanh, sạch, bền vững, tuần hoàn và hiệu quả cao nhằm gia tăng giá trị cho các bên liên quan trong chuỗi giá trị nông nghiệp. Đồng thời, AgriC đóng vai trò trụ cột gia tăng doanh thu bền vững cho AgriS trên nền tảng cung cấp dịch vụ "Một điểm dừng – Đa tiện ích".
- Trung tâm Dịch vụ Đổi mới sáng tạo (Business Innovation Service – BIS) – thúc đẩy nghiên cứu phát triển sản phẩm mới trên nền tảng các giống cây trồng chiến lược cũng như khai thác chuỗi giá trị cây trồng; và xây dựng nền tảng công nghệ ứng dụng trên nền tảng điện toán đám mây (Cloud) thúc đẩy các giải pháp công nghệ nông nghiệp (Agtech) và công nghệ thực phẩm (Foodtech).
- Tạo môi trường gắn kết chặt chẽ, nâng cao tính hiệp lực của toàn bộ các công ty thành viên trong hệ sinh thái AgriS nhằm đạt được hiệu ứng cộng hưởng, gia tăng giá trị và hiệu quả hoạt động.

Nhiệm vụ số hóa và hiện đại hóa Ngành nông nghiệp trồng trọt:

- Triển khai kết hợp mô hình Nông trường khảo nghiệm Demofarm – Giải pháp hiện đại hóa ngành trồng trọt DigiFarm – Khung dữ liệu Nông nghiệp Quốc gia, đưa ngành trồng trọt vào lộ trình số hóa – hiện đại hóa.
- Khẳng định vai trò dẫn dắt của AgriS trong thực thi Nghị quyết 57-NQ/TW, góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Trong đó, AgriS sẽ đóng vai trò là bên tiên phong và chủ trì tạo ra sự kết nối "5 Nhà" - Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp, Định chế tài chính trong và ngoài nước.

Nhiệm vụ phát triển thương mại và Hợp tác quốc tế:

- Phát triển chuỗi phân phối và thương mại quốc tế tại các thị trường trọng yếu như: Úc, Indonesia, Trung Quốc nhằm khai thác lĩnh vực Thực phẩm và Đồ uống tự nhiên thông qua đa dạng hóa mô hình hợp tác thương mại đa chiều và lợi thế thương mại của Việt Nam. Thúc đẩy giá trị thương hiệu AgriS trên thị trường trong và ngoài nước.
- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút sự tham gia của các tổ chức, nhà đầu tư nước ngoài vào chuỗi giá trị thương mại của AgriS nhằm tận dụng mạng lưới phân phối, kinh nghiệm xuất khẩu và hiểu biết sâu sắc về thị trường mục tiêu, giúp sản phẩm và dịch vụ AgriS dễ dàng thâm nhập và chinh phục thị trường quốc tế. Qua đó, giúp gia tăng giá trị và sức mạnh thương mại, thương hiệu của AgriS trên toàn cầu.

NHIỆM VỤ THỰC THI XUYÊN SUỐT TẦM NHÌN ĐẾN 2030

Về định hướng chiến lược thương mại và hợp tác quốc tế

- Chuyển đổi thành công và đi vào vận hành hiệu quả mô hình kinh doanh Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn - Circular Commercial Value Chain trên nền tảng số hóa toàn bộ chuỗi giá trị và tích hợp ESG.
- Giữ vững thị phần đường, dừa trong nước và đẩy mạnh chiến lược kinh doanh FBMC (Food – Beverage – Milk – Confectionary/ Thực phẩm – Đồ uống – Sữa – Bánh kẹo) trên nền tảng các cây trồng chủ lực (Mía, Dừa, Lúa, Cây ăn quả). AgriS phát triển chuỗi giá trị nông sản khép kín, từ nguyên liệu thô đến sản phẩm chế biến tinh, phục vụ cả thị trường tiêu dùng nội địa và xuất khẩu chuyên biệt, đáp ứng đa dạng nhu cầu của người tiêu dùng toàn cầu.

Về định hướng chiến lược phát triển bền vững

- Đẩy mạnh hoàn thiện bộ máy quản trị công ty theo thông lệ quốc tế, nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị; Chuyển đổi và áp dụng chuẩn mực kế toán theo IFRS theo lộ trình linh hoạt; Báo cáo tích hợp theo chuẩn mực quốc tế IIRC; Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN; Quy tắc QTCT của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế OECD; Bộ tiêu chuẩn quốc tế về lập Báo cáo phát triển bền vững toàn cầu GRI nhằm tạo đà tăng trưởng xanh hướng đến đạt được chiến lược phát triển bền vững và hội tụ đầy đủ các điều kiện cần thiết để huy động nguồn Tài chính xanh cũng như thu hút Dòng vốn quốc tế, sẵn sàng đón đầu các cơ hội khi thị trường chứng khoán Việt Nam nâng hạng.
- Triển khai hiện thực hóa cam kết Net Zero vào năm 2035.

Về định hướng chiến lược phát triển đội ngũ nhân sự

Xây dựng đội ngũ nhân sự tinh nhuệ, có năng lực và tư duy toàn cầu, phù hợp với bản sắc văn hóa AgriS và định hướng thương mại quốc tế:

- Phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ về kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động trong nước và quốc tế, đảm bảo đạt được các mục tiêu chiến lược.
- Kế thừa, củng cố và phát huy văn hóa doanh nghiệp xoay quanh các giá trị cốt lõi của AgriS, hướng đến thúc đẩy sự hiệu quả, sáng tạo và chuyên nghiệp. Từ đó tạo ra một môi trường làm việc lý tưởng cho đội ngũ nhân sự, tạo ra các sản phẩm chất lượng, tạo sự hài lòng cho khách hàng giúp nâng cao danh tiếng thương hiệu AgriS trên thị trường, đảm bảo tăng trưởng vượt bậc về doanh thu cho công ty theo lộ trình chiến lược đến 2030.

Về định hướng chiến lược vốn hóa thị trường đạt mức 2,7 tỷ USD vào năm 2030

- Tăng cường quản trị tài chính và phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm củng cố nền tảng tài chính và nâng cao khả năng huy động vốn, đặc biệt là thu hút dòng vốn xanh quốc tế vào các lĩnh vực nông nghiệp, tiêu dùng và ngành phụ trợ.
- Thúc đẩy M&A các doanh nghiệp thực phẩm có cam kết ESG để mở rộng quy mô, gia tăng thị phần và tạo giá trị cộng hưởng.
- Triển khai linh hoạt các chính sách tài chính như: chia cổ tức, tối ưu danh mục đầu tư, huy động vốn qua IPO,... theo từng giai đoạn, nhằm tăng tính hấp dẫn và thanh khoản của cổ phiếu SBT.
- Định vị và nâng cao giá trị thương hiệu AgriS/SBT thông qua phát triển hệ sinh thái sản phẩm bền vững, mở rộng hiện diện quốc tế và củng cố năng lực cạnh tranh cốt lõi.
- Các hành động trên được triển khai đồng bộ nhằm thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, nâng cao hiệu quả vận hành và hình ảnh ESG, từ đó gia tăng giá trị doanh nghiệp và hiện thực hóa mục tiêu vốn hóa 2,7 tỷ USD vào năm 2030.

Về định hướng thương mại hóa dữ liệu

- AgriS xác định duy trì phát triển và sở hữu tài sản cơ sở dữ liệu nông nghiệp là một lợi thế cạnh tranh quan trọng. Theo đó, AgriS tiếp tục thúc đẩy hoạt động xây dựng và phát triển "Data hub" nhằm tạo nền tảng quản trị vững chắc cho hoạt động chuyển đổi số toàn diện, tối đa giá trị từ dữ liệu, tăng tốc đổi mới, sáng tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh và hiện thực hóa chiến lược thương mại hóa dữ liệu.

2 AGRIS - DẤU ẤN NIÊN ĐỘ

20 Những con số nổi bật niên độ 2024-2025
22 Sự kiện nổi bật niên độ 2024-2025
32 Giải thưởng nổi bật niên độ 2024-2025
36 Hội nghị thượng đỉnh nông nghiệp - AgriS Agro Day 2025
50 Điểm nhấn tài chính 2020-2021 đến 2024-2025



Những con số nổi bật niên độ 2024-2025

SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ ~**1.400.000** TẤN

DẪN ĐẦU NGÀNH ĐƯỜNG VIỆT NAM **46%** THỊ PHẦN

76
THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU



77.740 HA
VÙNG NGUYÊN LIỆU XUYÊN BIÊN GIỚI
Trải dài tại 4 quốc gia
Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc

28.482 TỶ ĐỒNG
DOANH THU THUẦN
Hoàn thành 109% kế hoạch năm

950 TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
Tăng 5% so với cùng kỳ, vượt 6% kế hoạch năm

834 TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN SAU THUẾ
Tăng 4% so với cùng kỳ

133%
MỨC TĂNG TRƯỞNG CỦA CỔ PHIẾU SBT
Tại mốc giá 25.000 (ngày 11/08/2025)
so với đầu niên độ 2024-2025 (ngày 01/07/2024)

88
Dòng sản phẩm Đường
Trong đó có 6 sản phẩm Đường Organics đạt chuẩn EU và USDA

08
Dòng sản phẩm Cạnh Đường và Sau Đường

04
Sản phẩm Nước uống dinh dưỡng từ mía và Nước tinh khiết

47
Sản phẩm từ Dừa

22
Sản phẩm Gạo

50
Sản phẩm Chuối

15
Sản phẩm Phân bón

03
Nông trường lớn canh tác theo tiêu chuẩn Global G.A.P

~123 TRIỆU KWH
Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia (Biomass, điện mặt trời)

1.860 HA
Diện tích VNL được chứng nhận Bonsucro - tiêu chuẩn bền vững trong sản xuất mía đường

VNSI20
8 năm liên tiếp thuộc Danh mục chỉ số VNSI20 (HOSE) –
Gồm top 20 cổ phiếu có điểm phát triển bền vững tốt nhất thị trường

5.500
Tín chỉ Carbon theo tiêu chuẩn Verra được phát hành

VNA+
Xếp hạng tín nhiệm thường niên ở mức "VnA+" 4 năm liên tiếp *bởi Saigon Ratings*

02 TRIỆU
Cây xanh được cam kết trồng mới trong niên độ trong khuôn khổ dự án 10 triệu cây xanh đến năm 2030

200.000
Chứng chỉ năng lượng sạch I-Rec được phát hành cho các nhà máy sử dụng nguyên liệu Biomass

1.825 TỶ ĐỒNG
Chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân, trong đó 86 tỷ đồng là chi phí đầu tư không hoàn lại

11,65 TỶ ĐỒNG
Chi phí hoạt động CSR thông qua các chương trình thiện nguyện và đóng góp an sinh xã hội

Sự kiện nổi bật niên độ 2024-2025

Với vai trò là cầu nối chiến lược trong chuỗi giá trị nông nghiệp, AgriS không ngừng mở rộng vai trò kết nối và chia sẻ lợi ích tối đa cho các Bên liên quan. Trong niên độ 2024-2025, AgriS đã tổ chức và tham gia hàng loạt sự kiện chiến lược trong nước và quốc tế, khẳng định vị thế tiên phong trong chuyển đổi xanh, phát triển mô hình nông nghiệp tích hợp và hội nhập quốc tế.



1. NHÀ NƯỚC (GOVERNMENT): ĐỒNG HÀNH CÙNG CHÍNH PHỦ HIỆN THỰC HÓA CÁC ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC

Trên hành trình kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp hiện đại, AgriS đã tích cực đồng hành cùng Chính phủ và các cơ quan trung ương trong các hoạt động đối ngoại công - tư. AgriS đóng góp tiếng nói và nguồn lực thực tiễn, thúc đẩy cơ chế linh hoạt, hỗ trợ sản xuất xanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản Việt.

Đặc biệt, AgriS đã tích cực đồng hành cùng Chính phủ trong nỗ lực hiện thực hoá các Nghị quyết trụ cột, góp phần thực thi các mục tiêu chiến lược mang tầm vóc quốc gia:

- Nghị quyết 57-NQ/TW (22/12/2024) về thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Nghị quyết 59-NQ/TW (24/1/2025) về chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng;
- Nghị quyết 66-NQ/TW (30/4/2025) về đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật;
- Nghị quyết 68-NQ/TW (04/5/2025) về phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân.

Gặp gỡ, làm việc với lãnh đạo UBND các tỉnh nhằm phát huy tiềm lực kinh tế nông nghiệp địa phương.

Tỉnh Tây Ninh (Tháng 10/2024)



Tỉnh Bình Phước (Tháng 1/2025)





Tỉnh Gia Lai (Tháng 12/2024)



Tỉnh Đồng Tháp (Tháng 4/2025)

AgriS Tháng 9 2024

Hợp tác phát triển chiến lược về phát triển kinh tế nông nghiệp bền vững với Ban Phát Triển Kinh Tế Singapore (The Singapore Economic Development Board - EDB).



AgriS Tháng 9 2024

Tham dự Lễ kỷ niệm 1 năm ngày ký kết quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ do Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại TP.HCM tổ chức.



AgriS Tháng 10 2024

Đón tiếp Tổng Lãnh sự Cộng Hòa Singapore tại TP.HCM, trao đổi chiến lược phát triển nông nghiệp đa phương.



AgriS Tháng 10 2024

Gặp gỡ và làm việc cùng Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Australia tại Việt Nam.



AgriS Tháng 11 2024

Đón tiếp Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền nước Cộng hòa Singapore tại Việt Nam và Tổng Lãnh sự nước Cộng hòa Singapore tại TP. HCM – Hợp tác quốc tế thúc đẩy chuỗi giá trị FBMC.



AgriS Tháng 11 2024

Đón tiếp Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam.



AgriS Tháng 2 2025

Trao đổi cùng Ngài Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước CHXHCN Việt Nam tại Indonesia Tạ Văn Thông - tăng cường kết nối quốc tế giữa AgriS và các đối tác Indonesia.



AgriS Tháng 2 2025

Đón tiếp đoàn đại diện từ Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ, đại diện Lãnh đạo các bang Arkansas, Idaho, Kansas, New Jersey, New York, cùng đại diện các tổ chức kinh doanh quốc tế như East West Bank và Savills.



AgriS Tháng 4 2025

Tham gia Hội nghị thượng đỉnh Đối tác toàn cầu vì Tăng trưởng Xanh và Mục tiêu Toàn cầu 2030 (P4G): Chuyển đổi xanh bền vững, lấy con người làm trung tâm.



AgriS Tháng 5 2025

Hợp tác chiến lược với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tiên phong thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW trong chuyển đổi số nông nghiệp tuần hoàn.



AgriS Tháng 7 2025

AgriS ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) với Trung tâm Sáng tạo, khai thác dữ liệu thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Bộ Công an - thúc đẩy hạ tầng dữ liệu nông nghiệp, hướng đến hình thành Trung tâm dữ liệu trồng trọt quốc gia



2. NHÀ NÔNG (FARMERS): HẠT NHÂN CỦA CHUỖI GIÁ TRỊ NÔNG NGHIỆP TUẦN HOÀN

AgriS Tháng 3 2025

AgriS phối hợp CLB Doanh nông Tây Ninh tổ chức tọa đàm "Ứng dụng ong ABI trong quản lý dịch hại tổng hợp trên cây trồng".



AgriS Tháng 4 2025

Hội thảo "Giải pháp tưới nhỏ giọt kết hợp bón phân hiệu quả trên Mía".



AgriS Tháng 5 2025

AgriS tổ chức hội thảo "Giải pháp bón phân hữu cơ MIXA dạng bột và mô hình tưới năng lượng mặt trời cho doanh nông tại Gia Lai.



AgriS Tháng 6 2025

AgriS tổ chức chuỗi hội thảo chuyên đề "Dinh dưỡng sâu hại - câu chuyện không của riêng ai".

AgriS Tháng 6 2025

AgriS phối hợp cùng Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) triển khai chương trình "Giải pháp tài chính tối ưu cho nhà nông trồng Mía".



3. NHÀ KHOA HỌC (ACADEMIA): HỢP TÁC NGUỒN NHÂN LỰC VÀ DỮ LIỆU, TẠO NỀN TẢNG CHO NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

AgriS Tháng 7 2024

Đồng hành cùng Trường Đại Học Nông Lâm TP. HCM kiến tạo nền nông nghiệp Việt Nam phát triển bền vững.



AgriS Tháng 3 2025

Ký kết Biên bản ghi nhớ với Đại học Công nghệ Nanyang (NTU Singapore).



AgriS Tháng 5 2025

Hợp tác với Đại học Quốc gia TP.HCM, về phát triển nguồn nhân lực và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp.



AgriS Tháng 5 2025

Hợp tác với Trường Đại học Nông Lâm – Thúc đẩy mô hình hợp tác "5 Nhà" trong phát triển nông nghiệp bền vững.



AgriS Tháng 6 2025

Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác toàn diện với Trường Đại học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh.



4. DOANH NGHIỆP (ENTERPRISES): GẮN KẾT VỚI CÁC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC, TĂNG CƯỜNG ẢNH HƯỞNG TOÀN KHU VỰC

AgriS Tháng 10 2024

Tham dự Hội nghị thượng đỉnh kinh doanh và đầu tư ASEAN (ASEAN BIS) nằm trong khuôn khổ Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 44-45 tại Thủ đô Vientiane, Lào.



AgriS Tháng 10 2024

Tổ chức chương trình TTC AgriS Stakeholders Site Visit 2024 trước thềm Đại hội cổ đông thường niên niên độ 2023-2024 tại Tây Ninh.



AgriS Tháng 2 2025

Tham dự hội nghị bàn tròn Agribusiness Investment Roundtable - sự kiện trọng điểm trong khuôn khổ AgriFutures evokeAG. 2025, tại Queensland, Úc.



AgriS Tháng 3 2025

Tham dự Tọa đàm Doanh nghiệp Việt Nam - Singapore: Lễ trao văn kiện hợp tác (MOU) trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Singapore của Tổng Bí thư Tô Lâm - Thúc đẩy hợp tác Việt Nam - Singapore, chia sẻ sáng kiến về Chuỗi giá trị Thương mại tuần hoàn.



AgriS Tháng 3-4 2025

Chuỗi hoạt động triển khai hợp tác chiến lược giữa AgriS và Tập đoàn Sungai Budi nhằm nâng cao ứng dụng khoa học – công nghệ và phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp.







AgriS Tháng 5 2025

AgriS hợp tác với IFC: Tối ưu hóa hệ thống Quản trị môi trường – xã hội, tăng tốc đạt mục tiêu Net Zero năm 2035.



AgriS Tháng 5 2025

Khánh thành AgriS Building
Biểu tượng công trình xanh hướng đến Net Zero năm 2035.



AgriS Tháng 6 2025

BHC (đơn vị thành viên của AgriS) và Saigon Co.op bắt tay đẩy mạnh chuỗi cung ứng hàng nông sản Việt xanh và bền vững.



AgriS Tháng 7 2025

AgriS và Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) tăng cường hợp tác thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển bền vững cho khối SME Việt Nam.



SỰ KIỆN NỔI BẬT NIÊN ĐỘ 2024-2025 (tiếp theo)

5. ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH (FINANCIAL INSTITUTIONS) HỢP TÁC TÀI CHÍNH, ĐỘT PHÁ ĐẦU TƯ XANH

AgriS Tháng 10 2024

Ký kết hợp tác tài trợ tài chính với SACE S.p.A, ING.



AgriS Tháng 2 2025

AgriS – BIDV ký kết Thỏa thuận Hợp tác Chiến lược toàn diện 2025–2030, cung cấp Giải pháp tài chính đa phương cho hệ sinh thái Nông nghiệp bền vững.



AgriS Tháng 5 2025

AgriS – MB: Kết nối AgriTech & FinTech định hình tài chính chuỗi nông nghiệp tương lai.



AgriS Tháng 6 2025

Tăng cường quan hệ đối tác với ngân hàng First Commercial Bank – phát triển tài chính xanh.



AgriS Tháng 10 2025

Tổ chức thành công sự kiện AgriS Stakeholder Meeting 2025 - nằm trong chuỗi đối thoại chiến lược thường niên do AgriS tổ chức. Sự kiện quy tụ hơn 130 nhà đầu tư chuyên nghiệp và các Định chế tài chính hàng đầu, bao gồm Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Ngân hàng, Báo chí tài chính, và các Đối tác trong nước và quốc tế.



6. CÁC SỰ KIỆN KHÁC

HỢP TÁC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG HƯỚNG ĐẾN NET ZERO NĂM 2035

AgriS Tháng 8 2024

Giải chạy TTC AgriS - Power Racing 2024, nằm trong chương trình phủ xanh xuyên biên giới "TTC AgriS: 10 Triệu Cây Xanh - Kiến Tạo Tương Lai Xanh"



AgriS Tháng 9 2024

Tham dự chuyên đề thảo luận "Đổi mới sáng tạo với tính bền vững" tại hội nghị "Gateway to ASEAN" 2024.



QUAN HỆ CỔ ĐÔNG NỀN TẢNG CHO QUẢN TRỊ MINH BẠCH VÀ ĐỒNG HÀNH DÀI HẠN

AgriS Tháng 8 2024

Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2023-2024

Đại hội thông qua định hướng kế hoạch niên độ 2024-2025, thay đổi các thành viên HĐQT và nhiều nội dung quan trọng khác, đồng thời thể hiện ý chí ủng hộ việc nâng cao hiệu quả quản trị công ty, hướng tới các chuẩn mực theo thông lệ quốc tế.



AgriS Tháng 1 2025

Đại hội đồng cổ đông bất thường niên độ 2024-2025

Đại hội thống nhất thông qua 4 tờ trình với các nội dung chính liên quan đến sửa đổi, bổ sung Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty (QTCT); sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT); và Phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi. Toàn bộ các tờ trình đều được Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ hơn 99,99%.

AgriS Tháng 1-2 2025

Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu niên độ 2022-2023 và 2023-2024

Số lượng cổ phiếu phát hành là

>74 TRIỆU

Nâng tổng vốn điều lệ của AgriS sau phát hành lên

8.361 TỶ ĐỒNG

AgriS Tháng 6 2025

Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản niên độ 2024-2025

Ngày 13/06/2025, AgriS công bố các nội dung lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản niên độ 2024-2025. Theo đó, AgriS trình Cổ đông xem xét và thông qua hai nội dung là Điều chỉnh một số ngành nghề kinh doanh để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (TLSHNN) 100%, và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP).

Ngày 25/06/2025, Cổ đông AgriS đã chính thức thông qua hai nội dung này với tỷ lệ nhất trí cao.

Giải thưởng nổi bật niên độ 2024-2025

Trên hành hình khẳng định vị thế tiên phong, AgriS đã liên tiếp ghi lại những dấu ấn tiêu biểu với với hàng loạt giải thưởng, danh hiệu uy tín cả trong và ngoài nước. Đây không chỉ là sự ghi nhận cho chiến lược và tầm vóc của doanh nghiệp, mà còn là kết quả xứng đáng cho những nỗ lực của AgriS trong việc kiên định phát triển theo mô hình chuỗi giá trị nông nghiệp tuần hoàn.

1. KHẲNG ĐỊNH TẦM VÓC, VỊ THẾ DOANH NGHIỆP DẪN DẮT TẠI VIỆT NAM VÀ KHU VỰC

Top 500 Doanh nghiệp lớn hàng đầu Đông Nam Á 2025 (Fortune Southeast Asia 500) năm thứ 2 liên tiếp



Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á - Asia Pacific Enterprise Awards 2024 (APEA)



VNTAX 200 & PRIVATE 100





Top 100 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2024 - Brand Finance



2. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP MINH BẠCH, VƯỢT CHUẨN MỰC THỊ TRƯỜNG

Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 – Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA)



Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất 2024 – Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA)



Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại Việt Nam - VNCG50



Top 2 Báo cáo thường niên tốt nhất thế giới - Vision Awards (LACP)

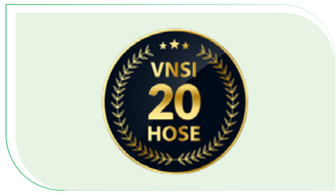


Doanh nghiệp Niêm yết (Nhóm Vốn hóa lớn) có hoạt động Quan hệ NĐT tốt nhất thị trường 2024 – IR Awards 2024

Chứng nhận Doanh nghiệp đạt chuẩn Công bố thông tin 2025 – IR Awards 2025

3. VỮNG VÀNG TRÊN HÀNH TRÌNH THEO ĐUỔI CÁC GIÁ TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Top 20 cổ phiếu có điểm phát triển bền vững tốt nhất thị trường - VNSI20



Doanh nghiệp tiêu biểu toàn cầu về CSR & ESG - Global CSR & ESG Summit and Awards 2025 thường niên lần thứ 17



4. NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU QUA ĐỔI MỚI SẢN PHẨM VÀ CÔNG NGHỆ

Thương hiệu Quốc gia 2024 lần thứ 9 liên tiếp – Bộ Công Thương

Mở rộng chứng nhận với 3 nhãn sản phẩm đường chủ lực: **TSU – MIMOSA – BIEN HOA**.



Giải Sản phẩm đột phá từ nguồn thực vật - Asia's Excellent Taste Awards 2025

Nước cốt dừa XIM Mom Cooks và Đường mía lỏng Biên Hòa sắc giành chiến thắng kép tại hạng mục "Sản phẩm đột phá từ nguồn thực vật - Plant-Based Innovation", khẳng định vị thế tiên phong của sản phẩm AgriS trên bản đồ ẩm thực châu Á.





Chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao 29 năm liên tiếp

Giải thưởng do Người tiêu dùng bình chọn, Hội nghị Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao và Trung tâm Nghiên cứu Kinh doanh & Hỗ trợ Doanh nghiệp tổ chức.

Tiếp tục xuất sắc được vinh danh tại Lễ biểu dương I4.0 Awards 2025

Với 2 hạng mục "**Top Doanh nghiệp Công nghệ 4.0**" và "**Top Doanh nghiệp có sản phẩm số thông minh và giải pháp công nghệ công nghiệp 4.0**" với sản phẩm DigiRetails.

DigiRetails là hệ thống công nghệ quản lý phân phối hàng hóa toàn diện, giúp tối ưu quy trình đặt hàng, phân phối và theo dõi doanh số theo thời gian thực.



Chứng nhận thương Hiệu, Sản Phẩm, Dịch vụ tiêu biểu ASEAN

Hội nghị thượng đỉnh kinh doanh và đầu tư ASEAN (ASEAN BIS) nằm trong khuôn khổ Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 44-45, với những đóng góp thiết thực cho sự phát triển bền vững của ngành Nông nghiệp tại khu vực Đông Nam Á.



5. DẤU ẤN LÃNH ĐẠO, KIẾN TẠO TƯƠNG LAI NÔNG NGHIỆP MỚI

Chủ tịch HĐQT được vinh danh Doanh nhân xuất sắc Châu Á 2024 - Master Entrepreneur Award tại lễ trao giải Giải thưởng Doanh nghiệp châu Á năm 2024 (APEA)



Chủ tịch HĐQT lần đầu được vinh danh "Nhà lãnh đạo tiên phong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước" – I4.0 Awards 2025

Đây là hạng mục mới nhằm biểu dương các doanh nhân tiêu biểu tiên phong trong thực hiện đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số. Cam kết đồng hành cùng với Chính phủ trong việc thực hiện Nghị quyết 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Bà My đã cùng đội ngũ lãnh đạo AgriS đặt ra cam kết đổi mới AgriS không ngừng.



Chủ tịch HĐQT AgriS được vinh danh Top 100 Phụ nữ ảnh hưởng nhất châu Á 2025 (Most Powerful Women in Asia) - Fortune. Tạp chí Fortune là một trong những tạp chí kinh doanh uy tín hàng đầu thế giới. Giải thưởng là sự ghi nhận quốc tế cho những nỗ lực của Chị Ức My trong việc hiện thực hóa tầm nhìn ngành nông nghiệp Việt Nam xanh, bền vững và hiệu quả.



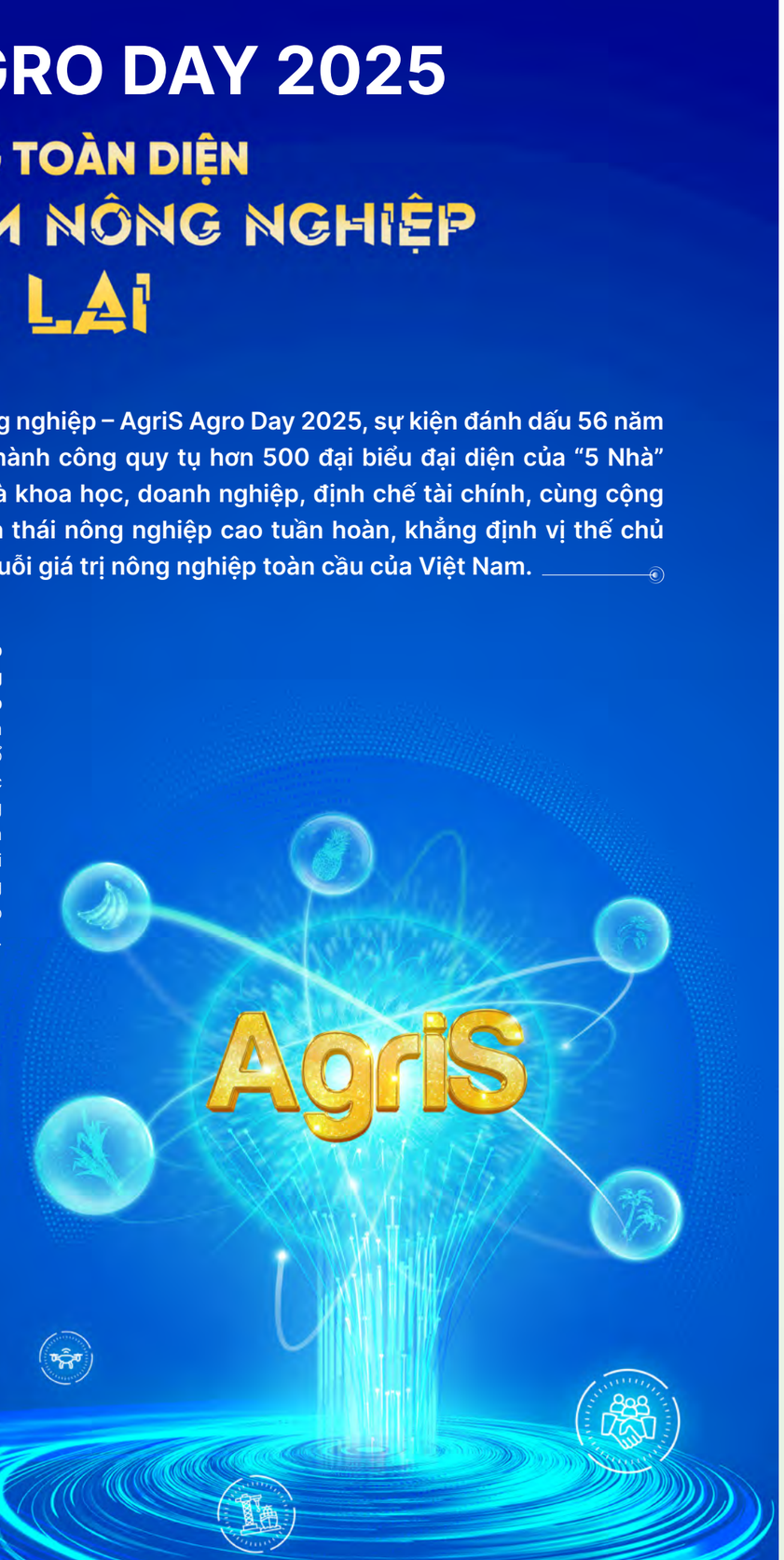
AGRIS AGRO DAY 2025

CỘNG HƯỞNG TOÀN DIỆN
NÂNG TẦM NÔNG NGHIỆP
TƯƠNG LAI

Hội nghị Thượng đỉnh Nông nghiệp – AgriS Agro Day 2025, sự kiện đánh dấu 56 năm phát triển của AgriS, đã thành công quy tụ hơn 500 đại biểu đại diện của "5 Nhà" - Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, doanh nghiệp, định chế tài chính, cùng cộng hưởng để kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp cao tuần hoàn, khẳng định vị thế chủ động, tham gia sâu vào chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu của Việt Nam.

Hội nghị Thượng đỉnh Nông nghiệp AgriS Agro Day 2025 - Cộng hưởng toàn diện, nâng tầm nông nghiệp tương lai - do UBND tỉnh Tây Ninh chủ trì, AgriS đồng chủ trì và đồng tổ chức, phối hợp với Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM. Hội nghị hướng đến mục tiêu thúc đẩy nền tảng chiến lược để kết nối tầm nhìn, lan tỏa tri thức và kích hoạt hành động, hướng tới phát triển một nền nông nghiệp công nghệ cao – hiện đại – bền vững.

Quét mã QR để xem video về AgriS Agro Day 2025



AGRIS AGRO DAY 2025 TẠI TÂY NINH: TẦM NHÌN TRỞ THÀNH TRUNG TÂM NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO CỦA KHU VỰC



Trong bối cảnh thế giới đang chứng kiến những biến động mạnh mẽ của chuỗi cung ứng nông sản, biến đổi khí hậu và yêu cầu ngày càng cao của thị trường quốc tế, ngành nông nghiệp Việt Nam đứng trước cả thách thức lẫn cơ hội bứt phá. Giữa làn sóng chuyển dịch này, Tây Ninh – vùng đất giàu truyền thống nông nghiệp – đang dần khẳng định vị thế mới: một trung tâm nông nghiệp công nghệ cao của khu vực phía Nam, nơi hội tụ chiến lược phát triển, hạ tầng sản xuất hiện đại và những con người quyết tâm hiện thực hóa tầm nhìn bền vững.

Chính trong bối cảnh ấy, **Hội nghị Thượng đỉnh Nông nghiệp - AgriS Agro Day 2025 được tổ chức vào ngày 07–08/08/2025 tại Tây Ninh**, đã trở thành cột mốc mang tính chiến lược. Đây là sự kiện thường niên, nơi các nhà hoạch định chính sách, giới khoa học, doanh nghiệp, định chế tài chính và cộng đồng nông dân cùng hội tụ, cùng chia sẻ tầm nhìn và cùng cam kết hành động. Sự hiện diện của hơn 500 đại biểu trong nước và quốc tế đã minh chứng cho sức hút và tầm quan trọng của Tây Ninh trong bức tranh nông nghiệp Việt Nam thời kỳ mới.



Hội nghị quy tụ hơn 500 đại biểu đại diện của "5 Nhà" - Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp, Định chế tài chính



Phát biểu khai mạc Hội nghị, **ông Nguyễn Minh Lâm – Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh** đã nhấn mạnh:

"Hội nghị hôm nay đánh dấu bước tiến mới, khẳng định quyết tâm của tỉnh Tây Ninh tiên phong thực hiện Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về 'Đổi mới sáng tạo – Ứng dụng Khoa học công nghệ – Chuyển đổi số' trên nền nông nghiệp hiện đại, vì mục tiêu phát triển xanh, bền vững, hội nhập sâu rộng."

Đây là lời khẳng định định hướng chiến lược, đồng thời là lời cam kết mạnh mẽ của một địa phương đã và đang đặt nông nghiệp công nghệ cao vào vị trí trung tâm của phát triển kinh tế.

Sự kiện **AgriS Agro Day 2025** diễn ra tại Tây Ninh, là kết quả của một quá trình hợp tác chặt chẽ giữa tỉnh và các đối tác chiến lược, trong đó **AgriS giữ vai trò đồng chủ trì và đồng tổ chức**. Với kinh nghiệm hơn nửa thế kỷ trong ngành nông nghiệp và những bước tiến mạnh mẽ trong ứng dụng công nghệ 4.0, AgriS đã mang đến cho Tây Ninh một tầm nhìn mới: biến nơi đây trở thành trung tâm nông nghiệp công nghệ cao của khu vực, đạt chuẩn ESG và đủ sức cạnh tranh ở tầm quốc tế.

AgriS, cùng với Tây Ninh và các đối tác, đang khẳng định năng lực chủ động định hình vị thế mới của Việt Nam trên bản đồ nông nghiệp thế giới – một trung tâm sáng tạo giá trị gia tăng, dẫn dắt xu thế và truyền cảm hứng cho sự phát triển bền vững.

AGRIS - MỘT TRONG NHỮNG ĐẦU TÀU HIỆN ĐẠI HÓA VÀ SỐ HÓA NÔNG NGHIỆP TRÊN NỀN TẢNG ESG VÀ DỮ LIỆU

Khởi nguồn từ thương hiệu Đường Biên Hòa ra đời năm 1969 – biểu tượng đã đặt nền móng và dẫn dắt ngành đường Việt Nam suốt nửa thế kỷ – AgriS hôm nay đã vươn mình trở thành **Tập đoàn nông nghiệp công nghệ cao hàng đầu Việt Nam**. Trên hành trình chuyển mình mạnh mẽ và mở rộng phạm vi hoạt động ra nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp đã kiến thiết một **hệ sinh thái nông nghiệp hiện đại, đa giá trị và bền vững** dựa trên ba trụ cột chiến lược: **AgTech (Công nghệ nông nghiệp) – FoodTech (Công nghệ thực phẩm) – FinTech (Công nghệ tài chính)**. Sự hiện diện đầy đủ của **5 Nhà** – Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính - trong mọi chương trình hợp tác của AgriS chính là minh chứng cho **sự đồng thuận chiến lược, tinh thần chủ động và cam kết hành động mạnh mẽ**. Đó là nền tảng để cùng kiến tạo chuỗi giá trị nông nghiệp Việt Nam với vị thế chủ động, sẵn sàng dẫn dắt trên thị trường toàn cầu.



Hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn AgriS dựa trên ba trụ cột chiến lược: AgTech (Công nghệ nông nghiệp) – FoodTech (Công nghệ thực phẩm) – FinTech (Công nghệ tài chính)

ĐỀ ÁN "HIỆN ĐẠI HÓA – SỐ HÓA NÔNG NGHIỆP TRÊN NỀN TẢNG ESG VÀ DỮ LIỆU HÓA GIAI ĐOẠN 2025–2030"

Trong hành trình 56 năm phụng sự, AgriS luôn đặt công nghệ và tính bền vững ở vị trí trung tâm của chiến lược tăng trưởng. Tại **AgriS Agro Day 2025**, dấu ấn này được khẳng định mạnh mẽ qua việc giới thiệu **Đề án "Hiện đại hóa – Số hóa Nông nghiệp trên nền tảng ESG và Dữ liệu hóa giai đoạn 2025–2030"** – một kế hoạch hành động cụ thể, thực tiễn, và đầy tham vọng nhằm kiến tạo nền nông nghiệp tri thức, minh bạch, và chuẩn hóa ở tầm quốc gia.

Theo **Chủ tịch Hội đồng quản trị Đặng Huỳnh Ức My**, Đề án được xây dựng trên ba trụ cột chiến lược: **Dữ liệu là nền tảng để tái cấu trúc toàn diện hệ thống sản xuất; ESG là tiêu chuẩn vận hành xuyên suốt; và Chuyển đổi số là công cụ thúc đẩy tăng trưởng thực chất**. Đây không phải là một tầm nhìn lý thuyết, mà là lộ trình hành động đã được chuẩn bị kỹ lưỡng dựa trên hơn 55 năm dữ liệu ngành và hơn 20 năm kinh nghiệm hiện đại hóa sản xuất.



Bà Đặng Huỳnh Ức My – Chủ tịch HĐQT của AgriS trình bày đề án "Hiện đại hóa – Số hóa Nông nghiệp trên nền tảng ESG và Dữ liệu hóa giai đoạn 2025–2030"



Đề án đặt ra **5 kết quả chuyển đổi kỳ vọng** có sức ảnh hưởng trực tiếp tới toàn ngành:

- Kết nối hệ thống dữ liệu tập trung bao phủ **80%** toàn bộ ngành, tương đương gần **7 triệu hộ sản xuất** và **2.800 doanh nghiệp**, đảm bảo tính minh bạch, mở rộng khả năng truy xuất nguồn gốc và tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại hóa – xuất khẩu hiện đại.
- **Tăng năng suất và chất lượng** từ **15–20%** theo từng vùng canh tác nhờ áp dụng công nghệ nông nghiệp chính xác, dữ liệu chuẩn hóa và giám sát thời gian thực.
- Nâng thu nhập của lao động trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao lên mức **5.950 USD/năm** – một chuẩn mới tiệm cận các nước trong khu vực ASEAN.
- Tăng thêm **25% giá trị đầu tư** toàn ngành, ưu tiên dòng vốn chất lượng cao, đặc biệt là FDI xanh và công nghệ.
- Gia tăng kim ngạch xuất khẩu nông sản thêm **2 tỷ USD mỗi năm**, nâng tổng giá trị lên khoảng **65 tỷ USD**, đưa nông sản Việt tiến gần hơn tới vị trí dẫn dắt thị trường toàn cầu.





Khi đề án được nhân rộng, AgriS kì vọng gia tăng kim ngạch xuất khẩu nông sản thêm 2 tỷ USD mỗi năm, nâng tổng giá trị lên ~ 65 tỷ USD, đưa nông sản Việt tiến "chinh phục" thị trường toàn cầu

Hai nhóm giải pháp trọng tâm được AgriS triển khai để hiện thực hóa tầm nhìn này:

Thứ nhất, **Số hóa – Hiện đại hóa sản xuất nông nghiệp** với hạt nhân là **AgriBrain** – hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI) do AgriS phát triển, vận hành tại Việt Nam, Lào và Campuchia, có khả năng phân tích dữ liệu canh tác theo thời gian thực, tích hợp toàn diện với các phân hệ tài chính, logistics và vật tư, giúp nông dân và doanh nghiệp ra quyết định chuẩn xác, kịp thời và hiệu quả. Cùng với đó là mạng lưới DemoFarm đa quốc gia (Việt Nam, Úc, Campuchia và sắp tới là Indonesia, Lào) – nơi hội tụ cảm biến, AI, robot nông nghiệp và dữ liệu tích hợp, cho phép trực tiếp thử nghiệm và nhân rộng mô hình canh tác đạt chuẩn ESG – công nghệ cao – thông lệ GAP.

Thứ hai, **Xây dựng Khung Dữ liệu Nông nghiệp Quốc gia**, phát triển từ nền tảng dữ liệu ngành đồ sộ của AgriS. Hệ thống này được xử lý, làm sạch và chuẩn hóa theo tiêu chuẩn bảo mật cao, tích hợp công nghệ AI/ML để phân tích xu hướng mùa vụ, dự báo rủi ro thời tiết, đánh giá hiệu quả tài chính, truy xuất nguồn gốc chuẩn quốc tế và cung cấp báo cáo ESG minh bạch cho thị trường và các định chế tài chính.

Điểm khác biệt của AgriS nằm ở việc sở hữu công nghệ và năng lực chuyển hóa công nghệ thành giá trị thực tiễn. Doanh nghiệp chủ động tiếp nhận, chuyển giao và nội địa hóa các công nghệ nông nghiệp tiên tiến, đồng thời xây dựng hệ sinh thái R&D đa quốc gia trải rộng tại Việt Nam, Singapore, Indonesia và Úc. Mô hình hợp tác công – tư được mở rộng, nâng cao năng lực tri thức cho toàn bộ chuỗi giá trị nông nghiệp, đảm bảo mọi thành quả đổi mới đều được chia sẻ công bằng.

AgriS hiểu rằng, để nền nông nghiệp Việt Nam bứt phá, cần một trụ cột vững chắc về công nghệ và một chuẩn mực chung về phát triển bền vững. Đề án **"Hiện đại hóa – Số hóa Nông nghiệp trên nền tảng ESG và Dữ liệu hóa giai đoạn 2025–2030"** chính là lời cam kết và cũng là hành động thiết thực của AgriS nhằm dẫn dắt ngành bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên của nông nghiệp tri thức, tuần hoàn và đa giá trị. Từ đây, không chỉ doanh nghiệp và người nông dân được hưởng lợi, mà toàn bộ nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam sẽ có cơ hội nâng tầm, hội nhập và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế.

DIỄN ĐÀN CHIẾN LƯỢC TÁI CẤU TRÚC TOÀN DIỆN NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Trong hai ngày diễn ra tại Tây Ninh, AgriS Agro Day 2025 đã trở thành tâm điểm của ngành nông nghiệp Việt Nam, nơi các giải pháp cho tương lai được thảo luận không phải trong phạm vi lý thuyết, mà với định hướng rõ ràng: khả thi, thực tiễn và sẵn sàng triển khai.

PHIÊN THAM LUẬN: Tiềm lực và tầm nhìn ngành Nông nghiệp Việt Nam, chính sách đột phá công nghệ trong nông nghiệp và vai trò của kinh tế tư nhân

Không gian đối thoại này mở ra bằng bài tham luận của **GS.TS.NGND Trần Đức Viên – Chủ tịch Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam**, người đã phác họa một bức tranh toàn cảnh về **tiềm lực và tầm nhìn của ngành nông nghiệp Việt Nam** trong bối cảnh toàn cầu mới. Ông nhấn mạnh, ngành nông nghiệp cần một "Khoán 10 mới".



GS.TS.NGND Trần Đức Viên - Chủ tịch Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam chia sẻ về tiềm năng và thách thức của nông nghiệp Việt Nam

Đồng thời, dựa trên "bộ tứ trụ cột" chính sách gồm các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68 của Bộ Chính trị, đã tạo nên một chỉnh thể thống nhất về tư duy và hành động chiến lược cho sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. "Một nền nông nghiệp hiện đại không thể tiếp tục dựa vào mồ hôi, mà phải dựa vào tri thức, công nghệ và sáng tạo," Chủ tịch Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam nhận định. Từ nhu cầu tái cấu trúc toàn diện, tăng cường năng lực R&D, đến khuyến khích sự tham gia mạnh mẽ của khu vực tư nhân, bài tham luận đã đặt nền móng tư duy cho toàn bộ chương trình: nông nghiệp Việt Nam cần một chiến lược đổi mới sáng tạo sâu rộng, gắn liền với chuyển đổi số và tích hợp yếu tố bền vững ngay từ gốc.

Trên nền tảng tư duy đó, chương trình đã mang đến ba phiên thảo luận chuyên sâu với sự tham gia của **gần 20 chuyên gia hàng đầu Việt Nam và quốc tế, đến từ Úc, Đức, Singapore, Hàn Quốc**. Mỗi phiên thảo luận tập trung vào một trụ cột chiến lược, đồng thời kết nối đa chiều giữa khoa học – công nghệ – tài chính, giữa Việt Nam và thế giới.

PHIÊN THẢO LUẬN AGTECH (CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP): Tái thiết chuỗi giá trị nông sản bền vững bằng đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Phiên thảo luận Agtech do **Bà Monica Finlayson – Tham tán Nông nghiệp, Đại sứ quán Australia tại Việt Nam** điều phối, quy tụ những tên tuổi hàng đầu như **GS.TS Trần Đức Viên, PGS.TS Nguyễn Tất Toàn – Hiệu trưởng Đại học Nông Lâm TP.HCM, TS. Trần Tấn Việt – Thành viên HĐQT AgriS, GS. William Chen – Giám đốc Phòng Thí nghiệm Đổi mới Nông – Thực phẩm Singapore, Đại học Công nghệ Nanyang (Singapore)** và **Ông Jayson Dowie – Giám đốc Farmacist (Úc)**. Các diễn giả đã cùng phân tích vai trò của dữ liệu chuẩn hóa, hạ tầng số và công nghệ nông nghiệp chính xác như những điều kiện tiên quyết để tái thiết chuỗi giá trị nông sản, bảo đảm tính minh bạch và khả năng cạnh tranh trên quy mô toàn cầu.



PHIÊN THẢO LUẬN FOODTECH (CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM): Đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp và công nghệ thực phẩm – Nâng cao giá trị cho nông sản Việt Nam trên trường quốc tế

Phiên thảo luận Foodtech do **TS. Eng Hann Lim – Phó Giám đốc Chương trình Công nghệ & Đổi mới sáng tạo, Đại học Công nghệ Nanyang (Singapore)** điều phối, mở rộng cuộc thảo luận sang lĩnh vực chế biến và công nghệ thực phẩm. Sự tham gia của **Ông Nguyễn Quốc Mạnh – Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, PGS.TS Chu Kỳ Sơn – Hiệu trưởng ĐH Bách Khoa Hà Nội, TS. Hwan Soo Jung – Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp IIEA (Hàn Quốc), Ông Thái Văn Chuyện – Tổng Giám đốc AgriS**, và **Ông Benjamin Brink – Giám đốc Khu vực Đông Nam Á, DEG (Đức)** đã tạo nên một bức tranh toàn diện về cơ hội nâng tầm giá trị nông sản Việt. Thông điệp nổi bật là: chỉ khi kết hợp đổi mới sáng tạo, tiêu chuẩn hóa và thương mại hóa thông minh, nông sản Việt mới có thể dịch chuyển từ "nguyên liệu thô" sang "sản phẩm giá trị cao" và khẳng định thương hiệu trên thị trường quốc tế.



PHIÊN THẢO LUẬN FINTECH (CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH): Kết nối dữ liệu, dẫn dắt dòng vốn, nâng tầm chuỗi giá trị nông nghiệp

Phiên thảo luận Fintech, dưới sự dẫn dắt của **Ông Will Nguyen – Đối tác, Trưởng Bộ phận Tư vấn Công nghệ, KPMG Việt Nam**, đi sâu vào bài toán tài chính – huyết mạch của mọi mô hình phát triển bền vững. Với sự góp mặt của **Bà Jade Koh – Giám đốc Khu vực EDB Singapore, Ông Jason Yang – UOB Việt Nam, Ông Hayoung Lee – IFC, Ông Michael Araneta – AWS ASEAN**, và **Ông Nguyễn Đức Hùng Linh – Phó Tổng Giám đốc Khối Đầu tư AgriS**, phiên thảo luận đã chỉ ra cách thức kết nối dữ liệu tài chính, xây dựng điểm tín dụng chuỗi và phát triển các sản phẩm vốn xanh để thúc đẩy dòng vốn chất lượng cao vào khu vực nông nghiệp, đặc biệt là các mô hình tuần hoàn.





Robot AgroBo – Người bạn đồng hành cùng với các diễn giả trong các phiên thảo luận

Ba phiên thảo luận phản ánh sức mạnh kết nối của AgriS Agro Day 2025: kết nối giữa các lĩnh vực (nông nghiệp – thực phẩm – tài chính), kết nối giữa Việt Nam và thế giới, kết nối giữa tầm nhìn dài hạn và giải pháp thực tiễn. Sự góp mặt của những diễn giả và tổ chức quốc tế hàng đầu đã đưa diễn đàn vượt ra khỏi phạm vi một sự kiện trong nước, trở thành **một điểm hẹn tri thức quốc tế**, nơi các xu hướng, công nghệ và mô hình tiên tiến nhất được giới thiệu, phân tích và điều chỉnh để phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Kết quả lớn nhất của diễn đàn là việc định hình một **bản đồ chiến lược** cho nông nghiệp công nghệ cao – tuần hoàn tại Việt Nam, với tầm nhìn rõ ràng, đối tác đa dạng và các giải pháp có thể triển khai ngay. Trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng, AgriS Agro Day 2025 đã chứng minh vai trò tiên phong của mình: trở thành **bệ phóng tư duy và hành động** cho một nền nông nghiệp Việt Nam chủ động, hội nhập và dẫn dắt trên thị trường toàn cầu.

KẾT NỐI LÝ THUYẾT – THỰC TIỄN: TRẢI NGHIỆM MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP TUẦN HOÀN

Nếu các phiên thảo luận của AgriS Agro Day 2025 là "bàn tròn chiến lược" nơi định hình tư duy, thì hoạt động tham quan mô hình nông nghiệp tuần hoàn vào ngày 07/08/2025 chính là minh chứng sống động cho cách AgriS biến tầm nhìn thành hiện thực. Tại Tây Ninh – trung tâm sản xuất và đổi mới công nghệ của tập đoàn – các đại biểu đã trực tiếp trải nghiệm hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp, nơi từng quy trình, công nghệ và giải pháp vận hành hài hòa để tạo ra giá trị bền vững.

CHƯƠNG TRÌNH THĂM QUAN MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP TUẦN HOÀN AGRIS

Demo Farm (Nông trường khảo nghiệm) Ninh Điền được ví như một "phòng thí nghiệm ngoài trời", nơi hội tụ các công nghệ tiên tiến nhất trong canh tác mía: cơ giới hóa đồng bộ, thiết kế đồng ruộng quy mô lớn tăng khả năng chống chịu biến đổi khí hậu, hệ thống tưới chính xác dựa trên dữ liệu vi khí hậu, cùng mô hình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) sử dụng ong mắt đỏ – vừa bảo vệ cây trồng, vừa giảm thiểu tác động hóa chất tới môi trường. Đây cũng là trung tâm thử nghiệm và lai tạo giống mới hợp tác với Sugar Research Australia, cung cấp nguồn giống chất lượng cao và sạch bệnh cho nông dân.











Mô hình Demo Farm là nơi AgriS thực hành các giải pháp nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp chính xác và các mô hình quản lý nông trại bền vững

Tiếp nối hành trình, **Viện Nghiên cứu Nông nghiệp TTC ARI** hiện ra như "trái tim R&D nông nghiệp" của AgriS. Với năng lực sản xuất 400.000 cây mía nuôi cấy mầm, 3 triệu cây mía mắt mầm, cùng dứa và chuối Cavendish đạt chuẩn Dole quốc tế, TTC ARI đang không ngừng nâng cao chất lượng cây trồng, tối ưu hóa dinh dưỡng và ứng dụng công nghệ số thông qua nền tảng quản lý FRM, giúp toàn bộ quy trình canh tác trở nên minh bạch và hiệu quả.






Viện nghiên cứu Nông nghiệp TTC (TTC ARI) là "trái tim R&D" của AgriS với những nghiên cứu ứng dụng quan trọng về mẫu đất, các mẫu nông sản hiệu quả và các sản phẩm thiên địch thân thiện môi trường





Trải nghiệm khép lại tại **Nhà máy đường TTCS**, nơi chuỗi giá trị nông nghiệp tuần hoàn vận hành trọn vẹn: từ mía thô, dây chuyền chế biến tạo ra đường, năng lượng tái tạo, phân bón hữu cơ, đến các sản phẩm dinh dưỡng giá trị cao. Mỗi công đoạn đều được thiết kế để tận dụng tối đa tài nguyên, không để lãng phí bất kỳ phụ phẩm nào.






Nhà máy TTCS – Nhà máy mía đường có công suất lớn nhất của AgriS

TRIỂN LÃM TƯƠNG TÁC HỆ SINH THÁI NÔNG NGHIỆP TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ CAO

Song song với các điểm tham quan, **Triển lãm tương tác Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp công nghệ cao** với các khu vực Agtech – Foodtech – Fintech đã mang đến cho đại biểu một cái nhìn trực quan về toàn bộ mạng lưới AgriS – từ nông trường, các sản phẩm đang được nghiên cứu và phát triển, hệ thống DigiFarm – DigiFactory - DigiRetails, đến các giải pháp tài chính cho từng nhóm đối tượng. Đây chính là cầu nối hoàn hảo giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa ý tưởng trên bàn thảo và giá trị cụ thể ngoài đời sống, khẳng định vai trò tiên phong của AgriS trong kiến tạo một nền nông nghiệp Việt Nam hiện đại, bền vững và hội nhập.









Giá trị lớn nhất mà chuỗi hoạt động này mang là trải nghiệm sâu sắc giúp người tham gia thấu hiểu cách một hệ sinh thái nông nghiệp bền vững và minh bạch được hình thành và vận hành. Điều này đã khơi dậy cảm hứng, mở ra những cơ hội hợp tác mới, và quan trọng hơn cả, củng cố niềm tin rằng một nền nông nghiệp Việt Nam chủ động, công nghệ cao và hội nhập quốc tế không chỉ là khát vọng, mà là hiện thực đang được AgriS dẫn dắt từng ngày.

Các booth triển lãm của AgriS thể hiện chuỗi giá trị nông nghiệp tuần hoàn Agtech – Foodtech – Fintech

Triển lãm tương tác AgTech – FoodTech – FinTech – ESG của AgriS giúp khách mời hình dung một cách sinh động về hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn công nghệ cao của AgriS

CAM KẾT CỘNG HƯỞNG - LIÊN MINH 5 NHÀ: KẾT NỐI ĐA TẦNG ĐỂ VƯƠN XA TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ

AgriS Agro Day 2025 đã đánh dấu **cột mốc hợp lực chiến lược** trong hành trình phát triển của tập đoàn: **chuyển từ vai trò tiên phong công nghệ sang vị thế kiến tạo mạng lưới hợp tác toàn diện trong lĩnh vực nông nghiệp**. Điểm nhấn đặc biệt của hội nghị là sự quy tụ đầy đủ của **"5 Nhà"** – Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính – cùng hiện diện trong một không gian đối thoại và hành động. Đây là minh chứng cho sự đồng thuận chiến lược giữa các thành phần then chốt của nền nông nghiệp, đồng thời là cam kết chung tay xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp Việt Nam với vị thế chủ động trên thị trường toàn cầu.



Sự kết nối giữa "5 Nhà" – Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính – là động lực chính kiến tạo nên một nền nông nghiệp hiệu quả và bền vững

Sự hợp tác này không phải là khởi đầu của AgriS, mà là **bước tiếp nối** của một hành trình dài hơn nửa thế kỷ đã được AgriS kiên định triển khai. Trước thềm hội nghị, AgriS đã đồng hành cùng "5 Nhà" trong hàng loạt dự án và chương trình hợp tác thực tiễn – từ chuyển giao công nghệ, nghiên cứu giống, tối ưu hóa quy trình canh tác, đến xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường quốc tế. Chính nền tảng vững chắc ấy đã tạo tiền đề cho những cam kết mới được ký kết và triển khai.

Quét mã QR để tìm hiểu thêm về một số hợp tác trọng tâm giữa AgriS và "5 Nhà", niên độ 2023-2024, niên độ 2024-2025

Hành trình vẫn chưa dừng lại đó, AgriS vẫn tiếp tục mở rộng không gian hợp tác cùng 5 Nhà, góp phần định vị lại giá trị nông sản Việt, cùng Việt Nam vươn tới vai trò chủ động và dẫn dắt trong chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu. Tại buổi ký kết trực tiếp trong khuôn khổ AgriS Agro Day 2025, AgriS đã ký **Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU)** với 6 đối tác chiến lược, mở rộng mạng lưới kết nối đa tầng và gia tăng ảnh hưởng quốc tế:

Viện Công nghệ tiên tiến – IAT *(thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam – là cơ quan thuộc Chính phủ Việt Nam)*: Nghiên cứu và phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn ứng dụng công nghệ cao, thúc đẩy phát triển bền vững phù hợp định hướng Nghị quyết số 57-NQ/TW giai đoạn 2025 – 2030.



K-best Research Group *(thuộc Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng và Giao thông (MOLIT), Hàn Quốc)*: Thương mại hóa hệ thống kết hợp nhiệt – điện – lạnh, mở ra hướng ứng dụng mới trong bảo quản và chế biến nông sản.



Farmacist *(Đơn vị cung cấp giải pháp nông nghiệp công nghệ cao hàng đầu của Úc)*: Chuyển giao tri thức, công nghệ và thương mại hóa các giải pháp nông nghiệp; đồng thời phát triển chung nền tảng kỹ thuật số quản lý dịch vụ nông dân (GSM).

Mort&Co *(Doanh nghiệp sản xuất phân bón gốc carbon, thân thiện với môi trường hàng đầu của Úc)*: Phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn với trọng tâm cải thiện sức khỏe đất, gia tăng độ phì nhiêu và khả năng hấp thụ carbon.

Là các doanh nghiệp nông nghiệp hàng đầu ứng dụng công nghệ trong sản xuất có trụ sở tại Queensland, Úc, Farmacist cùng Mort&Co đã ký kết hợp tác với AgriS, dưới sự chứng kiến của các đại diện cấp cao đến từ Cơ quan Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chính phủ bang Queensland (TIQ).



Hội Lương thực Thực phẩm TP.HCM *(tổ chức xã hội – nghề nghiệp lớn nhất về ngành thực phẩm tại TP.HCM, và cũng là một trong những hiệp hội có uy tín nhất Việt Nam trong ngành)*: Hợp tác phát triển cơ sở dữ liệu, tăng cường kết nối đa bên và xúc tiến thương mại cho toàn ngành lương thực – thực phẩm.



Hiệp hội Dừa Việt Nam
(hiệp hội đầu ngành cấp quốc gia trong lĩnh vực dừa và sản phẩm từ dừa): Xây dựng chuỗi giá trị liên kết ngành dừa Việt Nam theo tiêu chuẩn Thương mại Công bằng (Fairtrade), nâng cao giá trị và vị thế xuất khẩu.



Những cam kết này đã kết nối các mắt xích quan trọng của chuỗi giá trị nông nghiệp – từ nghiên cứu, sản xuất, chế biến, đến tài chính và thương mại. Khi "5 Nhà" cùng đồng hành, mọi thách thức về vốn, công nghệ, thị trường hay nguồn lực đều được tiếp cận với giải pháp đồng bộ, giảm thiểu rủi ro và tăng tốc độ triển khai.

Ở tầm quốc tế, việc hợp tác với các tổ chức, tập đoàn và hiệp hội uy tín đến từ Úc và Hàn Quốc đưa AgriS vào **vị thế của một đối tác ngang tầm**, có khả năng đóng góp vào các sáng kiến toàn cầu về nông nghiệp bền vững. Ở trong nước, sự tham gia của các hiệp hội ngành hàng và cơ quan quản lý nhà nước giúp đảm bảo tính pháp lý, tiêu chuẩn chất lượng và chiến lược phát triển phù hợp với định hướng quốc gia.

Nhìn rộng hơn, **Liên minh 5 Nhà** tại AgriS Agro Day 2025 đã chứng minh rằng sức mạnh của ngành nông nghiệp cần kết nối đa tầng – nơi mỗi bên mang đến chuyên môn, nguồn lực và mạng lưới riêng, để cùng tạo ra tác động vượt ra ngoài khả năng của từng thành phần đơn lẻ. Đây là nền tảng để Việt Nam hội nhập và có thể **định hình luật chơi mới** trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu.

AgriS, với vai trò là **hạt nhân liên kết** và người kiến tạo, đã biến mô hình "5 Nhà" từ một khái niệm hợp tác thành một **thực thể vận hành thực tiễn**. Thông điệp ấy đã lan tỏa – mạnh mẽ và rõ ràng – rằng nông nghiệp **Việt Nam hoàn toàn có thể bước lên vị trí dẫn dắt trong kỷ nguyên mới**, khi các nguồn lực được kết nối và tối ưu hóa vì một mục tiêu chung.

AGRIS – TIÊN PHONG HÀNH TRÌNH ESG VÀ NET ZERO 2035

Trong bối cảnh toàn cầu đang đối diện với những thách thức kép về an ninh lương thực và biến đổi khí hậu, việc phát triển nông nghiệp bền vững không còn là một lựa chọn, mà đã trở thành nhu cầu tất yếu. Với AgriS, đây là cam kết trách nhiệm và là kim chỉ nam xuyên suốt chiến lược phát triển – được cụ thể hóa bằng chiến lược ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) và mục tiêu Net Zero 2035.

Tại **AgriS Agro Day 2025**, Chị Đặng Huỳnh Ức My - Chủ tịch HĐQT AgriS đã khẳng định AgriS tăng cường ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất, song song **đặt yếu tố bền vững làm nền tảng** cho mọi hoạt động – từ bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, giảm phát thải carbon, bảo vệ hệ sinh thái, đến nâng cao đời sống và thu nhập của cộng đồng nông dân.

Ba trụ cột **AgTech – FoodTech – FinTech** chính là cấu trúc hạ tầng chiến lược giúp AgriS hiện thực hóa tầm nhìn ESG:

AgTech
Thúc đẩy cơ giới hóa, nông nghiệp chính xác, quản lý dịch hại sinh học, và truy xuất nguồn gốc minh bạch, tối ưu hóa hiệu quả tài nguyên và giảm phát thải.

Foodtech
Gia tăng giá trị nông sản thông qua chế biến sâu, đổi mới sản phẩm dinh dưỡng, và mở rộng thị trường xuất khẩu với tiêu chuẩn bền vững.

Fintech
kết nối dữ liệu chuỗi cung ứng, dẫn dắt dòng vốn xanh, và tạo cơ chế tài chính hỗ trợ nông dân cùng doanh nghiệp vừa và nhỏ hội nhập chuỗi giá trị toàn cầu.



Chiến lược ESG và Net Zero vượt ra ngoài phạm vi nội bộ AgriS, lan tỏa tới toàn ngành thông qua các hoạt động hợp tác "5 Nhà", chuyển giao công nghệ, đào tạo nông dân và hỗ trợ cộng đồng. Bằng cách này, AgriS vừa **thực thi** các mục tiêu bền vững, vừa góp phần **dẫn dắt, định hình chuẩn mực mới** cho nông nghiệp Việt Nam trong kỷ nguyên kinh tế xanh.

Phát biểu bế mạc, chị Đặng Huỳnh Ức My kêu gọi:

"AGRIS KHÔNG ĐI MỘT MÌNH

Chúng tôi mở rộng hành trình cùng sự cộng hưởng của 5 Nhà, dựa trên ba trụ cột Agtech – Foodtech – Fintech và nền tảng ESG, kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn, đa giá trị, với công nghệ làm gốc và lợi ích sẻ chia công bằng."

AgriS Agro Day 2025 vì thế là lời tuyên ngôn mạnh mẽ về một tương lai nông nghiệp hiện đại, minh bạch và bền vững – nơi lợi ích kinh tế đi đôi với trách nhiệm môi trường và giá trị cộng đồng, và nơi Việt Nam có thể khẳng định vị thế dẫn đầu trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu. Từ nền tảng này, **AgriS cam kết tiếp tục tiên phong ứng dụng công nghệ, thúc đẩy hợp tác đa phương và kiên định mục tiêu ESG – Net Zero 2035**, góp phần định hình diện mạo mới cho nông nghiệp Việt Nam: xanh hơn, thông minh hơn và vững vàng trước mọi thách thức của tương lai.

Điểm nhấn tài chính
niên độ 2020-2021 đến 2024-2025

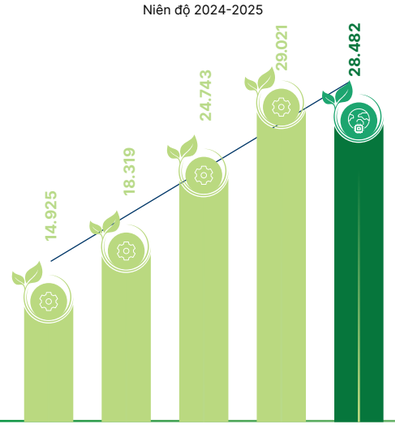
CHỈ SỐ VỀ LỢI NHUẬN

ĐVT: Tỷ đồng

Doanh thu thuần
CAGR = 18%

28.482

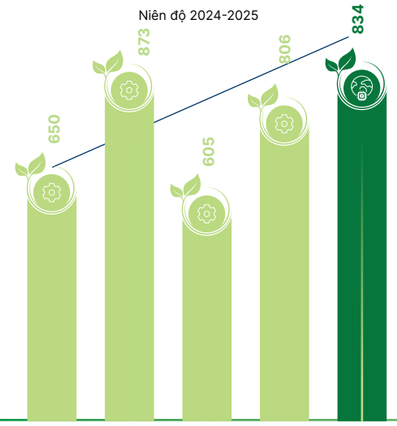
Niên độ 2024-2025



Lợi nhuận sau thuế
CAGR = 6%

834

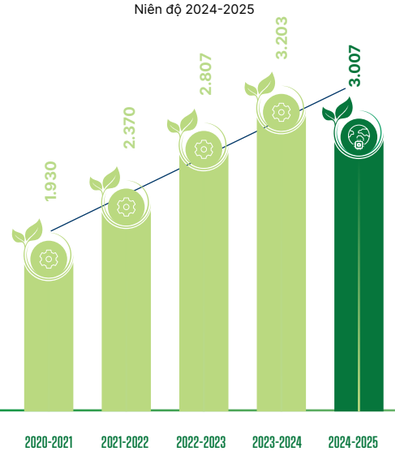
Niên độ 2024-2025



Thu nhập trước thuế, lãi vay và khấu hao (EBITDA)
CAGR = 12%

3.007

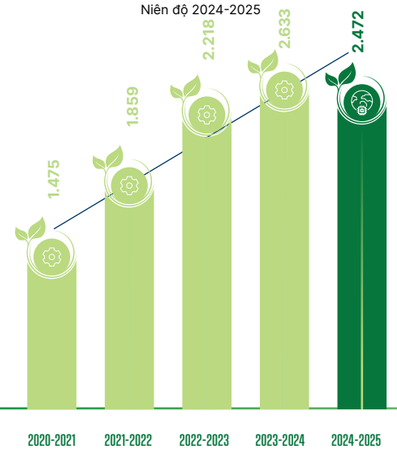
Niên độ 2024-2025



Thu nhập trước thuế, lãi vay (EBIT)
CAGR = 14%

2.472

Niên độ 2024-2025



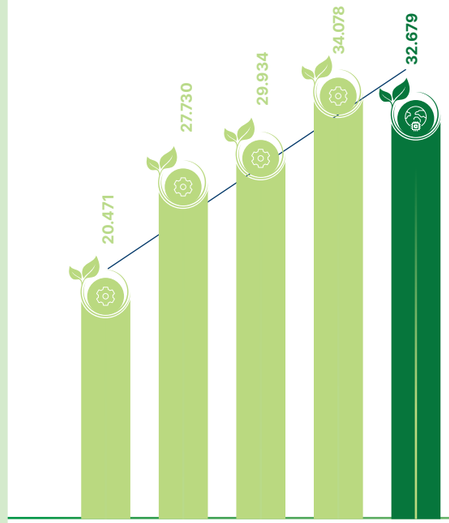
CHỈ SỐ VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

ĐVT: Tỷ đồng

Tổng tài sản
CAGR = 12%

32.679

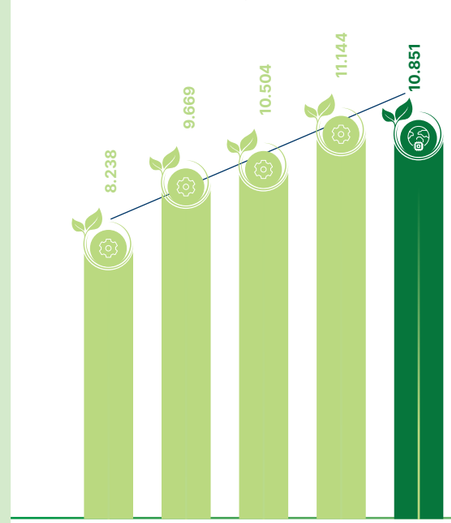
Niên độ 2024-2025



Vốn chủ sở hữu
CAGR = 7%

10.851

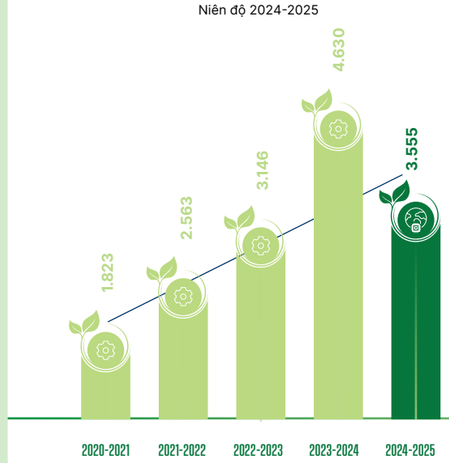
Niên độ 2024-2025



Tiền và tương đương tiền
CAGR = 18%

3.555

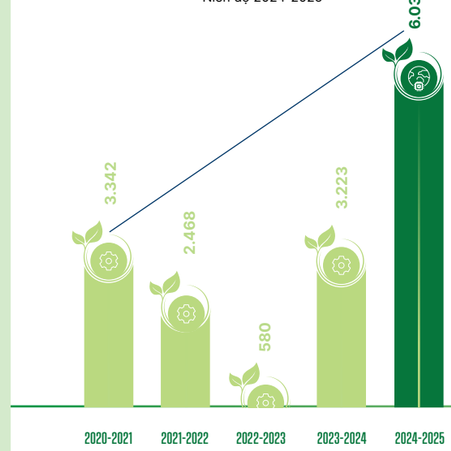
Niên độ 2024-2025



Vay và nợ thuê tài chính dài hạn
CAGR = 16%

6.038

Niên độ 2024-2025



3 TỔNG QUAN VỀ AGRIS

54 Quá trình hình thành và phát triển

58 Hệ thống và mạng lưới của AgriS

68 Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng, kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững

74 Danh mục sản phẩm đa dạng của AgriS

106 Kênh phân phối chính



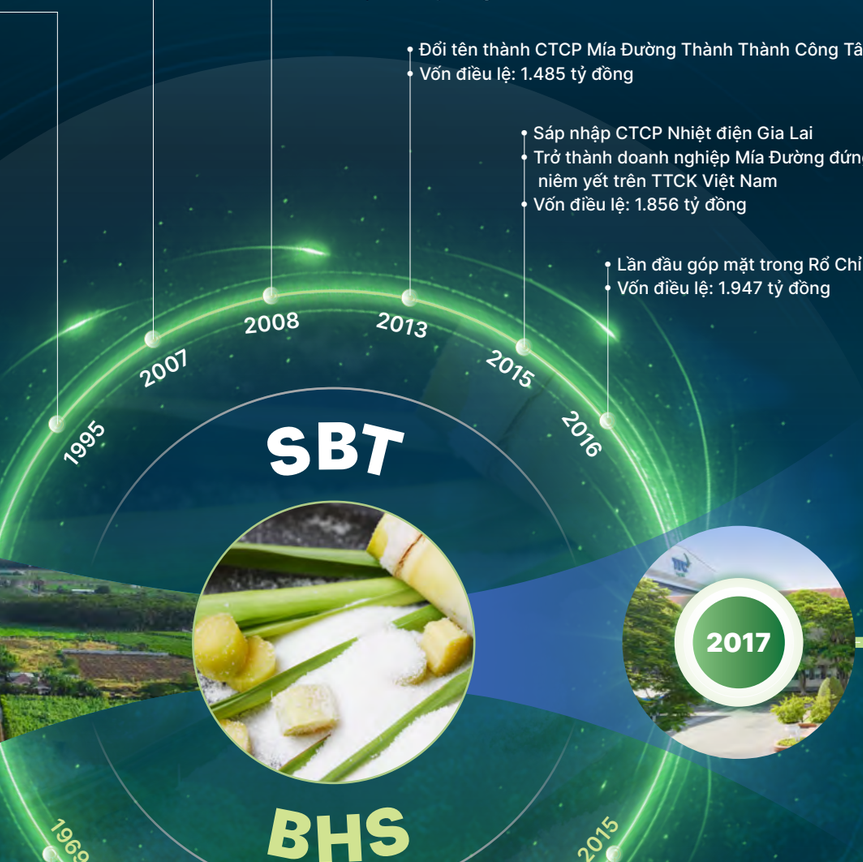


Quá trình hình thành và phát triển

Khởi nguồn từ thương hiệu Đường Biên Hòa ra đời năm 1969 với sứ mệnh phục vụ từng bữa ăn tròn vị cho người tiêu dùng Việt Nam, AgriS đã trải qua hành trình 56 năm xây dựng và phát triển bền vững.

Từ những nền tảng được gây dựng bởi thế hệ sáng lập, AgriS không ngừng đổi mới, mở rộng quy mô và nâng tầm vị thế để từng bước trở thành DOANH NGHIỆP NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO HÀNG ĐẦU VIỆT NAM tiên phong kiến tạo hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp theo định hướng hiện đại, bền vững trên phạm vi toàn cầu.





SBT

- **1995** — Ngày 15/7/1995, Công ty TNHH Mía Đường Bourbon Tây Ninh chính thức được thành lập từ sự liên doanh giữa Tập đoàn Group Bourbon, Liên hiệp Mía Đường II và Liên hiệp Mía Đường Tây Ninh
- **2007** — Chuyển đổi thành CTCP
  - Vốn điều lệ: 1.419 tỷ đồng
- **2008** — Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE) vào năm 2008 với mã chứng khoán SBT
  - Vốn điều lệ: 1.419 tỷ đồng
- **2013** — Đổi tên thành CTCP Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh
  - Vốn điều lệ: 1.485 tỷ đồng
- **2015** — Sáp nhập CTCP Nhiệt điện Gia Lai
  - Trở thành doanh nghiệp Mía Đường đứng đầu về quy mô vốn điều lệ niêm yết trên TTCK Việt Nam
  - Vốn điều lệ: 1.856 tỷ đồng
- **2016** — Lần đầu góp mặt trong Rổ Chỉ số VN30
  - Vốn điều lệ: 1.947 tỷ đồng

BHS

- **1969** — Thương hiệu Đường Biên Hòa ra đời với tiền thân là Nhà máy đường 400 tấn, sản phẩm chính lúc bấy giờ là đường ngà, rượu mùi, bao đay
- **1995** — Chính thức đổi tên thành Công ty Đường Biên Hòa, đầu tư mở rộng công suất sản xuất Đường luyện lên 300 tấn/ ngày
  - Khởi công xây dựng thêm Nhà máy Đường Tây Ninh
- **2001** — Chuyển đổi thành CTCP
  - Vốn điều lệ: 81 tỷ đồng
- **2006** — Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE) với mã chứng khoán BHS
  - Vốn điều lệ: 162 tỷ đồng
- **2015** — Sáp nhập với CTCP Đường Ninh Hoà
  - Vốn điều lệ sau sáp nhập: 1.233 tỷ đồng
- **2017** — **Thương vụ M&A lớn nhất ngành Đường Việt Nam**
  - Hoàn tất thương vụ sáp nhập CTCP Đường Biên Hòa và CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh. Đổi tên thành CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa
  - Vốn điều lệ: 2.532 tỷ đồng

2018

Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên xuất khẩu Đường sang Hoa Kỳ

- Nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: 100%
- Lần đầu tiên lọt Top 20 Chỉ số Phát triển bền vững - Vietnam Sustainability Index (HOSE) - VNSI20
- Vốn điều lệ: 5.570 tỷ đồng

2019

Đẩy mạnh tiếp cận thị trường Châu Âu

- Hợp tác với Công ty ED&F Man: Xuất khẩu Đường sang Châu Âu
- Hợp tác chiến lược với DEG - Quỹ đầu tư của Chính phủ Đức
- Phát triển vùng nguyên liệu tại Campuchia
- Vốn điều lệ: 5.867 tỷ đồng

2020

Sản lượng Đường tiêu thụ lần đầu cán và vượt mốc 1 triệu tấn

- Phát hành 21.611.333 cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi cho DEG
- Phát hành 172 trái phiếu chuyển đổi tín chấp tương đương 172 tỷ đồng cho Coretrend - Nhà đầu tư chiến lược Hàn Quốc

2021

Triển khai thành công hệ thống Oracle Cloud ERP cho toàn bộ mạng lưới

- Chính thức đưa vào vận hành hệ thống Oracle Cloud ERP cho toàn bộ 22 đơn vị của SBT tại 4 nước Việt Nam, Singapore, Lào và Campuchia
- Vốn điều lệ: 6.388 tỷ đồng

2022

Doanh nghiệp Mía Đường đầu tiên có Tổng tài sản vượt ngưỡng Tỷ USD, đánh dấu bước "chuyển mình" mạnh mẽ trong mô hình kinh doanh

- Ngày 1/11/2022, Công ty chính thức thay đổi nhận diện thương hiệu từ TTC Sugar sang TTC AgriS, đánh dấu bước chuyển đổi mô hình kinh doanh và quản trị từ sản xuất nông nghiệp thuần túy sang **Mô hình kinh tế nông nghiệp thông minh tích hợp**
- Thảo luận chiến lược hợp tác phát triển nông nghiệp 4.0 song phương với chính quyền bang Queensland, Úc
- Tổng tài sản: 27.730 tỷ đồng (1,19 tỷ USD)
- Vốn điều lệ: 6.508 tỷ đồng

2023

Tiên phong dẫn dắt xu hướng Plant-based, mở đầu kỷ nguyên Thực phẩm xanh bền vững

- Tổ chức thành công **TTC AgriS Innovation Day 2023 "Serving the best natural nutrition for body needs"** - một dấu ấn quan trọng trong hành trình chuyển đổi mô hình kinh doanh và đánh dấu sự tham gia của AgriS vào cuộc chơi sản xuất, chế biến thực phẩm Plant-based
- Đẩy mạnh tham gia vào chuỗi giá trị thực phẩm và đồ uống (Food & Beverages) toàn cầu, đặt mục tiêu 60.000 tỷ doanh thu năm 2030
- **Mở rộng chuỗi giá trị cây trồng và đa dạng hoá danh mục sản phẩm với cây Dừa**
- Doanh thu thuần đạt 24.743 tỷ đồng, lần đầu tiên vượt mốc Tỷ USD
- Vốn điều lệ: 7.621 tỷ đồng

2024

Dấu ấn 55 năm Phụng sự Chuyển giao thế hệ cho đường đua mới

- Đánh dấu cột mốc 55 năm thương hiệu AgriS, chính thức mở ra hành trình tiếp theo cùng với **Diện mạo mới - Tiềm lực mới**.
- Chính thức go-live 3 trung tâm đánh dấu cột mốc kiện toàn chiến lược về xây dựng và vận hành mô hình kinh doanh theo **Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn (Circular Commercial Value Chain)**:
  - » Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp (AgriC)
  - » Trung tâm sản xuất (ProC)
  - » Trung tâm Thương mại tích hợp (ComC)
- Vốn điều lệ: 7.621 tỷ đồng

2025

Kiện toàn Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp - Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu

- AgriS tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong công nghệ và vị thế kiến tạo hệ sinh thái hợp tác toàn diện "5 Nhà": Nhà nước – Nhà nông – Nhà khoa học – Doanh nghiệp – Định chế tài chính, cam kết chung tay xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp Việt Nam với vị thế chủ động trên thị trường toàn cầu
- AgriS tiên phong đồng hành cùng Chính phủ trong việc thực hiện hóa bốn đột phá: **Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 59-NQ/TW, Nghị quyết 66-NQ/TW, Nghị quyết 68-NQ/TW**. Qua đó khẳng định được năng lực và vai trò trọng yếu của công ty trong quá trình hiện đại hóa nền nông nghiệp Việt Nam
- Đổi mới, tối ưu hóa chuỗi giá trị thương mại theo mô hình AgriS Circular Commercial Value Chain tích hợp ba trụ cột công nghệ gồm:



- Khánh thành tòa nhà AgriS Building - Biểu tượng công trình xanh hướng đến Net Zero năm 2035, đạt chứng nhận LEED Gold tuân thủ quy trình và chỉ tiêu nghiêm ngặt về năng lượng, môi trường

Thị trường xuất khẩu **76** QUỐC GIA	Vốn điều lệ **8.361** TỶ ĐỒNG
Lợi nhuận sau thuế **834** TỶ ĐỒNG	Doanh thu thuần **28.482** TỶ ĐỒNG

Hệ thống và mạng lưới của AgriS

1. HỆ THỐNG VÙNG NGUYÊN LIỆU XUYÊN BIÊN GIỚI

Trong niên độ 2024-2025, AgriS tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật vào quá trình canh tác tại các vùng nguyên liệu, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, năng suất và chất lượng cây trồng. Đồng thời, Công ty tiếp tục mở rộng quy mô vùng nguyên liệu tại bốn quốc gia chiến lược gồm Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc, cũng như tìm kiếm cơ hội phát triển thêm vùng nguyên liệu tại các khu vực tiềm năng khác.

Quy mô và phân bổ diện tích vùng nguyên liệu của AgriS *(Số liệu tính đến ngày 30/6/2025)*

VIỆT NAM	ÚC	LÀO (*)	CAMPUCHIA (*)
Khu vực Nhà máy Tây Ninh, Gia Lai, Khánh Hòa, Ninh Thuận	**Khu vực Nhà máy** Tully	**Khu vực Nhà máy** Attapeu	**Khu vực Nhà máy** Kratie
Tổng diện tích 47.352 HA	**Tổng diện tích** 1.248 HA	**Tổng diện tích** 12.860 HA	**Tổng diện tích** 16.280 HA

** Tại Lào và Campuchia là vùng nguyên liệu mà AgriS có quyền quản lý và khai thác*



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU CÁC NIÊN ĐỘ TỚI

1. Mở rộng diện tích và củng cố liên kết vùng nguyên liệu

AgriS tiếp tục thực hiện lộ trình vươn tới tổng diện tích vùng nguyên liệu tại các quốc gia hiện hữu đạt 90.000 ha vào niên độ 2029-2030 và xúc tiến hợp tác phát triển hàng trăm nghìn hecta diện tích nông nghiệp tại Indonesia, ứng dụng mô hình canh tác công nghệ cao.

2. Nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng bằng công nghệ tiên tiến

Đầu tư cho nghiên cứu và phát triển tại Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công (TTC ARI): Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng các giống mía mới, quy trình canh tác tiên tiến và giải pháp sản xuất bền vững.

Nhân rộng mô hình Nông trường mẫu – Demo Farm: Sau thành công bước đầu tại Campuchia, AgriS sẽ tiếp tục triển khai và nhân rộng các Nông trường mẫu tại các vùng nguyên liệu trực thuộc. Đây là nơi thử nghiệm và chuyển giao các kỹ thuật nông học tiên tiến như khảo sát, quy hoạch, san phẳng đồng ruộng, phân tích đất và dinh dưỡng tối ưu, cơ giới hóa chính xác cao trong mọi khâu canh tác. Dự kiến sẽ triển khai thêm khoảng 1.100 ha Demo Farm tại Tây Ninh, Việt Nam và Lào trong niên vụ 2025-2026.

Ứng dụng Nông nghiệp Thông minh (Smart Agriculture):

- **Tưới nhỏ giọt:** Tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng mô hình tưới nhỏ giọt, mục tiêu đạt hiệu quả cao hơn nữa trong việc tiết kiệm nước và tối ưu hóa dinh dưỡng;
- **Dữ liệu vệ tinh và máy bay không người lái (Drone):** Tận dụng tối đa dữ liệu hình ảnh đa quang phổ từ vệ tinh để đánh giá sinh trưởng cây trồng, tình trạng nước, mức độ hấp thụ phân bón, từ đó đưa ra các phương án xử lý chính xác. Drone sẽ tiếp tục được sử dụng rộng rãi cho các hoạt động sạ hạt, phun phân bón lá, quản lý sâu bệnh hại, v.v.
- **Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM):** Tiếp tục phát huy hiệu quả của việc sử dụng thiên địch (như Ong mắt đỏ) để kiểm soát sâu bệnh hại mà không cần dùng thuốc bảo vệ thực vật, hướng tới nông nghiệp hữu cơ và an toàn.

Phát triển phân bón hữu cơ vi sinh: Đẩy mạnh sản xuất và cung ứng phân bón hữu cơ vi sinh được tận dụng từ phụ phẩm/phế phẩm của quá trình chế biến mía đường, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn và giảm thiểu tác động môi trường.

3. Chuẩn hóa quy trình và phát triển nguồn nhân lực

AgriS tiếp tục chuẩn hóa các quy trình canh tác và vận hành, tăng cường đào tạo kỹ thuật cho các cán bộ quản lý và nông dân tại các vùng nguyên liệu, nhằm đảm bảo hiệu quả vận hành, tính đồng bộ, bền vững và khả năng nhân rộng trên quy mô lớn. Song song, Công ty cũng sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là với các đơn vị có kinh nghiệm, năng lực về nông học, giống, canh tác chính xác các loại cây trồng để trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ và nhân rộng các mô hình sản xuất các loại cây trồng tối ưu.





Hình ảnh cơ giới hóa tại vùng nguyên liệu AgriS

2. HỆ THỐNG NHÀ MÁY

NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐƯỜNG

Tổng công suất sản xuất:
4.990
TẤN ĐƯỜNG/NGÀY



VIỆT NAM

STT	NHÀ MÁY	ĐỊA ĐIỂM
1.	**TTCS**	Tây Ninh
2.	**AgriS Tây Ninh**	Tây Ninh
3.	**AgriS Ninh Hòa**	Khánh Hòa
4.	**Biên Hòa – Phan Rang**	Khánh Hòa
5.	**AgriS Gia Lai**	Gia Lai
6.	**TTC Biên Hòa – Đồng Nai**	Đồng Nai
7.	**Biên Hòa - Trị An**	Đồng Nai
8.	**Biên Hòa - Tây Ninh**	Tây Ninh
9.	**Nước Trong - Tây Ninh**	Tây Ninh

CAMPUCHIA

10.	**Kasekam**	Campuchia

LÀO

11.	**TTC Attapeu**	Lào

NHÀ MÁY SẢN XUẤT NƯỚC

VIỆT NAM

Cane Fresh
(thùng/ngày)
355ml và 500ml
1.200

Pudaka
(thùng/ngày)
355ml và 500ml
1.200

20 lít
600



1. **Nhà máy Miaqua**

Vị trí: Tây Ninh

Nguồn nguyên liệu chính:

- **Cane Fresh:** nguyên liệu chính là nguồn nước ngưng tụ được lấy từ quá trình bốc hơi nước Mía trong công nghệ sản xuất Đường
- **Pudaka:** nguyên liệu chính là nguồn nước ngầm khai thác từ giếng khoan

Sản phẩm chính:

- **Nước hương Mía tự nhiên:** Cane Fresh.
- **Nước tinh khiết:** Pudaka

Thời gian hoạt động trong năm:

- **Cane Fresh:** Thời vụ (phụ thuộc vào thời gian hoạt động của nhà máy TTCS)
- **Pudaka:** Quanh năm

TRẠM ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ (ROOFTOP) TẠI CÁC KHU VỰC CÓ NHÀ MÁY SẢN XUẤT CỦA AGRIS

Tổng số lượng trạm điện mặt trời:
30

Tổng công suất lắp đặt:
20,85 MWP



VIỆT NAM

Số lượng trạm điện mặt trời: **28**

Công suất lắp đặt: **20,40 MWp**

LÀO

Số lượng trạm điện mặt trời: **2**

Công suất lắp đặt: **0,45 MWp**

STT	ĐỊA ĐIỂM	Số trạm	CÔNG SUẤT LẮP ĐẶT (MWp)
1.	**Tây Ninh**	13	9,51
2.	**Khánh Hoà**	5	4,95
3.	**Gia Lai**	2	1,99
4.	**Ninh Thuận**	3	1,77
5.	**Đồng Nai**	5	1,68

NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÂN VI SINH

Tổng công suất sản xuất:
32 TẤN/GIỜ



VIỆT NAM

STT	NHÀ MÁY	VỊ TRÍ
1.	**Nhà máy phân hữu cơ AgriS**	Tây Ninh
2.	**Nhà máy phân hữu cơ AgriS – Chi nhánh Gia Lai**	Gia Lai

LÀO

3.	**Nhà máy Phân hữu cơ AgriS - Attapeu**	Lào

NHÀ MÁY GẠO

Công suất sản xuất:
10 TẤN/GIỜ



VIỆT NAM

1. **Nhà máy Gạo Bến Cầu**

Vị trí: Tây Ninh

Nguồn nguyên liệu chính: Lúa tươi, lúa khô

Sản phẩm chính: Lúa khô, gạo

Thời gian hoạt động trong năm: Quanh năm

Sản phẩm phụ: Gạo Tấm 1, Gạo Tấm 2, Gạo Tấm ẩm vàng, Cám, Trấu

3. HỆ THỐNG KHO BÃI

38 KHO

Tổng diện tích của hệ thống kho bãi
142.555 M²

Tổng sức chứa của hệ thống kho bãi
334.335 TẤN



KHO THÀNH PHẨM VÀ HÀNG HÓA

Tổng diện tích kho thành phẩm và hàng hóa
130.385 M²

Tổng sức chứa của hệ thống kho bãi
266.335 TẤN

Khu vực	Vị trí	Diện tích (m²)	Sức chứa (tấn)	Kênh
Miền Bắc	Hà Nội	850	1.360	B2C
	Hải Phòng	500	1.000	SME, Trader
Miền Trung	Đà Nẵng	750	1.200	B2C
	Gia Lai	12.380	35.000	MNC, SME
	Ninh Hòa	12.300	28.000	MNC, SME
	Phan Rang	1.600	3.000	MNC, SME
Miền Nam	Tây Ninh	10.000	22.000	MNC, SME
	Hưng Thịnh	2.240	6.000	MNC, SME
	Đồng Nai	63.745	119.175	B2C, Trader, MNC, SME
	Bình Dương	1.000	1.600	B2C
Lào	Attapeu	16.380	32.000	MNC, SME, Export
Campuchia	Kratie	8.640	16.000	Export

KHO NGUYÊN VẬT LIỆU

Tổng diện tích kho nguyên vật liệu
12.170 M²

Tổng sức chứa của kho nguyên vật liệu
68.000 TẤN

Khu vực	Vị trí	Diện tích (m²)	Sức chứa (tấn)
Miền Trung	Ninh Hòa	3.220	16.000
Miền Nam	Tây Ninh	3.750	24.000
	Đồng Nai	5.200	28.000

4. TRUNG TÂM 3S, ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI JOHN DEERE



TRUNG TÂM 3S - SALES - SERVICE - SPARE PART

(Bán hàng - Bảo hành, Sửa chữa - Phụ tùng chính hãng)

Trung tâm 3S Miền Bắc	Quốc lộ 1A, Xóm Trung Yên, Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam 1900 633 421
Trung tâm 3S Miền Trung - Tây Nguyên	Bôn Phu Ama Nher 2, xã Ia Sao, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam 1900 633 421
Trung tâm 3S Miền Đông	Số 561A, Đường Trần Phú, Ấp Tân Phước, Phường Bình Minh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam 1900 633 421
Trung tâm 3S Miền Tây	Khu vực Thới An 3, Phường Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam 1900 633 421

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CÁC SẢN PHẨM MÁY MÓC CƠ GIỚI NGÀNH NÔNG NGHIỆP CỦA THƯƠNG HIỆU JOHN DEERE

Đại lý cấp 1

Đại lý Phương Nam
688 Quốc Lộ 1A, Phường An Phú Đông, TP.HCM, Việt Nam
0908 152 455

Đại lý Nguyễn Tấn Chương
Đường Tỉnh 831, Khu Phố Rạch Bùi, Xã Vĩnh Hưng,Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0918 430 126

Đại lý Tấn Đạt
ĐT 843, Ấp 2, Xã Hội Cơ, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
0918 317 141

Đại lý Thành Đạt
49, Đường Võ Văn Kiệt, Khóm 2, Phường Sóc Trăng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
0918 453 476

Đại lý Quang Khoa
Số nhà 21, đường Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố 4, Phường Quảng Trị, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
0984 774 427

Đại lý Gia Bình
192 Võ Văn Kiệt, Phường Thành Nhất, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
0917 400 169

Đại lý cấp 2

Cửa hàng Quốc Khanh
Ấp 1, Xã Tân Hồng, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
0939 810 840

Hộ Kinh doanh Phan Vũ Phương
Ấp Cả Sách, Xã Tân Hưng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0396 129 189

Hộ Kinh doanh Lê Bảo Quốc
Ấp Hòa Hưng, Xã Cầu Ngang, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
0985 876 754

Cửa hàng Danh Thảo
Ấp Tây Sơn 1, Xã An Biên, Tỉnh An Giang, Việt Nam
0918 386 843

Công ty TNHH Kỹ Thuật Máy KTM
Khu Phố Thiết Đinh, Xã Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
0904 987 558

Hộ Kinh doanh Kim Sơn Hoàng
Ấp Bà Trầm, Xã Hưng Mỹ, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
0939 239 207

Hộ Kinh doanh Lâm Nguyễn
855, Ấp Phú Xương, Xã Chợ Vàm, Tỉnh An Giang, Việt Nam
0939 173 988

Hộ Kinh doanh Trần Tuấn Anh
Ấp Gò Pháo, Xã Hưng Điền, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0917 861 507

Cửa hàng Nông Ngư Cơ An Hải
Số nhà 121, Tổ 13, KP Tri Tôn, Xã Hòn Đất, Tỉnh An Giang, Việt Nam
0918 516 205

Công ty TNHH XNK Minh Hiển
Số nhà 03, Ấp Long Phú, Xã Phú Thọ, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
0968 950 987

Hộ Kinh doanh Nguyễn Trần Thảo Ngân
Trường Đông B, Xã Phong Điền, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
0382 444 255

Hộ Kinh doanh Trần Ngọc Thành
131/3 KV3, Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ
0947 824 071

Cửa hàng Nông Ngư Cơ Vĩnh Hưng II
Ấp Gò Châu Mai, Xã Khánh Hưng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0272 397 8232

Hộ Kinh doanh Hồ Quang Vũ
Tổ 2 ấp Tân Tây, xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0934 157 722

Công ty TNHH Thiết Bị Cơ Giới Mekong
425 ấp Hưng Nhơn, Xã An Hiệp, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
0888 194 198

Công ty Cổ phần Gee
83 Phan Văn Hân, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
0843 333 111

Hộ Kinh doanh Nguyễn Thị Thúy 1985
Xóm 9 , Xã Nghĩa Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
0789 201 201

Cửa hàng Phụ tùng máy Nông nghiệp Phương
Tổ 3, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
0983 198 357

Hộ Kinh doanh Công Tâm
383A Trần Hưng Đạo, Tổ 2, Phường Ayun Pa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
0379 652 098

Hộ Kinh doanh Nguyễn Ngọc Duy
114 Trần Hưng Đạo, Phường Ayunpa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
0933 002 868

5. VIỆN NGHIÊN CỨU NÔNG NGHIỆP



Viện nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công

Số 99, Ấp Bình Hòa, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
0276) 371 29 7

6. TRUNG TÂM SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI SINH

Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS

Trụ sở chính
Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
(0276) 375 79 16

Thị trường cung cấp
Toàn bộ thị trường Việt Nam và Campuchia

Chi nhánh Gia Lai
Lô B4 - B8, Cụm công nghiệp Ia Sao, Xã Ia Sao, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
0908 643 131

Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu

Bản Khamvongsa, Huyện Phouvong, Tỉnh Attapeu, Lào
(+856) 209 138 1111

Thị trường cung cấp
Thị trường Trung và Nam Lào



7. CHI NHÁNH VÀ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

CHI NHÁNH

1 **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA - Chi nhánh Hà Nội**
144 Minh Khai, Phường Tương Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(0247) 301 88 82

2 **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA - Chi nhánh Đà Nẵng**
117 Lê Thanh Nghị, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
(0236) 372 65 68

3 **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA - Chi nhánh Tây Ninh**
561A Trần Phú, Ấp Tân Phước, Phường Bình Minh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
(0276) 375 72 50 - **Hotline:** 1900 633 421

4 **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA - Chi nhánh Cần Thơ**
177B Nguyễn Văn Cừ, Phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
(0292) 364 44 99

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1 **Văn phòng Đại diện**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA – Văn phòng Hồ Chí Minh
63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(0283) 999 88 11

Văn phòng Đại diện
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Không còn là Văn phòng Đại diện kể từ ngày 25/07/2024)
253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(0283) 999 88 11

2 **Văn phòng Đại diện số 2**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA tại Thành phố Hồ Chí Minh
62 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(0283) 999 88 11

3 **Văn phòng Đại diện**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA tại Cần Thơ
Khu vực Thới An 3, Phường Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
(0296) 730 2668 - **Hotline:** 1900 633 421

4 **Văn phòng Đại diện**
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA tại Nghệ An
Xóm Trung Yên, Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
(0276) 375 73 33 - **Hotline:** 1900 633 421

Toàn diện chuỗi giá trị cây trồng, kiến tạo hệ sinh thái tuần hoàn, bền vững

Với sứ mệnh tiên phong trong dẫn dắt các xu hướng nông nghiệp xanh, hướng đến mục tiêu Net Zero vào năm 2035. AgriS đã và đang tái định hình toàn bộ chuỗi giá trị của các cây trồng chủ lực theo định hướng kinh tế tuần hoàn - tập trung khai thác hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu phát thải và tối ưu hóa việc tái sử dụng phụ phẩm trong sản xuất.

AgriS tiếp cận chuỗi giá trị cây trồng một cách toàn diện, từ giai đoạn canh tác, thu hoạch, chế biến đến tiêu dùng và tái sử dụng đầu ra. Mô hình sản xuất tuần hoàn được triển khai xuyên suốt, giúp giảm tiêu hao nguyên liệu đầu vào, hạn chế chất thải và đồng thời mở ra các dòng sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, qua đó góp phần hình thành hệ sinh thái nông nghiệp phát triển bền vững.

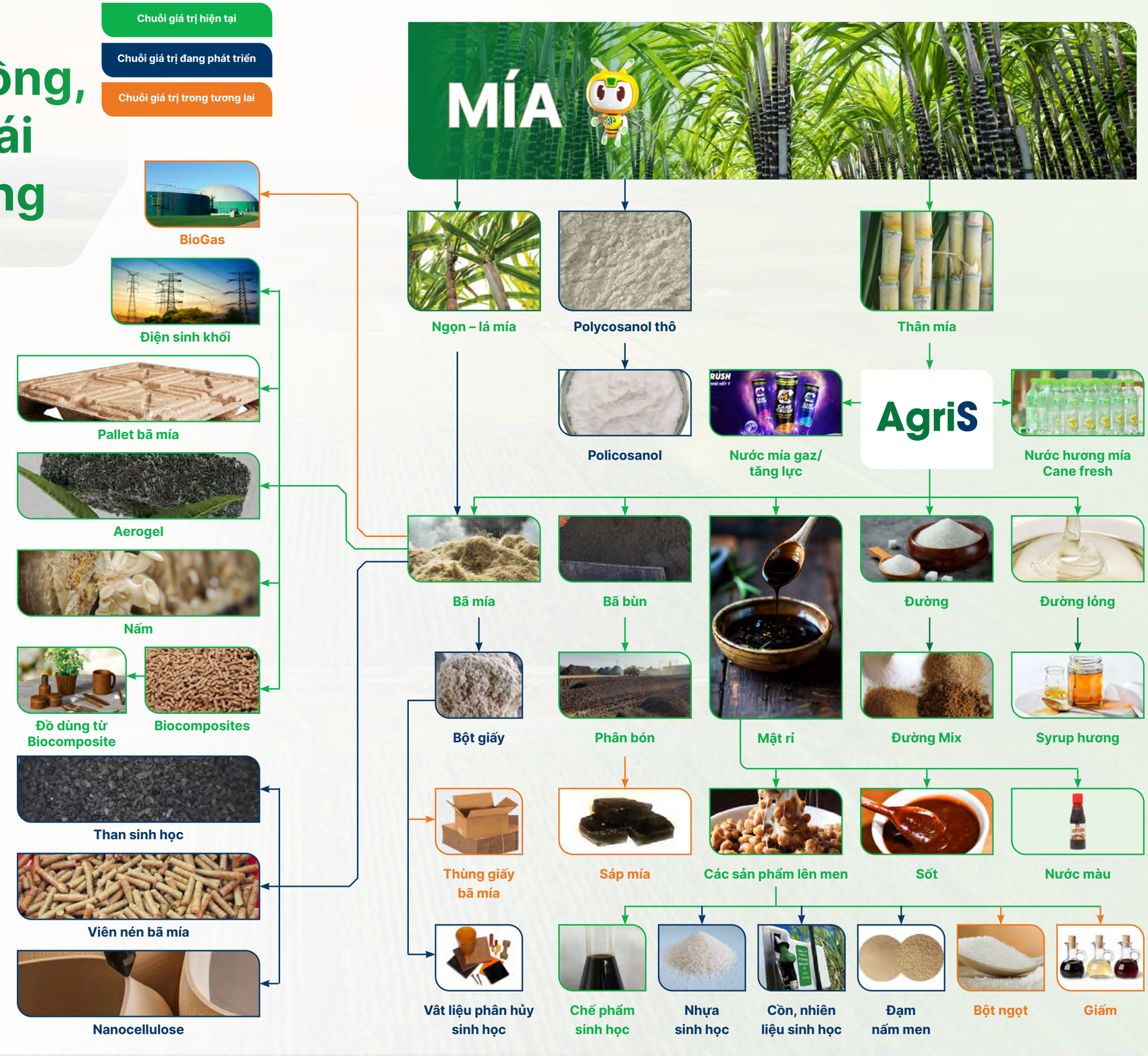
Đóng vai trò là động lực thúc đẩy cốt lõi cho mô hình tuần hoàn, hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) được AgriS chú trọng mở rộng theo ba định hướng chính:

- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm tiêu dùng từ cây trồng bản địa và nguyên liệu tự nhiên;
- Khai thác phụ phẩm nông nghiệp để phát triển vật liệu sinh học, chế phẩm sinh học và các sản phẩm có giá trị gia tăng;
- Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm tạo ra các giải pháp sản xuất thân thiện với môi trường, giảm phát thải và nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên.

CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY MÍA

Cây mía được AgriS xác định là cây trồng chiến lược, có khả năng khai thác toàn diện từ thân đến ngọn, tạo nền tảng cho mô hình nông nghiệp tuần hoàn mà công ty đang theo đuổi.

Trong niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục đẩy mạnh thương mại hóa chuỗi giá trị cây mía, phát triển thành công nhiều dòng sản phẩm tiêu dùng phù hợp với thị hiếu đa dạng của người tiêu dùng như: nước mía tăng lực C-Cane Crush, đường mix, snack nấm sấy,... Song song, công ty tiếp tục khai thác hiệu quả các phụ phẩm từ cây mía, phát triển các sản phẩm sinh học có tính ứng dụng cao và thân thiện với môi trường, điển hình như: pallet bã mía, thùng giấy bã mía, vật liệu phân hủy sinh học,...



CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY DỪA

Dừa là cây ăn quả có vòng đời dài, cần từ 3 - 6 năm để cho trái và mỗi quả mất đến 12 tháng để phát triển. Việc khai thác tối đa giá trị từ mỗi bộ phận của cây dừa là yếu tố then chốt để tối ưu lợi nhuận và mở rộng cơ hội phát triển cho ngành dừa Việt Nam.

Niên độ 2024-2025, chuỗi giá trị cây dừa của AgriS tiếp tục được hoàn thiện theo hướng toàn diện và bền vững, tập trung phát triển các dòng sản phẩm tiêu dùng như: nước dừa đóng chai, sữa dừa, cơm dừa sấy,... Đồng thời, AgriS đẩy mạnh khai thác phụ phẩm từ gáo, xơ, mụn dừa để sản xuất các sản phẩm có giá trị sử dụng cao như: bao bì ép khối, pallet xơ dừa, khay trồng cây từ xơ dừa,...





DỪA

- Chuỗi giá trị hiện tại
- Chuỗi giá trị đang phát triển
- Chuỗi giá trị trong tương lai

LÁ

HOA

TRÁI

THÂN

RỄ



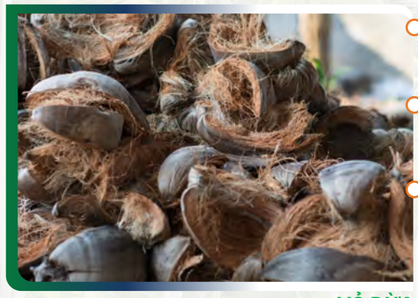
NƯỚC DỪA



CƠM DỪA



GÁO DỪA



VỎ DỪA

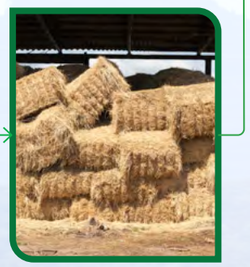
- Nước dừa đóng chai
- Nước dừa đóng hộp
- Thạch dừa
- Vỏ lụa cơm dừa
- Cơm dừa trắng
- Than hoạt tính
- Đồ mỹ nghệ
- Mụn dừa
- Xơ dừa
- Dầu dừa tinh luyện
- Dầu dừa ép lạnh
- Nước cốt dừa
- Sữa dừa
- Cơm dừa sấy
- Bột kem dừa
- Kẹo dừa
- Mụn dừa ép khối
- Khay xơ dừa
- Pallet từ xơ dừa
- Bao bì xơ dừa

CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY LÚA (GẠO)

Gạo là một trong những loại cây trồng và sản phẩm chủ lực của AgriS trong giai đoạn phát triển tiếp 2025-2030. Từ niên độ 2024-2025, AgriS bắt đầu đặt trọng tâm vào việc khai thác và mở rộng chuỗi giá trị cây lúa (gạo). Tận dụng kinh nghiệm phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn từ các loại cây trồng trước đó, AgriS đặt mục tiêu sẽ khai thác toàn diện giá trị từ hạt gạo, phát triển danh mục sản phẩm tiêu dùng đa dạng như gạo các loại, bún gạo ăn liền, bánh gạo, sữa gạo... và các loại sản phẩm phụ phẩm khác.



LÚA



ROM RẠ



GẠO LỨT



Thức ăn gia súc



Phân hữu cơ



Gạo trắng 5% tấm



Tấm loại 1



Tấm loại 2 + 3



Gạo mốc



Cám gạo



Bột gạo



Trấu



Thức ăn chăn nuôi



Dầu cám gạo



Bún gạo ăn liền



Bánh gạo



Gạo dinh dưỡng cho trẻ em



Bún / phở gạo



Than sinh học



Sữa gạo



Sữa gạo lứt



Trà gạo



Bia / rượu

THỨC ĂN CHĂN NUÔI

(THỰC PHẨM)
NGUYÊN LIỆU HORECA –
HÀNG TIÊU DÙNG NHANH
(FMCG)

THAN SINH HỌC

(SỮA)
FMCG

(ĐỒ UỐNG)
FMCG

Chuỗi giá trị hiện tại

Chuỗi giá trị đang phát triển

Danh mục sản phẩm đa dạng của AgriS

AgriS được biết đến với vị thế doanh nghiệp dẫn đầu ngành đường Việt Nam, sở hữu danh mục đa dạng các dòng sản phẩm đường, đáp ứng trọn vẹn nhu cầu của nhiều phân khúc khách hàng. Không dừng lại ở đó, phát huy lợi thế và kinh nghiệm mô hình nông nghiệp tuần hoàn AgriS đã mở rộng mạnh mẽ danh mục sản phẩm sang nhiều loại cây trồng như **Dừa, Lúa (Gạo), Cây ăn quả** và các loại nông sản khác, phụ vụ nhu cầu ngày càng đa dạng về các sản phẩm nông sản sạch, dinh dưỡng, tốt cho sức khoẻ của người tiêu dùng trong và ngoài nước.











CÁC NHÓM SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA AGRIS NIÊN ĐỘ 2024-2025



MÍA

88 sản phẩm Đường

8 sản phẩm Cạnh Đường và Sau Đường

4 sản phẩm Nước uống dinh dưỡng từ Mía



CÂY ĂN QUẢ

50 sản phẩm Chuối

2 sản phẩm Mít

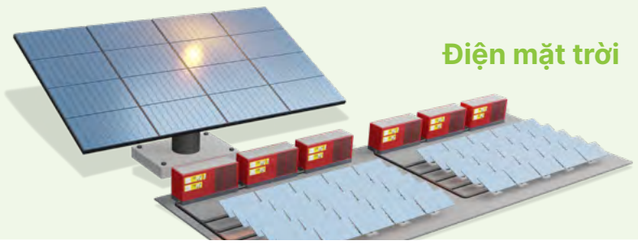
1 sản phẩm Sầu riêng

PHÂN BÓN VÀ ĐIỆN MẶT TRỜI



15 sản phẩm Phân bón

Điện mặt trời





DỪA

47 sản phẩm từ chuỗi giá trị cây Dừa



GẠO

22 sản phẩm Gạo



1 MÍA

88 sản phẩm **Đường**

- **6** sản phẩm Đường Organic
- **12** sản phẩm Đường phèn
- **8** sản phẩm Đường vàng
- **7** sản phẩm Đường chức năng
- **14** sản phẩm Đường lỏng
- **25** sản phẩm Đường RE
- **14** sản phẩm Đường RS
- **2** sản phẩm Đường Mix

8 sản phẩm **Cạnh Đường và Sau Đường**

4 sản phẩm Cạnh Đường

- **2** sản phẩm Nước uống hương mía tự nhiên Cane Fresh
- Bã mía
- Mật rỉ

4 sản phẩm Sau Đường

- Điện thương phẩm sinh khối
- **3** sản phẩm Nước màu

4 sản phẩm **Nước uống dinh dưỡng từ Mía**

- **1** sản phẩm Nước mía Míaha
- **3** sản phẩm Nước mía Míaha Gaz



2 DỪA

47 sản phẩm **từ chuỗi giá trị cây Dừa**

- **10** sản phẩm nước uống từ dừa
- **12** sản phẩm sữa dừa và sữa Barista
- **17** sản phẩm nước cốt dừa
- **8** sản phẩm dầu dừa nguyên chất



5 PHÂN BÓN VÀ ĐIỆN MẶT TRỜI

15 sản phẩm **Phân bón**

- **3** sản phẩm phân hữu cơ
- **1** sản phẩm phân hữu cơ vi sinh
- **5** sản phẩm phân hữu cơ chuyên dùng
- **4** sản phẩm phân hữu cơ 2kg
- **2** sản phẩm phân bón lá

3 CÂY ĂN QUẢ

50 sản phẩm **Chuối**

- **15** sản phẩm Chuối già Nam Mỹ Smiley
- **35** sản phẩm Chuối Dole xuất khẩu

2 sản phẩm **Mít**

- Mít ruột đỏ
- Mít siêu sớm

1 sản phẩm **Sầu riêng**



4 GẠO

22 sản phẩm **Gạo**

- **1** sản phẩm Gạo E-Clean thơm hảo hạng
- **3** sản phẩm Gạo Cô Ba dẻo thơm
- **4** sản phẩm gạo Cô Ba nở xốp
- **9** sản phẩn gạo trắng
- **1** sản phẩm gạo thơm lài sữa
- **2** sản phẩm gạo Nàng Thơm
- **1** sản phẩm gạo Tài Nguyên
- **1** sản phẩm gạo Móng Chim







Danh mục sản phẩm từ mía

SẢN PHẨM ĐƯỜNG

1. Đường Organic TTC Attapeu/TTC Biên Hòa

Quy cách đóng gói:
- Bao 1 tấn
- Bao 25kg
- Túi giấy 400g
- Hũ 800g

Phân loại sản phẩm:
- Đường vàng
- Đường nâu

Ưu điểm sản phẩm:
- Sản phẩm Đường hữu cơ đáp ứng tiêu chuẩn USDA và Châu Âu;
- Dòng sản phẩm sạch, quy trình sản xuất từ trồng mía đến sản xuất và kinh doanh đáp ứng theo quy trình hữu cơ nghiêm ngặt của quốc tế.











2. Đường phèn

Đường phèn nguyên chất Biên Hòa Pro/TSU Diamond

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg
- Bao 25kg
- Túi nhỏ 500g
- Hũ 450g

Phân loại sản phẩm:
- Đường trắng

Ưu điểm sản phẩm:
- Đường kích cỡ hạt nhỏ theo thị hiếu Người tiêu dùng;
- Vị ngọt thanh mát, sử dụng chế biến các sản phẩm: nước yến, nước thanh nhiệt, hầm thuốc bắc, nấu chè,...







2. Đường phèn

Đường phèn thiên nhiên Biên Hòa Pro

Quy cách đóng gói:
- Túi nhỏ 500g
- Túi 1Kg

Phân loại sản phẩm:
- Đường trắng
- Đường vàng

Ưu điểm sản phẩm:
- Sản phẩm thủ công, Đường kích cỡ hạt to theo thị hiếu Người tiêu dùng;
- Vị ngọt thanh mát, sử dụng chế biến các sản phẩm: nước yến, nước thanh nhiệt, hầm thuốc bắc, nấu chè,...









Đường phèn Monorock Cô Ba/Mimosa

Quy cách đóng gói:
- Bao 10 kg
- Bao 25 kg
- Túi nhỏ 1kg (bao 20 túi)

Phân loại sản phẩm:
- Đường trắng
- Đường vàng

Ưu điểm sản phẩm:
- Đường kích cỡ hạt to, theo thị hiếu Người tiêu dùng;
- Vị ngọt, thanh mát được áp dụng rộng rãi trong các sản phẩm: nước yến, nước thanh nhiệt, hầm thuốc bắc, nấu chè,...













3. Đường vàng

Đường vàng thiên nhiên Biên Hòa Gold/Mimosa/Cô Ba/Đường mía thiên nhiên



Quy cách đóng gói:

- Bao 1 tấn
- Bao 50kg
- Bao giấy 25kg
- Túi nhỏ 1kg (bao 20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:

- Dòng sản phẩm truyền thống, giữ hương vị tự nhiên của mía;
- Sản phẩm chất lượng cao, quá trình kiểm soát sản xuất nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn FFSC 22000.













Đường Thanh Thiên Nhiên



Quy cách đóng gói:

- Hộp 500g
- Thùng 10 kg (20 hộp)



Ưu điểm sản phẩm:

- Sản phẩm dạng thỏi, hương caramel đặc trưng, mùi thơm ngọt ngào, vị ngọt thanh dịu
- Phù hợp với các món: chè trôi nước, bánh bông lan, bánh flan, tàu hũ, mứt, kẹo đậu phộng, bánh tổ, bánh cam, nước sốt, nước mắm cơm tấm, các món kho, nướng,...

4. Đường chức năng

Đường đen Nữ Hoàng

Quy cách đóng gói:

- Túi nhỏ 1kg (bao 20 túi)
- Bao 50kg

Ưu điểm sản phẩm:

- Sử dụng lượng mật mía 200%, giúp tăng độ ngọt, đậm vị mật mía;
- Có nguồn gốc tự nhiên, không chất tạo màu, tạo mùi, an toàn cho sức khỏe;
- Được sản xuất từ 100% mía đường không biến đổi gen;
- Phù hợp để làm nguyên liệu chế biến cho sốt BBQ, ướp thịt, các món hầm, bánh chocolate, xiro bánh kép, trà sữa,...





Đường làm bánh Biên Hòa Pro

Quy cách đóng gói:

- Túi nhỏ 1kg (thùng 24 túi)
- Bao giấy 25kg

Ưu điểm sản phẩm:

- Đường bột tinh luyện trắng siêu mịn, chống vón cục, chuyên dụng cho làm bánh;
- Tạo độ mềm, mịn cho kết cấu của bánh, phù hợp và tiện dụng trong chế biến, trang trí các loại bánh.







Đường mía khoáng chất

Quy cách đóng gói:

- Túi nhỏ 1kg (bao 20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:

- Thực phẩm bổ sung các nguyên tố vi lượng: Kali, Canxi, Magie, Sắt;
- Bổ sung các nguyên tố vi lượng cho khẩu phần ăn hàng ngày.



4. Đường chức năng

Đường ½





Quy cách đóng gói:

- Túi nhỏ 500g (thùng 24 túi)

Ưu điểm sản phẩm:

- Sản phẩm là hỗn hợp đồng nhất giữa 99,5% Đường tinh khiết và 0,5% Đường từ cỏ ngọt;
- Giúp giảm ½ lượng Đường sử dụng nhưng vẫn giữ nguyên độ ngọt cần thiết.

Đường ăn kiêng Biên Hòa Light





Quy cách đóng gói:

- Túi nhỏ 5g (Hộp 250g)

Ưu điểm sản phẩm:

- Chiết xuất hoàn toàn từ củ cải đường, khả năng tái tạo khoáng cho răng, không làm ảnh hưởng đến đường huyết, thích hợp cho người ăn kiêng, bị bệnh tiểu đường, bệnh béo phì và giúp kiểm soát cân nặng;
- Thành phần tốt cho sức khỏe, hạn chế tăng đường huyết.

5. Đường lỏng

Đường lỏng tiêu dùng Biên Hòa Mía Xanh

Quy cách đóng gói:

- Chai 5 lít
- Chai 500ml

Ưu điểm sản phẩm:

- Dòng sản phẩm tiện lợi cho Người tiêu dùng trong nấu nướng, chế biến đồ uống;
- Vị ngọt tự nhiên.





5. Đường lỏng

Syrup Mía

Quy cách đóng gói:

- Chai 4,8 lít
- Chai 700ml
- Chai 400ml
- Túi 1L
- Túi 300ml (50 que x 6ml)

Ưu điểm sản phẩm:

- Dễ tan ngay cả trong nước lạnh, giảm tính kết tinh cho các sản phẩm được sản xuất khi dùng;
- Đường mía lỏng mang vị ngọt đặc trưng của mía đường và có độ ngọt cao hơn so với đường tinh luyện thông thường nhờ có sự hiện diện của Đường fructose tự nhiên.











Đường lỏng xuất khẩu

Quy cách đóng gói:

- Flexibag 18m³ ~ 24 tấn

Ưu điểm sản phẩm:

- Hàm lượng Đường ổn định, dễ pha chế và sử dụng;
- Tiện lợi và tiết giảm các chi phí nhân công, lưu kho, chi phí sản xuất,... cho Khách hàng doanh nghiệp;
- Đáp ứng các yêu cầu tiên tiến của sản xuất xanh và tự động hóa.



Đường lỏng nội địa Mimosa

Quy cách đóng gói:

- Flexibag 24m³ ~ 32 tấn
- Flexibag 18m³ ~ 24 tấn
- IBC tank 1m³ ~ 1,3 tấn

Ưu điểm sản phẩm:

- Hàm lượng Đường ổn định, dễ pha chế và sử dụng;
- Nhiều độ màu: 100 IU, 70 IU, 45 IU và quy cách đóng gói, đáp ứng đa dạng hóa nhu cầu của Khách hàng;
- Tiện lợi và tiết giảm các chi phí nhân công, lưu kho, chi phí sản xuất,... cho Khách hàng doanh nghiệp;
- Đáp ứng các yêu cầu tiên tiến của sản xuất xanh và tự động hóa;
- Có các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn sử dụng từ AgriS.





5. Đường lỏng

Syro mía



Quy cách đóng gói:

- Flexibag 18m³ ~ 24 tấn

Ưu điểm sản phẩm:

- Hàm lượng Đường ổn định, dễ sử dụng;
- Chứa hàm lượng dinh dưỡng cao và có mùi thơm đặc trưng của Mía;
- Sử dụng làm nguồn nguyên liệu thô của quá trình lên men sản xuất rượu, đồ uống,...

Syrup Đường Đen



Quy cách đóng gói:

- Chai 700ml
- Can 2L
- Can 28L

Ưu điểm sản phẩm:

- THƠM & NGON, đậm hương đường đen từ mía tự nhiên, tạo cảm giác dễ chịu hài hòa cho các công thức món ăn
- Vị ngọt tự nhiên, không sử dụng chất tạo ngọt nhân tạo, giúp thức ăn, thức uống ngọt hài hòa và tốt cho sức khỏe người tiêu dùng





6. Đường RE

Đường tinh luyện thượng hạng Biên Hòa Pure/Mimosa/TSU

Quy cách đóng gói:

- Bao 50kg
- Túi 0,5kg/1kg (bao 40 túi/20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:

- Dòng sản phẩm cao cấp nhất của Đường tinh luyện, độ màu thấp, chất lượng cao;
- Đáp ứng được các yêu cầu nghiêm ngặt của Dược phẩm, Nước giải khát theo tiêu chuẩn quốc tế.







6. Đường RE

Đường tinh luyện đặc biệt Biên Hòa Pure/Mimosa/Sticksu/Biên Hòa Joy/Đường mía thượng hạng

Quy cách đóng gói:

- Bao 50kg
- Bao 25kg
- Túi 0,5kg/1kg (bao 40 túi/20 túi)
- Hũ 800g
- Que 6g/8g (túi 50 que)

Ưu điểm sản phẩm:

- Dòng sản phẩm cao cấp nhất của Đường tinh luyện, độ màu thấp, chất lượng cao;
- Đáp ứng được các yêu cầu nghiêm ngặt của Dược phẩm, Nước giải khát theo tiêu chuẩn quốc tế.





















Đường tinh luyện cao cấp Biên Hòa Pure/Mimosa/TSU

Quy cách đóng gói:

- Bao 1 tấn
- Bao 50kg
- Bao 25kg
- Bao 12kg
- Túi 1 kg (bao 20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:

- Chất lượng RE cao cấp, phù hợp các nhóm Khách hàng yêu cầu cao về chất lượng, độ màu ở mức trung bình;
- Đa dạng quy cách đóng gói.









6. Đường RE

Đường tinh luyện xuất khẩu Biên Hòa Pure

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg
- Bao 12kg

Ưu điểm sản phẩm:
- Tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu quốc tế;
- Phù hợp nhiều lĩnh vực sản xuất.



Đường tinh luyện tiêu chuẩn Biên Hòa Pure/Mimosa/Đường mía cao cấp

Quy cách đóng gói:
- Bao 1 tấn
- Bao 50kg
- Túi 0,5kg/1kg (bao 40 túi/20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:
- Chất lượng Đường tinh luyện RE tiêu chuẩn;
- Giá thành cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của các Khách hàng cần tiêu chuẩn kiểm soát cao, không yêu cầu về độ màu.









Đường tinh luyện hạt nhuyễn Biên Hòa/Mimosa

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg

Ưu điểm sản phẩm:
- Chất lượng Đường tinh luyện RE tiêu chuẩn;
- Giá thành cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của Khách hàng cần tiêu chuẩn kiểm soát cao, không yêu cầu về độ màu.




7. Đường RS

Đường trắng thượng hạng Biên Hòa Daily/Mimosa

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg
- Bao 12kg

Ưu điểm sản phẩm:
- Đáp ứng nhu cầu Khách hàng về chất lượng (gần tương đương RE) và độ màu phù hợp;
- Giá bán cạnh tranh, thương hiệu uy tín lâu năm.




7. Đường RS

Đường trắng cao cấp Mimosa/TSU/Cô Ba

Quy cách đóng gói:
- Túi 1kg
- Bao 50kg
- Bao 25kg
- Bao 12kg
- Túi 0,5kg/1kg (bao 40 túi/20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:
- Sản phẩm RS với yêu cầu chất lượng cao;
- Có nhiều kích cỡ hạt thường và hạt to đáp ứng nhu cầu đa dạng của Khách hàng;
- Giá bán cạnh tranh, thương hiệu uy tín lâu năm.











Đường trắng tiêu chuẩn TTC Ninh Hoà/TTC Phan Rang/TTC Gia Lai/SEC/ Biên Hòa Saving/Biên Hoà Sugar

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg
- Bao 12kg
- Túi 0,5kg/1kg (Bao 40 túi/20 túi)

Ưu điểm sản phẩm:
- Sản phẩm RS với yêu cầu chất lượng cao;
- Có nhiều kích cỡ hạt thường và hạt to đáp ứng nhu cầu đa dạng của Khách hàng;
- Giá bán cạnh tranh, thương hiệu uy tín lâu năm.









Đường kính trắng TTC Phan Rang/TTC Gia Lai/Biên Hòa Saving/Kim Cương Đỏ

Quy cách đóng gói:
- Bao 50kg
- Bao 12kg

Ưu điểm sản phẩm:
- Sản phẩm RS với yêu cầu chất lượng cao;
- Kích cỡ hạt thường và hạt to đáp ứng nhu cầu đa dạng của Khách hàng;
- Giá bán cạnh tranh, thương hiệu uy tín lâu năm.







7. Đường RS

Đường Mix

Quy cách đóng gói:

- Bao 50kg

Ưu điểm sản phẩm:

- Sản phẩm RS với yêu cầu chất lượng cao;
- Kích cỡ hạt thường và hạt to đáp ứng nhu cầu đa dạng của Khách hàng xuất khẩu.



Sản phẩm Cạnh Đường

1. Nước uống hương mía tự nhiên Cane Fresh



Quy cách đóng gói:

- Chai 500ml (24 chai/thùng)
- Chai 355ml (24 chai/thùng)

Ưu điểm sản phẩm:

- Quy trình sản xuất hiện đại, khép kín;
- Không chất bảo quản, hoàn toàn tự nhiên, tinh khiết;
- Giữ được mùi hương của cây mía, được trích xuất hoàn toàn tự nhiên không thêm bất kỳ loại phụ gia nào;
- Hỗ trợ **khả năng tiêu hoá, trao đổi chất**; Đồng thời giúp kiềm hoá cơ thể, gia tăng các tế bào khoẻ mạnh trong khi đó các tế bào xấu đều mang tính axit với độ pH 8,3.

2. Bã mía



Thông tin sản phẩm:

- Nguồn phụ phẩm thu được sau khi ép lấy nước mía;
- Là nguồn chất đốt cung cấp nhiệt cho các lò hơi nhà máy sản xuất Mía Đường;
- Nguồn nguyên liệu sản xuất nấm, bột giấy, ván ép, thức ăn gia súc,...;
- Nguồn nguyên liệu để sản xuất các chế phẩm than hoạt tính, phân vi sinh,...

Mục đích sử dụng:

- Nguyên liệu đầu vào cho các sản phẩm Cạnh Đường và Sau Đường của Công ty.

3. Mật rỉ

Thông tin sản phẩm:

- Nguồn phụ phẩm thu được của quá trình sản xuất Đường;
- Thành phần chính là Đường saccharose, gluco, fructose, và các protein, khoáng chất;
- Là nguồn dinh dưỡng để thực hiện các quá trình lên men trong sản xuất cồn, bột ngọt, thức ăn gia súc, nấm men dinh dưỡng,...;
- AgriS đã nghiên cứu và triển khai nhiều dự án để nâng cao giá trị của mật rỉ như sử dụng cho công nghiệp chế biến, làm bánh, nấu ăn,...



Sản phẩm Sau Đường

1. Điện thương phẩm

Quy cách đóng gói:

- Nguồn điện được phát ra từ tuabin lò hơi sau quá trình đốt bã mía;
- Nguồn điện tạo ra một phần được sử dụng cho sản xuất và các hoạt động của Công ty, phần còn lại được hòa vào lưới điện quốc gia;
- Là nguồn năng lượng tái tạo từ nhiên liệu sinh khối, góp phần hạn chế sử dụng năng lượng hóa thạch và bảo vệ môi trường;

Mục đích sử dụng: Tiêu thụ nội bộ và Bán lên lưới điện quốc gia.



2. Nước màu

Nước màu Bếp Xưa

Quy cách đóng gói:

- Chai 210g (48 chai/thùng)
- Can 28 lít

Ưu điểm sản phẩm:

- Mật mía tự nhiên được sản xuất chế biến đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Hương vị đặc trưng của Mật mía tự nhiên, hoàn toàn không bổ sung các thành phần tạo màu độc hại;
- Sử dụng để tẩm ướp thực phẩm tạo màu sắc đậm đà cho các món ăn.



2. Nước màu

Nước màu nguyên chất



Quy cách đóng gói:

- Can 28 lít

Ưu điểm sản phẩm:

- Mật mía tự nhiên được sản xuất chế biến đảm bảo yêu cầu vệ sinh ATTP;
- Hương vị đặc trưng của Mật mía tự nhiên, hoàn toàn không bổ sung các thành phần tạo màu độc hại;
- Sản phẩm không sử dụng chất bảo quản, hạn sử dụng 6 tháng, phù hợp với các công ty chế biến, sử dụng thay thế các chất tạo màu hóa học và tạo hương vị tự nhiên cho sản phẩm cũng như tăng thêm giá trị dinh dưỡng của mật mía.

Các Sản phẩm Nước uống từ Mía

1. Nước mía đóng lon Míaha



Sản phẩm phục vụ thị trường xuất khẩu khi có đơn hàng

Quy cách đóng gói:

- Chai 240ml (24 chai/thùng)

Ưu điểm sản phẩm:

- Công nghệ hiện đại, độc quyền;
- Sản phẩm tiệt trùng 100%, giữ được màu vàng đặc trưng của mía;
- Không chất bảo quản, hoàn toàn tự nhiên;
- Kết hợp nhiều loại nước ép để đa dạng mùi vị;
- Hiện tại đang phân phối trên thị trường với dòng sản phẩm nước Mía tắc.



Sản phẩm phục vụ thị trường xuất khẩu khi có đơn hàng

Quy cách đóng gói:

- Chai 240ml (24 chai/thùng)
- Hương vị:
  - Citrus: **hỗn hợp các loại quả thuộc họ cam chanh**
  - Berry: **các loại quả mọng như dâu tây, việt quất, dâu tằm**
  - Cam: vị cam

Ưu điểm sản phẩm:

- Với thành phần chứa nước mía 100% tự nhiên thanh mát, nước mía có gaz Míaha giữ nguyên khoáng chất, chất chống oxy hóa tự nhiên trong cây mía, không Cholesterol, không chất tạo màu. Vừa sảng khoái lại tốt cho sức khỏe;
- Không chất tạo ngọt tổng hợp;
- Không Cholesterol;
- Không phẩm màu.

2. Nước tăng lực C-Cane Crush

Quy cách đóng gói:

- Chai 240ml (24 chai/thùng)
- Hương vị:
  - Vị Nguyên bản,
  - Nhân sâm,
  - Đông trùng hạ thảo

Ưu điểm sản phẩm:

- Kết hợp giữa nước mía với chiết xuất nhân sâm / đông trùng hạ thảo theo công thức sản phẩm nước tăng lực, bổ sung các chất dinh dưỡng hỗ trợ năng lượng như: Taurine, Inositol, Vitamin nhóm B
- Giúp tăng lực hiệu quả và tốt cho sức khỏe





DANH MỤC SẢN PHẨM TỪ DỪA

1. Nước dừa đóng hộp

Quy cách đóng gói:

- Hộp 330ml và 1000ml

Phân loại sản phẩm:

- Nước dừa nguyên chất (Nước dừa xiêm xanh, Nước dừa Organic);
- Nước dừa trái cây (Nước dừa dứa non, Nước dừa xiêm tắc, Nước dừa xiêm sen).





Ưu điểm sản phẩm:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn từ nước dừa tươi nguyên chất Bến Tre;
- Sản xuất bằng công nghệ UHT trực tiếp từ Tetra Pak đảm bảo giữ trọn vẹn hương vị và giá trị dinh dưỡng của trái dừa;
- Đạt chứng nhận Halal, Kosher, Organic, Non-GMO,...









2. Nước dừa đóng chai

Quy cách đóng gói:

- Chai 350ml (24 chai / thùng)

Phân loại sản phẩm:

- Nước dừa nguyên bản
- Nước dừa thạch dừa tươi

Ưu điểm sản phẩm:

- Thạch dừa tươi giòn dai nhai thật đã.
- Nguyên liệu nước dừa từ Bến Tre;
- Bù nước bù khoáng, cung cấp chất điện giải Natri, Katri
- Không chất tạo màu nhân tạo





3. Sữa dừa/Barista

Quy cách đóng gói:

- Đối với sữa dừa: Hộp 330ml và 1000ml
- Đối với sữa Barista: Hộp 200ml và 1000ml

Phân loại sản phẩm:

- Là sự kết hợp tinh tế của nước dừa nguyên chất cùng sữa dừa ép lạnh từ cơm dừa tươi, tạo nên thức uống dinh dưỡng, thanh mát.
- 100% từ sữa thực vật, phù hợp cho người ăn chay
- Đa dạng sản phẩm: sữa dừa nguyên chất, sữa dừa không đường, sữa dừa cà phê, sữa dừa chocolate, sữa Barista...
- Đạt chứng nhận Halal, Kosher, Organic, Non-GMO,... xuất khẩu 70 quốc gia

















4. Nước cốt dừa

Quy cách đóng gói: theo các dung tích 200ml, 400ml, 1 lít

Phân loại sản phẩm:

- Không chất bảo quản - Không chất tạo màu - Không chất tạo béo;
- Công nghệ ép lạnh hàng đầu giúp sản phẩm ít bị biến đổi bởi nhiệt độ;
- Sản xuất ngay trong vòng 24 giờ, giữ nguyên vị tinh túy của trái dừa Bến Tre.



5. Nước màu dừa

Quy cách đóng gói: Chai 135gr (24 chai /1 thùng)

Phân loại sản phẩm:

- Dừa không biến đổi gen
- Không chất tạo màu
- Được cô đặc từ nước dừa tươi tự nhiên và mật mía
- Ướp các món kho, nướng, giúp lên màu cánh gián đẹp mắt và thành phẩm món ăn có vị đậm đà, thơm ngon.



6. Dầu dừa nguyên chất

Quy cách đóng gói: theo các dung tích 200ml, 220ml, 500ml, 950ml

Phân loại sản phẩm:

- Dầu dừa nguyên chất Organic
- Dầu dừa nguyên chất Premium

Ưu điểm sản phẩm:

- Được chiết xuất từ dừa bằng công nghệ ly tâm lạnh;
- Dầu dừa được sử dụng làm nguyên liệu: nấu ăn, làm bánh, mỹ phẩm, dược phẩm;
- Đạt chứng nhận Halal, Kosher, Organic,...









DANH MỤC SẢN PHẨM CÂY ĂN QUẢ

SẢN PHẨM CHUỐI

1. Chuối già Nam Mỹ Smiley

Quy cách đóng gói: Chuối nải/nhánh, 1 trái lẻ

Thị trường phân phối: nội địa

Ưu điểm sản phẩm:

- Sản xuất theo quy trình chuối Dole;
- Quả dài, cong, mập đều;
- Tươi, sạch, không sâu bệnh, đạt chuẩn an toàn thực phẩm, không vượt mức tối đa tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;
- Không cấn dập, dính bùn đất;



- Đóng gói theo nhiều quy cách: Hộp 1kg, thùng 5kg, thùng 8kg, thùng 13kg;
- Thời gian bảo quản: 4- 5 ngày

2. Chuối Dole xuất khẩu

Quy cách đóng gói: Thùng 13kg, 14kg, 15kg

Phân loại sản phẩm:

- Chuối tươi loại A: 23 sản phẩm
- Chuối tươi loại B: 12 sản phẩm

Thị trường phân phối: xuất khẩu sang Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia, Singapore

Ưu điểm sản phẩm:

- Sản xuất theo quy trình chuối Dole;
- Quả dài, cong, thon đều, đúng kích thước thị trường yêu cầu;
- Tươi, sạch, không sâu bệnh, đạt chuẩn an toàn thực phẩm, không vượt mức tối đa tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;



- Không cấn dập, dính bùn đất;
- Chuối xanh, bảo quản và vận chuyển ở nhiệt độ 14 - 16°C;
- Thời gian bảo quản: 30-40 ngày.



SẢN PHẨM MÍT

1. Mít ruột đỏ



Khối lượng:
- 7 - 15 kg/ trái

Thị trường phân phối:
- Nội địa và Xuất khẩu chủ yếu qua Trung Quốc

Tiêu chuẩn đóng gói:
- Trái 7kg trở lên, nguyên vẹn. Riêng thị trường nội địa trái dưới 7kg, cộng thêm 3 - 5 ngày để ủ

2. Mít siêu sớm



Khối lượng:
- 5 - 7kg/ trái

Thị trường phân phối:
- Nội địa và Xuất khẩu chủ yếu qua Trung Quốc

Tiêu chuẩn đóng gói:
- Trái 5kg trở lên, nguyên vẹn. Riêng thị trường nội địa trái dưới 5 kg, cộng thêm 3 - 5 ngày để ủ

Sản phẩm Sầu riêng

1. Sầu riêng



Khối lượng:
- 1,5 - 5kg/ trái

Thị trường phân phối:
- Nội địa và Xuất khẩu chủ yếu qua Trung Quốc

Tiêu chuẩn đóng gói:
- Trái 1,7 hộc trở lên, quả cong nhẹ, gồm tất cả hàng trừ úng, sượng, xơ. Riêng thị trường nội địa trái dưới 1,7 hộc, cộng thêm 3 - 5 ngày để ủ

DANH MỤC SẢN PHẨM GẠO

1. Gạo E-Clean thơm hảo hạng

Quy cách đóng gói: 5Kg

Chiều dài: 7,0 - 7,3 mm

Đặc tính: Dẻo thơm

Công dụng: Dùng làm lương thực

Đặc điểm:
- Hạt gạo đẹp, cơm dẻo mềm.
- Hương thơm tự nhiên.



2. Gạo Cô Ba Dẻo Thơm

Quy cách đóng gói:
- 10kg, 25kg, 50kg

Chiều dài: 6,7 - 7,1 mm

Đặc tính: Dẻo thơm

Công dụng: Dùng làm lương thực

Đặc điểm:
- Mặt gạo đẹp, cơm chín dẻo thơm, không vón cục.



3. Gạo Cô Ba Nở Xốp

Quy cách đóng gói:
- 5Kg, 10kg, 25kg, 50kg

Chiều dài: 6,2 - 6,5 mm

Đặc tính: Nở, xốp

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Hạt cơm chín tơi, không dính, dễ nấu, lợi cơm.



4. Gạo Trắng

Quy cách đóng gói:
- 5Kg, 10kg, 25kg, 50kg

Chiều dài:
- 6,2 - 6,5 mm
- 6,2 - 6,8 mm
- 6,7 - 7,1 mm

Đặc tính: Nở, xốp

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Cơm nở xốp và khô;
- Khi nấu cơm không bị dính vào nhau.



5. Gạo Thơm Lài Sữa

Quy cách đóng gói:
- 25 kg

Chiều dài:
- 6,7 - 7,1 mm

Đặc tính:
- Dẻo, thơm

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Hạt to và dài, trắng trong, không bạc bụng, bắt mắt;
- Khi được nấu chín, cơm trắng đẹp, mềm và thơm.



6. Gạo Nàng Thơm

Quy cách đóng gói:
- 10 kg và 25 kg

Chiều dài:
- 6,7 - 7,1 mm

Đặc tính:
- Dẻo, thơm nhẹ

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Hạt to và dài, trắng trong, không bạc bụng, bắt mắt;
- Khi được nấu chín, cơm trắng đẹp, mềm và thơm.



7. Gạo Tài Nguyên

Quy cách đóng gói:
- 25 kg

Chiều dài:
- 6,2 - 6,5 mm

Đặc tính:
- Nở, xốp

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Với đặc tính nở, xốp nên dễ nấu và lợi cơm



8. Gạo Móng Chim

Quy cách đóng gói:
- 25 kg

Chiều dài:
- 6,2 mm

Đặc tính:
- Nở, xốp, thơm nhẹ

Công dụng: Dùng làm lương thực, thực phẩm, sản xuất công nghiệp.

Đặc điểm:
- Cơm nở, xốp và khô. Khi nấu không bị dính vào nhau.



DANH MỤC SẢN PHẨM PHÂN BÓN

Các dòng sản phẩm phân bón của AgriS được nghiên cứu và sản xuất với tầm nhìn "Cung cấp các giải pháp nông nghiệp bền vững cho đất, cải thiện năng suất cây trồng, tăng hiệu quả cho Người nông dân". Sản phẩm được nghiên cứu và phát triển thành các dòng chuyên dùng cho từng loại cây trồng, nhằm mang đến hiệu quả tối ưu, hỗ trợ nhà nông có vụ mùa bội thu, và thúc đẩy mô hình canh tác tuần hoàn, bền vững. Sản phẩm hiện không chỉ được sử dụng trên chính các vùng canh tác của AgriS, mà còn được phân phối rộng rãi ra thị trường, được nhiều nhà nông tin dùng và đồng hành hướng tới một nền nông nghiệp bền vững.



Sơ đồ các sản phẩm Phân bón hiện tại của AgriS



Nguồn: AgriS

1. Nhóm phân bón hữu cơ truyền thống

Phân hữu cơ MIXA 50Kg (chuyên dùng cho cây mía)



Đặc điểm nổi bật:

- Loại phân bón duy nhất cho cây mía được bổ sung vi sinh vật cố định đạm, phân giải lân khó tiêu và phân hủy tàn dư thực vật.
- Có sẵn 17 loại axit amin, các loại axit hữu cơ, đầy đủ các nguyên tố trung, vi lượng.

Công dụng:

- Giúp đất ngày càng màu mỡ hơn, cải thiện độ pH đất.
- Giúp tăng năng suất (10 - 15 tấn/ha) và chữ đường mía so với chỉ bón phân vô cơ.
- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi cho cây trồng.
- Hạn chế xói mòn, giảm thất thoát

Phân hữu cơ BELA 50Kg (chuyên dùng cho cây mía)



Đặc điểm nổi bật:

- Loại phân bón duy nhất cho cây mía được bổ sung vi sinh vật cố định đạm, phân giải lân khó tiêu và phân hủy tàn dư thực vật. Hàm lượng hữu cơ cao (30%).

Công dụng:

- Cung cấp đầy đủ và cân đối các chất dinh dưỡng, hệ vi sinh cần thiết cho cây mía.
- Tăng sức đề kháng và giảm sâu bệnh trên cây mía.
- Giúp tăng năng suất (10-15 tấn/ha) và tăng chữ đường so với chỉ bón phân vô cơ.
- Cải tạo đất, nâng độ pH của đất.
- Hạn chế xói mòn, giảm thất thoát phân bón và tiết kiệm nước.
- Tiết kiệm chi phí bón phân.

Phân hữu cơ CAHUCO 50Kg (cho các loại cây trồng)



Đặc điểm nổi bật:

- Phân hữu cơ duy nhất có hàm lượng Ca_2+: 40%, giúp cây trồng cứng cáp hơn. Sản phẩm dùng tốt cho đất pH thấp, đất chua, phèn và đất ngập mặn.

Công dụng:

- Cải tạo đất, không cần bón lót vôi.
- Giúp nâng độ pH của đất, khử chua, hạ phèn cho đất, chống keo tụ dinh dưỡng giúp cây trồng hấp thu hoàn toàn chất dinh dưỡng.

2. Nhóm Phân bón hữu cơ vi sinh

Phân hữu cơ vi sinh BIOTANI 50kg (cho các loại cây trồng)

Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên được Control Union chứng nhận phù hợp trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Organic của USDA NOP (Mỹ) và EU (Châu Âu).
- Sản phẩm Organic duy nhất chứa hàm lượng cao hệ vi vật cố định đạm, vi sinh vật phân giải lân khó tiêu và vi sinh vật phân giải cellulose.

Công dụng:

- Cải tạo đất, nâng độ pH của đất.
- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi cho cây trồng.
- Tăng chất lượng và thời gian bảo quản nông sản.
- Sản phẩm không gây biến đổi gen và an toàn cho người sử dụng.



3. Nhóm Phân bón hữu cơ chuyên dùng

Phân hữu cơ vi sinh BIOTANI 40kg (chuyên dùng cho cây dừa)

Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên được Control Union chứng nhận phù hợp trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Organic của USDA NOP (Mỹ) và EU (Châu Âu).
- Sản phẩm Organic duy nhất chứa hàm lượng cao hệ vi vật cố định đạm, vi sinh vật phân giải lân khó tiêu và vi sinh vật phân giải cellulose.

Công dụng:

- Cải tạo đất, nâng độ pH của đất.
- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi cho cây trồng.
- Nông sản đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang Châu Âu và Mỹ.
- Tăng chất lượng và thời gian bảo quản nông sản.
- Sản phẩm không gây biến đổi gen và an toàn cho người sử dụng.



3. Nhóm Phân bón hữu cơ chuyên dùng

Phân hữu cơ BIOLA 50Kg (chuyên dùng cho cây có múi)



Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm phân hữu cơ chuyên dùng cho cây có múi, giúp tăng năng suất và chất lượng trái.

Công dụng:

- Cải tạo đất, nâng độ pH của đất.
- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi cho cây trồng.
- Hạn chế rụng trái non.
- Trái to, mọng nước, tránh sượng múi.

Phân hữu cơ CAGO 50Kg (chuyên dùng cho cây khoai mì, cây lấy củ)



Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm phân hữu cơ chuyên dùng cho cây khoai mì, cây lấy củ, giúp tăng kích thước củ, thăng hàm lượng tinh bột, tăng năng suất.

Công dụng:

- Cải tạo đất, nâng độ pH của đất.
- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi cho cây trồng.
- Hạn chế rụng trái non.
- Trái to, mọng nước, tránh sượng múi.

Phân hữu cơ DATO 50Kg (chuyên dùng cho cây cà phê, hồ tiêu và chuối)



Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm phân hữu cơ chuyên dùng cho cây cà phê, hồ tiêu và chuối giúp tăng khả năng hấp thụ dinh dưỡng.

Công dụng:

- Cung cấp hệ vi sinh vật có lợi.
- Cải tạo đất và hạn chế sâu bệnh.
- Tăng hàm lượng chất hữu cơ trong đất, giúp cấu trúc đất tơi xốp, thoáng khí.
- Tăng chất lượng và thời gian bảo quản nông sản.

Phân hữu cơ MITO 50Kg (chuyên dùng cho cây cao su)



Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm phân hữu cơ chuyên dùng cho cây cao su, giúp cho nhiều mủ, tăng độ mủ.

Công dụng:

- Cung cấp vi sinh vật có lợi cho đất.
- Cải tạo đất và hạn chế sâu bệnh hại, nâng độ pH của đất.
- Tăng năng suất và chất lượng nông sản.

4. Nhóm sản phẩm 2Kg

Phân hữu cơ DATO 2kg (chuyên dùng cho cây rau lấy lá)

Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên. Sản phẩm được bổ sung nguồn đạm cá thủy phân, các loại amino axit, axit Humic, axit Fulvic,...

Công dụng:

- Cung cấp dinh dưỡng cho cây rau giai đoạn cây con và phát triển cành lá, trước khi thu hoạch.
- Giúp cây ra rễ mạnh, sinh trưởng khỏe, ra lá non, chồi lá nhanh.
- Cho lá non xanh mơn mởn và tăng độ thơm ngon hơn.



Phân hữu cơ BIOLA 2Kg (chuyên dùng cho cây rau lấy củ, quả)

Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên.
- Sản phẩm được bổ sung dịch trùng quế, các axit amin và trung vi lượng.

Công dụng:

- Cung cấp dinh dưỡng cho cây rau, giai đoạn cây con và phát triển cành lá.
- Thúc cây ra rễ mạnh, sinh trưởng khỏe, ra cành, chồi lá nhanh.
- Kích thích cây ra hoa nhiều, bông trổ đều.
- Tăng khả năng đậu quả, chùm quả nhiều.
- Cho củ, quả to, chắc trái, bóng trái, thơm ngon hơn.



Phân hữu cơ CAGO 2kg (chuyên dùng cho cây hoa)

Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên.
- Sản phẩm được bổ sung các loại vitamin, các loại amino axit, axit Humic, axit Fulvic,...

Công dụng:

- Cung cấp dinh dưỡng cho cây hoa giai đoạn ra rễ, phát cành, phân hóa mầm hoa.
- Giúp cây ra rễ mạnh, sinh trưởng khỏe, phân hóa mầm hoa tốt.
- Giúp cây ra hoa nhiều, thúc ra bông tập trung, kéo dài thời gian trổ bông.
- Dưỡng hoa, hoa tươi lâu, màu sắc đẹp, lâu tàn.
- Cứng cây, chống đổ ngã, tăng đề kháng, kháng lại sâu bệnh hại.



4. Nhóm Phân bón hữu cơ chuyên dùng

Phân hữu cơ FETILA 2kg (chuyên dùng cho các loại cây trồng)



Đặc điểm nổi bật:

- Sản phẩm được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên.
- Sản phẩm được bổ sung nguồn phân dơi đã qua xử lý, các loại vitamin, các loại amino axit, axit Humic, axit Fulvic,...

Công dụng:

- Cải tạo và tăng độ phì nhiêu của đất, hạn chế mầm bệnh trong đất.
- Giúp cây rau ra rễ mạnh, sinh trưởng khỏe, ra lá non xanh, chồi lá nhanh.
- Tăng khả năng đậu quả với các loại cây cảnh có trái.
- Tăng chất lượng nông sản và thân thiện môi trường.

5. Nhóm phân bón lá

Phân bón lá Root Booster (chuyên dùng cho cây mía)

Công dụng:

- Kích thích ra rễ, đâm chồi đẻ nhánh.
- Giúp cây sinh trưởng, phát triển mạnh.
- Tăng sức đề kháng, hạn chế sâu bệnh.
- Cung cấp dinh dưỡng kịp thời cho cây trồng.



Phân bón lá Grow Booster (chuyên dùng cho cây mía)

Công dụng:

- Giúp cây phát triển chiều cao
- Cung cấp dinh dưỡng kịp thời cho cây giai đoạn vươn lóng
- Tăng trọng lượng cây, tăng chữ đường (CCS)



SẢN PHẨM KHÁC

1. Điện mặt trời

Thông tin sản phẩm:

- Hệ thống các tấm pin năng lượng mặt trời được lắp đặt cố định trên mái của các nhà máy, văn phòng của các đơn vị thành viên trực thuộc AgriS, tổng cộng có 30 trạm điện mặt trời với tổng công suất lắp đặt 20,86 Mwp;
- Nguồn điện tạo ra để phục vụ hoạt động sản xuất và kinh doanh, giảm phát thải khí nhà kính và giúp bảo vệ môi trường;
- Sản lượng điện không sử dụng hết sẽ bán lên lưới điện quốc gia, góp phần gia tăng nguồn thu cho Công ty.



Mục đích sử dụng:

- Tiêu thụ nội bộ và Bán lên lưới điện quốc gia



Kênh phân phối chính

Doanh nghiệp - B2B

~2.000

KHÁCH HÀNG

MNC

Nhóm khách hàng doanh nghiệp đa quốc gia và công nghiệp lớn

SME

Nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực công nghiệp

Tiêu dùng - B2C

>120.000

ĐIỂM BÁN KÊNH TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

>300

ĐỐI TÁC NHÀ PHÂN PHỐI VÀ ĐẠI LÝ

Kênh bán hàng thương mại điện tử (E-Commerce) ghi nhận mức tăng trưởng cao:

- ✓ **16.897** khách hàng mới trên các nền tảng Lazada, Shopee, TikTok Shop và website agrismart.com.vn
- ✓ Hệ thống Affiliate vượt mốc **5.000** đối tác
- ✓ Số lượng khách hàng vượt **69.000**, với số lượng đơn hàng vượt mốc 113.000
- ✓ **Top 3** ngành hàng Nguyên liệu nấu ăn và làm bánh trên Lazada.

Xuất khẩu

76 QUỐC GIA

1. Châu Mỹ: **10** Quốc gia
2. Châu Âu: **25** Quốc gia
3. Châu Á: **34** Quốc gia
4. Châu Úc: **3** Quốc gia
5. Châu Phi: **4** Quốc gia

Thương mại

>650

KHÁCH HÀNG

Đại lý cấp 1, 2,3,4 trên toàn quốc

AgriS

4 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

110 Triển vọng ngành đường

120 Triển vọng thị trường Thực phẩm và Đồ uống (F&B)

128 Tận dụng lợi thế cạnh tranh, bứt phá trên phạm vi toàn cầu

134 Tình hình hoạt động Niên độ 2024 - 2025

138 Thông tin cổ phiếu

142 Quản lý hiệu quả Chuỗi cung ứng

150 Hành trình doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao

- Chuyển đổi số toàn diện - Nền tảng cho nông nghiệp công nghệ cao
- Agtech - Công nghệ nông nghiệp
- Foodtech - Công nghệ thực phẩm
- Fintech - Công nghệ tài chính

Triển vọng ngành Đường

TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐƯỜNG THẾ GIỚI

TỔNG QUAN NGÀNH ĐƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: tradingeconomics.com

Trong niên vụ 2024-2025, giá đường thế giới đã chạm mức đỉnh 23,5 cents/lbs vào tháng 9/2024, sau đó giảm liên tục xuống quanh vùng giá 15,5 USD cent/lbs, mức thấp nhất trong vòng bốn năm. Sự đảo chiều này diễn ra khi nguồn cung toàn cầu gia tăng mạnh trở lại và nhu cầu tiêu thụ kém sôi động, khiến thị trường chuyển từ lo ngại thiếu hụt sang dư cung. Xu hướng đi xuống còn chịu ảnh hưởng từ các yếu tố như chính sách năng lượng, biến động thương mại quốc tế và bối cảnh kinh tế vĩ mô.

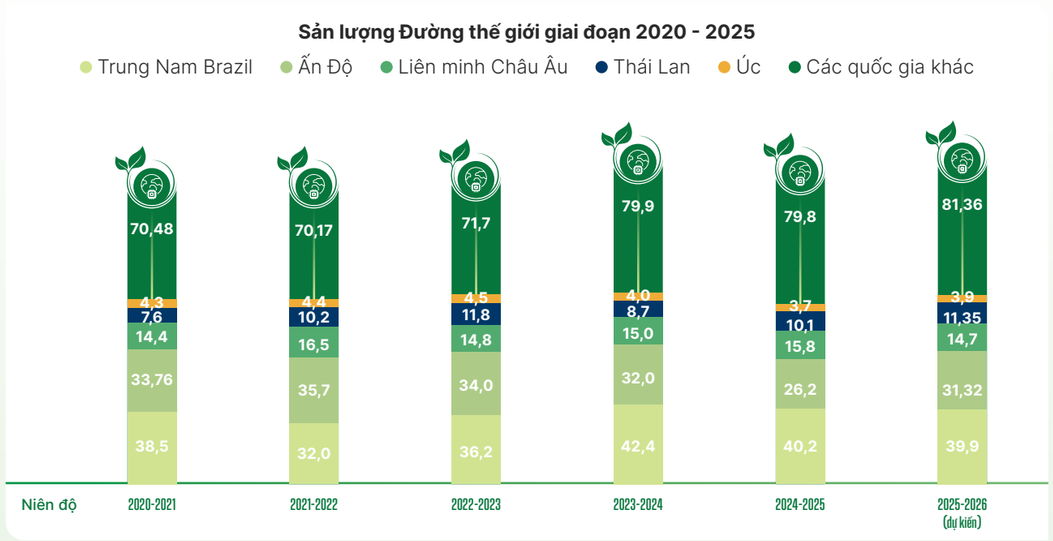
Trong niên vụ 2024-2025, giá đường thế giới đã chạm mức đỉnh vào tháng 9/2024

23,5 CENTS/LBS

Một số yếu tố tác động giá Đường có thể kể đến như:

- Các tổ chức lớn như Czarnikow - tập đoàn quốc tế chuyên thương mại đường và Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đều dự báo nguồn cung đường toàn cầu sẽ gia tăng mạnh trong niên vụ 2025-2026. Triển vọng này khiến thị trường lo ngại về tình trạng dư cung kéo dài, tiếp tục gây sức ép giảm giá.
- Tình hình mùa vụ tại các quốc gia sản xuất chính như Brazil, Thái Lan, Ấn Độ,... được cải thiện nhờ các yếu tố khí hậu thuận lợi, đã kéo theo nguồn cung sản lượng tăng cao, kìm hãm của giá đường.
- Giá dầu thô cũng có xu hướng giảm khiến ethanol từ mía kém cạnh tranh. Các nhà máy sẽ ưu tiên sản xuất đường nhiều hơn. Nguồn cung đường toàn cầu gia tăng đã tạo áp lực dư cung, kéo giá đường thế giới đi xuống.

Tình hình sản xuất đường thế giới



Nguồn: Green Pool, AgriS tổng hợp

Niên vụ 2024-2025, sản lượng sản xuất Đường thế giới đạt 176 triệu tấn, giảm nhẹ so với niên vụ trước do điều kiện thời tiết bất lợi và chính sách hạn chế sản xuất tại một số quốc gia. Tuy nhiên dự báo niên vụ tiếp theo sản lượng Đường sẽ bật tăng mạnh. Cụ thể tình hình tại một số quốc gia sản xuất đường lớn nhất thế giới như sau:

BRAZIL

Sản lượng đường ước tính đạt **39,9** TRIỆU TẤN

ẤN ĐỘ

Sản lượng đường ước tính đạt **31,32** TRIỆU TẤN

LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)

Sản lượng đường ước tính đạt **14,7** TRIỆU TẤN

THÁI LAN

Sản lượng đường ước tính đạt **11,35** TRIỆU TẤN

ÚC

Sản lượng đường ước tính đạt **4,0** TRIỆU TẤN

BRAZIL

Trong niên vụ 2024-2025, sản lượng đường của Brazil đạt 43,8 triệu tấn, trong đó khu vực Trung Nam Brazil đạt hơn 40 triệu tấn. Kết quả này chịu tác động tiêu cực từ hạn hán kéo dài và cháy rừng năm 2024, làm giảm chất lượng mía và buộc nhiều nhà máy phải cân đối sản xuất sang ethanol.

Niên vụ 2025-2026, dự báo sản lượng đường của Brazil sẽ giảm nhẹ xuống còn 43,4 triệu tấn, trong đó khu vực Trung Nam Brazil ước tính đạt 39,9 triệu tấn. Mặc dù sản lượng giảm nhẹ nhưng đây vẫn là một con số đáng kể, nhờ vào kỳ vọng việc mở rộng năng lực kết tinh và sản lượng mía cao hơn.

ẤN ĐỘ

Sản lượng đường của Ấn Độ giảm mạnh trong niên vụ 2024-2025 chỉ còn 26,2 triệu tấn. Nguyên nhân chủ yếu do hiện tượng El Nino gây hạn hán, làm cạn kiệt nguồn nước ngầm phục vụ tưới tiêu. Ngoài ra, hàm lượng đường trong mía thấp hơn do sâu bệnh và khô hạn, cùng với việc nông dân chuyển sang cây trồng thay thế khiến nhiều nhà máy phải đóng cửa sớm.

Dự báo sản lượng đường của Ấn Độ sẽ đạt 31,3 triệu tấn trong niên vụ 2025-2026 nhờ vào lượng mưa gió mùa Tây Nam tại các bang sản xuất mía trọng điểm, cùng với kỳ vọng diện tích trồng được phục hồi. Triển vọng xuất khẩu đường của Ấn Độ trong niên vụ 2025-2026 được đánh giá khả quan khi Hiệp hội các nhà sản xuất đường và năng lượng sinh học đã đề nghị cho phép xuất khẩu 2 triệu tấn từ tháng 10.

LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)

Ước tính sản lượng Đường của EU đạt 15,8 triệu tấn, nhờ diện tích củ cải đường mở rộng và điều kiện canh tác thuận lợi ở các nước lớn như Đức, Ba Lan và Pháp.

Trong niên vụ 2025-2026, sản lượng đường EU dự báo giảm xuống còn khoảng 14,7 triệu tấn do diện tích củ cải đường thu hẹp khoảng 10%. Nguyên nhân chính đến từ giá đường giảm, chi phí đầu vào (phân bón, năng lượng, lao động) tăng cao, cùng với áp lực nhập khẩu và thay đổi trong chính sách thị trường khiến nông dân kém mặn mà mở rộng sản xuất.

THÁI LAN

Sản lượng đường niên vụ 2024-2025 là đạt khoảng 10 triệu tấn, chủ yếu do sản lượng mía đường phục hồi mạnh nhờ thời tiết thuận lợi (mưa nhiều hơn), tỷ lệ chiết suất đường cao hơn và ít cạnh tranh hơn so với các cây trồng khác.

Bước sang niên vụ 2025-2026, sản lượng đường Thái Lan được dự báo tăng lên khoảng 11,3 triệu tấn. Sự cải thiện này chủ yếu đến từ diện tích trồng mía và sản lượng mía tăng nhẹ nhờ nông dân có xu hướng chuyển sang trồng mía do lợi nhuận tốt hơn.

ÚC

Sản lượng sản xuất Đường được giữ ổn định ở khoảng 4 triệu tấn trong 10 năm qua do chính sách quy hoạch diện tích trồng mía của Chính phủ.

Tình hình tiêu thụ và nhập khẩu đường thế giới

Sản lượng tiêu thụ tiếp tục giữ ổn định trong niên vụ vừa qua. Sản lượng giảm ở một số nền kinh tế thu nhập cao nhưng có sự dịch chuyển tăng ở khu vực còn lại, đặc biệt là các quốc gia đã và đang phát triển ở khu vực Châu Phi và Châu Á.

TRUNG QUỐC

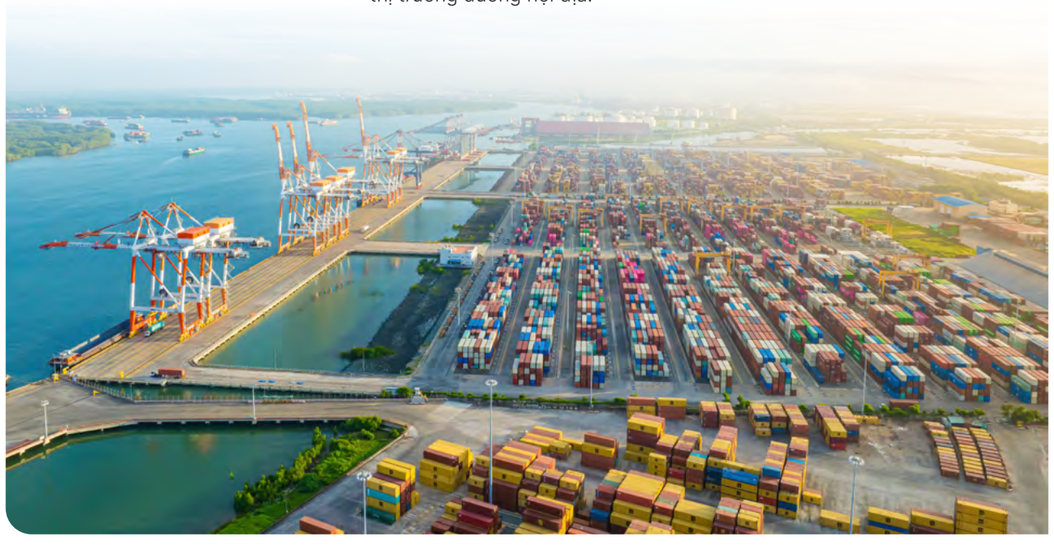
Là một trong những quốc gia nhập khẩu đường lớn nhất thế giới, khi sản xuất chỉ đạt khoảng 11 triệu tấn so với mức tiêu thụ hơn 16 triệu tấn. Khoảng cách cung – cầu lớn này khiến Trung Quốc phải nhập khẩu thêm 5 – 6 triệu tấn đường mỗi năm để bù đắp thiếu hụt. Trong các năm tới, Trung Quốc sẽ tiếp tục duy trì chính sách nhập khẩu Đường thường xuyên và liên tục hàng năm theo định hướng phát triển của ngành Mía Đường Trung Quốc đến 2030.

INDONESIA

Với dân số hơn 286 triệu người, nằm trong top 4 những quốc gia đông dân nhất thế giới, 10 năm qua Indonesia luôn phải duy trì chính sách nhập khẩu Đường. Tuy nhiên, gần đây Chính phủ Indonesia đang thúc đẩy sản xuất đường trong nước và giảm phụ thuộc vào nhập khẩu. Dự kiến niên vụ 2025-2026, Indonesia nhập khoảng 6 triệu tấn Đường để phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội địa.

PHILLIPINES

Dự kiến duy trì ổn định ở mức tiêu thụ đường khoảng 2,2 triệu tấn trong niên vụ 2025-2026. Để đáp ứng nhu cầu trong bối cảnh sản xuất nội địa chưa có sự tăng trưởng mạnh, Philippines dự kiến nhập khẩu khoảng 300.000 tấn đường tinh luyện trong niên vụ 2025-2026. Điều này cho thấy nhập khẩu tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc bổ sung nguồn cung và bình ổn thị trường đường nội địa.



TRIỂN VỌNG NGÀNH ĐƯỜNG THẾ GIỚI

Tình hình cung cầu của thị trường đường thế giới

Sản lượng đường toàn cầu niên vụ 2025-2026 là

187,2 triệu tấn

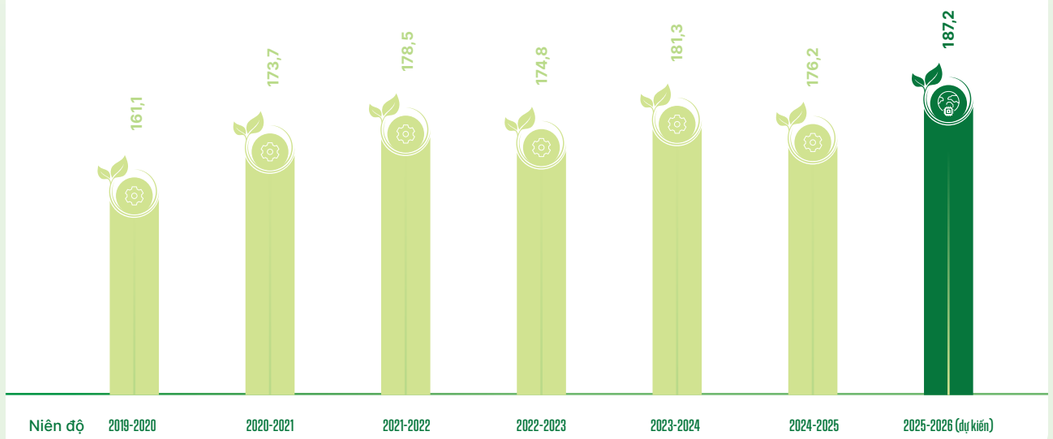
Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo sản lượng đường toàn cầu niên vụ 2025-2026 sẽ đạt mức kỷ lục **189,318** TRIỆU TẤN

Sản lượng

- Theo Czarnikow dự báo, sản lượng đường toàn cầu niên vụ 2025-2026 là 187,2 triệu tấn. Nếu đạt được, đây sẽ là sản lượng đường cao thứ hai được ghi nhận, sau niên vụ 2017-2018. Cùng quan điểm, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo sản lượng đường toàn cầu niên vụ 2025-2026 sẽ tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức kỷ lục 189,318 triệu tấn. Điều này diễn ra sau khi diện tích trồng mía tăng ở các nước như Ấn Độ và Thái Lan gia tăng và thời tiết khí hậu thuận lợi hơn.

- Ngoài ra một số quốc gia có nhu cầu nhập khẩu lớn như Indonesia, Phillippines,... họ cũng hạn chế nhập khẩu thông qua ban hành các chính sách mới về nhập khẩu nhằm thực hiện tự chủ nguồn cung đường trong các năm sắp tới thay cho chính sách nhập khẩu như thời gian qua.

Sản lượng đường thế giới *Đơn vị: triệu tấn*



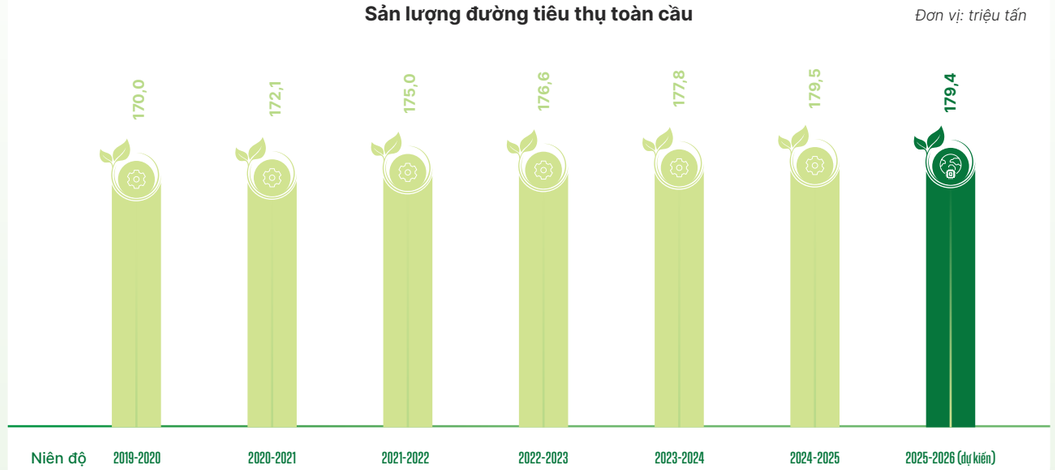
Nguồn: Czarnikow

Tiêu thụ

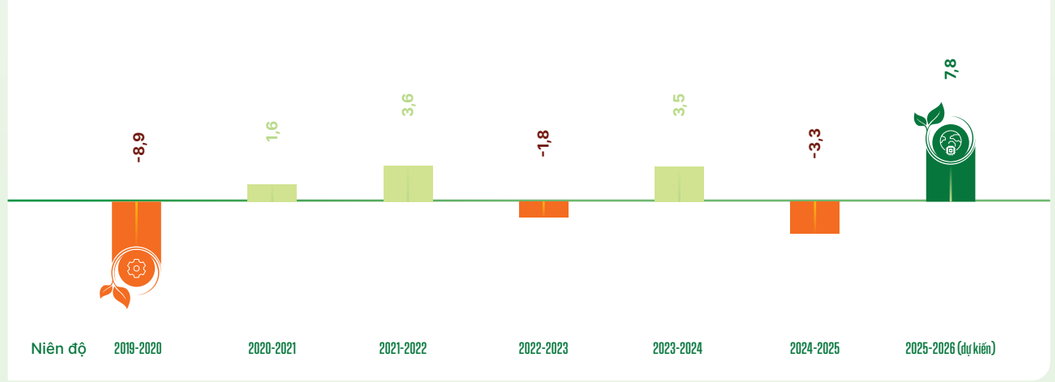
- Niên vụ 2025-2026, tiêu thụ đường toàn cầu dự kiến đạt gần 180 triệu tấn. Như vậy, thặng dư trong niên vụ này khoảng 7,8 triệu tấn đường - đây là mức thừa cung lớn nhất trong vòng 10 năm qua trong khi nhu cầu tiêu dùng gần như không có sự tăng trưởng (theo Czarnikow).

- Đến năm 2030, tiêu thụ đường toàn cầu sẽ đạt khoảng 193 triệu tấn, tương đương tăng trưởng ở mức khoảng 1,1% mỗi năm. Sự tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự gia tăng dân số và thu nhập ở các nước đang phát triển, đặc biệt là ở Châu Á và Châu Phi. Ở các nước phát triển, tổng lượng tiêu thụ đường dự kiến sẽ không tăng trong thập kỷ tới do lo ngại về sức khỏe ngày càng tăng và các biện pháp được thực hiện để ngăn chặn việc tiêu thụ đường.

Sản lượng đường tiêu thụ toàn cầu *Đơn vị: triệu tấn*



Thặng dư/ thâm hụt sản xuất đường toàn cầu *Đơn vị: triệu tấn*



Nguồn: Czarnikow

DỰ BÁO GIÁ ĐƯỜNG THẾ GIỚI

Dự báo, giá đường sẽ biến động quanh mức

17 - 20 CENTS/LBS



Cán cân cung – cầu chuyển dịch nhanh chóng từ trạng thái thiếu hụt ở niên vụ 2024-25 sang dư thừa đáng kể trong niên vụ 2025-2026 khiến giá đường thế giới chứng kiến sự sụt giảm. Bên cạnh đó, Ấn Độ dự kiến sẽ tiếp tục xuất khẩu đường trong các niên vụ tới, sau khi đáp ứng nhu cầu thực phẩm và nhiên liệu trong nước càng làm nguồn cung dồi dào hơn. Một yếu tố quan trọng khác được cho là sẽ ảnh hưởng mạnh tới ngành đường đó là sự phổ biến của các chất tạo ngọt thay thế, đặc biệt là Đường lỏng siro ngô - HFCS, đang làm giảm nhu cầu đường truyền thống, góp phần tạo áp lực dư cung và kéo giá đường xuống thấp.

Về dài hạn, giá đường các niên vụ tới được dự báo sẽ đối mặt với nhiều rủi ro biến động do ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết, chính sách, năng lượng – thương mại và sự cạnh tranh của các chất tạo ngọt thay thế. Dự báo, giá đường sẽ biến động quanh mức 17 - 20 cent/lbs.

TRIỂN VỌNG ĐƯỜNG VIỆT NAM

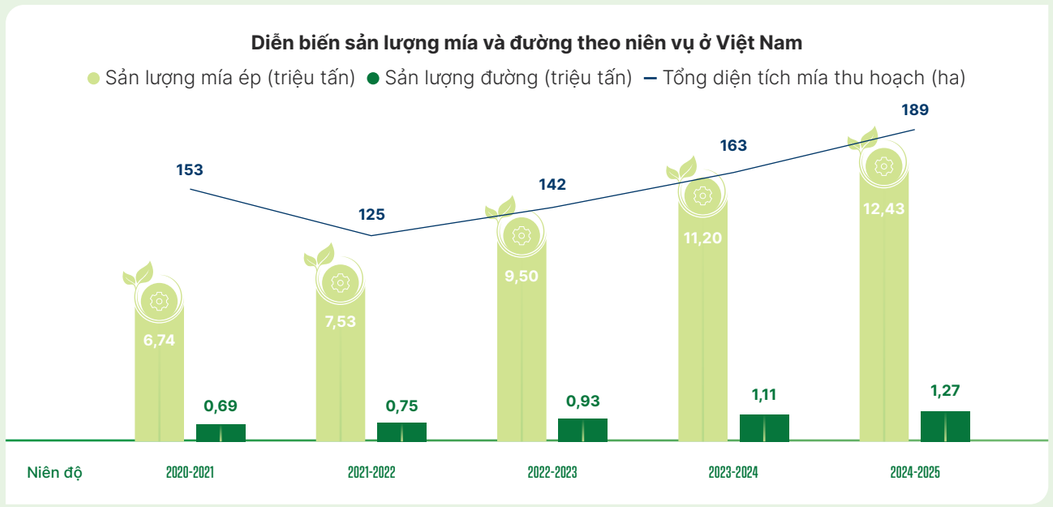
TỔNG QUAN NGÀNH ĐƯỜNG VIỆT NAM



Theo Báo cáo của Hiệp hội Mía đường Việt Nam (VSSA), niên vụ 2024-2025 đánh dấu sự phục hồi ngoạn mục của ngành mía đường Việt Nam với sản lượng ép mía đạt hơn 12,4 triệu tấn và gần 1,3 triệu tấn đường các loại, lần lượt đạt 110,9% và 114,3% so với vụ trước. Trong vòng 5 vụ liên tiếp, sản lượng mía ép đạt mức tăng 184% và sản lượng đường đạt mức tăng 183%. Tổng diện tích mía thu hoạch niên vụ này đạt 189.360 ha, tăng hơn 26.000 ha so với vụ trước. Kết quả này cho thấy sự phục hồi đáng kể của ngành sau giai đoạn khó khăn, nhất là khi các biện pháp phòng vệ thương mại được áp dụng từ năm 2021, góp phần bảo vệ sản xuất trong nước.

Niên vụ 2024-2025 cũng chứng kiến sự chuyển dịch tích cực trong kỹ thuật canh tác. Giá thu mua mía đạt trung bình 1,2-1,3 triệu đồng/tấn, mức tương đương so với các nước sản xuất mía đường trong khu vực ngành đường, và đã tạo sinh kế cho hơn 225.000 hộ nông dân.

Diễn biến sản lượng mía và đường theo niên vụ ở Việt Nam



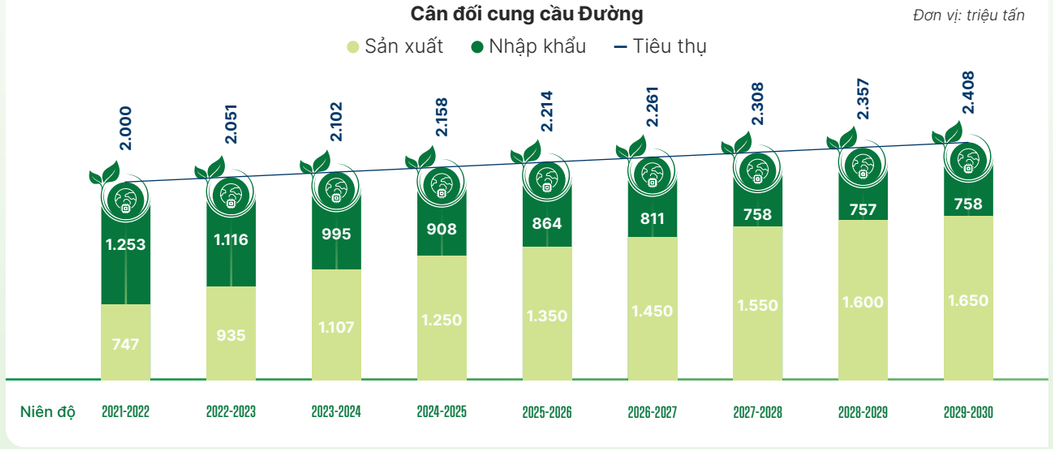
Nguồn: VSSA, AgriS tổng hợp

Nhu cầu tiêu thụ vượt xa sản lượng đường sản xuất trong nước

Theo số liệu ước tính của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ USDA, nhu cầu tiêu thụ đường mía của Việt Nam rơi vào mức 2,2 triệu tấn, nhưng sản lượng đường sản xuất trong nước đến nay vẫn chỉ mới đáp ứng được 58% – 60% so với thực tế. Chính vì vậy, lượng Đường nhập khẩu vào Việt Nam hàng năm vẫn cần chiếm tỷ trọng hơn 40% nhằm đáp ứng được nhu cầu trong nước.

Cân đối cung cầu Đường

Đơn vị: triệu tấn



Nguồn: AgriS tổng hợp

Giá đường Việt Nam đang ở mức thấp so với khu vực

Mặc dù giá mía tương đương với giá khu vực, nhưng giá đường Việt Nam so với các nước lân cận đang ở mức thấp. Giá bình quân trong niên vụ của Philippines là 151%, Indonesia là 143% và Trung quốc là 106% so với Việt Nam. Một số yếu tố tác động đến giá như:

- Hơn 40% nhu cầu tiêu thụ sẽ cần đến từ nguồn đường nhập khẩu, do đó biến động giá đường thế giới ảnh hưởng tới giá đường Việt Nam. Hiện nay, giá đường thế giới cũng đang trong xu hướng giảm khi lượng cung tăng mạnh và nhu cầu có phần sụt giảm.
- Ảnh hưởng từ đường nhập lậu và đường lỏng siro ngô - HFCS tăng mạnh cũng gây dư cung, tạo áp lực lên giá đường.

Tuy mức giá hiện thấp nhất khu vực tạo áp lực cạnh tranh nhưng điều này cũng mở ra dư địa để ngành mía đường Việt Nam nâng cao hiệu quả sản xuất, mở rộng ra các thị trường quốc tế.



Chính phủ tiếp tục duy trì các chính sách hỗ trợ cho ngành đường nội địa phát triển

Từ năm 2021, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách để bảo vệ ngành Mía Đường gồm áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp chính thức đối với Đường mía nhập khẩu từ Thái Lan, áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm Đường mía nhập khẩu từ 5 nước Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar nhằm giúp ngăn chặn đường giá rẻ nhập khẩu, bảo vệ sản xuất trong nước và tạo điều kiện nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Các biện pháp phòng vệ này được dự báo sẽ tiếp tục được gia hạn trong những năm tiếp theo để bảo đảm sự ổn định cho ngành mía đường nội địa.

Chính phủ cũng ban hành Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/06/2025, sửa đổi và bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP liên quan đến quy định về hóa đơn, chứng từ cũng có những tác động tích cực đối với ngành mía đường:

- **Tăng lợi thế cho đường chính ngạch:** Việc siết chặt kiểm soát hóa đơn, chứng từ và nguồn gốc hàng hóa giúp hạn chế đường nhập lậu, tạo điều kiện thuận lợi để đường chính ngạch mở rộng thị phần, dư địa để các doanh nghiệp nội địa khai thác hiệu quả.

- **Thúc đẩy minh bạch và cạnh tranh lành mạnh:** Việc bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, và kiểm soát chặt chẽ đầu vào, đầu ra sẽ giảm thiểu gian lận thương mại, tạo môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch, tăng niềm tin của người tiêu dùng vào sản phẩm nội địa. Các doanh nghiệp có hệ thống quản trị hiện đại như AgriS sẽ được hưởng lợi từ những cải cách này.

DỰ BÁO TRIỂN VỌNG CHO NGÀNH ĐƯỜNG VIỆT NAM TRONG NIÊN VỤ 2025-2026

- Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng tích cực với GDP 6 tháng đầu năm 2025 tăng 7,52% so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8%. Qua đó, kênh tiêu dùng, xuất nhập khẩu sẽ là những kênh quan trọng thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành F&B nói riêng thêm đà tăng trưởng.

- Nhu cầu tiêu thụ đường tại Việt Nam vẫn còn nhiều dư địa tăng trưởng nhờ sự mở rộng mạnh mẽ của ngành F&B và sự phục hồi của du lịch. Trong trung và dài hạn, đây sẽ là những động lực quan trọng thúc đẩy nhu cầu đường, được hỗ trợ bởi lợi thế sự gia tăng dân số và mức chi tiêu ngày càng cao hơn cho thực phẩm và đồ uống.

- Chính phủ Việt Nam tiếp tục hỗ trợ cho ngành Đường trong nước thông qua các biện pháp kiểm soát nhập khẩu và phòng vệ thương mại.

Bên cạnh những triển vọng, ngành Đường Việt Nam hiện vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức như tình trạng đường nhập lậu, gian lận thương mại gia tăng và đặc biệt là sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ Đường lỏng siro ngô – HFCS. Trước thực tế đó, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa chính sách hỗ trợ từ Chính phủ, chiến lược phát triển vùng nguyên liệu tự chủ từ các doanh nghiệp và sự đồng hành của người nông dân để xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và khả năng cạnh tranh lâu dài của ngành Đường.



Triển vọng thị trường thực phẩm và đồ uống (F&B)

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG F&B THẾ GIỚI



Thị trường thực phẩm và đồ uống toàn cầu được dự báo đạt

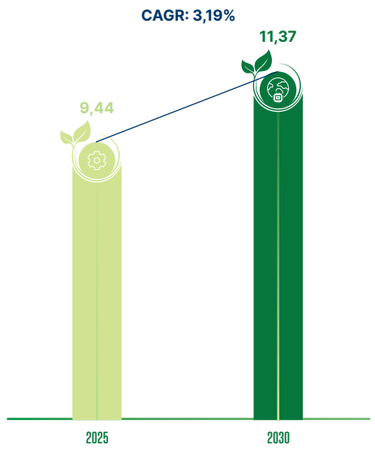
9,44 NGHÌN TỶ USD
Năm 2025

11,37 NGHÌN TỶ USD
Năm 2030

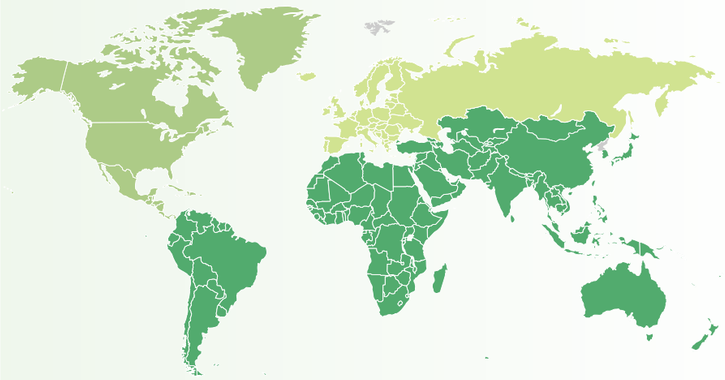
Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu nhiều biến động, ngành Thực phẩm & Đồ uống (F&B) vẫn duy trì vai trò là một trong những lĩnh vực năng động và giàu tiềm năng tăng trưởng nhất. Theo Mordor Intelligence, thị trường thực phẩm và đồ uống toàn cầu được dự báo đạt 9,44 nghìn tỷ USD năm 2025 và 11,37 nghìn tỷ USD năm 2030, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 3,91%. Thị trường thực phẩm và đồ uống toàn cầu có sự phân hoá rõ nét giữa các vùng:

- Châu Á – Thái Bình Dương dẫn đầu thị trường thế giới với khoảng 41,19% tổng giá trị năm 2024, nhờ đô thị hoá nhanh, thu nhập tăng và sự phát triển của thương mại điện tử, kéo theo nhu cầu mạnh về sản phẩm tiện lợi, dinh dưỡng và bền vững.
- Trung Đông và Châu Phi là khu vực được dự báo có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất, với CAGR 5,45% giai đoạn 2025–2030, nhờ dân số trẻ, nhu cầu tiêu thụ thực phẩm nhập khẩu tăng và đầu tư vào hạ tầng chuỗi lạnh.
- Các thị trường Bắc Mỹ và Châu Âu dù tăng trưởng chậm hơn, vẫn giữ vai trò dẫn dắt về đổi mới sản phẩm, bao bì bền vững và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm cao, góp phần định hình xu hướng toàn cầu của ngành F&B.

Quy mô thị trường thực phẩm và đồ uống (tỷ USD)



Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) của thị trường Thực phẩm và Đồ uống theo khu vực, năm 2024



Nguồn: Modor Intelligence



XU HƯỚNG VÀ ĐỘNG LỰC THỊ TRƯỜNG F&B TOÀN CẦU

Ngành thực phẩm và đồ uống toàn cầu đang bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, được thúc đẩy bởi sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng, tiến bộ công nghệ và yêu cầu ngày càng cao về sức khỏe, chất lượng và bền vững.

Gia tăng nhu cầu về sức khỏe và dinh dưỡng

Năm 2024, hành vi tiêu dùng toàn cầu ghi nhận sự dịch chuyển rõ nét trong nhu cầu và kỳ vọng của người tiêu dùng. Theo Global Consumer Outlook – NielsenIQ 2024, 63% người tiêu dùng sẵn sàng chi trả cho sản phẩm đổi mới nếu giá hợp lý, cho thấy đổi mới sản phẩm tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, giúp doanh nghiệp có doanh số đổi mới tăng trưởng cao hơn 1,8 lần so với các doanh nghiệp khác.

Cùng với đó, người tiêu dùng ngày càng chú trọng tới sức khỏe và lợi ích dinh dưỡng, khiến các doanh nghiệp F&B phải tái định hướng danh mục sản phẩm. Theo bioMérieux, năm 2024 có tới 75% người tiêu dùng sẵn sàng trả giá cao hơn cho sản phẩm không chứa phụ gia tổng hợp, mở ra cơ hội lớn cho dòng sản phẩm "nhãn sạch" (clean-label) và chế biến tối giản.

Nhu cầu tiện lợi và tiêu dùng linh hoạt

Xu hướng tiêu dùng tiện lợi ngày càng rõ nét khi nhịp sống đô thị ngày càng bận rộn. Nhu cầu với sản phẩm ăn liền, đóng gói nhỏ và giàu dinh dưỡng tăng mạnh, đặc biệt tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương – nơi thu nhập và mức độ đô thị hóa tăng nhanh. Đồng thời, các bao bì thông minh như túi có thể đóng lại hoặc gói nhỏ gọn giúp kiểm soát khẩu phần, hạn chế lãng phí và nâng cao trải nghiệm sử dụng.

Chuyển đổi số và thương mại điện tử

Ngành F&B đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động và phục vụ khách hàng tốt hơn. Doanh nghiệp sử dụng các công cụ số để quản lý chuỗi cung ứng, dự báo nhu cầu và theo dõi sản phẩm minh bạch hơn. Bên cạnh đó, thương mại điện tử phát triển mạnh, giúp người tiêu dùng dễ dàng tiếp cận sản phẩm qua nhiều kênh khác nhau – từ cửa hàng truyền thống đến nền tảng trực tuyến. Sự kết hợp giữa công nghệ và bán hàng đa kênh giúp doanh nghiệp linh hoạt hơn, giảm chi phí và nhanh chóng đáp ứng xu hướng tiêu dùng mới.

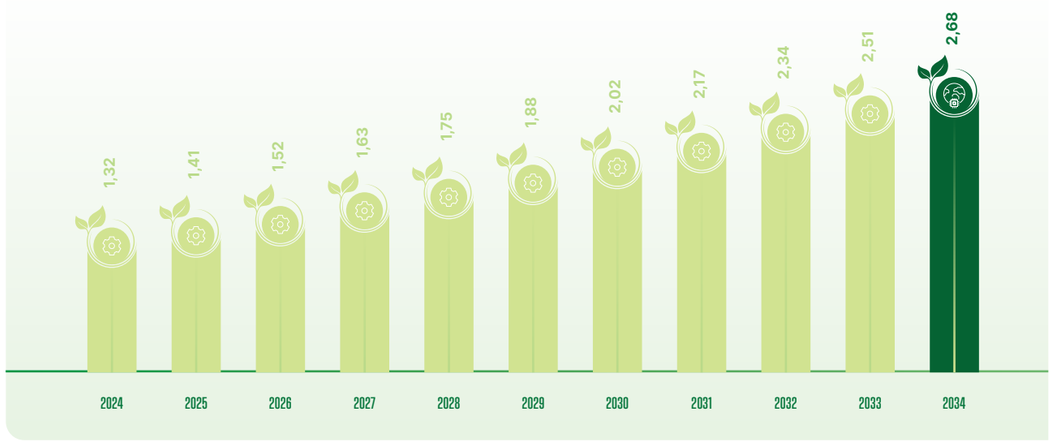
An toàn thực phẩm và minh bạch chuỗi cung ứng

Các yêu cầu ngày càng cao về an toàn và minh bạch đang thúc đẩy doanh nghiệp F&B đầu tư mạnh vào hệ thống truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng. Nhiều công ty ứng dụng công nghệ cảm biến, dữ liệu và theo dõi tự động để giám sát quá trình sản xuất – vận chuyển, đảm bảo sản phẩm luôn đạt tiêu chuẩn. Việc này không chỉ giúp giảm rủi ro về chất lượng mà còn tăng niềm tin của người tiêu dùng đối với thương hiệu và sản phẩm.

THỊ TRƯỜNG ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN

Quy mô thị trường đồ uống không cồn toàn cầu ước tính đạt 1,32 nghìn tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ tăng từ 1,41 nghìn tỷ USD vào năm 2025 lên khoảng 2,68 nghìn tỷ USD Mỹ vào năm 2034, với CAGR là 7,34% (2025-2034).

Quy mô thị trường đồ uống không cồn giai đoạn 2024-2034 (tỷ USD)



Nguồn: Precedence Research

Các xu hướng nổi bật trong thị trường đồ uống không cồn

Thị trường đồ uống không cồn đang chứng kiến nhiều đổi mới xoay quanh ba xu hướng chính:

Định hướng sức khỏe

Các thương hiệu tập trung phát triển dòng sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, giúp tăng cường miễn dịch, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về thức uống tốt cho sức khỏe.

Tính bền vững và minh bạch

Người tiêu dùng ưu tiên sản phẩm có bao bì thân thiện môi trường và bảng thành phần tự nhiên, buộc doanh nghiệp phải cải tiến quy trình sản xuất theo hướng minh bạch và bền vững hơn.

Sự trỗi dậy của đồ uống ít hoặc không cồn

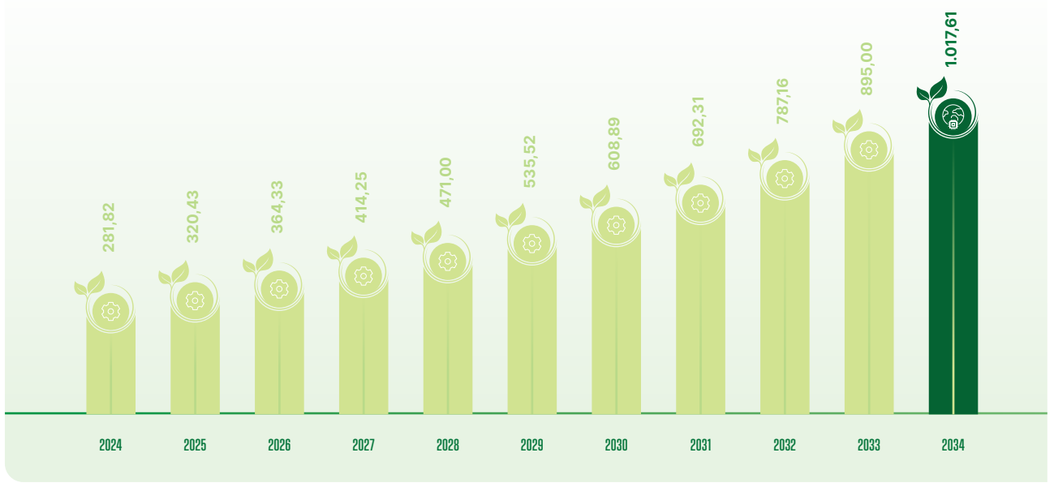
Xu hướng "sống tỉnh táo" (sober-curious) thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm thay thế bia, rượu, vang không cồn, mang lại trải nghiệm hương vị chân thực nhưng lành mạnh hơn.



THỊ TRƯỜNG SẢN PHẨM F&B HỮU CƠ

Thị trường sản phẩm F&B hữu cơ toàn cầu đang ghi nhận đà tăng trưởng mạnh mẽ trong thập kỷ tới. Theo Precedence Research, quy mô thị trường này đạt khoảng **281,82 tỷ USD năm 2024** và được dự báo sẽ tăng lên **1.017,61 tỷ USD vào năm 2034**, tương ứng với **CAGR là 13,7%** trong giai đoạn 2025–2034. Riêng năm 2025, giá trị thị trường dự kiến đạt **320,43 tỷ USD**, cho thấy nhu cầu tiêu dùng sản phẩm hữu cơ tiếp tục mở rộng trên phạm vi toàn cầu. Sự tăng trưởng này phản ánh xu hướng tiêu dùng hướng đến sức khỏe, an toàn và tính bền vững ngày càng rõ nét, đồng thời cho thấy tiềm năng lớn của phân khúc hữu cơ trong ngành thực phẩm và đồ uống.

Quy mô thị trường thực phẩm và đồ uống hữu cơ giai đoạn 2024-2034 (tỷ USD)



Nguồn: Precedence Research

Các yếu tố chính định hình xu hướng thị trường trong tương lai

Sự phát triển của thị trường thực phẩm và đồ uống hữu cơ trong thời gian tới được thúc đẩy bởi bốn yếu tố chính:

Mối quan tâm về môi trường

Biến đổi khí hậu, suy thoái đất và ô nhiễm khiến người tiêu dùng ưu tiên lựa chọn các thương hiệu áp dụng phương thức canh tác thân thiện môi trường.

Mở rộng kênh bán lẻ và thương mại điện tử

Việc gia tăng sản phẩm hữu cơ tại siêu thị và nền tảng trực tuyến giúp người tiêu dùng tiếp cận dễ dàng hơn, thúc đẩy tăng trưởng nhanh trên toàn cầu.

Chính sách và chứng nhận hữu cơ

Các quy định và chứng nhận nghiêm ngặt từ chính phủ nâng cao độ tin cậy, củng cố niềm tin của người tiêu dùng với sản phẩm hữu cơ.

Tiến bộ công nghệ nông nghiệp

Ứng dụng nông nghiệp chính xác, quản lý sâu bệnh tự nhiên và trí tuệ nhân tạo giúp nâng cao năng suất, giảm chi phí, đồng thời vẫn tuân thủ tiêu chuẩn hữu cơ.

THỊ TRƯỜNG BÁNH KẸO

Quy mô thị trường bánh kẹo toàn cầu đạt 268,65 tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ đạt khoảng 466,87 tỷ USD vào năm 2034, tăng trưởng ở tốc độ CAGR là 5,68% trong giai đoạn 2025-2034.

Quy mô thị trường bánh kẹo giai đoạn 2024-2034 (tỷ USD)



Nguồn: Precedence Research

Thị trường bánh kẹo toàn cầu đang chuyển mình mạnh mẽ theo hướng đa dạng và cao cấp hơn. Người tiêu dùng ngày càng tìm kiếm hương vị mới lạ, trải nghiệm độc đáo và các sản phẩm mang lại cảm giác thưởng thức tinh tế, thay vì chỉ đơn thuần đáp ứng nhu cầu ăn vặt. Song song đó, sản phẩm chức năng bổ sung vitamin, năng lượng hoặc thành phần tự nhiên đang ngày càng được ưa chuộng, đặc biệt trong nhóm người lớn và người cao tuổi. Kênh phân phối mới như bán hàng trực tuyến cũng đang tăng trưởng nhanh chóng, mở rộng cơ hội tiếp cận sản phẩm đặc biệt và cao cấp. Các doanh nghiệp trong ngành đẩy mạnh đổi mới công nghệ, phát triển bao bì thân thiện môi trường và nâng cao tính minh bạch để đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững và có trách nhiệm.



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG F&B VIỆT NAM



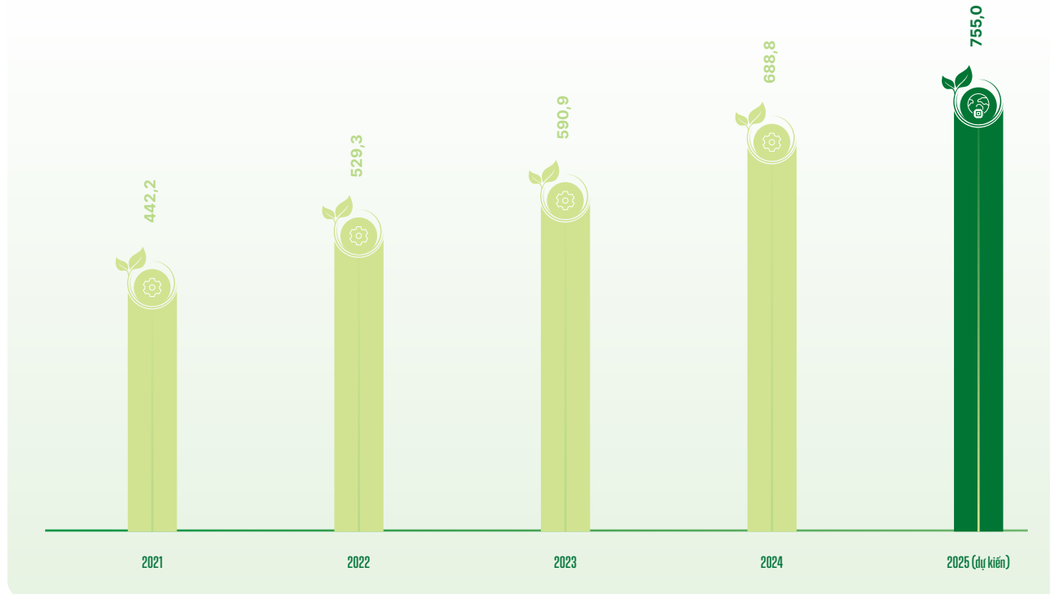
Theo báo cáo của iPOS.vn và Nestlé Professional, năm 2024, doanh thu ngành F&B tại Việt Nam đạt khoảng 688,8 nghìn tỷ đồng, tăng 16,6% so với năm 2023, bất chấp những khó khăn về tiêu dùng. Tiếp nối đà tăng trưởng này, ngành F&B được dự báo sẽ tiếp tục mở rộng trong năm 2025 với doanh thu ước đạt 755 nghìn tỷ đồng, tương đương mức tăng 9,6% so với năm 2024. Mặc dù tốc độ tăng trưởng này thấp hơn so với năm trước, năm 2025 vẫn được kỳ vọng chứng kiến sự bùng nổ của các trào lưu ẩm thực mới, phù hợp với xu thế chung của thị trường.

Năm 2024, doanh thu ngành F&B tại Việt Nam đạt khoảng **688,8** NGHÌN TỶ ĐỒNG **Tăng 16,6% so với năm 2023**

Ngoài ra, theo số liệu của Công ty Nghiên cứu thị trường Euromonitor, ngành F&B sẽ tiếp tục phát triển với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm giai đoạn 2023-2027 đạt 10,25% và dự kiến sẽ đạt giá trị 872.916 ngàn tỷ đồng vào năm 2027.

Doanh thu ngành F&B

Đơn vị: Nghìn tỷ VND



Nguồn: VIRAC, Euromonitor, iPOS.vn, AgriS tổng hợp



NGÀNH NƯỚC GIẢI KHÁT: BỨT PHÁ NHỜ XU HƯỚNG LÀNH MẠNH

Năm 2024, tổng sản lượng tiêu thụ nước giải khát tại Việt Nam đạt gần 6 tỷ lít, với dự báo sẽ tăng 28% vào năm 2028. Thị trường nước giải khát Việt Nam đang sở hữu tiềm năng lớn nhờ dân số trẻ (nhóm 15–54 tuổi chiếm gần 62,2%) và nhu cầu ngày càng cao về các sản phẩm tiện lợi, đa dạng và lành mạnh. Đây là cơ hội hấp dẫn cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư, đổi mới và mở rộng thị trường.

Theo báo cáo của Hiệp hội Kỹ thuật cơ khí VDMA dự báo tổng sản lượng tiêu thụ nước giải khát sẽ tăng 16%, đạt 972 tỷ lít vào năm 2028. Còn theo Euromonitor International, doanh số nước giải khát tại khu vực châu Á sẽ tăng 22%, đạt 294 tỷ lít vào năm 2028. Trong đó, Việt Nam xếp thứ 8 trong top 10 thị trường đồ uống lớn nhất khu vực. Các con số này phản ánh sức hấp dẫn của ngành nước giải khát Việt Nam trong xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường toàn cầu.

Tại Việt Nam, ngành nước giải khát duy trì đà tăng trưởng mạnh với các phân khúc nổi bật:

- Trà chiếm lĩnh thị phần lớn nhất (33%) nhờ phù hợp với xu hướng "lành mạnh hóa".
- Nước trái cây sparkling nổi lên như lựa chọn sảng khoái kết hợp lợi ích sức khỏe.
- Nước tăng lực tăng trưởng 15%, đáp ứng nhu cầu năng lượng nhanh và bổ sung chức năng.
- Nước đóng chai bứt phá với các dòng cải tiến, bổ sung hương vị, vitamin và khoáng chất, trở thành lựa chọn của người tiêu dùng hiện đại.
- Nước cốt dừa trở thành nguyên liệu "trendy", được tích hợp trong nhiều sản phẩm đồ uống, mở ra cơ hội hợp tác giữa thương hiệu nội địa và chuỗi F&B quốc tế.

Một số xu hướng nổi bật của thị trường nước giải khát Việt Nam 2025

Xu hướng sức khỏe	Người tiêu dùng quan tâm đến các sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên, bổ sung vitamin và khoáng chất.
Xu hướng bền vững	Nhiều thương hiệu cam kết sử dụng 100% vật liệu tái chế cho bao bì, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và khuyến khích người tiêu dùng tái chế thông qua các thông điệp như "Hãy tái chế tôi" (Recycle Me).
Xu hướng cá nhân hóa	Người tiêu dùng mong muốn các sản phẩm đáp ứng nhu cầu và sở thích riêng, tạo trải nghiệm tiêu dùng độc đáo.

Để tận dụng cơ hội này, các doanh nghiệp Việt Nam cần thích ứng với xu hướng tiêu dùng mới, bao gồm ưu tiên các sản phẩm nguồn gốc thiên nhiên, xanh hóa, hướng tới kinh tế tuần hoàn và lành mạnh cho sức khỏe. Việc đổi mới công nghệ, tối ưu hóa quy trình sản xuất, cải tiến vật liệu bao bì và phát triển sản phẩm không chỉ là lựa chọn, mà còn là yêu cầu tất yếu để tồn tại và phát triển bền vững trong môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

XU HƯỚNG NGÀNH BÁNH KẸO

Bánh kẹo đang là ngành hàng có tiềm năng lớn tại thị trường Việt Nam với tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm gần đây. Doanh thu ngành hàng này dự kiến đạt 8,5 tỷ USD trong năm 2023 với tốc độ tăng trưởng hàng năm ước tính là 10,17%. Theo số liệu của Hiệp hội Bánh kẹo Việt Nam, sản lượng bánh kẹo trong nước đạt khoảng 1,5 triệu tấn/năm, doanh thu ước tính hơn 40 nghìn tỷ đồng/năm.



Đặc biệt, xu hướng tiêu dùng đang chuyển dịch sang các sản phẩm lành mạnh, giàu dinh dưỡng, thúc đẩy các thương hiệu nghiên cứu và tìm kiếm nguồn nguyên liệu mới, chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng ngày càng khắt khe. Thị trường xuất khẩu cho bánh kẹo Việt Nam cũng rất rộng mở, trong đó Trung Quốc, Mỹ, EU, Nhật Bản và các nước Trung Đông được đánh giá là những thị trường tiềm năng.



Nhìn về tương lai, ngành bánh kẹo Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển dựa trên đổi mới sản phẩm, đa dạng hóa hương vị và cải thiện giá trị dinh dưỡng, hướng đến việc không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Xu hướng "bánh kẹo lành mạnh, sáng tạo và tiện lợi" được dự báo sẽ trở thành động lực chính thúc đẩy tăng trưởng trong những năm tới.

Tận dụng lợi thế cạnh tranh, bứt phá trên phạm vi toàn cầu



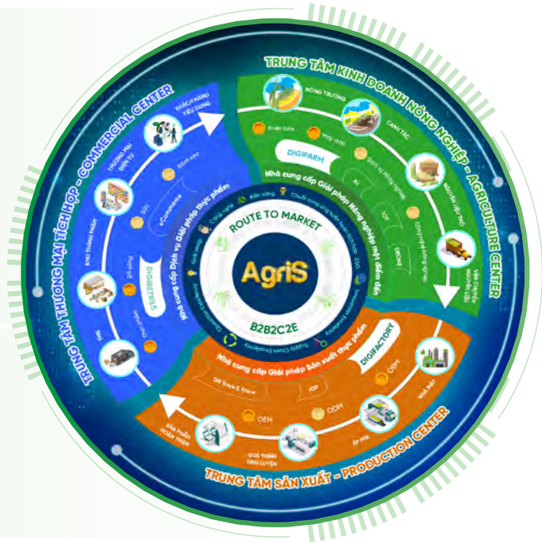
Tiếp nối hành trình kiện toàn chuỗi giá trị trách nhiệm, trong niên độ 2024–2025, AgriS định vị trở thành Tập đoàn Nông nghiệp Công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, tiên phong tích hợp ba nền tảng AgTech, FinTech, FoodTech trên cơ sở chuẩn ESG. Đây là bước đi chiến lược nhằm thúc đẩy nền kinh tế xanh bền vững, đóng góp tích cực vào an ninh lương thực toàn cầu và hiện thực hóa mục tiêu Doanh thu 60.000 tỷ đồng và Net Zero vào năm 2035.

Trong giai đoạn này, AgriS tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và dữ liệu lớn vào toàn bộ chuỗi hoạt động sản xuất, kinh doanh, từ canh tác, nghiên cứu – phát triển (R&D), chế biến, cung ứng đến thương mại. Đồng thời, Công ty tăng cường hợp lực với "5 Nhà" – Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính, để xây dựng một Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp.

Trên nền tảng đó, AgriS phát triển các sản phẩm mới đón đầu xu hướng, mở rộng hiện diện trên thị trường Thực phẩm & Đồ uống (F&B) toàn cầu, đồng hành cùng sức khỏe và lối sống lành mạnh của người tiêu dùng. Mục tiêu dài hạn là từng bước vươn lên trở thành Doanh nghiệp nông nghiệp dẫn dắt khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

1. TOÀN DIỆN MÔ HÌNH CHUỖI GIÁ TRỊ THƯƠNG MẠI TUẦN HOÀN

Trong niên độ 2024–2025, ba trung tâm chiến lược của AgriS đã được kiện toàn và vận hành đồng bộ, đánh dấu cột mốc quan trọng trong việc xây dựng và vận hành mô hình Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn – Circular Commercial Value Chain.



AgriC ProC ComC

Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp - Agriculture Center (AgriC)

Với sứ mệnh trở thành **Nhà cung cấp giải pháp Nông nghiệp một điểm đến**, AgriC đặt trọng tâm dịch chuyển từ hình thái "sản xuất nông nghiệp" sang "kinh tế nông nghiệp", thiết lập và cung cấp các nền tảng hạ tầng cốt lõi cho sản xuất nông nghiệp hiệu quả, bền vững; đồng thời ứng dụng công nghệ cao, giúp kết nối các công đoạn, đối tác trong chuỗi giá trị nông nghiệp, tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả của các bên.

Trung tâm Sản xuất - Production Center (ProC)

Với sứ mệnh trở thành **Nhà cung cấp Giải pháp sản xuất thực phẩm**, ProC áp dụng nghiên cứu sản phẩm để sản xuất, nghiên cứu và phát triển quy trình và đóng gói; kiểm soát chất lượng sản phẩm bao gồm cả sản phẩm của AgriS và của Khách hàng OEM; đồng thời phát triển dịch vụ lập kế hoạch sản xuất và tối ưu hoá kênh phân phối cho Khách hàng.

Trung tâm Thương mại tích hợp - Commercial Center (ComC)

Với sứ mệnh trở thành **Nhà cung cấp Dịch vụ Giải pháp thực phẩm**, ComC đặt ra mục tiêu trở thành Doanh nghiệp phân phối, thương mại xuất nhập khẩu đa ngành hàng. Đồng thời, nhanh chóng cung cấp các giải pháp về sản phẩm và dịch vụ trên cơ sở kết nối khách hàng đa kênh tự động dựa trên nền tảng chuẩn hoá dữ liệu và tích hợp công nghệ.

Sự phối hợp đồng bộ giữa ba trung tâm, kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại và chuẩn hóa hệ thống dữ liệu, đã giúp AgriS tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, nâng cao hiệu quả vận hành và xây dựng mô hình sản xuất – kinh doanh khép kín. Trên nền tảng đó, AgriS định hình một hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn, vận hành theo ba trụ cột cốt lõi: Giải pháp (Solution), Công nghệ (Smart) và Phát triển bền vững (Sustainability), tạo nền tảng vững chắc để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô hoạt động và đảm bảo sự phát triển hài hòa với các tiêu chuẩn ESG toàn cầu.

2. HỢP LỰC SỨC MẠNH TỪ 5 NHÀ

Niên độ 2024-2025 đánh dấu cột mốc hợp lực chiến lược trong hành trình phát triển của AgriS, chuyển từ vai trò tiên phong công nghệ sang vị thế kiến tạo mạng lưới hợp tác toàn diện trong lĩnh vực nông nghiệp với sự tham gia của "5 Nhà":



NHÀ NƯỚC: Đóng vai trò định hướng chính sách và tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

NHÀ NÔNG: Người trực tiếp sản xuất, cung cấp nguồn nguyên liệu và đóng góp vào sự phát triển của chuỗi giá trị.

NHÀ KHOA HỌC: Đóng góp tri thức, nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ mới để nâng cao năng suất, chất lượng và tính bền vững.

DOANH NGHIỆP: Tham gia vào các khâu trong chuỗi giá trị, từ chế biến, tiêu thụ đến xuất khẩu, tạo ra giá trị gia tăng và kết nối các thành phần khác.

ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH: Cung cấp vốn, đầu tư và các giải pháp tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp và nông dân tiếp cận nguồn vốn, phát triển sản xuất.

Sự hợp tác này tiếp nối hành trình hơn nửa thế kỷ đồng hành giữa AgriS và "5 Nhà" qua nhiều dự án thực tiễn, từ chuyển giao công nghệ, nghiên cứu giống, tối ưu hóa quy trình canh tác, đến xúc tiến thương mại quốc tế, tạo nền tảng vững chắc cho các cam kết hợp tác mới.

Năng lực kết nối của AgriS với "5 Nhà" không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh toàn diện. Khi cùng phối hợp, các thách thức về vốn, công nghệ và thị trường được giải quyết đồng bộ, giảm thiểu rủi ro và đẩy nhanh tiến độ phát triển, tạo tiền đề vững chắc để AgriS phát huy vai trò dẫn dắt trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu, đồng thời thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế hiệu quả. Đây cũng là nền tảng để Việt Nam hội nhập sâu rộng và định hình luật chơi mới trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu.

3. TẬN DỤNG LỢI THẾ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

VÙNG NGUYÊN LIỆU RỘNG LỚN

AgriS hiện sở hữu hệ thống vùng nguyên liệu (VNL) liên quốc gia với tổng diện tích 77.740 ha tại 4 quốc gia: Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc; đồng thời đang tiếp tục mở rộng lên

90.000 HA

tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Quy mô này giúp AgriS chủ động trong việc cung ứng nguồn nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là mía, từ đó tối ưu hóa chi phí sản xuất và nâng cao tính ổn định chuỗi cung ứng.

Nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng của từng vùng nguyên liệu, AgriS đã sớm tập trung đầu tư vào nghiên cứu khoa học ứng dụng trong nông nghiệp và triển khai các giải pháp công nghệ tiên tiến, giúp quản lý và vận hành vùng nguyên liệu một cách tối ưu. Nhờ đó, năng suất và chất lượng cây trồng không ngừng được cải thiện, từng bước nâng cao giá trị nông sản.

Song song đó, AgriS kiên định với định hướng canh tác và sản xuất bền vững thông qua việc áp dụng các phương pháp nông nghiệp sinh thái: sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học (bio), thiên địch tự nhiên và các mô hình canh tác xen canh, nhằm phục hồi và duy trì độ phì nhiêu của đất, giảm tác động môi trường và gia tăng giá trị bền vững cho sản phẩm.

DANH MỤC SẢN PHẨM ĐA DẠNG

Trên nền tảng tối ưu hóa chuỗi giá trị cây trồng chiến lược gồm mía, dừa, gạo và các loại cây ăn quả, AgriS kiên định chiến lược phát triển danh mục sản phẩm theo hướng đa dạng, có hàm lượng công nghệ cao và đáp ứng được các yêu cầu ngày càng khắt khe từ thị trường tiêu dùng trong nước và quốc tế.

Trong niên độ 2024–2025, Công ty tiếp tục tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu – phát triển (R&D) và ứng dụng Công nghệ thực phẩm (FoodTech) vào toàn bộ quá trình sản xuất. Việc ứng dụng đồng bộ công nghệ từ khâu lựa chọn nguyên liệu, chiết xuất, chế biến đến bảo quản giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo giữ trọn hương vị tự nhiên và giá trị dinh dưỡng của nông sản.

Với chiến lược phát triển vùng nguyên liệu toàn diện và bền vững, các sản phẩm của AgriS đạt chất lượng cao, giá thành hợp lý, được xuất khẩu đến 76 quốc gia, bao gồm cả những thị trường khó tính nhất. Đặc biệt, các dòng sản phẩm hữu cơ (organic) của Công ty đang ngày càng được người tiêu dùng trong và ngoài nước đón nhận tích cực.



Danh mục sản phẩm của AgriS tiếp tục được mở rộng theo hướng đa ngành hàng, phủ rộng nhiều phân khúc khách hàng, từ tiêu dùng đại trà đến sản phẩm cao cấp, hữu cơ, dinh dưỡng chức năng. Đặc biệt, AgriS tập trung phát triển nhóm sản phẩm thực phẩm và đồ uống có nguồn gốc tự nhiên, chiết xuất từ các loại cây trồng bản địa do Công ty trực tiếp canh tác và kiểm soát chất lượng. Những sản phẩm này không chỉ đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn về sức khỏe và lối sống lành mạnh, mà còn góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản Việt, mở rộng khả năng cạnh tranh trên thị trường F&B toàn cầu.

KÊNH PHÂN PHỐI RỘNG KHẮP NỘI ĐỊA VÀ QUỐC TẾ

AgriS đang sở hữu hệ thống kênh phân phối đa dạng và rộng khắp gồm gần

2.000 KHÁCH HÀNG KÊNH DOANH NGHIỆP - B2B

>650 KHÁCH HÀNG KÊNH THƯƠNG MẠI

>300 ĐỐI TÁC KÊNH TIÊU DÙNG - B2C

>120.000 ĐIỂM BÁN TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

76 THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU



Nhờ đó, Công ty có thể chủ động nắm bắt kịp thời các cơ hội của thị trường và thích ứng nhanh với sự thay đổi hành vi mua hàng của Người tiêu dùng. Niên độ qua, bên cạnh việc duy trì các kênh phân phối hiện tại, AgriS đã chủ động phát triển thêm các kênh phân phối trực tuyến mới bao gồm các trang thương mại điện tử, mạng xã hội, và website mua hàng trực tuyến www.agrismart.com.vn nhằm đón đầu xu hướng mua sắm mới của khách hàng B2C, đặc biệt là giới trẻ. Các thị trường xuất khẩu mới cũng được Công ty đẩy mạnh nghiên cứu và mở rộng, với mục tiêu đưa các sản phẩm nông nghiệp Việt Nam vươn xa hơn nữa trên phạm vi toàn cầu.

HỆ THỐNG KHO BÃI TỐI ƯU

AgriS hiện đang sở hữu hệ thống kho bãi với 38 kho tại Việt Nam, Lào, Campuchia, tổng diện tích 132.330 m2, sức chứa 334.335 tấn. Việc sở hữu hệ thống kho bãi rộng khắp trên các khu vực hoạt động chiến lược giúp AgriS tối ưu hóa chi phí lưu kho và vận chuyển, đồng thời, giúp cung ứng hàng hóa liên tục, nhanh chóng đến các điểm phân phối và Người tiêu dùng.



Niên độ qua, AgriS đã đặt trọng tâm vào việc tối ưu hoạt động của hệ thống kho bãi rộng khắp bằng việc áp dụng công nghệ và quy trình quản lý mới. Từ đó, Công ty có thể chủ động dự báo nhu cầu, linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của thị trường và sản xuất, giúp nâng cao khả năng cạnh tranh, hạn chế được rủi ro trước bối cảnh biến động thị trường, đóng góp vào sự phát triển bền vững cho chuỗi cung ứng toàn cầu.

HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ VÀ DỮ LIỆU ĐỒNG BỘ

AgriS xác định công nghệ và dữ liệu là hai trụ cột nền tảng, đóng vai trò then chốt trong việc tái định hình toàn bộ mô hình sản xuất – kinh doanh trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Trên cơ sở đó, AgriS triển khai toàn diện hệ thống công nghệ với ba hợp phần chính: AgTech – Công nghệ nông nghiệp, FoodTech – Công nghệ thực phẩm và FinTech – Công nghệ tài chính, ứng dụng xuyên suốt trong toàn bộ chu trình từ canh tác, sản xuất đến thương mại và kết nối tài chính.

AGTECH
Công nghệ nông nghiệp

AgriS kiểm soát toàn bộ quy trình sản xuất từ gốc rễ, tái định hình toàn diện chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu với 3 trụ cột:

- **Farm Design - Thiết kế nông trường:** Ứng dụng dữ liệu và mô hình phân tích đất và khí hậu để thiết kế nông trường tối ưu theo từng vùng nguyên liệu. Qua đó, giúp tăng năng suất cây trồng, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên.
- **Farm Care - Quản trị nông trường:** Áp dụng hệ thống quản trị số để kiểm soát toàn diện quy trình canh tác, giám sát sản xuất theo thời gian thực, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng trong nước và quốc tế.
- **Farm service - Dịch vụ nông trường:** Phát triển hệ sinh thái dịch vụ nông nghiệp gồm vật tư, công cụ sản xuất và các giải pháp hỗ trợ kỹ thuật, giúp giảm chi phí đầu vào và nâng cao hiệu quả vận hành cho người nông dân và đối tác sản xuất.

FOODTECH
Công nghệ thực phẩm

AgriS ứng dụng công nghệ thực phẩm như một đòn bẩy để nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản, đồng thời xây dựng chuỗi sản phẩm bền vững, đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại:

- **Production Innovation - Cải tiến sản xuất:** Tiên phong ứng dụng công nghệ mới trong chế biến, sản xuất nhằm đa dạng hóa dòng sản phẩm và nâng cao hàm lượng giá trị dinh dưỡng, đặc biệt là các sản phẩm organic, đồ uống tự nhiên.
- **Production Excellence - Tối ưu hóa sản xuất:** Vận hành quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế như OEM, ODM, ONL... giúp rút ngắn thời gian sản xuất, kiểm soát chi phí và đảm bảo chất lượng đồng đều ở quy mô lớn.
- **Production Digitalization - Tự động hóa trong sản xuất:** Tích hợp các công nghệ số như Digifactory, IoT, ERP, Robotics... từng bước hiện thực hóa nhà máy thông minh (Smart Factory), nâng cao năng suất và tăng khả năng phản ứng linh hoạt với biến động thị trường.

FINTECH
Công nghệ tài chính

Song hành với sản xuất và thương mại, AgriS đầu tư xây dựng một hệ thống giải pháp tài chính toàn diện Supply Chain Financing, kết nối vốn tín dụng, ngân hàng xanh và các giải pháp tài chính toàn diện cho các Bên liên quan trong toàn chuỗi giá trị nông nghiệp.

- Thông qua mô hình Supply Chain Financing, AgriS kết nối các dòng vốn ưu đãi từ ngân hàng, định chế tài chính trong nước và quốc tế để hỗ trợ trực tiếp cho nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ..... trong chuỗi cung ứng.
- Đồng thời, Công ty phát triển các nền tảng số, thông qua dữ liệu để rút ngắn thời gian xét duyệt, minh bạch hóa dòng tiền, đánh giá hiệu quả đầu tư.

Nhờ đó, AgriS trở thành cầu nối tài chính xanh cho hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận vốn, thúc đẩy đầu tư quốc tế và mở ra cơ hội tăng trưởng bền vững cho ngành nông nghiệp Việt Nam trong dài hạn.

Tận dụng hiệu quả các lợi thế cạnh tranh cốt lõi, AgriS đang từng bước mở rộng quy mô, nâng cao năng lực vận hành và khẳng định vị thế trên thị trường trong nước lẫn quốc tế. Với chiến lược phát triển các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, tích hợp công nghệ hiện đại trong toàn chuỗi giá trị và tham gia sâu vào thị trường F&B toàn cầu, AgriS đang hướng đến mục tiêu trở thành Tập đoàn nông nghiệp đa quốc gia, dẫn dắt khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Đây chính là nền tảng để Công ty hiện thực hóa mục tiêu đạt doanh thu 60.000 tỷ đồng vào năm 2030, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của ngành nông nghiệp và an ninh lương thực toàn cầu.

Tình hình hoạt động niên độ 2024-2025



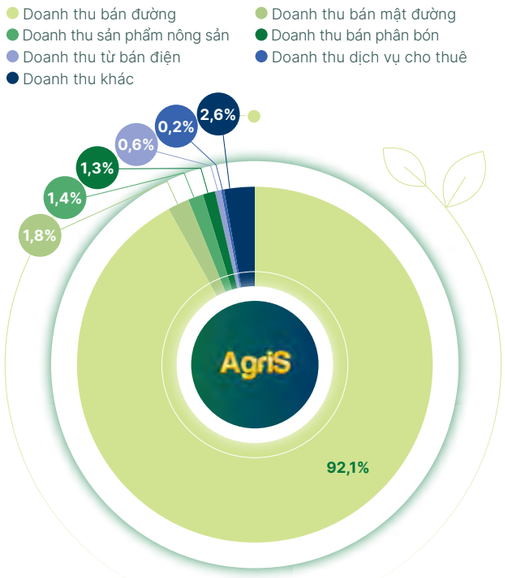
Niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục triển khai chiến lược phát triển trên mô hình Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn (Circular Commercial Value Chain), định vị trở thành nhà cung cấp giải pháp nông nghiệp công nghệ cao và toàn diện, mở rộng mạnh mẽ vào chuỗi giá trị thực phẩm – đồ uống (F&B) toàn cầu. Trên nền tảng tài chính vững mạnh và hệ sinh thái nông nghiệp quy mô lớn tại Việt Nam, Singapore, Lào, Campuchia và Úc, AgriS hướng tới mục tiêu dài hạn doanh thu 60.000 tỷ đồng vào năm 2030, gắn liền với tăng trưởng xanh, bền vững và có trách nhiệm. Ban lãnh đạo AgriS tiếp tục thể hiện tinh thần hành động quyết liệt, bứt phá trong tái cấu trúc tài chính – quản trị – danh mục đầu tư, tập trung nguồn lực cho lĩnh vực cốt lõi nông nghiệp và tiêu dùng bền vững, làm nền tảng cho tăng trưởng đột phá giai đoạn 2025-2030.



Vượt qua thách thức về biến động giá đường và chính sách thương mại quốc tế, AgriS duy trì ổn định sản lượng Đường tiêu thụ gần 1,4 triệu tấn, chiếm 46% thị phần nội địa, khẳng định vị thế dẫn dắt ngành nông nghiệp quốc gia. Doanh thu và lợi nhuận tiếp tục duy trì tăng trưởng bền vững. Cụ thể, doanh thu thuần hợp nhất đạt 28.482 tỷ đồng, vượt 9% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 950 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ và vượt 6% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 834 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ.

Về cơ cấu doanh thu, mảng Đường vẫn là sản phẩm cốt lõi, đóng góp 92,1%, tương đương 26.231 tỷ đồng vào tỷ trọng doanh thu. Các sản phẩm phụ gồm Mật rỉ và Điện thương phẩm đóng góp lần lượt 516 tỷ đồng (1,8% tổng doanh thu), 163 tỷ đồng (0,6% tổng doanh thu). Doanh thu từ mảng Phân bón ghi nhận gần 382 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ và chiếm 1,3% tổng doanh thu. Đáng chú ý, doanh thu các sản phẩm nông sản tăng trưởng ấn tượng với 65% so với cùng kỳ, đạt 405 tỷ đồng, tương đương 1,4% tổng doanh thu.

Cơ cấu Doanh thu theo loại hình Sản phẩm Niên độ 2024-2025



Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán niên độ 2024-2025 của AgriS

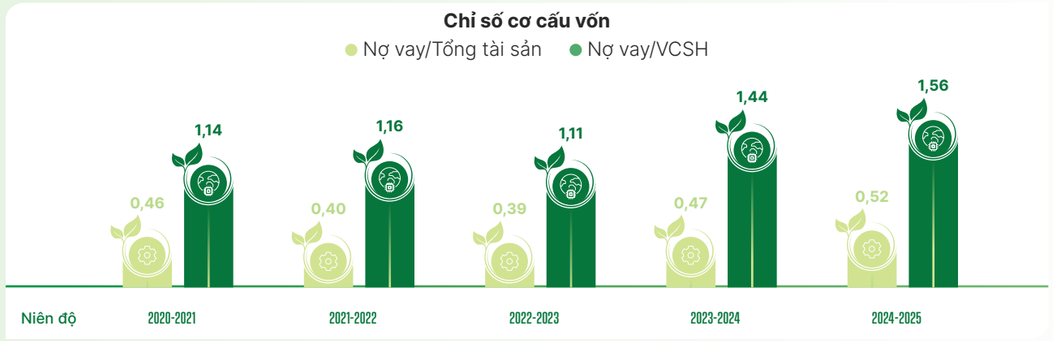
Biên lợi nhuận trước thuế của AgriS NĐ 2024-2025 đã được cải thiện nhờ việc kiểm soát các chi phí hiệu quả. Cụ thể, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 6,7% so với niên độ trước. Đáng chú ý, chi phí lãi vay đã giảm 11,8%, xuống còn 1.522 tỷ đồng, chủ yếu nhờ chiến lược tái cấu trúc danh mục nợ, tận dụng mặt bằng lãi suất ổn định và dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.

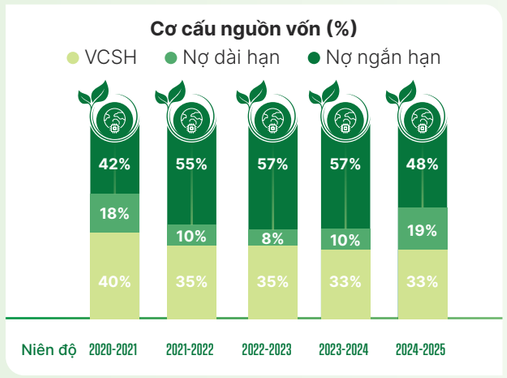
Các chỉ số lợi nhuận có sự cải thiện rõ rệt, với ROA và ROE lần lượt đạt 2,5% và 7,6%. Đây là tín hiệu tích cực, phản ánh hiệu quả từ chiến lược tái cấu trúc và định hướng tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

Tại thời điểm 30/06/2025, Tổng tài sản của Công ty đạt 32.679 tỷ đồng, giảm nhẹ 4% so với thời điểm đầu niên độ. Hàng tồn kho được kiểm soát hiệu quả hơn nhờ chiến lược đẩy mạnh bán hàng nhằm mở rộng thị phần, kết hợp cùng chính sách quản lý công nợ chặt chẽ và tối ưu cơ cấu tồn kho. Tính đến ngày 30/6/2025, giá trị hàng tồn kho giảm 9% so với cùng kỳ, còn 3.583 tỷ đồng. Số ngày tồn kho cũng được rút ngắn từ 60 ngày xuống còn 54 ngày, cho thấy nỗ lực nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động và cải thiện khả năng phản ứng với thị trường.

Niên độ 2024-2025 đã đánh dấu bước tiến quan trọng trong tiến trình tái cơ cấu nguồn vốn. Với mục tiêu tối ưu dòng tiền và nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, Công ty đã chủ động cắt giảm vay ngắn hạn, chuyển dịch sang các nguồn vốn trung và dài hạn, qua đó giảm dần phụ thuộc vào đòn bẩy tài chính. Tính đến cuối niên độ, nợ vay ngắn hạn chỉ còn chiếm 64% trong tổng cơ cấu vay nợ, giảm mạnh so với mức 80% cuối tháng 6/2024, phản ánh hiệu quả của quá trình tái cấu trúc kỳ hạn vay. Các chỉ tiêu tài chính chủ chốt cũng ghi nhận cải thiện tích cực, cụ thể hệ số thanh khoản hiện hành tăng từ 1,22 lên 1,29 và chỉ số thanh khoản nhanh tăng từ 1,02 lên 1,06.

Chỉ tiêu	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Hệ số thanh toán hiện hành	1,47	1,18	1,17	1,22	1,29
Hệ số thanh toán nhanh	1,10	0,88	0,90	1,02	1,06





Trong niên độ, AgriS đã phát hành thành công hai lô trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị 1.200 tỷ đồng. Đồng thời, công ty cũng đã nhận được sự chấp thuận từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho kế hoạch chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng, ưu tiên cho cổ đông hiện hữu. Phương án trái phiếu chuyển đổi đã mở ra cơ hội đầu tư mới và tăng cường sự gắn bó của cổ đông với chiến lược phát triển dài hạn của AgriS.

Về danh mục sản phẩm, AgriS hiện là doanh nghiệp sở hữu danh mục sản phẩm Đường đa dạng nhất tại Việt Nam với tổng cộng hơn 88 sản phẩm Đường đáp ứng toàn diện nhu cầu thị trường từ tiêu dùng phổ thông đến nhu cầu chế biến chuyên biệt. Bên cạnh đó, AgriS cũng sở hữu 2 sản phẩm Nước uống hương mía tự nhiên Cane Fresh và 4 sản phẩm nước uống dinh dưỡng từ mía, tiếp tục khai thác và mở rộng danh mục theo hướng chuyên sâu, nhằm tối ưu hóa chuỗi giá trị và mở rộng dư địa tăng trưởng mới. Ngoài ra, danh mục sản phẩm AgriS có sự xuất hiện của 47 sản phẩm từ dừa, 22 sản phẩm gạo, 15 sản phẩm phân bón, 53 sản phẩm từ cây ăn quả (chuối, mít, sầu riêng).

Với vị thế là doanh nghiệp nông nghiệp đa quốc gia, AgriS tiếp tục khẳng định lợi thế cạnh tranh khi thiết lập mối quan hệ chiến lược với các định chế tài chính hàng đầu khu vực, tạo nền tảng thu hút vốn cho chuỗi giá trị kinh tế nông nghiệp bền vững và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. Tổng huy động vốn nước ngoài trong niên độ đạt 183 triệu USD và vốn trong nước đạt 2.400 tỷ đồng. Xếp hạng tín nhiệm cải thiện rõ rệt thể hiện niềm tin ngày càng tăng từ các định chế tài chính.

Xếp hạng tín nhiệm cải thiện rõ rệt thể hiện niềm tin ngày càng tăng từ các định chế tài chính.

Song song với việc phát triển các sản phẩm từ mía, AgriS cũng chủ động mở rộng hệ sinh thái sản phẩm sang các nhóm nông sản hữu cơ, thân thiện với môi trường và có giá trị kinh tế cao, thể hiện định hướng phát triển bền vững và thích ứng linh hoạt với xu thế tiêu dùng toàn cầu. Đặc biệt, niên độ 2024–2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng, khi AgriS đã xuất khẩu thành công 3.000 tấn gạo sang thị trường Philippines, mở ra tiềm năng lớn trong chiến lược mở rộng thị trường thực phẩm và đồ uống toàn cầu trong thời gian tới.

Xuyên suốt quá trình hoạt động, AgriS luôn đảm bảo tuân thủ đầy đủ và minh bạch nghĩa vụ thuế với Nhà nước và xem đây là một phần quan trọng trong cam kết đồng hành cùng sự phát triển kinh tế của quốc gia và các địa phương nơi doanh nghiệp đang hoạt động. Niên độ 2024-2025, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của Công ty ghi nhận 133 tỷ đồng, tổng số thuế và các khoản phải nộp phát sinh cho Nhà nước trong kỳ đạt 460 tỷ đồng, tiếp tục khẳng định vai trò của một doanh nghiệp phát triển bền vững, gắn kết cùng chính quyền và cộng đồng.

NHỮNG MỤC TIÊU CHÍNH CHO NIÊN ĐỘ 2025-2026

AgriS xác lập chiến lược chuyển mình mạnh mẽ từ doanh nghiệp sản xuất sang tập đoàn nông nghiệp công nghệ cao, phát triển hệ sinh thái AgTech – FoodTech – FinTech trên nền tảng ESG, đảm bảo mục tiêu chiến lược tăng trưởng bền vững. Hoạt động niên độ 2025-2026 là bước đà hướng đến mục tiêu chiến lược 2030 và sẽ tập trung các nhóm hoạt động sau:

- Tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu ngành đường, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường độ phủ đến khách hàng SME, thương mại và thị trường quốc tế, đặc biệt thâm nhập vào thị trường gạo. Mở rộng danh mục sản phẩm, ngành hàng mới, đặc biệt nhóm thực phẩm và nước giải khát dựa trên các cây trồng chủ lực như mía, dừa, chuối, gạo thông qua tận dụng và phát triển hệ thống phân phối đa kênh (multi channel).
- Vận hành mô hình "Nhà cung cấp trọn gói giải pháp cho sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tuần hoàn và bền vững" với mục tiêu chủ động vùng nguyên liệu, mở rộng diện tích đạt quy mô chiến lược và cải thiện năng suất liên tục qua từng năm.
- Chuyển đổi số và đầu tư công nghệ sâu rộng hướng đến số hóa toàn chuỗi, tối ưu chi phí và tăng tốc độ phản ứng thị trường.
- Vận hành sản xuất tiên tiến, tái sử dụng nguyên vật liệu, nước thải và lưu trữ năng lượng, giảm tiêu hao trong quá trình sản xuất, nghiên cứu áp dụng Công nghệ xanh trong sản xuất, đảm bảo hiệu quả kinh tế tuần hoàn và cam kết hướng đến Net Zero năm 2035;
- Đẩy mạnh đầu tư và đổi mới sáng tạo với việc mở rộng năng lực OEM/ODM, chuẩn bị cho hệ sinh thái sản phẩm chiến lược tích hợp ESG.
- Tiếp tục chuẩn hóa, áp dụng quy trình hoạch định kinh doanh tích hợp (IBP) và triển khai E- planning, E-Procurement cho toàn hệ thống với 3 tiêu chí: chi phí – chất lượng – dịch vụ để đảm bảo tối ưu hóa, nâng cao năng lực cung ứng.
- Chuẩn hóa quy trình và tiêu chuẩn vận hành sẵn sàng cho giai đoạn mở rộng quy mô, chuyển hóa chiến lược từ vận hành truyền thống sang vận hành thông minh.
- Tái cấu trúc tài chính, chú trọng đầu tư vào tài chính xanh, tài trợ vốn cho các dự án hướng đến ESG nhằm đảm bảo tính thanh khoản, nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thiết lập danh mục đầu tư chiến lược và tái cơ cấu toàn diện danh mục đầu tư, song song hoạch định chiến lược IPO.
- Hoạt động Quan hệ nhà đầu tư và truyền thông hướng tới các chuẩn mực quốc tế cao hơn và thông lệ tốt trên thị trường như thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN, Quy tắc Quản trị Công ty của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế OECD, đẩy mạnh định vị thương hiệu trong giai đoạn chuyển đổi, khẳng định vị thế doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao phát triển bền vững, đóng góp mạnh mẽ vào chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững toàn cầu.
- Tiếp tục xây dựng khung Quản lý khủng hoảng và kinh doanh liên tục (BCM), hoàn thiện mô hình Quản lý rủi ro và Tuân thủ phù hợp với mô hình chuyển đổi của AgriS, kiến tạo và duy trì tư duy, văn hóa quản trị rủi ro trong doanh nghiệp.
- Chuẩn hóa hệ thống/ tiêu chuẩn trong Quản trị nguồn nhân lực theo từng chức năng, thúc đẩy các chương trình phát triển năng lực của từng cá nhân theo lộ trình Individual Development Plan (IDP) đáp ứng với chiến lược phát triển của AgriS.

Với mục tiêu trọng tâm trên, AgriS đặt trọng tâm vào tăng trưởng quy mô và chất lượng, đảm bảo mỗi bước mở rộng đều gắn liền với hiệu quả và phát triển bền vững, từ đó duy trì hiệu suất sinh lời và nâng cao năng lực cạnh tranh trong trung và dài hạn.

Thông tin cổ phiếu

ĐIỂM NHẤN CỔ PHIẾU SBT

CỔ PHIẾU SBT: TĂNG TỐC MẠNH MẼ, VƯỢT ĐỈNH 8 NĂM, NỔI BẬT TRONG XU HƯỚNG ĐẦU TƯ BỀN VỮNG VÀ THU HÚT DÒNG VỐN NGOẠI

Niên độ tài chính 2024–2025 ghi dấu một năm tăng trưởng đột phá của cổ phiếu SBT khi đóng cửa ở mức 19.750 đồng/cp, tăng mạnh hơn 84% so với đầu niên độ (10.727 đồng/cp ngày 1/7/2024). Đà tăng tiếp tục được duy trì trong những tuần đầu của niên độ mới, khi SBT chạm mốc 25.000 đồng/cp vào ngày 11/8/2025 – mức cao nhất trong vòng 8 năm, đưa vốn hóa thị trường vượt 20.000 tỷ đồng.

Diễn biến tích cực này không chỉ phản ánh sự cải thiện nội tại và hiệu quả hoạt động kinh doanh, mà còn cho thấy sức hút ngày càng lớn của SBT trong mắt nhà đầu tư chuyên nghiệp, nhờ chiến lược tái cấu trúc mô hình kinh doanh toàn diện theo hướng:

- Mở rộng từ lĩnh vực nông nghiệp truyền thống sang hệ sinh thái Thực phẩm - Đồ uống - Sữa - Bánh kẹo (FBMC), tiên phong trong nông nghiệp công nghệ cao;
- Ứng dụng công nghệ vào toàn chuỗi giá trị từ canh tác, chế biến đến phân phối;
- Tối ưu hoạt động vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động.



Giá cổ phiếu
25.000 ĐỒNG

Tỷ lệ free-float
40%

Vốn hóa thị trường
>20.000 TỶ ĐỒNG

Tỷ lệ sở hữu tối đa của NĐT nước ngoài
100%

Diễn biến và thanh khoản cổ phiếu niên độ 2024-2025
Tại ngày 30/6/2025

Số lượng cổ phiếu lưu hành
836.156.371 CỔ PHIẾU

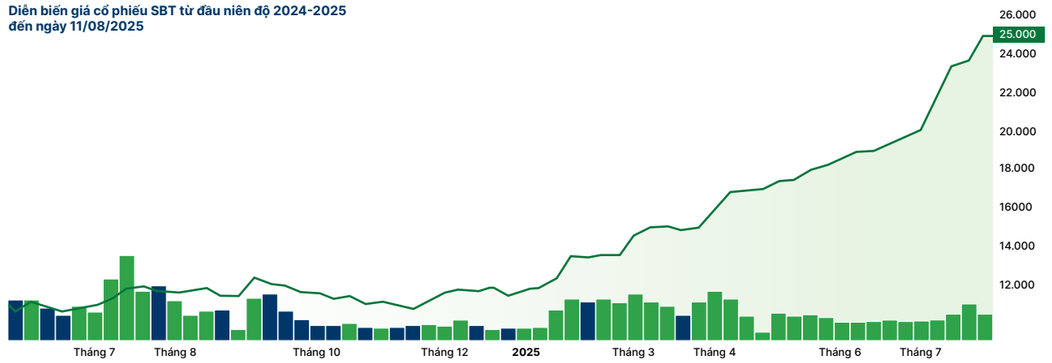
Số lượng cổ phiếu niêm yết
814.545.038 CỔ PHIẾU

SBT cũng thể hiện rõ định hướng phát triển bền vững và minh bạch, khi tiếp tục lọt vào rổ chỉ số VNSI20 năm thứ 8 liên tiếp – gồm 20 doanh nghiệp có điểm số ESG cao nhất thị trường. Đây không chỉ là minh chứng cho năng lực quản trị và cam kết ESG nhất quán, mà còn là yếu tố gia tăng mức độ tin cậy của cổ phiếu trong mắt các nhà đầu tư dài hạn, đặc biệt là các quỹ ESG toàn cầu.

Tại thời điểm 30/6/2025:

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài đạt 21,28%, tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm trước,
- Hơn 175 triệu cổ phiếu SBT được nắm giữ bởi các ETFs, quỹ đầu tư và tổ chức trong – ngoài nước, tăng trưởng hơn 90%.

Diễn biến giá cổ phiếu SBT từ đầu niên độ 2024-2025 đến ngày 11/08/2025



Cổ phiếu SBT duy trì đà tăng tích cực sau niên độ 2024-2025 và đạt mốc 25.000 VNĐ/cổ phiếu vào ngày 11/08/2025 (Nguồn: Vietstock)

Bước vào niên độ 2025–2026, trong bối cảnh Việt Nam vừa được nâng hạng lên Thị trường mới nổi thứ cấp, SBT tiếp tục duy trì room ngoại ở mức 100%, sở hữu nền tảng quản trị vững chắc và chiến lược kinh doanh bài bản. Những yếu tố này củng cố kỳ vọng rằng SBT sẽ tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn trong nước và quốc tế, chinh phục thêm những cột mốc mới trên thị trường, nâng cao vị thế doanh nghiệp đầu ngành và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông.

Thống kê giao dịch cổ phiếu SBT 1/7/2024 – 30/6/2025	1 tháng	3 tháng	6 tháng	12 tháng
KLGD bình quân (cp)	1.449.319	2.620.565	2.529.429	2.849.198
Tổng giá trị giao dịch (tỷ)	27,24	44,78	39,1	39,6
GIÁ CỔ PHIẾU				
Cao nhất (đồng)	19.750	19.750	19.750	19.750
Thấp nhất (đồng)	18.200	14.500	11.700	11.700
Bình quân (đồng)	18.848	17.463	15.524	14.040

TÌNH HÌNH CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA SBT

Kết thúc niên độ 2024-2025 (Tại ngày 30/6/2025), số lượng cổ phiếu của Công ty là 836.156.371 cổ phiếu, trong đó có 814.545.038 cổ phiếu phổ thông và 21.611.333 cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi. Trong cơ cấu cổ đông của AgriS có 4 Cổ đông lớn sở hữu trên 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty, bao gồm:

2 tổ chức

- **CTCP Đầu tư Thành Thành Công** nắm giữ 183.228.072 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 21,91% trên vốn điều lệ và 22,49% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
- **Legendary Venture Fund 1** nắm giữ 138.311.036 cổ phiếu, chiếm 16,54% tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ và 16,98% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

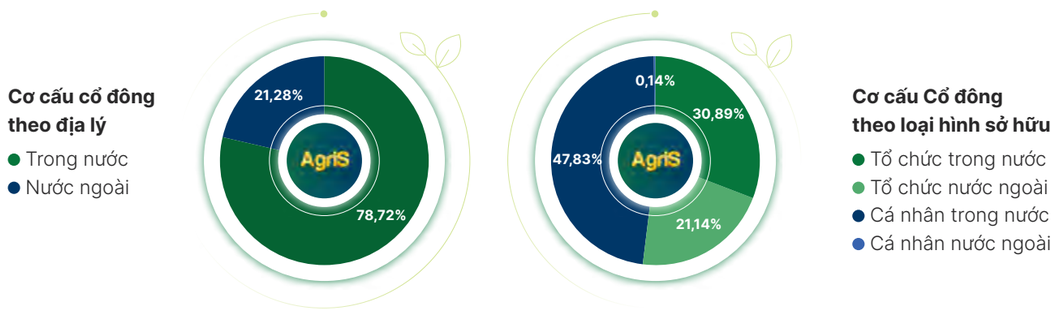
2 cá nhân

- **Bà Đặng Huỳnh Ức My** – Chủ tịch HĐQT nắm giữ 80.309.338 cổ phiếu, chiếm 9,60% tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ và 7,21% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
- **Bà Huỳnh Bích Ngọc** – Thành viên HĐQT nắm giữ 76.192.273 cổ phiếu, chiếm 9,11% tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ và 9,35% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Cơ cấu Cổ đông SBT tại ngày 30/06/2025

STT	Phân loại	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ	Tỷ lệ biểu quyết
I	**Cổ phiếu phổ thông**	**14.626**	**814.545.038**	**97,42%**	**100,00%**
1	**Cổ đông trong nước**	**14.290**	**636.595.141**	**76,14%**	**78,15%**
1.1	Tổ chức	62	258.248.558	30,89%	31,70%
1.2	Cá nhân	14.228	378.346.583	45,25%	46,45%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**336**	**177.949.897**	**21,28%**	**21,85%**
2.1	Cá nhân	297	1.130.603	0,14%	0,14%
2.2	Tổ chức	39	176.819.294	21,14%	21,71%
II	**Cổ phiếu quỹ**	**0**	**0**	**0,00%**	**0,00%**
III	**Cổ phiếu ưu đãi**	**-**	**21.611.333**	**2,84%**	**0,00%**
	TỔNG CỘNG	**14.626**	**836.156.371**	**100,00%**	**100,00%**

Một số phân loại cơ cấu cổ đông theo Tỷ lệ sở hữu trên Vốn điều lệ đáng chú ý



Trong niên độ qua, Công ty cũng ghi nhận sự thay đổi về sở hữu cổ phiếu SBT của Cổ đông lớn, Người nội bộ và Người có liên quan. Thống kê tình hình biến động được nêu chi tiết tại bảng bên dưới.

Giao dịch của Cổ đông lớn, Người nội bộ và Người có liên quan đối với cổ phiếu SBT từ 1/7/2024 - 30/6/2025

Người thực hiện giao dịch	Vị trí	Cổ phiếu sở hữu 1/7/2024 (*)		Cổ phiếu sở hữu 30/6/2025 (**)		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu trên VĐL	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu trên VĐL	
Cổ đông lớn						
1. Legendary Venture Fund 1	Cổ đông lớn	53.310.033	7,00%	138.311.036	16,54%	Phát sinh mua
Người nội bộ						
1. Bà Đặng Huỳnh Ức My	Cổ đông lớn/ Chủ tịch HĐQT	144.973.158	19,02%	80.309.338	9,60%	Phát sinh bán
2. Bà Đoàn Vũ Uyên Duyên	Phó TGĐ	8.155.932	1,07%	0	0,00%	Phát sinh bán
Người có liên quan: không phát sinh giao dịch						
Tổng cộng		**206.439.123**	**27,09%**	**218.620.374**	**26,15%**	

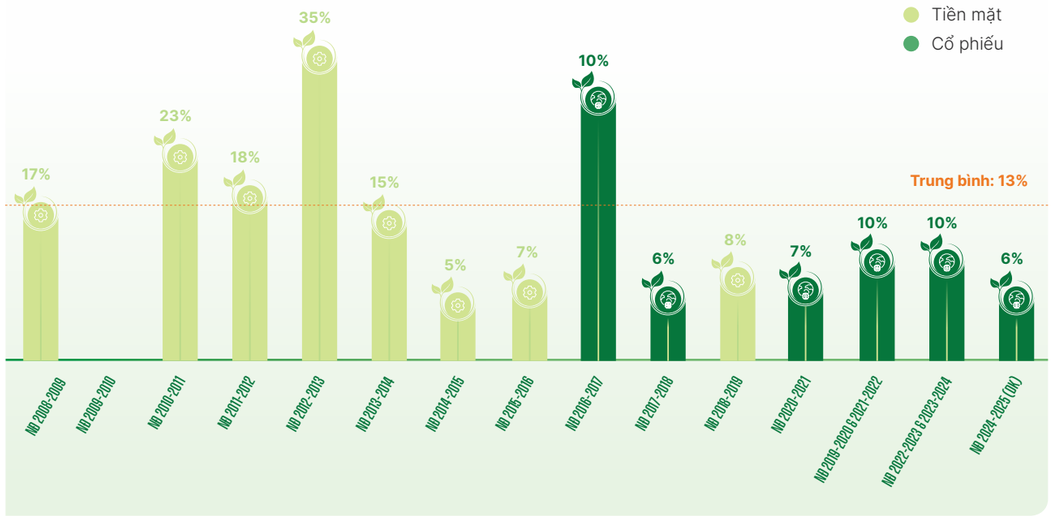
(*) Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm 1/7/2024: 762.112.326 cổ phiếu
(**) Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm 28/6/2025: 836.156.371 cổ phiếu

Nguồn: AgriS, Báo cáo tình hình quản trị công ty niên độ 2024-2025
Nguồn: AgriS, Báo cáo tình hình quản trị công ty niên độ 2024-2025

ĐẢM BẢO CHÍNH SÁCH CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ

Liên tục các năm kể từ khi niêm yết vào 2008, AgriS luôn thực hiện đúng cam kết về chính sách chi trả cổ tức cho Cổ đông và Nhà đầu tư bằng cả 2 hình thức là tiền mặt và cổ phiếu. Cuối năm 2024 – đầu năm 2025, AgriS đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2022-2023 và 2023-2024 với tỷ lệ 10%.

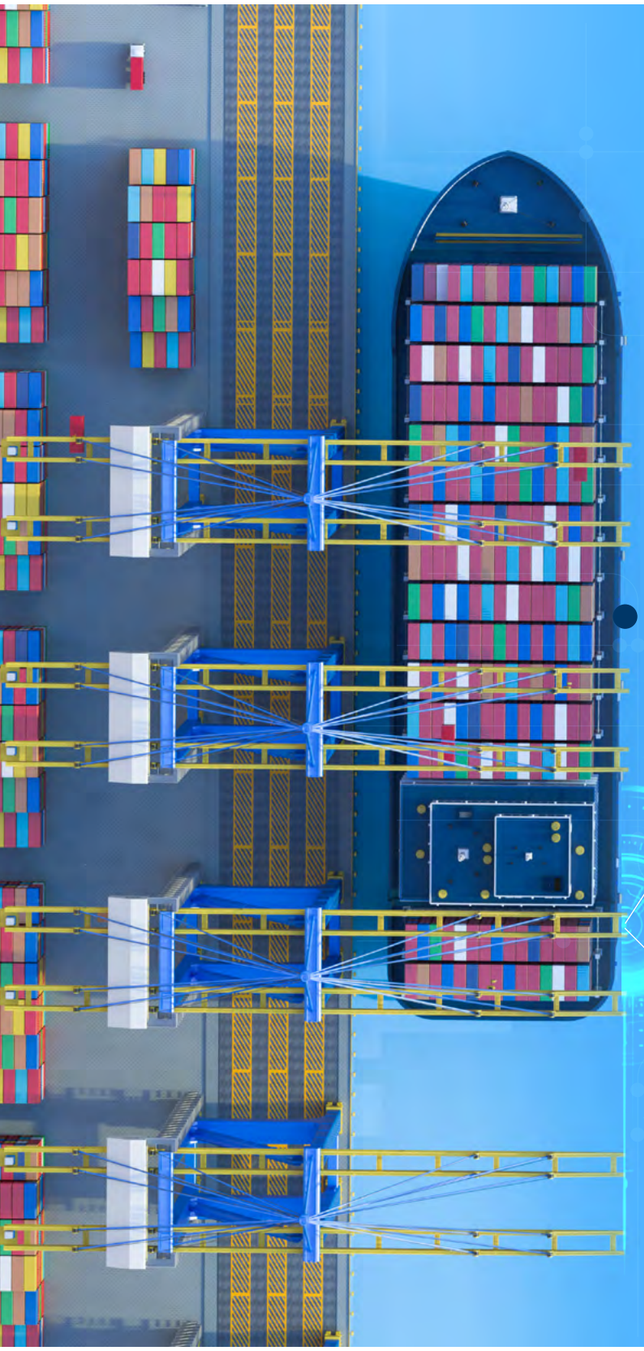
Kết thúc niên độ 2024-2025, AgriS ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, với doanh thu thuần hợp nhất đạt 28.482 tỷ đồng, hoàn thành 109% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 950 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 834 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 3% so với cùng kỳ. Trên cơ sở đó, AgriS trình ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2024-2025 (dự kiến tổ chức ngày 24/10/2025 tại Tây Ninh) thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận niên độ 2024-2025 với mức cổ tức bằng cổ phiếu 6%, tiếp tục duy trì cam kết chia sẻ lợi ích lâu dài với nhà đầu tư.



Nguồn: AgriS tổng hợp

Quản lý hiệu quả Chuỗi cung ứng

Chuỗi cung ứng là nền tảng cốt lõi thúc đẩy sự phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh. Từ canh tác nông nghiệp công nghệ cao, số hóa quy trình mua hàng, logistics thông minh, đến Kế hoạch kinh doanh tích hợp - IBP và chiến lược toàn cầu hóa, việc quản lý hiệu quả chuỗi cung ứng đã giúp AgriS tạo ra giá trị bền vững, linh hoạt và vươn tầm quốc tế.



TẦM QUAN TRỌNG CỦA CHUỖI CUNG ỨNG ĐỐI VỚI AGRIS

Chuỗi cung ứng hiệu quả giúp AgriS vận hành đồng bộ từ nông trại đến bàn ăn, đảm bảo nguồn nguyên liệu mía đạt sản lượng và chất lượng từ vùng nguyên liệu tại Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc. Đồng thời, chuỗi cung ứng hiệu quả đã góp phần tối ưu hiệu quả sản xuất nhờ việc kiểm soát chi phí, tồn kho và thời gian thu hoạch giúp mía được chế biến trong khung giờ quy định. Với hệ thống chuỗi cung ứng được tổ chức bài bản và linh hoạt, AgriS trở thành đối tác đáng tin cậy, phục vụ hơn 46% thị phần trong nước và xuất khẩu đến hơn 76 quốc gia và vùng lãnh thổ toàn cầu. Ngoài ra, chuỗi cung ứng tuần hoàn và giảm phát thải cũng đóng góp vào mục tiêu ESG và Net Zero 2035 của toàn Công ty.

HIỆN TRẠNG CHUỖI CUNG ỨNG VÀ CÁC BƯỚC CẢI TIẾN NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

1. TRIỂN KHAI LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TÍCH HỢP IBP
2. CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ MUA HÀNG AGRIS
3. HỆ THỐNG LOGISTICS LINH HOẠT ĐA TẦNG XUYÊN QUỐC GIA
4. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI VÀ HIỆU QUẢ THỰC TẾ

CHIẾN LƯỢC CẢI THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG ỨNG

1. MỞ RỘNG IBP TOÀN VÙNG & TOÀN CHUỖI
2. TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI ĐỐI TÁC LOGISTICS THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
3. ĐỊNH HƯỚNG TỐI ƯU HÓA HỆ THỐNG LOGISTICS
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUẢN LÝ LĨNH VỰC MUA HÀNG

HIỆN TRẠNG CHUỖI CUNG ỨNG VÀ CÁC BƯỚC CẢI TIẾN NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

TRIỂN KHAI LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TÍCH HỢP IBP

AgriS là một trong những doanh nghiệp nông nghiệp tiên phong tại Việt Nam triển khai Kế hoạch kinh doanh tích hợp - IBP theo hướng số hóa, chuỗi cung ứng bền vững và quản trị dữ liệu lớn. Đối với AgriS, không chỉ xem IBP không chỉ là công cụ lập kế hoạch, mà còn là mô hình ra quyết định tích hợp giữa chiến lược – tài chính – vận hành, nhằm:

Đồng bộ hóa toàn bộ chuỗi giá trị

Nông dân → Vùng nguyên liệu → Nhà máy → Kho → Khách hàng trong & ngoài nước

Chủ động phản ứng với bất định cao trong ngành nông nghiệp

- Biến động thời tiết
- Độ Brix (chỉ số đo hàm lượng đường trong mía)
- Nhu cầu thị trường
- Giá đường toàn cầu

Tối ưu lợi nhuận ròng toàn chuỗi thay vì chỉ từng mắt xích

IBP đóng vai trò như "bộ não chiến lược" của toàn hệ thống sản xuất nông nghiệp đa quốc gia của AgriS, giúp doanh nghiệp ra quyết định nhanh chóng, dữ liệu hóa và kiểm soát hiệu quả lợi nhuận toàn chuỗi thay vì chỉ chi phí đơn lẻ. Các công cụ tiên tiến trong lập kế hoạch tích hợp bao gồm:

- Trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu vệ tinh trong dự báo năng suất, độ Brix, sản lượng mía theo vùng và mùa vụ.
- Công cụ lập kế hoạch công suất sơ bộ (Rough-Cut Capacity Planning - RCCP) để cân đối sản xuất, tồn kho, năng lực nhà máy theo tuần và tháng.
- Bảng điều khiển thông minh (Business Intelligence - BI Dashboard) tích hợp hiển thị số liệu thực tế, kế hoạch. chênh lệch phục vụ chu trình Lập kế hoạch bán hàng và vận hành S&OP.
- Chu trình Lập kế hoạch bán hàng S&OP và Thực thi Kế hoạch bán hàng và vận hành S&OE diễn ra theo tháng, kết nối giữa sản xuất, bán hàng, xuất khẩu và tài chính.



Cấu trúc quản trị được tổ chức thành 03 Layers cho 03 Centers (AgriC, ProC, ComC) như sau:

Layer 1 – STRATEGIC GOVERNANCE (Chiến lược & Chính sách)

- Định hướng chiến lược mua hàng Tập đoàn, ban hành chính sách, tiêu chuẩn và bộ chỉ số KPI.
- Thiết lập hợp đồng khung, danh mục mua tập trung, tiêu chí ESG, quy định phê duyệt ngân sách.
- Tập trung vào đàm phán quy mô lớn, tối ưu hóa tổng chi phí sở hữu (TCO) và quản trị rủi ro chuỗi cung ứng.
- Triển khai hệ thống công nghệ mua hàng cho toàn Tập đoàn.

Layer 2 – CATEGORY & CENTER OF EXCELLENCE (Quản lý ngành hàng & Chuyên môn)

- Quản lý các nhóm hàng chiến lược (ví dụ: nguyên liệu thô, vật tư bao bì, dịch vụ logistics...).
- Xây dựng chiến lược ngành hàng (Category Strategy), phân tích thị trường, đánh giá nhà cung cấp.
- Hỗ trợ kỹ thuật, pháp lý, áp dụng hệ thống công nghệ mua hàng (ERP, e-Bidding, Vendor Portal).

Layer 3 – EXECUTION & LOCAL ENABLEMENT (Thực thi & Vận hành địa phương)

- Các đơn vị thành viên thực hiện giao dịch mua hàng hằng ngày, lựa chọn nhà cung cấp địa phương phù hợp theo hợp đồng khung.
- Đảm bảo thời gian giao hàng, kiểm soát chất lượng và tuân thủ ngân sách đã phê duyệt.
- Thu thập dữ liệu tiêu thụ và báo cáo về cấp chiến lược để điều chỉnh kế hoạch.

Ứng dụng Công nghệ và Số hóa Quy trình

- Triển khai nền tảng số hóa chuỗi cung ứng, kết nối hệ Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP), Hệ thống thông tin địa lý (Geographic Information System – GIS) và Hệ thống đánh giá nhà cung cấp (Vendor Scorecard).
- Ứng dụng e-Procurement và e-Bidding giúp minh bạch quy trình, tối ưu hóa chi phí và tồn kho
- Định hướng khi hoàn thiện, hệ thống cho phép theo dõi hợp đồng, kế hoạch mua – nhận – thanh toán theo thời gian thực, đồng thời kết hợp dữ liệu tiêu thụ, kế hoạch sản xuất và dự báo mùa vụ để xác định chính xác nhu cầu mua hàng theo tuần/quý.

Tích hợp ESG và Phát triển Bền vững

Yêu cầu nhà cung cấp tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG). Tích hợp tiêu chí về lượng phát thải carbon, tỷ lệ tái chế, tiêu chuẩn hữu cơ trong quá trình chấm điểm đấu thầu. Bên cạnh đó, AgriS xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho Nhà cung cấp (Supplier Code of Conduct), quy định rõ các nguyên tắc về đạo đức kinh doanh, lao động, an toàn và bảo vệ môi trường, đồng thời là căn cứ bắt buộc trong việc lựa chọn, đánh giá và duy trì quan hệ hợp tác lâu dài với các đối tác trong chuỗi cung ứng.

HỆ THỐNG LOGISTICS LINH HOẠT – ĐA TẦNG – XUYÊN QUỐC GIA

AgriS xây dựng mạng lưới logistics đa tầng – xuyên quốc gia – tích hợp từ vùng nguyên liệu đến thị trường quốc tế.

- Chủ động hệ thống kho trung chuyển tại Tây Ninh, Lào, Campuchia; cảng cạn quốc tế (ICD); cùng các cảng nội địa và quốc tế.
- Liên kết vận tải đường bộ – đường thủy – container hóa, giúp linh hoạt tuyến đường và giảm chi phí.
- Số hóa toàn bộ logistics qua Hệ thống quản lý kho (Warehouse Management System - WMS), Hệ thống quản lý vận tải (Transport Management System - TMS), Hệ thống thông tin địa lý (Geographic Information System - GIS), QR Code – truy xuất từ ruộng đến container xuất khẩu.
- Liên kết chặt chẽ với Kế hoạch kinh doanh tích hợp - IBP và lịch sản xuất, đảm bảo tỷ lệ giao hàng đúng thời gian và đầy đủ (On Time In Full), rút ngắn thời gian giao hàng và tối ưu tồn kho.
- Áp dụng logistics xanh: bao bì tái chế, xe điện, tối ưu CO_2, phục vụ xuất khẩu EU/Mỹ.
- Hợp tác chiến lược với các hãng logistics lớn như Maersk, MSC .... để chủ động vận chuyển toàn cầu.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI VÀ HIỆU QUẢ THỰC TẾ

- E-Procurement
- IBP – S&OP tích hợp dữ liệu
- Dự án Galaxy

E-Procurement

Áp dụng hệ thống e-procurement và đấu thầu điện tử, giám sát nhà cung cấp theo KPI chất lượng - thời gian - ESG; giúp tiết giảm chi phí mua hàng trung bình 10–15%.

IBP – S&OP tích hợp dữ liệu

Dữ liệu thời gian thực từ AgTech và ERP hỗ trợ: demand planning, RCCP cho sản lượng và năng lực công suất, scenario planning và dashboard S&OP tích hợp tài chính & ESG

Dự án Galaxy (Quản trị chuỗi cung ứng tích hợp)

Triển khai Galaxy giai đoạn 2 với các cấu phần nâng cao: Control Tower 2, Auto-Planning, DRP (Distribution Requirements Planning) và DNOPs (Digital Network Operations) nhằm nâng tầm quản trị chuỗi cung ứng, cung cấp cái nhìn toàn cảnh, theo dõi theo thời gian thực các hoạt động logistics để điều phối tối ưu.

CHIẾN LƯỢC CẢI THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG ỨNG

MỞ RỘNG IBP TOÀN VÙNG & TOÀN CHUỖI

- Chuỗi IBP sẽ mở rộng tích hợp theo thời gian thực, mở rộng sang các sản phẩm mới: cồn, dừa, phân hữu cơ, thực phẩm chế biến; xây dựng IBP tương tác giữa các quốc gia như Việt Nam – Indonesia – Australia.
- Xây dựng nền tảng IBP thống nhất cho toàn tập đoàn, Kết nối từ vùng nguyên liệu ở Việt Nam, Lào, Indonesia, Úc đến nhà máy và hệ thống phân phối quốc tế.
- Triển khai IBP theo mô hình SaaS (Software as a service) hoặc nền tảng cloud/hybrid, đảm bảo khả năng mở rộng, bảo mật, liên kết đối tác chuỗi cung ứng toàn cầu
- Kết hợp ESG và traceability vào IBP, các KPI môi trường (phát thải carbon, sử dụng đất, tiêu thụ nước...) được tích hợp vào S&OP dashboard để phục vụ xuất khẩu bền vững.
- Tăng khả năng tự động hóa & AI hóa, IBP thế hệ mới hướng đến tự động đề xuất kịch bản, cảnh báo nguy cơ và tối ưu hóa theo thời gian thực.

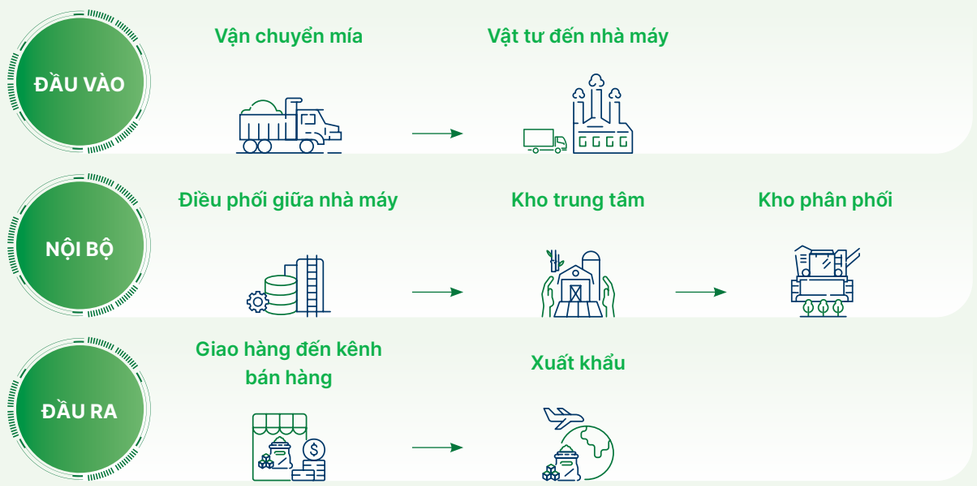
TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI ĐỐI TÁC LOGISTICS – THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

- Mở rộng hợp tác vận chuyển & thương mại với các đối tác như OFI (Olam Food Ingredients), Maersk, MSC nhằm gia tăng xuất khẩu sang EU, Bắc Mỹ, ASEAN, thông qua FTA và sáng kiến quốc tế hóa chuỗi giá trị
- Chuỗi cung ứng toàn cầu: lộ trình tới quốc tế hóa.



ĐỊNH HƯỚNG TỐI ƯU HÓA HỆ THỐNG LOGISTICS

Phát triển logistics tích hợp 3 chiều

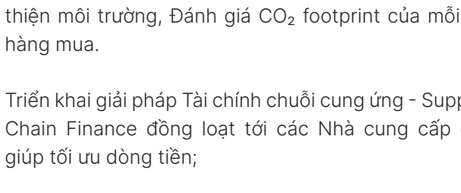


Ứng dụng công nghệ số trong quản lý logistics

- Hệ thống quản lý vận tải (Transportation Management System - TMS): lập lộ trình vận tải tối ưu, theo dõi vị trí GPS, kiểm soát chi phí nhiên liệu, quản lý nhà thầu vận tải;
- Hệ thống quản lý kho (Warehouse Management System - WMS): tự động hóa nhập – xuất kho, quản lý FIFO/FEFO, quản lý tồn kho theo mã QR, RFID;
- Hệ thống quản lý bãi (Yard Management - YMS): điều phối xe ra vào, giảm ùn tắc và thời gian chờ tại kho;
- E-logistics Portal: nhà cung cấp logistics truy cập và cập nhật thông tin theo thời gian thực.

Tối ưu mạng lưới kho vận và trung tâm phân phối

- Thiết kế lại mạng lưới kho phù hợp với nhu cầu thị trường (multi-echelon warehouse);
- Thiết lập các kho trung tâm (DC) vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ để gom hàng và phân phối nhanh;
- Gắn logistics inbound – outbound với IBP và hệ thống dự báo bán hàng.



Hợp tác với đối tác logistics chiến lược

- Chuyển từ mô hình logistics nội bộ sang hợp tác chiến lược với các đối tác 3PL (Third-party logistics), 4PL, 5PL;
- Hợp đồng KPI rõ ràng: thời gian giao hàng, chi phí/km, tỉ lệ hàng hư hỏng; Đồng phát triển năng lực vận chuyển xuyên biên giới (Campuchia, Lào, Indonesia).

Logistics xanh & bền vững (Green Logistics)

- Tối ưu cung đường để giảm tiêu hao nhiên liệu;
- Dùng xe điện – xe hybrid trong nội bộ và giao hàng nội thành;
- Tái sử dụng bao bì logistics, pallet nhựa; Giám sát và giảm phát thải CO_2/tấn hàng hóa vận chuyển.

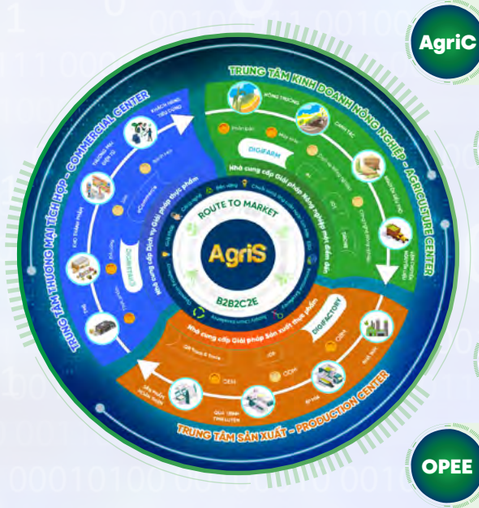
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUẢN LÝ LĨNH VỰC MUA HÀNG

- Tiếp tục phát triển chương trình Số hóa hoạt động mua hàng xuyên suốt P2P (Plan to Pay) theo dự án eProcurement: Nền tảng mua hàng điện tử (e-Bidding, e-Contract,...), hệ thống phê duyệt và đấu thầu minh bạch, tự động, kết nối ERP & BI, TMS, WMS,.. để theo dõi tiến độ mua, tồn kho, hiệu suất Nhà cung cấp.
- Nắm bắt kịp thời xu hướng thị trường, kết hợp mô hình tính toán TCO (Total Cost Ownership) cho các mặt hàng trọng yếu để thiết lập các chiến lược và hoạt động mua sắm tối ưu, hiệu quả;
- Đẩy mạnh việc phát triển nguồn lực nhà cung cấp đủ năng lực, uy tín, chất lượng đáp ứng mở rộng kinh doanh các ngành hàng FBMC của AgriS;
- Tích hợp ESG – Mua hàng bền vững: Ưu tiên mua từ NCC đạt chứng chỉ: ISO 14001, Higg Index, BRC, Halal...; Mua vật tư nông nghiệp sinh học, bao bì thân thiện môi trường, Đánh giá CO_2 footprint của mỗi lô hàng mua.
- Triển khai giải pháp Tài chính chuỗi cung ứng - Supply Chain Finance đồng loạt tới các Nhà cung cấp để giúp tối ưu dòng tiền;
- Mở rộng nguồn cung sang các các nước lân cận và toàn vùng châu Á.

Hành trình doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN - NỀN TẢNG CHO NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đã đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực trọng yếu từ thương mại, sản xuất, nông nghiệp đến chuỗi cung ứng, vận hành đồng bộ tại các trung tâm:



- **AgriC** — Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp – Agriculture Center
- **ProC** — Trung tâm Sản xuất - Production Center
- **ComC** — Trung tâm Thương mại tích hợp - Commercial Center
- **SCCT** — Tháp quản lý Chuỗi cung ứng - Supply Chain Control Tower
- **OPEE** — Mô hình vận hành tối ưu - Operation Exellency

AgriS tập trung xây dựng hệ thống công nghệ thông tin thông minh (Smart), hướng tới phát triển bền vững (Sustainability) và cung cấp những giải pháp đột phá, (Solution), tạo nên nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn, hiện thực hóa mục tiêu trở thành doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao.

AgriC | TRUNG TÂM KINH DOANH NÔNG NGHIỆP AGRICULTURE CENTER

MỤC TIÊU

Số hóa công tác quản lý vùng nguyên liệu và nông nghiệp, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, quản lý dữ liệu canh tác tập trung để hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng, chính xác dựa trên dữ liệu.

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Triển khai hệ thống Quản lý Nông nghiệp (Farmer Relationship Management - FRM)

Hoàn thành việc tích hợp hệ thống FRM ngành nông nghiệp với Hệ thống Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP). Tất cả quy trình canh tác (làm đất, trồng, chăm sóc, thu hoạch) theo từng mùa vụ, từng thửa ruộng đều được cập nhật lên hệ thống FRM tập trung. Đồng thời, tiến hành hợp nhất việc quản lý vùng nguyên liệu (mía) từ các đơn vị thành viên về cho Khối AgriC điều phối trên hệ thống chung. Từ đó, dữ liệu canh tác được số hóa 100%, từ khâu làm đất đến thu hoạch hỗ trợ đắc lực cho công tác kiểm tra hiện trường, kiểm soát năng suất và chất lượng nông sản.

Ứng dụng AgriS (Farmer App)

Phát triển ứng dụng di động AgriS dành cho nông dân và nhân viên nông vụ. Ứng dụng cho phép nông dân cập nhật tình hình mùa vụ, nhật ký canh tác và nhận hỗ trợ kỹ thuật, đồng thời giúp công ty truyền tải nhanh chủ trương và thu thập dữ liệu thực địa. Qua đó, xây dựng nên một hệ sinh thái số nông nghiệp gắn kết, minh bạch.

Hệ thống cân mía điện tử

Triển khai tại trạm cân Ninh Điền, phục vụ việc cân đo tạp chất và chữ đường cho mía nguyên liệu, dự kiến vận hành từ 01/08/2025. Việc số hóa khâu cân mía giúp rút ngắn thời gian giao nhận, tăng độ chính xác trong thanh toán cho nông dân và giảm gian lận.

Kết nối dữ liệu đa hệ thống

Thiết lập cơ chế tự động liên thông dữ liệu giữa hệ thống quản lý nông nghiệp (FRM) với các hệ thống khác như ERP, bán hàng,... để cung cấp bảng dữ liệu toàn diện về toàn bộ chuỗi cung ứng nông sản, gồm báo cáo tổng hợp về năng suất, sản lượng, chất lượng mía, chi phí, tình trạng mùa vụ,... theo thời gian thực. Người quản lý có thể theo dõi năng suất, sản lượng, chất lượng, chi phí theo từng ngày và đưa ra quyết định kịp thời.

Đào tạo và thay đổi tư duy

Tổ chức các chương trình đào tạo cho cán bộ nông nghiệp và nông dân về việc sử dụng hệ thống mới. Khối AgriC chú trọng xây dựng tư duy quản trị dựa trên dữ liệu thay vì theo kinh nghiệm. Nông dân, hợp tác xã và các nhà thầu được khuyến khích kết hợp kiến thức canh tác truyền thống với dữ liệu từ hệ thống để nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc. Mô hình canh tác số được chuẩn hóa giúp dễ dàng mở rộng ra nhiều vùng trồng mới.



ProC | TRUNG TÂM SẢN XUẤT
PRODUCTION CENTER

MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu suất và chất lượng sản xuất thông qua nhà máy số, đồng thời tăng cường minh bạch nguồn gốc sản phẩm và cải thiện công tác bảo trì, quản lý chất lượng theo hướng chủ động.

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm (Traceability)

Khách hàng có thể theo dõi hành trình sản phẩm từ vùng nguyên liệu đến thành phẩm thông qua mã QR trên bao bì sản phẩm. Hệ thống truy xuất này giúp tăng cường minh bạch cho sản phẩm, bảo vệ thương hiệu và giảm nguy cơ hàng giả. Hơn 98% sản phẩm được quản lý truy xuất nguồn gốc đầy đủ (tính theo khối lượng sản phẩm).

Số hóa vận hành nhà máy – DigiFactory

Áp dụng chương trình DigiFactory (SCADA, IoT, camera) để theo dõi toàn bộ quá trình sản xuất theo thời gian thực. Dữ liệu từ nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất đến đóng gói đều được thu thập, tích hợp vào các Hệ thống phần mềm, giúp minh bạch chuỗi cung ứng và tăng độ tin cậy trong vận hành. Tỷ lệ sử dụng các Hệ thống phần mềm thường xuyên đạt 89%, giảm phụ thuộc vào giấy tờ, nhập liệu thủ công và kinh nghiệm cá nhân. Các chỉ số hiệu suất chính của nhà máy đều cải thiện hoặc duy trì ở mức tốt:

- **Thời gian ngừng máy:** chỉ **2,28%** tổng thời gian
- **Tỷ lệ sản phẩm đạt chất lượng ngay lần đầu: 99,83%** lô sản xuất đạt chuẩn ngay từ đầu
- **Tỷ lệ lỗi trong quá trình sản xuất:** chỉ **0,17%**



Tích hợp hệ thống quản trị sản xuất với Hệ thống Quản lý quan hệ khách hàng (Customer Relationship Management – CRM) và Hệ thống Quản lý kênh phân phối (Distribution Management System – DMS)

Hoàn thành kết nối thông tin phản hồi khách hàng vào quy trình sản xuất. Mọi khiếu nại liên quan đến sản phẩm được đồng bộ 2 chiều giữa CRM, DMS và hệ thống sản xuất nhằm giải quyết nhanh các vấn đề chất lượng. Toàn bộ 100% phản hồi khách hàng (khiếu nại) nay được theo dõi xuyên suốt, tăng cường khả năng cải tiến sản phẩm kịp thời.



Quản lý tồn kho nguyên liệu thô

Triển khai công cụ theo dõi và quản lý mía nguyên liệu trên đường vận chuyển về nhà máy. Giải pháp này cung cấp tầm nhìn 100% về lượng mía vận chuyển theo thời gian thực, giúp tối ưu lịch trình thu mua và giảm thất thoát.

Cải tiến quy trình và tuân thủ trong sản xuất

Phối hợp với nhà máy rà soát các điểm không tuân thủ và đưa ra giải pháp: bổ sung cảnh báo nhập liệu sai, tự động khóa chốt số liệu sau thời hạn, tích hợp dữ liệu giữa các hệ thống (DigiFactory và Hệ thống Quản lý kho hàng (Warehouse Management System - WMS) để đảm bảo nhất quán. Đồng thời, chuẩn hóa quy trình phối hợp sản xuất, kiểm soát chất lượng để tránh thiếu sót chứng từ. Các biện pháp này giúp nâng cao kỷ luật vận hành và độ tin cậy của dữ liệu sản xuất, khắc phục lỗ hổng trong quản lý dữ liệu sản xuất. Nhờ đó, 100% dữ liệu sản xuất quan trọng được kiểm soát và quy trình sản xuất ngày càng hoàn thiện, hướng đến sản xuất tinh gọn và chất lượng cao.



ComC | TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TÍCH HỢP
COMMERCIAL CENTER

MỤC TIÊU

Mở rộng tệp khách hàng, nâng cao hiệu quả bán hàng và chất lượng dịch vụ khách hàng thông qua số hóa toàn bộ quy trình bán hàng.

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Nâng cấp Hệ thống Quản lý quan hệ Khách hàng (CRM) và Dịch vụ khách hàng

Số hóa hoạt động chăm sóc khách hàng và xử lý khiếu nại dựa trên quy trình tối ưu trong CRM. Đồng thời triển khai Call Center Omnichannel, tích hợp các kênh liên lạc để hỗ trợ khách hàng đồng nhất. Kết quả ghi nhận:

- Trung bình có 62 khách hàng mới mỗi tháng, vượt mức chuẩn ngành (30 – 60 khách/tháng). Toàn bộ khách hàng mới đều được quản lý trên CRM (100% dữ liệu được số hóa).
- Tỷ lệ chuyển đổi đơn hàng thành công cao, lên đến 89,3%, quy trình báo giá, đặt hàng được thực hiện và quản lý hoàn toàn trên CRM.
- Tuân thủ lịch viếng thăm khách hàng với 95% lượt viếng thăm đúng tuyến (chỉ 5% sai tuyến), cho thấy kỷ luật bán hàng được cải thiện.
- Tỷ lệ khiếu nại trên số đơn hàng chỉ 0,88% đơn hàng phát sinh khiếu nại, trong đó 100% quy trình tiếp nhận và xử lý khiếu nại được quản lý trên CRM, phản ánh chất lượng dịch vụ đã ngày càng được cải thiện.
- Tỷ lệ xử lý hoàn tất đơn hàng đạt 95,39% (vượt mức tối thiểu 95%), đảm bảo đơn hàng được thực hiện trôi chảy. Việc theo dõi tình trạng đơn hàng trên CRM/DMS giúp phát hiện và khắc phục kịp thời các vướng mắc.

Tích hợp kênh thương mại điện tử với CRM

Triển khai giải pháp E-Commerce CRM, tự động đồng bộ 100% đơn hàng từ các sàn thương mại điện tử vào hệ thống CRM và ERP. Toàn bộ quy trình bán hàng trực tuyến được số hóa, bao gồm tự động tạo đơn hàng, quản lý kho cho kênh online, phát hành hóa đơn và đối soát thanh toán. Từ đó, tích hợp thành công đơn hàng từ các sàn giúp xử lý 62.300 đơn hàng online trong năm qua hoàn toàn tự động.

Ứng dụng quản lý bán hàng và phân phối

Hoàn thiện Hệ thống quản lý phân phối (DMS) giai đoạn 2, quản lý 100% hoạt động bán hàng thị trường của đội ngũ sales thông qua hệ thống số. Triển khai Retailer App & Web Portal nhằm cung cấp nền tảng bán lẻ và phân phối đa kênh tích hợp, tối ưu hóa quy trình bán hàng và marketing. Dự án đã hoàn tất giai đoạn khởi động, hứa hẹn nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp bằng trải nghiệm số cho khách hàng đại lý, tích hợp nhiều kênh trên một nền tảng.

Tích hợp liên thông giữa các hệ thống

Tinh chỉnh quy trình và phát triển các yêu cầu cải tiến tích hợp giữa CRM với hệ thống khác – ví dụ: tích hợp CRM với Hệ thống quản lý vận tải (Transportation Management - TMS) để quản lý giao hàng ký gửi tự động hai chiều, cập nhật thời gian giao hàng theo thời gian thực,... 100% yêu cầu giao hàng ký gửi từ sales được khởi tạo trên CRM và tự động chuyển sang TMS để điều phối xe, theo dõi trạng thái giao hàng theo thời gian thực. Chuỗi quy trình giao hàng khép kín hoàn toàn trên hệ thống, giảm thiểu sai sót và chậm trễ.

SCCT | THÁP QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG
SUPPLY CHAIN CONTROL TOWER

MỤC TIÊU

Tối ưu hóa hoạt động chuỗi cung ứng và logistics bằng các giải pháp số, nhằm nâng cao hiệu quả vận hành giao hàng và giảm chi phí, sai lỗi trong chuỗi cung ứng.

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Dự án Galaxy (Quản trị chuỗi cung ứng tích hợp)

Triển khai Galaxy giai đoạn 2 với các cấu phần nâng cao: Control Tower 2, Auto-Planning, DRP (Distribution Requirements Planning) và DNOPs (Digital Network Operations) nhằm nâng tầm quản trị chuỗi cung ứng, cung cấp cái nhìn toàn cảnh, theo dõi theo thời gian thực các hoạt động logistics để điều phối tối ưu. Ban lãnh đạo có thể xem báo cáo phân tích về nhu cầu, tồn kho, vận tải được xây dựng trên dữ liệu Galaxy như: dự báo nhu cầu & kế hoạch mua hàng, báo cáo tồn kho theo thời gian, chi phí logistics theo tuyến...được cập nhật tự động hàng ngày, cung cấp góc nhìn toàn diện để tối ưu hoạt động chuỗi cung ứng.

Hoàn thiện Hệ thống WMS và Hệ thống TMS giai đoạn 1

Triển khai cho 7 đơn vị kinh doanh. WMS được sử dụng tại 49 kho vật lý, quản lý nhập xuất tồn kho hoàn toàn trên hệ thống. TMS được mở rộng đến 3.366 người dùng (bao gồm cả nhà thầu vận tải bên ngoài) trên 7 BU để quản lý điều phối vận tải và giám sát giao hàng. Tỷ lệ giao hàng đúng hạn, đúng đủ đạt ~85,77% nhờ khả năng lập kế hoạch và điều phối tốt hơn qua TMS. Tỷ lệ đáp ứng đơn hàng gần như 100%, cho thấy hệ thống kho vận vận hành rất hiệu quả, hạn chế tối đa thiếu hàng hoặc chậm trễ đơn hàng. Nhờ đó, công ty kiểm soát tốt chi phí vận chuyển và chất lượng dịch vụ giao hàng.

Tích hợp liên thông giữa các hệ thống chuỗi cung ứng

Kết nối TMS với CRM để đồng bộ đơn giao hàng ký gửi do ComC khởi tạo, giúp vận hành giao hàng trơn tru. Bên cạnh đó, tích hợp hai chiều giữa DigiFactory ↔ WMS ↔ ERP giúp cập nhật tức thì trạng thái đơn hàng và tồn kho thành phẩm. Những tích hợp này tạo thành hệ sinh thái chuỗi cung ứng đồng bộ, từ khâu sản xuất đến giao hàng. Tất cả xuất nhập tồn đều được ghi nhận theo thời gian thực (realtime) trên hệ thống, giúp minh bạch tồn kho và tối ưu bố trí hàng hóa giữa các kho. Thông tin tồn kho chính xác cũng giúp bộ phận bán hàng (ComC) chủ động hơn trong cam kết giao hàng.

Cải tiến quy trình & đảm bảo tuân thủ

Rà soát các điểm nghẽn trong vận hành logistics và đưa ra giải pháp: bắt buộc nhà vận tải hoàn thành xác nhận chuyến thì mới đủ điều kiện thanh toán; cập nhật lại dữ liệu điểm chuẩn hóa dữ liệu giao hàng; nhắc nhở người dùng tuân thủ quy trình khi điều chỉnh đơn hàng, đồng thời theo dõi vi phạm qua báo cáo hàng tuần; hỗ trợ công cụ tải bảng giá cước phức tạp để giảm lỗi nhập liệu thủ công. Do đó, không còn tình trạng nhà vận tải quên xác nhận chuyến giao và địa chỉ giao hàng sai lệch đã được sửa, giảm các trường hợp tính cước sai. Quy trình vận hành chuẩn được tuân thủ tốt hơn, giảm thiểu sai sót và việc phải xử lý thủ công ngoài hệ thống.

Quản lý hiệu suất vận tải theo thời gian thực

Xây dựng các dashboard trong Control Tower để giám sát các chỉ số chính như tỷ lệ giao hàng đúng hạn, tồn kho theo thời gian thực, hiệu suất sử dụng phương tiện,... Người quản lý có thể theo dõi sát tình hình giao nhận và đưa ra quyết định điều phối nhanh khi có sự cố (chẳng hạn điều xe, ưu tiên tồn kho) dựa trên dữ liệu trực tiếp từ WMS/TMS.

OPEE | MÔ HÌNH VẬN HÀNH TỐI ƯU
OPERATION EXELLENCY

MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu quả vận hành khối văn phòng (tài chính, kế toán, mua sắm, CNTT...) và đảm bảo an toàn hệ thống thông qua các giải pháp số hóa và quản trị dữ liệu. Đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững và tuân thủ các chuẩn mực quốc tế.

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Tự động hóa thu chi với ngân hàng

Tích hợp kết nối trực tiếp giữa hệ thống ERP với 4 ngân hàng lớn (Techcombank, BIDV, MBBank, Vietinbank), giúp tự động hóa quy trình thanh toán và thu tiền. Dòng tiền được theo dõi tập trung theo thời gian thực, hỗ trợ phòng tài chính tối ưu quản lý tiền mặt.

Mở rộng phạm vi sử dụng ERP Oracle

Tích hợp thêm 3 đơn vị mới (ProC, Viện Nghiên cứu, Nhà máy Biên Hòa – Đồng Nai) vào hệ thống ERP Oracle tập trung, tăng tổng số đơn vị vận hành trên ERP hợp nhất lên 27 đơn vị kinh doanh. Việc này tạo ra ngôn ngữ chung trong quản trị, chuẩn hóa quy trình từ tài chính, mua hàng đến kho vận. Các nghiệp vụ liên công ty được thực hiện thông suốt trên một hệ thống, giúp rút ngắn thời gian đối chiếu và nâng cao độ chính xác.

Vận hành hệ thống hợp nhất báo cáo tài chính

Đưa vào sử dụng giải pháp Oracle FCCS (Financial Consolidation & Close) cho công tác hợp nhất báo cáo tài chính, làm cơ sở để tiến tới việc lập báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực quốc tế IFRS vào các niên độ tới. Nhờ đó, rút ngắn chu kỳ khóa sổ và lập BCTC hợp nhất và có hơn 175.000 giao dịch IFRS được hạch toán tự động và hợp nhất qua hệ thống trong năm, đảm bảo tuân thủ chuẩn mực và cung cấp thông tin kịp thời cho lãnh đạo.

Xây dựng và quản trị Kho dữ liệu doanh nghiệp

Triển khai hệ thống Data Warehouse và BI phục vụ đa dạng nhu cầu báo cáo từ quản trị đến vận hành. Đồng thời, hình thành kiến trúc Master Data tập trung, chuẩn hóa 100% dữ liệu khách hàng, thống nhất đơn vị tính sản phẩm, chi phí logistics, mã sản phẩm. Cụ thể:

- Với 240 báo cáo BI đang vận hành , ban lãnh đạo các cấp có cái nhìn đầy đủ hơn về hoạt động.
- 21% báo cáo đã hoàn toàn tự động (cập nhật liên tục không cần thao tác), giảm tải công việc cho phòng phân tích dữ liệu.
- Master Data đảm bảo rằng các phòng ban cùng nhìn một nguồn dữ liệu thống nhất. Việc chuẩn hóa đơn vị tính và mã sản phẩm giúp việc tổng hợp báo cáo đa công ty trở nên nhanh chóng và chính xác, không phải hiệu chỉnh số liệu.

Tăng cường bảo mật hệ thống (Security)

- Bảo vệ định danh & truy cập: Áp dụng Microsoft Entra ID (AD Azure) kết hợp xác thực đa yếu tố cho 100% tài khoản người dùng.
- Chống thất thoát dữ liệu (DLP): Triển khai giải pháp Microsoft Purview DLP giám sát việc truy cập và chia sẻ dữ liệu nhạy cảm trên OneDrive, SharePoint của toàn hệ thống. Đồng thời, thực hiện phân loại dữ liệu và áp chính sách bảo vệ tương ứng (như cảnh báo hoặc chặn khi gửi ra ngoài tài liệu chứa thông tin mật).
- Quản lý thiết bị và đặc quyền: Triển khai cơ chế MDM (Mobile Device Management) để quản lý và bảo vệ các thiết bị đầu cuối truy cập hệ thống. Các tài khoản có quyền hạn cao (quản trị hệ thống) được quản lý tập trung, theo dõi nhật ký hoạt động. Hệ thống đã có khả năng tự động phát hiện lỗ hổng trên thiết bị hoặc server và cảnh báo quản trị viên kịp thời.
- Chính sách & tuân thủ: Ban hành Quy chế bảo mật thông tin nội bộ và quy trình xử lý sự cố, tổ chức đào tạo nhận thức bảo mật cho nhân viên.

Năm qua không xảy ra sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng nào. Hệ thống giám sát mới đã phát hiện và chặn đứng nhiều nỗ lực đăng nhập trái phép vào tài khoản người dùng. Việc tuân thủ các chính sách bảo mật Zero Trust giúp giảm thiểu rủi ro rò rỉ dữ liệu nội bộ. Đánh giá bên ngoài cho thấy công ty đã đạt ~70% yêu cầu của bộ tiêu chuẩn bảo mật đám mây Microsoft, đang tiến gần đến chuẩn mực quốc tế và kế hoạch đạt chứng chỉ ISO 27001.

Nâng cấp hạ tầng CNTT

Đầu tư nâng cao năng lực hạ tầng tại các đơn vị:

- Đã trang bị 2 đường truyền Internet từ 2 nhà mạng khác nhau cho tất cả các đơn vị, đảm bảo đường truyền dự phòng và tốc độ ổn định.
- Nâng cấp thiết bị tường lửa (firewall): Thay thế toàn bộ các firewall cũ >5 năm có rủi ro sự cố, trang bị thiết bị công suất phù hợp với quy mô từng BU.
- Tối ưu hạ tầng triển khai phần mềm: Tận dụng hạ tầng on-premise sẵn có để đưa các hệ thống vào pipeline CI/CD (tích hợp và triển khai liên tục).

Nhờ dự án tối ưu đường truyền, trong năm qua hệ thống ERP, CRM hầu như không có gián đoạn ngoài kế hoạch. Khi một tuyến cáp gặp sự cố, tuyến dự phòng tự động đảm bảo hoạt động liên tục. Việc nâng cấp firewall và hạ tầng mạng giúp lưu lượng tăng ~15% nhưng thời gian phản hồi hệ thống không tăng, trải nghiệm người dùng được cải thiện.

OPEE | MÔ HÌNH VẬN HÀNH TỐI ƯU
OPERATION EXELLENCY

HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo

Khuyến khích ứng dụng các công nghệ mới:

- Thử nghiệm các công cụ AI để hỗ trợ nhân viên trong các tác vụ hằng ngày (tóm tắt tài liệu, phân tích dữ liệu, gợi ý phản hồi email...). Đây là bước đầu đưa AI vào môi trường làm việc nhằm tăng năng suất và tính sáng tạo.
- Phát triển trợ lý nội bộ (chatbot) trên nền tảng AI, giúp trả lời nhanh các câu hỏi về quy trình, tra cứu thông tin nội bộ cho nhân viên.
- Triển khai AgriS Card, giải pháp thẻ nông dân điện tử tích hợp trong hệ sinh thái AgriS, giúp định danh và chấm điểm hợp tác của nông dân, hướng tới việc cá nhân hóa hỗ trợ và ưu đãi cho từng nông hộ.



Xây dựng hệ thống mua sắm và hệ thống quản lý hợp đồng

- Hệ thống mua sắm E-Procurement giai đoạn 1 sau khi go-live đã được sử dụng cho các gói thầu mua sắm tập trung. Kết quả ban đầu cho thấy thời gian đấu thầu giảm ~20% và số nhà cung cấp tham gia tăng do quy trình rõ ràng, dễ tiếp cận.
- Hệ thống quản lý hợp đồng C-Contract giúp theo dõi trạng thái của từng hợp đồng mua bán. Nhờ đó, thời gian phê duyệt hợp đồng và thanh toán được rút ngắn (trung bình giảm 2-3 ngày so với trước đây). Các bên liên quan (mua hàng, pháp chế, tài chính) phối hợp nhịp nhàng trên hệ thống, giảm tình trạng chờ đợi thủ công.

Kiểm soát tài sản chặt chẽ

100% tài sản hiện có mã ID và thông tin đầy đủ (vị trí, tình trạng, khấu hao). Việc này giúp phát hiện kịp thời tài sản không sử dụng hoặc cần bảo trì, tránh lãng phí. Tỷ lệ tài sản xác định nguồn gốc rõ ràng đạt 100%, loại bỏ tài sản "thất lạc" như trước.



2. AGTECH - CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP

HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG HÀNH VÀ KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN

AgriS đang tiên phong định hình tương lai nông nghiệp thông minh thông qua việc kiến tạo một chuỗi giá trị nông nghiệp tích hợp công nghệ cao. Chiến lược này được xây dựng trên ba trụ cột cốt lõi: Farm Design, Farm Care và Farm Service, nhằm tối ưu hóa hiệu suất, thúc đẩy bền vững và gia tăng giá trị cho toàn bộ hệ sinh thái nông nghiệp.



1 FARM DESIGN: Thiết kế nông trường

Chiến lược Farm Design của AgriS tập trung vào việc quy hoạch chiến lược và phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ ngay từ giai đoạn khởi tạo.

Mở rộng quy mô toàn cầu

AgriS đã mở rộng diện tích canh tác lên hơn 77.740 ha trên bốn quốc gia chiến lược: Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc. Mục tiêu đầy tham vọng là nâng tổng diện tích này lên 90.000 ha vào niên độ 2029-2030, khẳng định vị thế tiên phong trong nông nghiệp bền vững khu vực.

Quy hoạch đồng ruộng thông minh và Phân tích địa không gian

Các vùng nguyên liệu mía được quy hoạch chuẩn chỉnh, tính toán, đo lường và định vị bằng GPS để tối ưu hóa quản lý và vận hành. AgriS khai thác dữ liệu hình ảnh đa quang phổ và thông tin thời tiết từ vệ tinh, kết hợp phân tích dữ liệu, để đánh giá chính xác mức độ sinh trưởng của cây mía, tình trạng cấp nước, và hiệu quả hấp thụ dinh dưỡng, từ đó đưa ra các giải pháp can thiệp kịp thời.

Phát triển Nông trường mẫu (Demo Farm)

AgriS phát triển các Demo Farm tại Campuchia và Tây Ninh như các "Sandbox - Phòng thí nghiệm sống", nơi thử nghiệm và chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến nhất được chuyển giao từ Úc. Các kỹ thuật này bao gồm khảo sát, quy hoạch và san phẳng đồng ruộng chuyên nghiệp sử dụng thiết bị GPS, cùng với phân tích đất và quản lý dinh dưỡng tối ưu, quản lý sâu dịch hại tổng hợp chủ động, nghiên cứu phát triển các bộ giống phù hợp với điều kiện từng vùng nguyên liệu, ứng dụng cơ giới hoá đồng bộ và canh tác chính xác cũng như số hoá toàn bộ hoạt động quản lý vận hành nông trại trên nền tảng DigiFarm do AgriS phát triển. AgriS sẽ mở rộng thêm khoảng 1.100 ha Demo Farm trong niên vụ 2025-2026.

Chương trình "Ngân hàng đất"

AgriS đóng vai trò là nền tảng kết nối giữa nông dân có nhu cầu sản xuất mía và các tổ chức/cá nhân sở hữu quỹ đất lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng diện tích canh tác tập trung và ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ.



2 FARM CARE: Quản trị nông trường

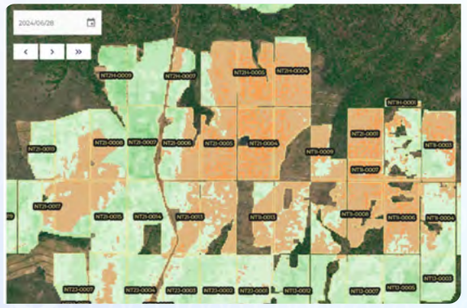
AgriS triển khai chiến lược Farm Care toàn diện, tập trung vào việc áp dụng công nghệ cao và khoa học nông học để tối ưu hóa quá trình canh tác, nâng cao năng suất và chất lượng mía, đồng thời đảm bảo lợi ích bền vững cho người nông dân.

Nghiên cứu Nông học ứng dụng

Phát triển các bộ giống mía mới năng suất cao, giải pháp quản lý dinh dưỡng cây trồng tối ưu, phân bón hữu cơ thân thiện môi trường, và giải pháp quản lý sâu bệnh hại tổng hợp (IPM).



Hình ảnh vùng nguyên liệu mía tại Demo Farm của AgriS được chụp từ trên cao



Hình ảnh từ vệ tinh quản lý vùng nguyên liệu

Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)

Tiên phong sử dụng thiên địch như Ong mắt đỏ để kiểm soát sâu đục thân hại mía, giảm thiểu sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, hướng tới nông nghiệp hữu cơ và an toàn. Diện tích áp dụng Ong mắt đỏ niên vụ 2024-2025 đạt 3.555 ha.





Hệ thống Tưới tiêu thông minh

Triển khai và mở rộng mô hình tưới nhỏ giọt trên 3.000 ha vùng nguyên liệu, cùng với việc đầu tư và vận hành các hệ thống tưới mía hiện đại, tiết kiệm nước. Điều này giúp tối ưu hóa việc sử dụng nước và dinh dưỡng cho cây trồng.



Hình ảnh hệ thống tưới nhỏ giọt



Hình ảnh hệ thống tưới tự động Center Pivot

Cơ giới hóa Nông nghiệp chính xác

Sử dụng máy bay không người lái (Drone) cỡ lớn để sạ hạt, phun phân bón lá, và quản lý sâu bệnh hại, nâng cao hiệu quả và tính chính xác trong quy trình sản xuất.



Hình ảnh Drone chăm sóc mía

Phát triển dinh dưỡng tuần hoàn

Đẩy mạnh sản xuất và cung ứng phân bón hữu cơ vi sinh, được tận dụng từ phụ phẩm/phế phẩm của quá trình chế biến mía đường, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn và giảm thiểu tác động môi trường. Ước tính đến 30/6/2025, AgriS đã cung ứng gần 31.340 tấn phân hữu cơ vi sinh cho tổng diện tích gần 22.642 ha.

Hình ảnh phân bón hữu cơ vi sinh



Mô hình canh tác cải tạo đất

Ứng dụng mô hình xen canh, luân canh cây đậu xanh, cây sục sạc để cải tạo đất trồng mía và mô hình thâm canh mía gốc năng suất cao bằng phân hữu cơ vi sinh.



Hình ảnh cây sục sạc luân canh đất mía



Thiết bị san phẳng đồng ruộng sử dụng GPS

3 FARM SERVICE: Dịch vụ nông trường - phụ trợ

Các dịch vụ trong Farm Service của AgriS không chỉ dừng lại ở hỗ trợ canh tác mà mở rộng sang quản trị chuỗi cung ứng, chế biến phụ phẩm thành giá trị gia tăng và các hoạt động trách nhiệm xã hội, tạo nên một hệ sinh thái nông nghiệp toàn diện và bền vững.

Tối ưu hóa Chuỗi giá trị tuần hoàn

Mọi phụ phẩm từ cây mía đều được khai thác tối đa, biến chất thải thành tài nguyên quý giá, trả lại dinh dưỡng cho đất. Bã mía trở thành nguồn nhiên liệu sinh khối sạch để phát điện, không chỉ tự cung cấp năng lượng cho nhà máy mà còn đóng góp vào lưới điện quốc gia và có thể sử dụng làm nguyên liệu cho ngành sản xuất khác. Bùn lọc và tro mía được hoàn nguyên thành phân bón hữu cơ vi sinh, khép kín chu trình dinh dưỡng trong nông nghiệp.

Chương trình "Doanh nông làm giàu cùng AgriS"

Chương trình hợp tác này (đã thành công trong 8 niên độ) cho phép các đối tác/khách hàng khai thác các nông trường thuộc sở hữu hoặc quyền sử dụng của công ty. Với 100% diện tích tại Lào và hơn 90% diện tích tại Campuchia đã có "chủ" là các "Doanh nông", chương trình này cung cấp quyền khai thác đất, hạ tầng và hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị cơ giới nông nghiệp hiện đại để cơ giới hóa sản xuất quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao, gia tăng chất lượng và lợi nhuận.

Đa dạng hóa Sản phẩm

Từ cây mía, AgriS không chỉ sản xuất đường mà còn phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng khác như nước mía không ngọt (Miaqua) và các dòng đồ uống tự nhiên, mở rộng danh mục sản phẩm và đáp ứng xu hướng tiêu dùng bền vững.

Nâng cao năng lực Quản trị và Đào tạo số hóa

AgriS chuẩn hóa phương pháp tổ chức canh tác và tăng cường đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về kỹ thuật nông học, quản lý sản xuất và ứng dụng công nghệ cho đội ngũ nông dân và cán bộ nông trường.

Hợp tác quốc tế và ESG

Tăng cường hợp tác với các tổ chức có kinh nghiệm trong sản xuất mía trong và ngoài nước để học hỏi, nhận chuyển giao công nghệ và nhân rộng các mô hình tối ưu. AgriS cam kết đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2035, đồng thời tích hợp các tiêu chuẩn Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào mọi khía cạnh kinh doanh, thể hiện cam kết bền vững và trách nhiệm xã hội.

Ba trụ cột Farm Design, Farm Care và Farm Service là nền tảng chiến lược giúp AgriS chuyển mình mạnh mẽ, trở thành đơn vị tiên phong kiến tạo hệ sinh thái AgTech toàn diện. Mô hình này giúp kết nối các bên liên quan trên nền tảng minh bạch và hiệu quả, góp phần thúc đẩy nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, bền vững và có trách nhiệm.





VIỆN NGHIÊN CỨU NÔNG NGHIỆP THÀNH THÀNH CÔNG - TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CHUỖI GIÁ TRỊ NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công (TTC ARI) được thành lập năm 2013, là đơn vị đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy nông nghiệp công nghệ cao và phát triển bền vững của Hệ sinh thái AgriS.

Với sứ mệnh đặt nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm nền tảng, TTC ARI trực tiếp góp phần vào việc kiến tạo các giải pháp giải quyết các thách thức thực tiễn trong sản xuất mía đường, mở rộng ra các loại cây trồng khác và nâng cao năng lực cạnh tranh và sự ổn định của toàn ngành nông nghiệp.











Hạ tầng khoa học và dữ liệu của Hệ sinh thái công nghệ nông nghiệp AgriS

TTC ARI cung cấp nền tảng khoa học và dữ liệu để tối ưu hóa giai đoạn thiết kế nông trại Farm Design. Viện tham mưu quy hoạch và thiết kế đồng ruộng tại các vùng nguyên liệu mía, chuối, dừa, dứa, lúa ứng dụng các công nghệ gồm Hệ thống thông tin địa lý (Geographic Information System – GIS) và Hệ thống định vị toàn cầu (Global Positioning System – GPS) để đảm bảo tối ưu hóa quản lý và canh tác trên quy mô lớn. Thông qua việc nghiên cứu thổ nhưỡng, khí hậu và đặc tính giống, TTC ARI hỗ trợ xây dựng kế hoạch canh tác hiệu quả ngay từ ban đầu, định hình một "nông trại thông minh" bền vững.

Trong lĩnh vực Vận hành nông trại số (Farm Care), TTC ARI là động lực chính của các giải pháp canh tác chính xác và quản lý nông học số:

Phát triển giống cây trồng đột phá	Chương trình phát triển giống là nền tảng cốt lõi, giúp lai tạo các giống mía mới có năng suất đường cao (như TTCVN14-112, TTCVN14-173, TTCVN14-53) và khả năng thích nghi tốt với điều kiện địa phương, từ đó nâng cao hiệu quả kinh tế. Viện cũng cung ứng các loại giống mía chất lượng cao (cấy mô, một mắt mầm, hom giống) để chuẩn hóa vùng nguyên liệu. Bên cạnh đó, Viện cũng đang phát triển và cung ứng các dòng Dứa nuôi cấy mô có năng suất cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất quy mô lớn hướng đến xuất khẩu theo tiêu chuẩn của các khách hàng hàng đầu tư Dole Asia Holding;
Quản lý dinh dưỡng và ứng dụng công nghệ sinh học	Nghiên cứu các công thức phân bón hữu cơ vi sinh từ phụ phẩm mía đường, hoàn thiện bộ chế phẩm bón lá chuyên biệt (Root Booster, Grow Booster, CCS Booster, Bio Team) giúp tối ưu hóa sinh trưởng và hàm lượng đường, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn;
Kiểm soát dịch hại	Tiên phong mở rộng sản xuất ong ABI và hoàn thiện quy trình nhân nuôi, ứng dụng bộ thiên địch bản địa (bọ xít mắt to, bọ xít hoa gai, ong ký sinh) trên diện tích lớn, giảm thiểu sử dụng hóa chất và thúc đẩy kiểm soát dịch hại sinh học.
Canh tác bền vững	Nghiên cứu và mở rộng hệ thống tưới nhỏ giọt, tưới tự động, cùng các kỹ thuật canh tác mới như điều chỉnh mật độ, khoảng cách cây, chế độ phân bón, và cải tiến thiết bị cơ giới (máy trồng Stump bầu, máy cào cỏ tích hợp sạ đậu).





Đối với các dịch vụ nông nghiệp tích hợp (Farm Service), TTC ARI không chỉ cung cấp giải pháp mà còn đóng góp vào việc chuyển giao tri thức và xây dựng cộng đồng nông nghiệp thông minh:

- Chuyển giao công nghệ và khuyến nông: Viện xây dựng các mô hình dẫn dắt tại nông trường để chuyển giao kỹ thuật, kết quả nghiên cứu và kiến thức mới đến nông dân, giúp họ áp dụng các quy trình canh tác hiện đại và chính xác;

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế: TTC ARI chủ động tăng cường hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, trường đại học, và đối tác công nghệ hàng đầu trong và ngoài nước. Các hoạt động hợp tác này bao gồm chuyển giao công nghệ tiên tiến, thực hiện các dự án nghiên cứu chung, ứng dụng công nghệ phân tích vệ tinh, thu thập dữ liệu thời tiết và sức khỏe cây trồng để dự báo năng suất và tối ưu hóa thời điểm thu hoạch. Việc này không chỉ nâng cao năng lực nghiên cứu của Viện mà còn giúp AgriS tiếp cận các chuẩn mực nông nghiệp toàn cầu, gia tăng lợi thế cạnh tranh bền vững.

Thông qua việc liên tục đổi mới và hợp tác mạnh mẽ, TTC ARI là minh chứng cho cam kết của AgriS trong việc xây dựng một nền nông nghiệp thông minh, xanh và bền vững, góp phần nâng tầm chuỗi giá trị nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.





Thành tựu nổi bật niên độ 2024-2025 của Viện TTC ARI

Trong niên độ 2024-2025, Viện TTC ARI đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần thúc đẩy nông nghiệp bền vững và nâng cao năng suất ngành mía đường:

Nghiên cứu, tuyển chọn và phát triển giống mới

Hoàn tất đăng ký lưu hành ba giống mía mới (TTCVN14-112, TTCVN14-173, TTCVN14-53) cho vùng Đông Nam Bộ, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-125:2013/BNNPTNT. Các giống này, tuyển chọn từ các dòng lai tạo từ năm 2014, thích nghi tốt với điều kiện địa phương, cung cấp nguồn giống chất lượng cao cho vùng nguyên liệu của AgriS và đặt nền tảng cho việc phát triển các tổ hợp lai ưu việt;



Chương trình giống sạch bệnh

Sản xuất và cung cấp 312.500 cây mía nuôi cấy mô, 60.000 cây mía từ một mắt mầm và 1.500 tấn hom giống đạt chuẩn, đảm bảo tính thuần chủng và nâng cao năng suất bền vững. Đồng thời, phát triển quy trình ươm, chăm sóc và cung cấp 2.000.000 cây dứa giống nuôi cấy mô, hỗ trợ mở rộng dự án cây ăn quả.



Kiểm soát dịch hại, sử dụng thiên địch

Cung cấp ong mắt đỏ để phòng trừ sâu đục thân trên 3.800 ha mía và 1.000.000 cá thể thiên địch (bọ xít mắt to, bọ xít hoa gai) kiểm soát dịch hại trong nhà lưới, giảm thiểu sử dụng thuốc trừ sâu và bảo vệ môi trường;



Ứng dụng công nghệ cao

Triển khai giải pháp tưới nhỏ giọt tiết kiệm trên 150 ha mía, kết hợp bón phân qua hệ thống tưới, giúp tăng năng suất và sử dụng nước hiệu quả;



Dinh dưỡng cây trồng

Phân tích 1.200 mẫu đất để tư vấn bón phân đúng, đủ, tiết kiệm, đảm bảo cân đối dinh dưỡng. Nghiên cứu thành công bộ sản phẩm phân bón lá Root Booster và Grow Booster chuyên dùng cho mía, cung cấp đầy đủ dinh dưỡng trung, vi lượng, tăng khả năng kháng bệnh, thúc đẩy sinh trưởng và nâng cao năng suất, hàm lượng đường (CCS);



Những thành tựu này khẳng định vai trò tiên phong của TTC ARI trong nghiên cứu và ứng dụng giải pháp nông nghiệp bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và phát triển ngành mía đường.

Định hướng nghiên cứu và hoạt động của Viện TTC ARI trong niên độ 2025-2026

Viện TTC ARI, với vai trò tiên phong trong nghiên cứu nông học và phát triển nông nghiệp bền vững, định hướng chiến lược cho niên độ 2025-2026 nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành mía đường và nông nghiệp xanh thông qua các giải pháp sáng tạo, hiệu quả và thân thiện với môi trường:

Đổi mới công nghệ sinh học và phát triển giống

Tiếp tục tối ưu hóa quy trình nuôi cấy mô để cung cấp giống mía sạch bệnh, đáp ứng 100% nhu cầu cho vùng nguyên liệu, đồng thời nghiên cứu các sản phẩm giá trị gia tăng từ bã mía như nấm ăn hoặc giá thể canh tác nhà kính. Viện sẽ mở rộng nghiên cứu giống cho các cây trồng khác như dứa, chuối, đáp ứng nhu cầu đa dạng hóa sản phẩm và gia tăng giá trị kinh tế;

Quản lý dịch hại bền vững

Đẩy mạnh sản xuất ong ABI quy mô lớn, phục vụ 60.000 ha/năm, cùng với phát triển các thiên địch bản địa như bọ xít mắt to, bọ xít hoa gai, và các giải pháp kiểm soát cỏ, bệnh hại theo hướng sinh thái. Các giải pháp này nhằm nâng cao năng suất, hàm lượng đường của cây mía, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường, hướng tới nông nghiệp an toàn và bền vững;

Canh tác tiên tiến và bền vững

Ứng dụng các kỹ thuật canh tác thân thiện môi trường như luân canh, xen canh, sử dụng phân hữu cơ và cơ giới hóa hiện đại (máy trồng gốc bầu, máy cào cỏ tích hợp). Viện sẽ nghiên cứu các giải pháp tối ưu hóa mật độ trồng, chế độ phân bón, cải tạo đất và thúc đẩy chín sớm để tăng hiệu quả thu hoạch, đồng thời phát triển các chế phẩm sinh học mới hỗ trợ sinh trưởng cây trồng;

Khuyến nông và hợp tác công nghệ

Xây dựng các mô hình khuyến nông tiên phong để chuyển giao công nghệ và kiến thức mới đến nông dân, nâng cao kỹ năng canh tác và chất lượng cây trồng. Tăng cường hợp tác với các đối tác AgTech trong và ngoài nước, ứng dụng dữ liệu vệ tinh để giám sát đồng ruộng, phân tích sức khỏe cây trồng, dự báo năng suất và tối ưu hóa quản lý canh tác trên quy mô lớn.

Với các định hướng này, TTC ARI cam kết tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong đổi mới nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng và xây dựng một ngành mía đường bền vững, cạnh tranh, góp phần thúc đẩy nền nông nghiệp xanh và hiện đại.

DEMO FARM - NÔNG TRƯỜNG KIỂU MẪU NỀN TẢNG NHÂN RỘNG MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Trên hành trình hiện đại hóa và quốc tế hóa nông nghiệp, AgriS không ngừng chủ động học hỏi từ những quốc gia có nền nông nghiệp tiên tiến, lựa chọn những mô hình ưu việt đã được kiểm chứng để nghiên cứu, điều chỉnh và triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Việt Nam.



Từ học hỏi quốc tế đến thích ứng địa phương

Tháng 3/2022, sau khi có giấy phép từ Bộ kế hoạch và Đầu tư, AgriS trở thành doanh nghiệp Việt Nam đầu tư nông nghiệp tại Úc. Mua nông trại 1.200 hecta ở Tully, bang Queensland, AgriS cử người của mình sang "học nghề" trực tiếp – với mục tiêu mang mô hình và công nghệ về Việt Nam có thể điều chỉnh cho phù hợp điều kiện khí hậu, đất đai và tập quán canh tác.

Năm 2023, AgriS mở Demo Farm theo mô hình sandbox trong nông nghiệp tại tỉnh Kratié, Campuchia - nơi có điều kiện canh tác khắc nghiệt để thử nghiệm giới hạn của nông nghiệp bền vững. Trong năm đầu tiên, Demo Farm tại Campuchia tạo ra bước nhảy 40% về năng suất và chất lượng mía - một con số đủ lớn để chứng minh sức mạnh của việc thay đổi phương pháp canh tác, từ dinh dưỡng đến cơ giới hóa. Nơi đây trở thành phòng thí nghiệm thực địa để AgriS đúc kết toàn bộ bài học về thích ứng, từ thổ nhưỡng đến thói quen canh tác.

Năm 2024, mô hình Sandbox Demo Farm được triển khai tại Tây Ninh. AgriS đã mang về những nguyên lý đã kiểm chứng tại Úc: quản lý dinh dưỡng dựa trên hơn 20 chỉ tiêu (không chỉ NPK mà còn kẽm, bo, silic, magie...), cơ giới hóa đồng bộ từ trồng đến thu hoạch, và đặc biệt là tư duy dữ liệu xuyên suốt.





Một số hình ảnh tại Nông trường Demo Farm Tây Ninh (Nguồn: AgriS)



Điều quan trọng hơn, Sandbox Tây Ninh trở thành điểm hẹn của năm "nhà", mỗi bên đều có lợi ích và cộng hưởng những giá trị chung:

NHÀ NƯỚC: Chính quyền địa phương có thể sử dụng Sandbox như một môi trường thí nghiệm chính sách, làm cơ sở để ban hành, điều chỉnh hoặc nhân rộng các chính sách nông nghiệp xanh dựa trên bằng chứng khoa học.

NHÀ NÔNG: Trực tiếp thấy dữ liệu từ drone, AI, cảm biến đất để biết rõ từng hecta mía tiết kiệm được bao nhiêu nước, phân bón, giảm phát thải,.... Nhờ đó, họ không còn phải "làm theo khuyến cáo" một cách thụ động, mà chủ động thay đổi hành vi canh tác, tự nguyện áp dụng giải pháp bền vững, giảm rủi ro thử - sai và hưởng lợi từ quy trình chuẩn hóa trước khi nhân rộng.

NHÀ KHOA HỌC: Các viện nghiên cứu, trường đại học được tiếp cận Sandbox như phòng thí nghiệm mở, cùng doanh nghiệp chuẩn hóa các giải pháp nông nghiệp ngay trong điều kiện sản xuất thực tế.

DOANH NGHIỆP: Các tập đoàn FMCG, nhà mua hàng quốc tế tận mắt chứng kiến mô hình giảm phát thải và truy xuất minh bạch toàn bộ chuỗi giá trị, thúc đẩy hợp tác dài hạn.

ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH: Ngân hàng và các quỹ đầu tư có thể quan sát trực tiếp hiệu quả giảm phát thải và mức độ tuân thủ ESG, từ đó tính toán tín dụng xanh, thiết kế sản phẩm tài chính gắn với kết quả canh tác.

Hiệu quả thực tiễn Demo Farm

Tổng cộng đã có 2.251 HECTA diện tích Demo Farm được triển khai tại Úc, Việt Nam và Campuchia.

Kết quả ban đầu cho thấy hiệu quả vượt trội

- Năng suất đường đã có mức cải thiện đáng kể so với khu vực, tăng 1,9 Tấn/ha, tương ứng tăng 27%.
- Giải pháp thiết kế đồng ruộng, cơ giới hóa và canh tác chính xác giúp
  - Giảm lệ thuộc vào lao động thủ công, giảm tác động của thời tiết bất lợi, năng suất lao động tăng 110 %.
  - Chu kỳ mía kéo dài đến tối thiểu 4 năm, từ đó, nguồn lực đầu tư và giá thành giảm hơn 1/3 so với thông lệ cũ.
- Việc áp dụng các giải pháp quản lí dinh dưỡng và canh tác chính xác giúp giảm lượng phân bón thất thoát, từ đó giảm phát thải khí nhà kính lên đến 1,5 tCO_2-e/ha/năm.

Từ kết quả này, AgriS đã tổ chức các chương trình đào tạo chuyển giao tri thức song và đa phương, với 21 chương trình trao đổi cùng 61 chuyên gia đầu ngành Úc tham gia, đào tạo được hơn 120 nhân sự nông nghiệp chủ chốt cho AgriS và kết nối hơn 180 đối tác nông dân, Nhà trường, nhà doanh nghiệp và các tổ chức tài chính.

Trong chiến lược của AgriS, các Demo Farm không phải là những nông trại trình diễn, khoe công nghệ, mà để thử nghiệm, chuẩn hóa và nhân rộng mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Từ phân bón, giống mía, tưới tiêu, cơ giới hóa đến ESG, đều được kiểm chứng trong điều kiện thực tế trước khi nhân rộng ra hàng chục ngàn hecta.

Từ hai nông trường đã triển khai tại Campuchia và Tây Ninh, AgriS sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình Demo Farm tại các vùng nguyên liệu chiến lược của Việt Nam như Gia Lai, Ninh Hòa, Phan Rang, đồng thời mở rộng sang Lào và Indonesia trong giai đoạn tiếp theo. Đến niên độ 2026 - 2027, hệ thống sẽ mở rộng ra 11 điểm, phủ rộng toàn bộ trục phát triển nông nghiệp của khu vực.



3. FOODTECH - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN (R&D) CÁC SẢN PHẨM MỚI

Với sứ mệnh mang đến các giải pháp thực phẩm giàu giá trị dinh dưỡng, góp phần xây dựng và phát triển nền nông nghiệp Việt hiện đại và bền vững, trong niên độ 2024-2025, AgriS đã không ngừng đẩy mạnh hoạt động R&D, tập trung vào các dòng sản phẩm dinh dưỡng có nguồn gốc từ thiên nhiên.

Công ty đã cho ra đời nhiều sản phẩm tiện lợi gồm các dòng sản phẩm đường và dòng sản phẩm F&B, phù hợp với nhu cầu đa dạng của từng phân khúc khách hàng từ hộ gia đình đến các mô hình lớn hơn như nhà hàng, khách sạn,... Song song, AgriS tiến hành chuẩn hóa chuỗi giá trị theo mô hình tích hợp: Khối BIS (Business Innovation Services) đóng vai trò là trung tâm nghiên cứu và phát triển công thức, công nghệ và quy trình, hướng đến cải tiến chất lượng sản phẩm, đổi mới công nghệ chế biến và nâng cao giá trị gia tăng; còn Trung tâm Sản xuất (Production Center – ProC) đảm nhận chức năng đưa vào thực thi sản xuất và công nghiệp hóa dựa trên 03 trụ cột Foodtech gồm Production Innovation (Đổi mới sản xuất), Production Excellence (Vận hành xuất sắc) và Production Digitalization (Số hóa sản xuất).

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG BUSINESS INNVATION SERVICE (BIS)

Nhằm nâng tầm hoạt động R&D, thúc đẩy ứng dụng công nghệ vào sản xuất và hướng đến phát triển các sản phẩm, dịch vụ tối ưu, đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng một cách hiệu quả và đột phá, Phòng R&D tiếp tục chuyển đổi mô hình hoạt động – từ nghiên cứu trong phạm vi phòng thí nghiệm (Lab R&D) sang mô hình cung cấp dịch vụ BIS (Business Innovation Services).

1. Dịch vụ phát triển sản phẩm mới
- Tổ chức các buổi hội thảo lên ý tưởng
- Làm mẫu mô hình mini và kiểm tra mẫu
- Phân tích tính khả thi của thị trường
- Tối ưu hóa sản phẩm theo quy trình NPD

2. Dịch vụ nghiên cứu nâng cao
- Phân tích xu hướng
- Khảo sát công nghệ
- Phân tích tiềm năng cạnh tranh
- Các nghiên cứu chuyên sâu

3. Dịch vụ chuyển giao công nghệ
- Đánh giá công nghệ
- Hội thảo Chuyển giao Kiến thức
- Quản lý sở hữu trí tuệ
- Hỗ trợ triển khai Dịch vụ chuyển giao công nghệ

4. Dịch vụ phân tích
- Phân tích thị trường
- Phân tích hiệu suất
- Kiểm soát và đảm bảo chất lượng
- Hỗ trợ quyết định dựa trên dữ liệu



1 Dịch vụ phát triển sản phẩm mới (New Product Development Service)

- **Tổ chức các buổi hội thảo lên ý tưởng (Ideation Workshops):** Trải nghiệm cho các cá nhân tham dự workshop trải nghiệm một dự án phát triển cụ thể bao gồm các bước cơ bản như Brainstorming, Mind-mapping, và Role-playing, khuyến khích các thành viên có cơ hội phát triển và đóng góp ý tưởng;
- **Làm mẫu mô hình mini và kiểm tra mẫu (Prototyping and Testing):** Tạo ra các nguyên mẫu (mô phỏng mô hình thực tế) và kiểm tra các yếu tố để đánh giá hiệu suất của sản phẩm. Thử nghiệm người dùng để cải thiện và tối ưu hóa sản phẩm;
- **Phân tích tính khả thi của thị trường (Market Feasibility Analysis):** Tiến hành đánh giá tiềm năng thị trường của sản phẩm hoặc dịch vụ thông qua các nghiên cứu thị trường, phân tích đối thủ cạnh tranh và dự báo doanh số. Kết hợp với các phương pháp khác như khảo sát khách hàng, tham vấn, phỏng vấn ý kiến chuyên gia; phân tích dữ liệu lớn để có cái nhìn toàn diện hơn về cơ hội cạnh tranh trên thị trường;
- **Tối ưu hóa sản phẩm theo quy trình NPD (Design Optimization, follow NPD Process):** Tối ưu hóa sản phẩm để đảm bảo đáp ứng toàn diện các chức năng, tiết kiệm chi phí, thay đổi mẫu mã bao bì phù hợp với xu hương thị trường. Áp dụng các công cụ và kỹ thuật như Six Sigma, thiết kế lấy khách hàng làm trung tâm và phân tích giá trị để tối đa hóa hiệu quả thiết kế và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

2 Dịch vụ nghiên cứu nâng cao (Advanced Research Service)

- **Phân tích xu hướng và dự báo (Trend Analysis and Forecasting):** Sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu tiên tiến và AI (trí tuệ nhân tạo) để xác định các xu hướng nổi bật và dự đoán trước xu hướng phát triển trong tương lai. Phối hợp với các chuyên gia đầu ngành, viện nghiên cứu để có cái nhìn về khả năng phát triển của sản phẩm cũng như xu hướng thị trường;
- **Khảo sát công nghệ (Technology Scouting):** Thiết lập mạng lưới với các viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm, doanh nghiệp để cập nhật và tiếp cận các công nghệ tiên tiến nhất.
- **Phân tích tiềm năng cạnh tranh (Competitive Intelligence):** Sử dụng các phương pháp nghiên cứu thị trường và nguồn phân tích dữ liệu lớn để theo dõi hoạt động của đối thủ cạnh tranh và xác định các điểm mạnh, điểm yếu của họ. Cung cấp các báo định kỳ và kịp thời để cập nhật tình hình cạnh tranh trên thị trường;
- **Các nghiên cứu chuyên sâu (Industry-Specific Research):** Hợp tác với các chuyên gia trong ngành và sử dụng các công cụ phân tích hiện tại phù hợp với các nghiên cứu khoa học chuyên sâu.

3 Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Technical Transfer Service)

- **Đánh giá công nghệ (Technology Assessment):** Sử dụng phương pháp phân tích định tính và định lượng để xác định lợi ích và rủi ro của công nghệ. Hợp tác với các chuyên gia đầu ngành để đảm bảo việc đánh giá công nghệ được thực hiện một cách toàn diện và chính xác.
- **Hội thảo Chuyển giao Kiến thức (Knowledge Transfer Workshops):** Tổ chức các buổi hội thảo để truyền đạt kiến thức vã kỹ năng mới đối với các bộ phận liên quan và đối tác. Mời các chuyên gia đầu ngành tham gia và chia sẻ kinh nghiệm thực tế tại các hội thảo;
- **Quản lý sở hữu trí tuệ (Intellectual Property Management):** Xấy dựng chiến lược bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm đăng ký bằng sáng chế, bảo hộ nhãn quyền và bản quyền;
- **Hỗ trợ triển khai (Implementation Support):** Cung cấp dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật công nghệ trong suốt quá trình triển khai. Thiết lập mô hình các chỉ số hiệu suất để theo dõi và đánh giá hiệu quả của công nghệ sau khi triển khai.

4 Dịch vụ phân tích (Analysis Service)

- **Phân tích thị trường (Market Analysis):** Sử dụng các công cụ phân tích thị trường tiên tiến để thu thập và phân tích dữ liệu về xu hướng tiêu dùng, đối thủ cạnh tranh và biến động của thị trường. Cung cấp các báo cáo chi tiết và dự báo thị trường để hỗ trợ việc lập kế hoạch chiến lược và đưa ra quyết định kinh doanh;
- **Phân tích hiệu suất (Performance Analytics):** Sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu để theo dõi hiệu suất theo thời gian thực và phát hiện các vấn đề rủi ro tiềm ẩn. Cung cấp các giải pháp cải tiến hiệu suất dựa trên phân tích dữ liệu và các mô hình dự báo;
- **Kiểm soát và đảm bảo chất lượng (Quality Control and Assurance):** Thiết lập các quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và tiến hành kiểm tra định kỳ để đảm bảo sản phẩm luôn đạt tiêu chuẩn mong muốn. Sử dụng công nghệ tiên tiến để theo dõi và phân tích dữ liệu chất lượng, từ đó đưa ra các biện pháp cải tiến liên tục;
- **Hỗ trợ quyết định dựa trên dữ liệu (Data-driven Decision Support):** Xây dựng các mô hình phân tích và dự báo để hỗ trợ việc ra quyết định chiến lược và tối ưu hóa quy trình kinh doanh. Tích hợp các hệ thống quản lý dữ liệu để cung cấp thông tin kịp thời và chính xác cho các cấp quản lý, lãnh đạo.



HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM VÀ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA MÔ HÌNH BIS TRONG NIÊN ĐỘ 2024-2025

Danh mục các sản phẩm đường mới niên độ 2024-2025

AgriS Tháng 9 2024



Đường trắng que 4 gam (Xuất khẩu)
(White sugar TLC Café')

Sản phẩm OEM B2C phục vụ khách hàng kinh doanh chuỗi nhà hàng, khách sạn, kênh xuất khẩu.

AgriS Tháng 11 2024



Đường mía thiên nhiên que 6g, túi 300gam(50 que x 6g)

Dòng sản phẩm sử dụng nguyên liệu tự nhiên, được thiết kế với định lượng chuẩn, nhỏ gọn, hướng đến phân khúc tiện lợi (On-the-go) và phân khúc Horeca như khách sạn, resort, văn phòng, hàng không, chuỗi café,...

AgriS Tháng 12 2024



Đường mía thiên nhiên túi 500 gam, bao 20 kg (40 túi x 500g)

Dòng sản phẩm sử dụng nguyên liệu tự nhiên, hướng đến các hộ gia đình nhỏ, người tiêu dùng quan tâm đến các sản phẩm với nguyên liệu tự nhiên, an toàn cho sức khỏe, phục vụ cho nhu cầu ăn uống hằng ngày. Đồng thời, sản phẩm cũng hướng đến các cửa hàng nhỏ, những khách hàng cần lượng sử dụng ít, dễ bảo quản.

AgriS Tháng 12 2024



Đường mía thiên nhiên bao 12 kg

Giải pháp bao lớn giúp giúp tối ưu chi phí logistics, đảm bảo nguồn cung ổn định và dễ dàng truy xuất được nguồn gốc.

Sản phẩm được thiết kế dành cho khách hàng công nghiệp, Khách hàng trọng yếu và Horeca quy mô vừa và lớn, với nhu cầu sử dụng đường khối lượng lớn và ưu tiên nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên ít qua tinh luyện, giữ lại khoáng chất và màu sắc đặc trưng.

AgriS Tháng 12 2024



Đường lỏng GC (Can 2 lít)

Sản phẩm được phát triển cho ngành đồ uống và chuỗi F&B cao cấp, bắt kịp xu hướng "Better-for-you", giảm hàm lượng sucrose, nhưng vẫn giữ vị ngọt tự nhiên.

Sản phẩm phù hợp với các chuỗi pha chế mong muốn mang đến các giải pháp cân bằng dinh dưỡng, an toàn và thân thiện hơn với sức khỏe người tiêu dùng.

AgriS Tháng 2 2024



Đường Baking bao giấy 25 kg

Sản phẩm đường phủ rắc đều, được phân phối chuyên biệt cho nhà sản xuất bánh ngọt, bánh mì, pastry quy mô vừa và lớn. Sản phẩm mịn, không vón cục, dễ sử dụng cả trong thao tác thủ công hay dây chuyền tự động.

Sản phẩm hướng đến phân khúc nhà máy bánh, thực phẩm công nghiệp và Horeca chuyên chế biến bánh.

AgriS Tháng 3 2024



Syrup mía que 6ml, Túi 300ml (50 que x 6ml)

Sản phẩm được định lượng sẵn thành các gói nhỏ, dễ cất trữ, đảm bảo vệ sinh và hình thức chuyên nghiệp.

Sản phẩm hướng đến phân khúc cao cấp và tiện lợi như khách sạn, resort, chuỗi cà phê, nhà hàng, văn phòng, hàng không, sự kiện, quân đội, y tế... chuỗi café, nhà hàng,... với nhu cầu phục vụ nhanh, tiện lợi nhưng vẫn phải đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn.

AgriS Tháng 3 2024



Syrup mía túi 1 lít

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì 1 lít giúp tiết kiệm chi phí, dễ định lượng.

Sản phẩm hướng đến đối tượng khách hàng là các nhà hang, quán ăn F&B nhỏ lẻ và cơ sở chế biến thực phẩm có nhu cầu sử dụng syrup thường xuyên. Sản phẩm còn phù hợp cho phân khúc, Horeca và các doanh nghiệp đồ uống quy mô vừa và lớn.

Danh mục các sản phẩm Bio-based mới niên độ 2024-2025

Song song với việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới với chất lượng cao, AgriS còn chú trọng thúc đẩy các giải pháp nông nghiệp hiệu quả, an toàn và thân thiện với môi trường, tận dụng từ các phụ phẩm trong và sau quá trình sản xuất.



Pallet bã mía

Sản phẩm thay thế pallet gỗ truyền thống, được sản xuất từ phần xơ bã sau ép mía. Với khả năng chịu lực tốt, nhẹ, không cần xử lý hun trùng. Sản phẩm thân thiện với môi trường, dễ phân hủy và có thể tái chế.



Biochar bã mía

Biochar từ bã mía là than sinh học được tạo ra qua quá trình nhiệt phân yếm khí. Sản phẩm được ứng dụng rộng rãi trong nông nghiệp để cải tạo đất, giữ ẩm, hấp thụ kim loại nặng, và làm chất mang vi sinh. Ngoài ra, Biochar còn đóng vai trò như một công cụ hấp thụ carbon, góp phần giảm phát thải khí nhà kính.



Pellet bã mía

Pellet bã mía là nhiên liệu sinh học nén từ bã mía, mang lại nguồn năng lượng cao và tối ưu hóa hiệu suất cháy. Đây là giải pháp thay thế bền vững cho các loại nhiên liệu hoá thạch khác, góp phần giảm ô nhiễm.



Yeast protein

Yeast protein (đạm nấm men) được sản xuất qua quy trình lên men hiện đại, sử dụng dịch chiết từ mía làm nguồn carbon. Sản phẩm giàu protein, dễ tiêu hóa, có thể dùng làm nguyên liệu thay thế thịt trong thực phẩm chay, thức ăn gia súc và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng hiện đại theo xu hướng xanh và bền vững.



Aerogel bã mía

Aerogel bã mía, một loại vật liệu siêu nhẹ, xốp được chế tạo từ cellulose của bã mía. Với đặc tính cách nhiệt, cách âm và hấp thụ tốt, aerogel từ bã mía là vật liệu sinh học tiềm năng trong xây dựng xanh, đóng gói, bảo quản thực phẩm và lĩnh vực y sinh.



Polycosanol

Policosanol chiết xuất từ lớp sáp bề mặt của cây mía (phấn mía). Plicosanol là hỗn hợp các alcol béo chuỗi dài, được biết đến với tác dụng hỗ trợ điều hòa cholesterol, tăng cường sức khỏe tim mạch và khả năng chống oxy hóa. Đây là nguyên liệu tiềm năng trong ngành dược phẩm và thực phẩm chức năng.

Danh mục các bao bì mới niên độ 2024-2025

AgriS liên tục nghiên cứu và phát triển các mẫu bao bì mới, nhằm mục đích bắt kịp xu hướng tiêu dùng, tối ưu hóa dây chuyền sản xuất. Từ đó, nâng cao hiệu quả vận hành và tiết giảm chi phí, tạo dựng lợi thế cạnh tranh bền vững trên thị trường.

AgriS Tháng 8 2024



Cải tiến bao bì Đường thanh thiên nhiên

Hộp nhựa mới giúp tiết kiệm thời gian đóng gói, giảm nguy cơ rách màng và đảm bảo thẩm mỹ khi trưng bày.

Thiết kế gài không cần ghim bấm kim loại – an toàn hơn, tiện lợi hơn, thân thiện với môi trường.

AgriS Tháng 12 2024



Đường mía thiên nhiên bao 12kg

Thiết kế phù hợp cho cả đóng gói tự động và thủ công, chống rách tốt, chịu lực cao, bảo vệ sản phẩm tối ưu trong suốt quá trình vận chuyển và lưu kho.

AgriS Tháng 4 2024



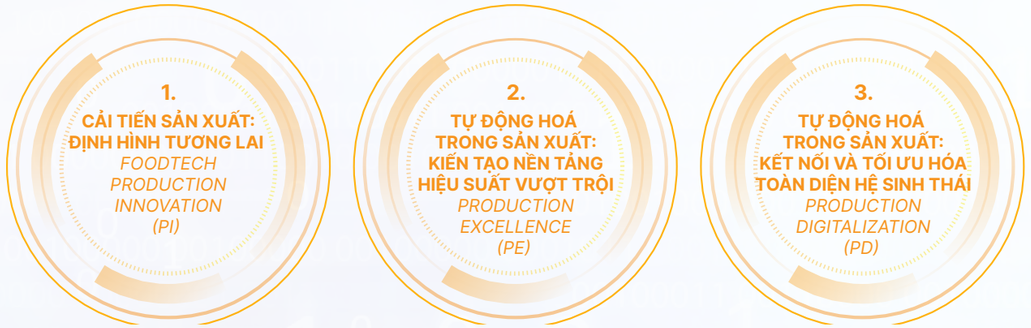
Cải tiến bao bì Nước uống hương mía tự nhiên Cane fresh

Hình dáng nhỏ gọn, dễ cầm nắm và tiện lợi khi mang theo, đồng thời tạo điểm nhấn thu hút trên kệ hàng nhờ đường nét thiết kế hiện đại, năng động.

Trọng lượng phôi tối ưu cho 02 dung tích chai, góp phần giảm trọng lượng nhựa đáp ứng mục tiêu chuyển đổi bao bì theo định hướng phát triển bền vững của công ty.

TỐI ƯU SẢN XUẤT THÔNG QUA CHIẾN LƯỢC 3 TRỤ CỘT FOODTECH TẠI PRODUCTION CENTER

Kế thừa trực tiếp những thành tựu nghiên cứu từ BIS, Production Center (ProC) đảm nhận sứ mệnh then chốt là sản xuất quy mô thương mại hóa và hiện thực hóa các ý tưởng thành sản phẩm thương mại. Hành trình này được định hướng bởi ba trụ cột, tạo nên nền tảng cho sự tăng trưởng bền vững và sức cạnh tranh vượt trội.



1 Đổi mới sản xuất: Định hình tương lai Foodtech Production Innovation (PI)

PI không đơn thuần là một trụ cột mà nó là linh hồn của Foodtech. Trọng tâm chiến lược của PI hướng tới một tầm nhìn toàn diện về đổi mới công nghệ, tối ưu hóa quy trình và sáng tạo mô hình kinh doanh, từ đó định vị ProC trở thành một trung tâm sản xuất tích hợp quy mô lớn, sở hữu năng lực cạnh tranh toàn cầu trên cả hai phương diện: chất lượng và chi phí.

Ba định hướng kim chỉ nam của PI:

- **Hướng Khách hàng:** Xây dựng và phát triển dịch vụ OEM/ODM linh hoạt, chuyên sâu, đáp ứng mọi phân khúc thị trường từ B2B, B2C cho đến FMCG và HRC.
- **Hướng Giá trị:** Ứng dụng sâu rộng các công nghệ chế biến tiên tiến như phối trộn chính xác (precision mixing), lên men chính xác (precision fermentation) và công nghệ sinh học để phát triển danh mục sản phẩm giá trị cao: premix, protein nấm men, ethanol, probiotic, đường chức năng, bao bì sinh học và thực phẩm plant-based.
- **Hướng Bền vững:** Tích cực đầu tư vào các công nghệ xanh như tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng nước, giảm thiểu phát thải CO_2, và tận dụng triệt để phụ phẩm (bã mía, tro lò, điện sinh khối), kiên định với lộ trình hướng tới mục tiêu Net Zero năm 2035.

Việc xác định PI là định hướng công nghệ lõi đóng vai trò then chốt trong việc thiết lập một nền tảng sản xuất chuẩn hóa ngay từ giai đoạn đầu tiên. Chính nền tảng vững chắc này là bệ phóng để ProC mở rộng mạnh mẽ danh mục sản phẩm theo chiến lược Phát triển Sản phẩm Mới (NPD) một cách đồng bộ và hiệu quả với BIS và Commmercial Center. PI góp phần giúp biến ý tưởng thành sản phẩm, biến nhu cầu của khách hàng thành giải pháp sản phẩm.



2 Vận hành xuất sắc: Kiến tạo nền tảng hiệu suất vượt trội Production Excellence (PE)

PE là trụ cột then chốt trọng tâm tối ưu hóa mọi khía cạnh của vận hành sản xuất, từ nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo chất lượng tuyệt đối đến kiểm soát và giảm thiểu chi phí, tất cả đều được dẫn dắt bởi các chuẩn mực Sản xuất Đẳng cấp Thế giới (World Class Manufacturing - WCM) gắn liền với các tiêu chí ESG.Hệ thống vận hành được xây dựng dựa trên 10 trụ cột của WCM, bao trùm từ Bảo trì Tự chủ, Bảo trì Kế hoạch, Cải tiến Liên tục đến Quản lý Chi phí, Chất lượng, An toàn và Phát triển Con người.

Thông qua việc áp dụng hệ thống WCM và không ngừng hướng tới các mục tiêu hiệu suất tối ưu, PE tạo ra một nền tảng vận hành tinh gọn và bền vững. Đây chính là yếu tố đảm bảo cho ProC duy trì được lợi thế cạnh tranh vượt trội về chất lượng và chi phí trên quy mô toàn cầu, đồng thời củng cố vị thế tiên phong trong sản xuất có trách nhiệm.

3 Số hóa sản xuất: Kết nối và tối ưu hóa toàn diện hệ sinh thái Production Digitalization (PD)

PD định hình tương lai của quản trị sản xuất hiện đại, thông qua việc số hóa chuỗi cung ứng và phát triển mô hình OEM/ODM linh hoạt, đáp ứng nhanh nhạy với mọi biến động của thị trường. Trụ cột này tạo ra sự kết nối mọi hoạt động từ nguyên liệu đầu vào đến tay người tiêu dùng cuối cùng.

- Xây dựng mô hình Hub & Spoke với mạng lưới các trung tâm sản xuất chiến lược được đặt tại các vị trí then chốt (Tây Ninh, Ninh Hòa, Indonesia, USA), tối ưu hóa logistics và khả năng phục vụ thị trường.
- Triển khai đồng bộ hệ sinh thái số như DigiFactory, CMMS, Hệ thống Truy xuất nguồn gốc, AI, Oracle Fusion, IBP, WMS/TMS, Mua sắm Điện tử và Quản lý Dữ liệu Chủ.
- Chuyển đổi phương thức ra quyết định từ dựa trên kinh nghiệm sang dựa trên dữ liệu thời gian thực, cho phép tối ưu hóa sản xuất, quản trị tồn kho, lập kế hoạch giao hàng, cân bằng công suất và nâng cao tỷ lệ giao hàng đúng hạn, đủ số lượng (OTIF).
- Hỗ trợ đắc lực cho việc phát triển mô hình OEM/ODM toàn cầu thông qua số hóa quy trình truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng xuyên suốt.

Bằng cách xây dựng một nền tảng số tích hợp và đồng bộ, PD đã tạo ra sự kết nối liền mạch và minh bạch xuyên suốt toàn bộ hệ sinh thái sản xuất và chuỗi cung ứng. Sự chuyển đổi này không chỉ tối ưu hóa vận hành nội bộ mà còn mở ra cánh cửa cho các mô hình kinh doanh OEM/ODM linh hoạt toàn cầu, biến ProC thành một đối tác sản xuất chiến lược, tin cậy và có khả năng thích ứng vượt trội trong kỷ nguyên số.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ LỘ TRÌNH DÀI HẠN HƯỚNG ĐẾN 2030

Tiếp tục phát triển và hoàn thiện mô hình BIS

Mở rộng các phòng Lab chức năng

AgriS định hình chiến lược phát triển dài hạn thông qua việc mở rộng và chuyên môn quá các phòng Lab chức năng, đặt trọng tâm vào nghiên cứu – phát triển (R&D) nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và đa dạng hóa danh mục sản phẩm trong cả hiện tại và tương lai

Hệ thống phòng Lab trong nước: Trọng tâm nghiên cứu và phát triển, nâng cao giá trị của các dòng sản phẩm trong danh mục hiện tại và tương lai của AgriS, bao gồm:

- **Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển của AgriS:** khánh thành và đưa vào hoạt động từ ngày 07/05/2025, là "đầu não" nghiên cứu những giải pháp nông nghiệp tiên tiến, nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm từ cây mía, dừa.
- **Sugar Lab (Đường)**: Đẩy mạnh chuyển đổi R&D từ chức năng thuần kỹ thuật (Lab R&D) sang hướng tiếp cận gắn với nhu cầu thị trường (Business R&D). Bên cạnh việc phát triển công thức và tối ưu quy trình sản xuất, R&D còn đóng vai trò phân tích xu hướng, xác định nhu cầu người dùng, đề xuất danh mục sản phẩm chiến lược, góp phần tăng tốc quá trình thương mại hóa. Phát triển các sản phẩm nhằm đa dạng hóa sản phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Phát triển nhóm sản phẩm syrup hương phục vụ ngành pha chế, đồ uống.
- **Food and Confectionery Lab (Thực phẩm và Bánh kẹo):** phát triển các sản phẩm gia vị và chế biến thực phẩm: nước cốt dừa, nước dùng, hạt nêm từ mía..., cùng các dòng bánh kẹo và snack, phục vụ đa dạng nhu cầu từ hộ gia đình đến nhà hàng , khách sạn.
- **Beverage and Milk Lab (Nước giải khát và Sữa):** ưu tiên phát triển các sản phẩm tốt cho sức khỏe giàu dinh dưỡng, bổ sung thành phần chức năng như chất xơ, vitamin, khoáng chất, collagen, probiotic..., đồng thời đẩy mạnh khai thác nguyên liệu địa phương như mía, dừa, nước khoáng thiên nhiên để tạo ra các dòng sản phẩm đặc trưng và bền vững. Song song đó, công ty còn hướng tới giải pháp dinh dưỡng toàn diện phù hợp với từng nhóm đối tượng từ trẻ em, người trưởng thành, người ăn kiêng đến người vận động.
- **Biobase Lab:** tập trung phát triển các dự án nghiên cứu sản phẩm phục vụ công nghiệp xanh, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn. Tiêu biểu là dự án "Trình diễn và phát triển mô hình kinh doanh ở nước ngoài của nhà máy phát điện 03 cấp công suất 6MW sử dụng nhiên liệu tái tạo trên cơ sở mô-đun hóa", đã được hoàn tất sau 5 năm triển khai và sẽ chính thức công bố vào sự kiện Agro Day 8/8/2025. Song song đó, AgriS hợp tác với SAIL – Đại học Nanyang nghiên cứu sản xuất protein từ mía nhằm phát triển các sản phẩm plant-based, gia tăng giá trị dinh dưỡng cho chuỗi sản phẩm hiện hữu.

Tiếp tục hoàn thiện phòng Lab quốc tế: Với sứ mệnh tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi công nghệ và thúc đẩy nghiên cứu đổi mới, bao gồm:

- **Phòng Lab ở Singapore:** Kết nối với các đối tác nước ngoài thực hiện các nghiên cứu ứng dụng dinh dưỡng, lợi ích của sản phẩm, cập nhật và thử nghiệm các công nghệ mới, công thức mới để đưa vào các chuỗi giá trị sản phẩm của AgriS.

Tiếp tục phát triển và thương mại hoá danh mục các sản phẩm chủ lực

- **Các sản phẩm Nước giải khát:** Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm nước giải khát từ nguyên liệu tự nhiên như mía, dừa và nước khoáng thiên nhiên. Đồng thời, đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu – phát triển các dòng sản phẩm nước tăng lực và trà, với cam kết đảm bảo chất lượng, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.
- **Các sản phẩm Thực phẩm:** không ngừng cải tiến bao bì, chất lượng sản phẩm hiện tại như nước cốt dừa, và mở rộng phát triển sản phẩm gia vị như các loại nước sốt dùng cho chế biến các món ăn.
- **Các sản phẩm Đường:** hướng đến các giải pháp tiện lợi, tiết kiệm chi phí, phát triển bền vững cho Khách hàng B2B, b2C, KA, Horeca, MT cho thị trường trong và ngoài nước như: Syrup hương trái cây, đường icing, đường caster, syrup Low Sugar, đường không calo (Zero-Calorie Sweetener)
- **Các sản phẩm Bio-based:**
  - **Yeast protein:** AgriS phối hợp cùng SAIL và Đại học Nanyang (Singapore) triển khai nghiên cứu chuyên sâu về công nghệ lên men để sản xuất Yeast Protein – một nguồn đạm sinh học có giá trị dinh dưỡng cao, phù hợp cho thực phẩm plant-based. Dự án hướng đến việc thay thế protein động vật, giảm phát thải từ ngành chăn nuôi, đồng thời mở ra giải pháp thực phẩm bền vững phục vụ người tiêu dùng hiện đại.
  - **Bioplastic từ bã mía – Giải pháp vật liệu sinh học thay thế nhựa:** Tận dụng phần bã mía sau sản xuất đường, AgriS đang phát triển dự án bioplastic, nhựa sinh học có khả năng phân hủy, thân thiện với môi trường. Sản phẩm giúp thay thế một phần nhựa gốc hóa thạch, giảm phát thải CO_2, phù hợp với xu hướng tiêu dùng xanh và quy chuẩn phát triển bền vững toàn cầu.
  - **Carton từ bã mía – Hướng tới bao bì sinh học thân thiện môi trường:** AgriS nghiên cứu phát triển vật liệu Carton từ bã mía, ứng dụng trong lĩnh vực bao bì giấy sinh học. Mục tiêu là tạo ra dòng sản phẩm đóng gói có thành phần tự nhiên, giảm sử dụng sợi gỗ, hỗ trợ tái chế, dễ phân hủy, thân thiện với môi trường.

Nâng tầm hoạt động sản xuất trên nền tảng trụ cột Foodtech đến năm 2030

1. Định hướng sử dụng những công nghệ tiên tiến vượt trội nhằm Mở rộng và phát triển dịch vụ OEM/ODM linh hoạt, đáp ứng đa dạng nhu cầu của các thị trường B2B, B2C, đặc biệt trong các lĩnh vực FMCG và HRC. Tăng cường ứng dụng công nghệ chế biến sâu, chế biến chính xác, tự động hóa cao nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, chất lượng dịch vụ và năng lực phục vụ thị trường quốc tế.

2. Hoàn thiện số hóa các nhà máy trọng điểm, tích hợp hệ thống quản trị đa quốc gia, kết nối E2E toàn cầu, phát triển nền tảng dữ liệu lớn, AI, IoT, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế. Từng bước đưa ProC trở thành trung tâm sản xuất, xuất nhập khẩu quốc tế, vận hành theo các tiêu chuẩn cao cấp như LEED Gold, WCM, Smart Factory; hướng đến mục tiêu tối ưu hóa lợi nhuận, nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu, và phát triển bền vững.

4. FINTECH - CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH



AGRIS TIÊN PHONG PHÁT TRIỂN GIẢI PHÁP FINTECH TRONG NÔNG NGHIỆP

Thông qua mô hình tài chính chuỗi giá trị, AgriS đang từng bước hiện thực hóa tầm nhìn xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững – khép kín, từ đầu vào – sản xuất – phân phối. Hệ thống giải pháp tài chính không chỉ giải quyết bài toán vốn, mà còn hướng đến cộng hưởng thương hiệu và chia sẻ dữ liệu tài chính, giúp tăng cường tính liên kết và năng lực cạnh tranh trong toàn hệ sinh thái.

AgriS cũng là một trong những doanh nghiệp tiên phong thực thi Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, tích cực triển khai mô hình liên kết "5 Nhà" (Nhà nước – Nhà nông – Nhà khoa học – Doanh nghiệp – Định chế tài chính), trong đó người nông dân, nhà cung cấp và khách hàng đóng vai trò trung tâm, còn AgriS và các định chế tài chính giữ vai trò đồng kiến tạo nền tảng hỗ trợ và phát triển dài hạn.

1 Sản phẩm Tài trợ Chuỗi cung ứng dành cho Nông dân

Bám sát định hướng phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững, AgriS thiết kế sản phẩm tài chính chuyên biệt dành cho người nông dân – nhóm đối tác cốt lõi trong hệ sinh thái AgriS. Mục tiêu của chương trình là giúp hơn 8.000 nông dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng từ các tổ chức tài chính một cách dễ dàng, minh bạch và phù hợp với nhu cầu thực tế trong từng giai đoạn sản xuất.

Khác với các sản phẩm tín dụng truyền thống, mô hình tài trợ của AgriS được phát triển trên cơ sở liên kết ba bên giữa AgriS – Ngân hàng – Nông dân, tích hợp thông tin sản xuất từ nền tảng số Digifarm nhằm đánh giá chính xác nhu cầu vốn, năng lực canh tác, sản lượng dự kiến và năng suất thu hoạch. Việc xác nhận từ AgriS về kế hoạch mua mía và lịch thanh toán là cơ sở để ngân hàng cấp hạn mức và giải ngân mà không yêu cầu thế chấp tài sản – một rào cản lớn đối với nông dân trong mô hình tài chính truyền thống.

Giải pháp tài chính cho nông dân bao phủ cả nhu cầu ngắn hạn (chi phí canh tác, vật tư, thu hoạch) và trung – dài hạn (đầu tư hạ tầng, thuê đất, cơ giới hóa). Toàn bộ chi phí gốc và lãi được thanh toán một lần vào thời điểm thu hoạch mía, giúp nông dân giảm áp lực trả nợ theo kỳ và thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền mùa vụ. Lãi suất áp dụng thấp hơn đáng kể so với các khoản vay tín chấp thông thường, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tăng lợi nhuận từ sản xuất nông nghiệp.

Ngoài việc đảm bảo vốn kịp thời, sản phẩm còn giúp nông dân mở rộng diện tích canh tác, tiếp cận dịch vụ ngân hàng số, và duy trì đầy đủ các quyền lợi từ việc hợp tác đầu tư và bán nguyên liệu cho AgriS. Đồng thời, mô hình này góp phần thúc đẩy chuyển đổi tài chính nông nghiệp, tạo nền tảng hình thành hành lang tín dụng bền vững trong chiến lược phát triển dài hạn của AgriS.



2 Sản phẩm Tài chính dành cho Nhà cung cấp

Trong chiến lược phát triển hệ sinh thái tài chính tích hợp, AgriS đã triển khai sản phẩm chuỗi giá trị tài chính dành cho nhà cung cấp – một giải pháp nhằm tối ưu hóa dòng tiền, giảm thiểu áp lực tài chính và thúc đẩy năng lực phát triển sản xuất – kinh doanh. Chương trình cho phép các nhà cung cấp nhận thanh toán ngay sau khi hoàn tất việc giao hàng hoặc cung ứng dịch vụ cho AgriS, thay vì chờ đến hạn theo điều khoản hợp đồng thông thường.

Điểm khác biệt cốt lõi của sản phẩm này là quy trình được tích hợp trực tiếp vào hệ thống ERP và vận hành thông qua kết nối số (H2H, API), giúp quá trình xét duyệt tín dụng, đối soát công nợ và giải ngân vốn diễn ra nhanh chóng, minh bạch và không yêu cầu tài sản đảm bảo. Hạn mức tài trợ được xác lập dựa trên dữ liệu giao dịch thực tế giữa AgriS và nhà cung cấp, cùng với mức lãi suất ưu đãi được áp dụng tương đương các đối tác quy mô lớn.

Giải pháp không chỉ hỗ trợ nhà cung cấp cải thiện khả năng tiếp cận vốn và tăng tốc độ quay vòng dòng tiền, mà còn góp phần nâng cao năng lực quản trị tài chính, kiểm soát dòng tiền chủ động và định hướng mở rộng kinh doanh. Việc kết nối trực tiếp với các ngân hàng uy tín thông qua hệ thống của AgriS giúp hình thành chuỗi liên kết tài chính tin cậy, tạo nền tảng để phát triển mối quan hệ hợp tác dài hạn và bền vững giữa các bên.

3 Sản phẩm Tài trợ Chuỗi cung ứng dành cho Khách hàng AgriS (Doanh nghiệp/ Cá nhân/ Hộ kinh doanh)

AgriS tiếp tục mở rộng sản phẩm chuỗi giá trị tài chính đến nhóm khách hàng và nhà phân phối thông qua chương trình tài trợ vốn lưu động linh hoạt, phục vụ trực tiếp hoạt động nhập hàng và mở rộng kinh doanh. Sản phẩm được thiết kế để phục vụ cả khách hàng doanh nghiệp, cá nhân và hộ kinh doanh – những đối tượng đóng vai trò quan trọng trong hệ sinh thái phân phối của AgriS.

Thông qua việc tích hợp dữ liệu từ hệ thống CRM, DMS và ERP, AgriS phối hợp với các tổ chức tín dụng để cấp hạn mức tín dụng dựa trên doanh số mua hàng thực tế, đồng thời đơn giản hóa thủ tục thẩm định và phê duyệt vốn. Khoản vay không yêu cầu tài sản đảm bảo, hoặc có thể được đảm bảo bằng chính hàng hóa mang thương hiệu AgriS, với lãi suất ưu đãi áp dụng tương tự như với các doanh nghiệp quy mô lớn. Thời hạn vay linh hoạt, phù hợp với đặc thù chu kỳ kinh doanh ngắn của hệ thống phân phối.

Điểm nổi bật của giải pháp không chỉ nằm ở việc cung cấp vốn sớm – giúp khách hàng chủ động nguồn lực trong các giai đoạn cao điểm – mà còn ở khả năng mở rộng kinh doanh hiệu quả. Việc duy trì dòng vốn ổn định cho phép khách hàng gia tăng sản lượng nhập hàng, đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, cải thiện chất lượng dịch vụ và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Song song với tài trợ vốn, AgriS còn tích hợp các dịch vụ tài chính số như quản lý bán hàng, đối chiếu công nợ, thu hộ thông qua tài khoản định danh (virtual account), QR code, ePOS và Tap toPay. Những công cụ này giúp khách hàng kiểm soát doanh số, báo cáo bán hàng, quản lý dòng tiền hiệu quả và kết nối trực tiếp với hệ thống ngân hàng – qua đó hình thành một nền tảng quản trị tài chính thông minh và đồng bộ.

Giải pháp tài chính dành cho khách hàng và nhà phân phối là minh chứng rõ nét cho định hướng của AgriS trong việc xây dựng chuỗi giá trị liên kết chặt chẽ – nơi mỗi mắt xích trong hệ sinh thái đều có cơ hội tiếp cận nguồn lực tài chính bền vững, minh bạch và công bằng, từ đó cùng phát triển vì mục tiêu chung.

4 Sản phẩm Tài trợ Chuỗi cung ứng dành cho các điểm bán hàng/Nhà phân phối cấp 2 của AgriS (Doanh nghiệp/ Cá nhân/ Hộ kinh doanh)

Trong nỗ lực hoàn thiện chuỗi cung ứng và mở rộng năng lực tài chính toàn diện, AgriS đã thiết kế sản phẩm tài chính linh hoạt dành cho hơn 100.000 điểm bán hàng và nhà phân phối cấp 2 – những mắt xích trực tiếp đưa sản phẩm AgriS đến tay người tiêu dùng cuối cùng. Mục tiêu là hỗ trợ các đơn vị này chủ động nguồn vốn lưu động trong các giai đoạn cao điểm, đồng thời thúc đẩy tăng trưởng doanh số một cách bền vững.

Dựa trên dữ liệu giao dịch giữa nhà phân phối cấp 1 và các điểm bán, AgriS phối hợp với ngân hàng để thiết lập hạn mức tín dụng phù hợp cho từng điểm bán. Điểm nổi bật của chương trình là việc tích hợp hạ tầng số thông qua hệ thống CRM/DMS/ERP và các giao diện API/H2H, giúp quá trình cấp tín dụng và giải ngân được thực hiện minh bạch, nhanh chóng và tự động hóa.

Các gói tài chính được thiết kế đa dạng, từ vay thấu chi, thẻ tín dụng đến hình thức trả chậm linh hoạt, đáp ứng nhu cầu vốn luân chuyển liên tục trong hoạt động thương mại. Với các ưu đãi lãi suất cạnh tranh và điều kiện vay tương đương doanh nghiệp lớn, các điểm bán có thể chủ động nhập hàng, xây dựng kế hoạch khuyến mại, gia tăng chủng loại sản phẩm và cải thiện năng lực cạnh tranh tại thị trường địa phương.

Bên cạnh việc giải quyết bài toán vốn, sản phẩm còn mang lại giá trị gia tăng trong việc kéo dài thời gian thanh toán, từ đó giảm thiểu áp lực tài chính trong các chu kỳ thanh toán ngắn. Nguồn vốn ổn định là nền tảng để điểm bán thúc đẩy tăng trưởng doanh số, mở rộng quy mô hoạt động và từng bước chuyên nghiệp hóa năng lực vận hành.

Với giải pháp này, AgriS một lần nữa khẳng định cam kết kiến tạo hệ sinh thái tài chính toàn diện, hỗ trợ đồng bộ từ sản xuất – cung ứng – phân phối – tiêu dùng, góp phần hiện thực hóa chiến lược mở rộng chuỗi giá trị nông nghiệp công nghệ cao trên nền tảng số và tài chính hiện đại.

5 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

190 Định hướng phát triển bền vững từ HĐQT
- Thông điệp của Chủ tịch HĐQT về phát triển bền vững
- Tầm nhìn và mục tiêu PTBV của AgriS tới 2035
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

196 Dấu ấn phát triển bền vững NĐ 2024-2025

200 Quản trị Công ty thông lệ quốc tế

206 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc



Định hướng phát triển bền vững từ HĐQT

Thông điệp Chủ tịch HĐQT về phát triển bền vững

Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Người nông dân, Quý Khách hàng và các Đối tác thân mến,

Đặt nền móng và dẫn dắt ngành Đường Việt Nam từ năm 1969 với thương hiệu Biên Hoà, AgriS đã chuyển mình để trở thành Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, xây dựng nên một hệ sinh thái Agriculture Solutions – cung ứng các giải pháp nông nghiệp toàn diện, từ mía, dừa, chuối, gạo,... đến sữa thực vật, nước giải khát, kẹo và hàng trăm sản phẩm mới. Chúng tôi luôn kiên định với sứ mệnh tiên phong xây dựng một hình mẫu về doanh nghiệp phát triển bền vững, đồng hành cùng Chính phủ nước ta để đưa nền nông nghiệp Việt Nam vươn ra biển lớn.

ESG **Điểm ESG của AgriS hiện trên 90%, cao hơn mức trung bình 69% của ngành.**

Từ năm 2013, Đề án tái cơ cấu nông nghiệp của Chính phủ đã đặt rõ ra ba trụ cột kinh tế, xã hội, môi trường. Tại COP26 năm 2021, Việt Nam chính thức đặt ra cam kết Net Zero vào năm 2050 với thế giới. Trên phạm vi toàn cầu, xu hướng chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn đang diễn ra mạnh mẽ. Tôi nghĩ rằng đã đến lúc nông nghiệp Việt Nam bước ra thế giới không chỉ bằng chất lượng sản phẩm, mà bằng năng lực quản trị và nền tảng phát triển tuần hoàn và bền vững. Hơn ai hết, trải qua hành trình 56 năm phát triển, AgriS đã có cơ hội quan sát nông nghiệp Việt từ cả hai chiều. Từ bên trong với đất, nước, cây trồng, tập quán, văn hóa... và từ bên ngoài với nhu cầu, chuẩn mực và cách vượt qua rào cản để đưa AgriS đến với hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ. Chúng tôi là doanh nghiệp Việt đầu tiên đạt chứng nhận Bonsucro, và liên tục duy trì vị trí trong rổ chỉ số VNSI 20, nhóm 20 công ty có điểm phát triển bền vững cao nhất thị trường.

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đã tập trung đẩy mạnh các ứng dụng khoa học công nghệ trên toàn chuỗi sản xuất, vận hành từ Agtech (Công nghệ nông nghiệp), Foodtech (Công nghệ thực phẩm), Fintech (Công nghệ tài chính) nhằm nâng cao hiệu quả, năng suất và cạnh tranh. Mọi sáng kiến, ứng dụng công nghệ đều được triển khai trên nền tảng phát triển bền vững ESG, với mục tiêu tái thiết chuỗi giá trị nông sản theo hướng bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu, bảo vệ môi trường và lan tỏa giá trị tích cực đến tất cả các Bên liên quan. Trên hành trình này, AgriS đã thành công hội tụ đủ 5 Nhà (Nhà nước, Nhà nông, Nhà khoa học, Doanh nghiệp và Định chế tài chính) trở thành nền tảng hợp tác toàn diện, là "chìa khóa vàng" để giải quyết đồng thời ba mục tiêu: Vì môi trường sống bền vững – Nâng cao chất lượng cuộc sống – Quản trị minh bạch, trách nhiệm và đổi mới.

Trong chiến lược phát triển đến 2030 và tầm nhìn đến 2035, AgriS tiếp tục gia tăng việc tối ưu hóa chuỗi giá trị từ cây trồng, phát triển các giải pháp dinh dưỡng có nguồn gốc tự nhiên, tham gia vào chuỗi cung ứng thực phẩm và đồ uống dinh dưỡng toàn cầu. Song song, chúng tôi đặt mục tiêu tất cả nhà máy sử dụng 100% năng lượng tái tạo, hoàn tất chuyển đổi lò hơi sinh khối, cắt giảm ít nhất 70-80% phát thải CO_2 so với mức cơ sở 2023-2024. Logistics cũng sẽ được "xanh hóa" với một nửa phương tiện vận tải chuyển sang sử dụng điện hoặc nhiên liệu sinh học, và Hệ thống quản lý vận tải (Transport Management System – TMS) được triển khai trên toàn hệ thống. Đây cũng là giai đoạn chúng tôi thương mại hóa các tín chỉ carbon và chứng chỉ năng lượng tái tạo quốc tế (International Renewable Energy Certificate - I-REC), biến kết quả giảm phát thải thành dòng doanh thu và lợi thế cạnh tranh. Ngoài ra, các chứng chỉ về phát triển toàn cầu như Bonsucro, Fairtrade, Rainforest Alliance, FSC sẽ được duy trì, đồng thời đáp ứng mọi yêu cầu mới nhất của Chỉ thị báo cáo phát triển bền vững (Corporate Sustainability Reporting Directive – CSRD),

> **"Cửa thắng của nông nghiệp Việt không nằm ở việc sản xuất nhiều hơn, mà ở sản xuất thông minh hơn. Và con đường thông minh ấy, chắc chắn phải đi qua nông nghiệp công nghệ cao - nơi dữ liệu, công nghệ và ESG trở thành "ngôn ngữ bền vững chung" giữa Việt Nam và thế giới.**

Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (Carbon Border Adjustment Mechanism - CBAM) và bộ tiêu chí của các tập đoàn quốc tế. Dự án 10 triệu cây xanh tiếp tục mở rộng theo tiến độ, thực hiện báo cáo ghi nhận thu hồi carbon và tích hợp vào đo lường phát thải toàn tập đoàn.

Niên độ 2025 – 2026 sẽ là niên độ bản lề để AgriS đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu chiến lược, gắn kết tăng trưởng với phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu Net Zero 2035. Chúng tôi tin rằng với sự đồng hành của Quý vị Cổ đông, Nhà đầu tư, Người nông dân, Quý Khách hàng và các Đối tác, AgriS sẽ hoàn thành được các mục tiêu chiến lược của mình, góp phần kiến tạo một nền nông nghiệp Việt Nam thịnh vượng, hiện đại và bền vững cho thế hệ tương lai.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc Quý vị sức khỏe, thịnh vượng và thành công.



1. VÌ MÔI TRƯỜNG **SỐNG BỀN VỮNG**
2. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG **CUỘC SỐNG**
3. **QUẢN TRỊ MINH BẠCH,** TRÁCH NHIỆM VÀ ĐỔI MỚI

Tầm nhìn và mục tiêu PTBV của AgriS tới 2035

HƯỚNG ĐẾN NET ZERO VÀO NĂM 2035



95%
Nước thải được tái sử dụng

Mở rộng thêm **60%**
diện tích VNL organic

Mở rộng thêm **70%**
diện tích vùng nguyên liệu đạt chứng nhận Bonsucro*
** Tham khảo chi tiết tiêu chuẩn Bonsucro tại link bonsucro.com*

100%
Sử dụng năng lượng tái tạo

100%
Diện tích VNL mía chuyển đổi áp dụng IPM

100%
Đạt chứng nhận "Zero waste to landfill"

Tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

AgriS xác lập mục tiêu chiến lược đạt Net Zero vào năm 2035, định vị là một trong những Doanh nghiệp nông nghiệp đầu tiên tại Việt Nam triển khai chiến lược ESG tích hợp với số hóa, năng lượng tái tạo và kinh tế tuần hoàn. Để đạt mục tiêu này, AgriS xác định 6 mục tiêu định lượng đến năm 2035 như sau:

MỤC TIÊU DÀI HẠN (2030-2035)	KẾT QUẢ NIÊN ĐỘ 2024-2025	HÀNH ĐỘNG /KPI (2025–2026)
95% Nước thải được tái sử dụng	**34%** Lượng nước thải được tái sử dụng (Tổng nước thải xử lí là 657.404 m^3, và lượng nước tái sử dụng là 218.121 m^3)	• Tuần hoàn 70% nước thải năm 2025–2026 • Triển khai mô hình tiết kiệm nước & tăng tỉ lệ tái sử dụng nước tại vùng trồng và nhà máy
100% Sử dụng năng lượng tái tạo	**5/6** Nhà máy sản xuất đường sử dụng Biomass cho lò hơi.	• 100% chuyển đổi sang biomas tại các nhà máy đường • Lắp đặt thêm 700kW điện tái tạo • Triển khai chứng nhận ISO 50001 cho các nhà máy tiêu thụ lớn
100% Diện tích VNL mía chuyển đổi áp dụng IPM (quản lý dịch hại tích hợp) ** IPM là giải pháp sử dụng kết hợp các biện pháp truyền thống và biện pháp sinh học (như biện pháp thiên địch tự nhiên ong mắt đỏ) giúp hạn chế sâu bệnh bảo vệ môi trường và an toàn cho người lao động*	**6%** diện tích VNL đã được áp dụng IPM	• Nâng quy mô sản xuất ong mắt đỏ • Tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng Ong mắt đỏ: 7% năm 2025, 10% năm 2026
100% Đạt chứng nhận "Zero waste to landfill" ** Hướng đến 100% chất thải không xử lý bằng phương pháp chôn lấp*		• Tối ưu mô hình kinh tế tuần hoàn, hạn chế phương pháp chôn lấp chất thải
Mở rộng thêm **60%** diện tích VNL organic	**1.248** ha mía	• 1.527 ha mía (tăng 22% so với niên độ 2024-2025)
Mở rộng thêm **70%** diện tích vùng nguyên liệu đạt chứng nhận Bonsucro	**1.580** ha mía	• Mở rộng áp dụng thêm các nông trường tại Tây Ninh, Lào

Dấu ấn phát triển bền vững niên độ 2024-2025

VNSI20
8 năm liên tiếp thuộc Danh mục chỉ số VNSI20 (HOSE) – Gồm top 20 cổ phiếu có điểm phát triển bền vững tốt nhất thị trường

03
Nông trường lớn canh tác theo tiêu chuẩn Global G.A.P

04
Nhà máy đang sở hữu chứng nhận I-Rec – chứng nhận năng lượng sạch, gồm: TTCS, AgriS Ninh Hoà, AgriS Gia Lai, TTCA

92%
Lượng điện được sử dụng trong sản xuất có nguồn gốc điện tái tạo tự sản xuất

100%
Nhà máy sản xuất sản phẩm Đường đạt Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm - FSSC 22000

75%
Vật liệu được sử dụng trong sản xuất đường mía có nguồn gốc tái tạo

TIÊU CHUẨN
FSC
Tất cả dự án mở rộng vùng nguyên liệu và đầu tư mới không thực hiện tại các khu vực có giá trị bảo tồn (High conservation value – HCV), trường hợp bắt buộc sẽ thực hiện đánh giá tác động và biện pháp giảm thiểu, bù đắp phù hợp theo tiêu chuẩn FSC.

>123 TRIỆU KWH
Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia (Biomass, điện mặt trời)



1.860 HA
Diện tích VNL được chứng nhận Bonsucro - tiêu chuẩn bền vững trong sản xuất mía đường

2.000.000 CÂY XANH
Được cam kết trồng mới trong niên độ trong khuôn khổ dự án 10 triệu cây xanh đến năm 2030

25.000
Chứng chỉ năng lượng sạch I-Rec được phát hành cho các dự án điện mặt trời mái nhà

5.500
Tín chỉ Carbon theo tiêu chuẩn Verra được phát hành

100%
Bã mía được thu hồi để tái sử dụng

1.825 TỶ ĐỒNG
Chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân, trong đó 86 tỷ đồng là chi phí đầu tư không hoàn lại

11,65 TỶ ĐỒNG
Chi phí hoạt động thiện nguyện, đồng góp an sinh xã hội

32.000
Cơ hội việc làm cho nông dân tại các khu vực có hiện diện của AgriS

Giải thưởng về Phát triển bền vững AgriS nhận được trong niên độ

TOP 20 CỔ PHIẾU CÓ ĐIỂM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỐT NHẤT THỊ TRƯỜNG - VNSI20



SBT tiếp tục có mặt trong VNSI20 - Top 20 cổ phiếu có điểm Phát triển bền vững tốt nhất thị trường chứng khoán năm thứ 8 liên tiếp, với điểm ESG đạt ESG 95%, cao hơn 26% so với trung bình ngành. Trong đó, Môi trường đạt 97% nhờ tối ưu năng lượng và quản lý phát thải hiệu quả; Xã hội đạt 95% với các điểm nhấn là chương trình phát triển vì cộng đồng; và Quản trị đạt 92%, phản ánh sự minh bạch, tuân thủ cao vượt chuẩn mực thị trường.

Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 – Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA)

Vượt qua hơn 700 doanh nghiệp trên thị trường, AgriS xuất sắc có mặt trong Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 nhờ nền tảng quản trị tốt, kiểm soát rủi ro và chiến lược phù hợp. Đây là năm thứ 5 liên tiếp AgriS có mặt trong Top doanh nghiệp quản trị tốt nhất, khẳng định vị thế tiên phong trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững trên thị trường chứng khoán Việt Nam.



Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại Việt Nam - VNCG50

AgriS vinh dự có mặt trong Top 50 doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty Việt Nam (VNCG50) tại Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty lần thứ 7 (AF7).



DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU TOÀN CẦU VỀ CSR & ESG - GLOBAL CSR & ESG SUMMIT AND AWARDS 2025 THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 17

Năm thứ ba liên tiếp, AgriS được công nhận là Doanh nghiệp tiêu biểu toàn cầu về CSR & ESG, tại 07 hạng mục giải thưởng danh giá. Đặc biệt, AgriS đạt thứ hạng Platinum – mức cao nhất – trong hầu hết các hạng mục quan trọng, thuộc nhóm doanh nghiệp có vốn hóa thị trường dưới 500 triệu USD, khẳng định vị thế dẫn đầu trong phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.

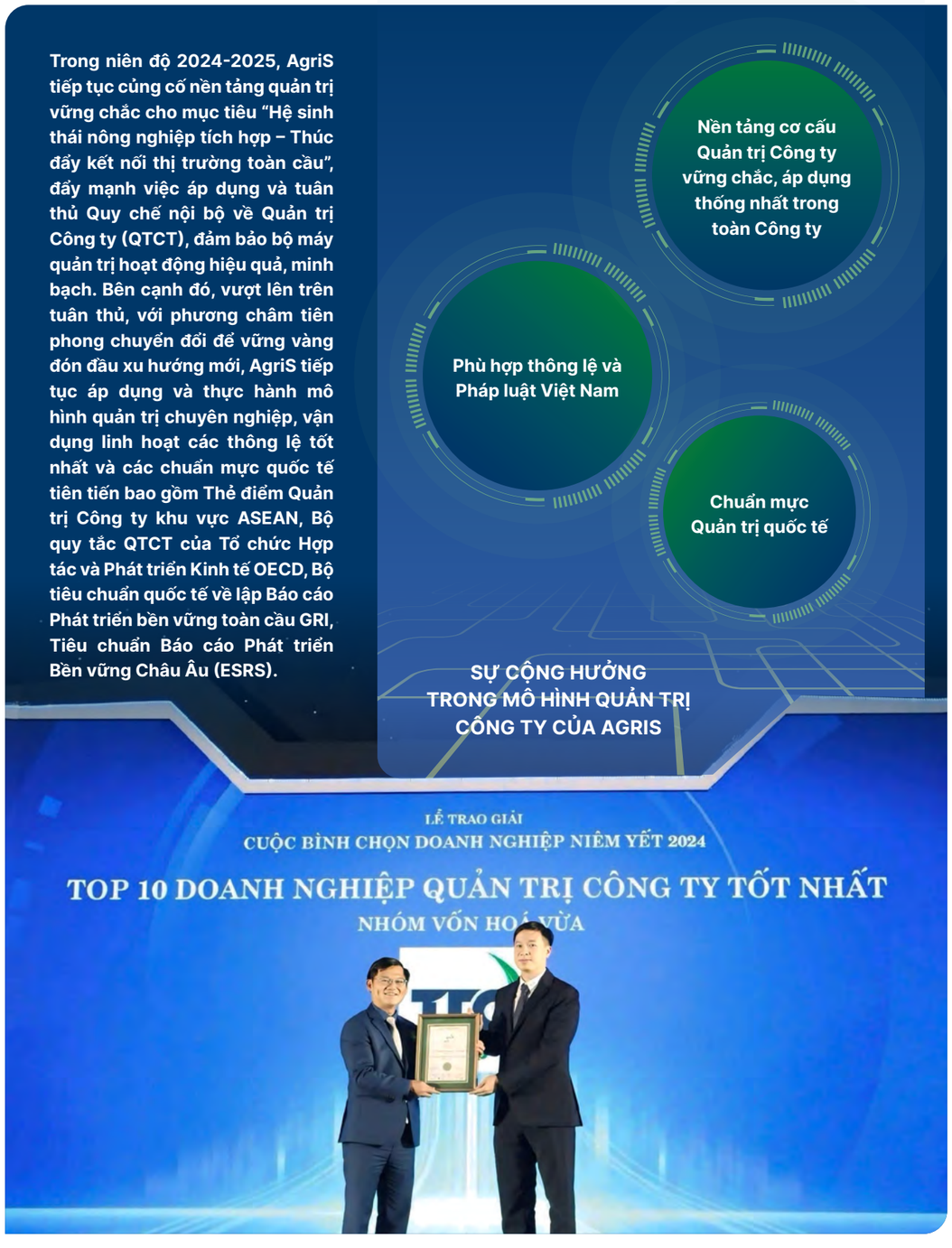


- **Best Country Excellence Award - Best in Vietnam** - Doanh nghiệp CSR tiêu biểu nhất Việt Nam - Platinum (Lần thứ 2 - thứ hạng cao nhất quốc gia)
- **CSR & ESG Leadership Award** - Doanh nghiệp tiên phong CSR & ESG tiêu biểu - Platinum
- **Best Community Programme** - Hoạt động cộng đồng ấn tượng nhất toàn cầu - Silver
- **Best Workplace Practices** - Nơi làm việc Tuyệt vời nhất - Platinum
- **Empowerment Of Women Award** - Hoạt động trao quyền cho phụ nữ nổi bật - Platinum
- **Best CEO** - Nhà điều hành xuất sắc nhất - Platinum
- **Best Corporate Communications & Investor Relations Team** - Đội ngũ Truyền thông và Quan hệ Nhà đầu tư Xuất sắc nhất - Platinum



Quản trị Công ty thông lệ quốc tế

Trong niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục củng cố nền tảng quản trị vững chắc cho mục tiêu "Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp – Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu", đẩy mạnh việc áp dụng và tuân thủ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (QTCT), đảm bảo bộ máy quản trị hoạt động hiệu quả, minh bạch. Bên cạnh đó, vượt lên trên tuân thủ, với phương châm tiên phong chuyển đổi để vững vàng đón đầu xu hướng mới, AgriS tiếp tục áp dụng và thực hành mô hình quản trị chuyên nghiệp, vận dụng linh hoạt các thông lệ tốt nhất và các chuẩn mực quốc tế tiên tiến bao gồm Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN, Bộ quy tắc QTCT của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế OECD, Bộ tiêu chuẩn quốc tế về lập Báo cáo Phát triển bền vững toàn cầu GRI, Tiêu chuẩn Báo cáo Phát triển Bền vững Châu Âu (ESRS).



Ông Thái Văn Chuyện - Tổng Giám đốc đại diện AgriS nhận giải thưởng Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2024

CÁC BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY MÀ AGRIS ĐANG THAM CHIẾU ĐỂ ÁP DỤNG

Ngoài việc tuân thủ các quy định pháp luật trong thực hành Quản trị Công như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Các tổ chức tín dụng, Nghị định 155/2020/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định 245/2025/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ, Thông tư 96/2020/TT-BTC về hướng dẫn Công bố trên thị trường chứng khoán, AgriS còn tiên phong áp dụng và thực hành theo các thông lệ QTCT cao hơn theo quốc tế, bao gồm:

Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD (2023)	Đảm bảo cơ sở cho khuôn khổ Quản trị Công ty hiệu quả Quyền của Cổ đông, đối xử công bằng với Cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản Các Nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác Công bố thông tin và tính minh bạch Trách nhiệm của Hội đồng quản trị Bền vững và năng lực chống chịu
Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng (2020)	Đảm bảo cơ cấu Quản trị hợp lý Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị Đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và các Bên liên quan Đảm bảo đối xử công bằng giữa những Cổ đông Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty Điều lệ mẫu Công ty Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Mẫu Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán của công ty đại chúng
Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (2023)	Quyền và đối xử công bằng với Cổ đông Bền vững và năng lực chống chịu Công bố thông tin và minh bạch Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị
Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho Công ty đại chúng tại Việt Nam (2019)	Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị Môi trường kiểm soát Công bố thông tin và minh bạch Quyền của Cổ đông Quan hệ với các Bên liên quan

Nguồn: AgriS tổng hợp

CAM KẾT VỀ THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY BỀN VỮNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

AgriS luôn tiên phong trong việc nâng cấp hệ thống quản trị doanh nghiệp trên nền tảng phát triển bền vững, áp dụng tiêu chuẩn ESG vào toàn bộ các hoạt động quản trị - sản xuất - kinh doanh. HĐQT đã phân công thành viên giám sát các vấn đề về quản trị bền vững, cụ thể:

- Xây dựng các mục tiêu chiến lược tập trung vào việc tạo ra giá trị, đổi mới và phát triển bền vững.
- Phụ trách xây dựng hệ thống quản trị công ty và chính sách ESG.
- Tham mưu cải tiến hệ thống quản trị công ty theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế tốt nhất.

SỰ ĐA DẠNG TRONG CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA AGRIS



Thành viên HĐQT không điều hành



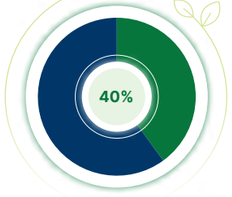
Thành viên HĐQT không đồng thời là thành viên HĐQT của quá 5 Công ty khác



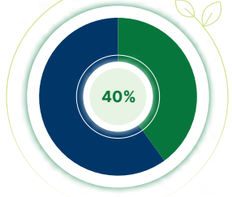
Thành viên HĐQT có kinh nghiệm từ 15 năm trở lên trong Ngành



Thành viên HĐQT có trình độ Tiến sỹ, Thạc sỹ và Cử nhân trở lên



Thành viên HĐQT là nữ giới, trong đó Chủ tịch HĐQT là nữ



Thành viên HĐQT là thành viên độc lập

Theo Grant Thornton International, tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp cao toàn cầu đã tăng từ 19,4% lên 33% vào năm 2024, trong khi tại Việt Nam con số này chỉ khoảng 18%. Tỷ lệ nữ lãnh đạo tại AgriS là 40%, vượt mức trung bình toàn cầu và Việt Nam.

TIẾP TỤC NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ

Trong niên độ 2024-2025, AgriS đặc biệt chú trọng vào việc nâng cao năng lực quản trị cho các thành viên chủ chốt. Cụ thể, tất cả các thành viên HĐQT đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về QTCT, đồng thời tích cực tham gia các khóa đào tạo và chương trình nâng cao chuyên môn liên quan. Thư ký Công ty đã hoàn thành "Chương trình chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty" do Viện thành viên HĐQT Việt Nam - VIOD tổ chức. Ngoài ra, các thành viên HĐQT, Ban Điều hành tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do UBCK Nhà nước, Sở GDCK Việt Nam tổ chức.

Với những nỗ lực theo đuổi các chuẩn mực quản trị hiện đại, nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật và tiên phong thực hành theo các thông lệ tốt, niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục nhận được nhiều sự công nhận và đánh giá cao trong hoạt động QTCT từ các tổ chức độc lập uy tín. Công ty vinh dự được trao tặng các giải thưởng danh giá bao gồm Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 - Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA), Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao Quản trị công ty tại Việt Nam - VNCG50, có mặt trong VNSI20 - Top 20 cổ phiếu có điểm Phát triển bền vững tốt nhất TTCK năm thứ 8 liên tiếp.

BÁO CÁO VÀ PHÂN TÍCH QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY G20/OECD 2023 VÀ THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ KHU VỰC ASEAN 2023 (ASEAN SCORECARD)

Quản trị công ty đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển bền vững của AgriS. Một hệ thống quản trị hiệu quả không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình ra quyết định, tăng cường năng lực kiểm soát rủi ro và tính minh bạch trong vận hành, mà còn góp phần củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

Trong định hướng phát triển dài hạn, AgriS kiên định với mục tiêu xây dựng và hoàn thiện mô hình quản trị theo các chuẩn mực quốc tế, luôn tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật, đồng thời tiệm cận các thông lệ tốt nhất trên thị trường. Thông qua việc nâng cao chất lượng quản trị, AgriS không chỉ khẳng định uy tín thương hiệu, mà còn gia tăng khả năng thu hút các nguồn vốn đầu tư chất lượng cao – yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì sự ổn định và năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường ngày càng biến động và khắt khe.

Niên độ 2024-2025, AgriS tiến hành đánh giá công tác quản trị công ty dựa trên 2 tiêu chuẩn tiên tiến nhất quốc tế: (1) Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD 2023, (2) Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN 2023 (ASEAN Scorecard).

THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY G20/OECD (2023)

Bộ nguyên tắc QTCT G20/OECD được phê chuẩn lần đầu vào năm 1999 và được liên tục sửa đổi để bao quát các diễn biến và vấn đề QTCT mới. Đây là chuẩn mực quốc tế về QTCT nhận được sự tín nhiệm của các nhà hoạch định chính sách, các Nhà đầu tư, công ty và các Bên liên quan khác trên toàn thế giới. Năm 2023, bộ nguyên tắc này được cập nhật phiên bản mới nhất, tập trung vào các yếu tố liên quan đến phát triển bền vững, bao gồm sự minh bạch về thông tin Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG), quản lý rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu và thúc đẩy trách nhiệm của ban lãnh đạo trong việc đảm bảo tính công bằng và trách nhiệm.

Niên độ 2024-2025, **AgriS tiếp tục hoàn thành đánh giá hoạt động QTCT** **100%** **các tiêu chuẩn trong Bộ nguyên tắc QTCT G20/OECD,** được phân chia thành 6 nguyên tắc chính như sau:

A. Đảm bảo cơ sở cho khuôn khổ Quản trị Công ty hiệu quả

- Tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi hoạt động là cơ sở cho việc Quản trị Công ty hiệu quả của AgriS;
- Luôn đề cao và thúc đẩy tính minh bạch trong hoạt động quản trị giúp tăng cường niềm tin của Nhà đầu tư và các Bên liên quan;
- Cơ chế thực thi: Thiết lập các cơ chế giám sát và thực thi hiệu quả để đảm bảo rằng các quy định về quản trị công ty được tuân thủ nghiêm ngặt.

BÁO CÁO VÀ PHÂN TÍCH QUẢN TRỊ CÔNG TY (tiếp theo)

B. Quyền của Cổ đông, đối xử công bằng với Cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản

- Đảm bảo đầy đủ những quyền lợi của Cổ đông theo quy định pháp luật và tiếp nhận thông tin quan trọng của Công ty;
- Công bố mọi thỏa ước Cổ đông, bao gồm thỏa ước về thông tin của thành viên HĐQT; minh bạch và công khai thông tin;
- Đối xử công bằng với tất cả Cổ đông, tạo điều kiện cho các Cổ đông thiểu số tham gia họp ĐHĐCĐ.

C. Các Nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác

- Liên tục thu hút nguồn vốn "xanh" từ các nhà đầu tư nước ngoài, trở thành điểm đến ưa thích của các tổ chức tài chính hàng đầu khu vực;
- Cung cấp thông tin tài chính và phi tài chính một cách minh bạch, rõ ràng và kịp thời và luôn đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý thị trường, các quy định của thị trường chứng khoán nhằm duy trì niềm tin của các Nhà đầu tư tổ chức.

D. Công bố thông tin và tính minh bạch

- Minh bạch tài chính: Công ty CBTT tài chính một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời, bao gồm BCTC hàng năm, báo cáo giữa kỳ và các thông tin tài chính quan trọng khác;
- Thông tin phi tài chính: Công ty cũng cần công bố các thông tin phi tài chính như các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG), giúp các nhà đầu tư và các Bên liên quan;
- Công khai thông tin về quản trị công ty: Các công ty cần công khai thông tin về cấu trúc quản trị, bao gồm thành phần và hoạt động của HĐQT, các ủy ban và các chính sách QTCT;
- Cơ chế giám sát và kiểm tra: Thiết lập các cơ chế giám sát và kiểm tra để đảm bảo rằng các thông tin được công bố là chính xác và đáng tin cậy.

E. Trách nhiệm của HĐQT

- Thành viên HĐQT được phân công chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, hành động vì lợi ích tốt nhất của Công ty;
- Đảm bảo đủ số lượng thành viên độc lập HĐQT, trong niên độ 2024-2025, AgriS có 2/5 thành viên độc lập HĐQT;
- Chủ tịch HĐQT hoàn thành trách nhiệm của mình đối với hiệu quả hoạt động HĐQT và hoàn toàn tách biệt với TGĐ;
- Xây dựng quy trình KTNB hiệu quả, thiết lập chức năng KTNB dưới sự giám sát của HĐQT và UBKT.

F. Bền vững và năng lực chống chịu

- Quản lý rủi ro: Công ty thiết lập các hệ thống QLRR hiệu quả để nhận diện, đánh giá và giảm thiểu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và khả năng chống chịu của công ty;
- Phát triển bền vững: Công ty tích hợp các yếu tố bền vững vào chiến lược kinh doanh, bao gồm các vấn đề về ESG, nhằm đảm bảo sự phát triển dài hạn và bền vững. AgriS thực thi chiến lược PTBV thông qua các hoạt động về Net Zero, tập trung phát triển vùng nguyên liệu organic, đa dạng hóa chuỗi giá trị sản phẩm từ cây trồng tiến tới đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2035.
- Minh bạch và công khai thông tin: Đảm bảo rằng Công ty CBTT liên quan đến các hoạt động bền vững và năng lực chống chịu một cách minh bạch và kịp thời, giúp các nhà đầu tư và các Bên liên quan khác có thể đưa ra các quyết định sáng suốt;
- Đổi mới và thích ứng: AgriS chủ động xây dựng các kế hoạch đổi mới và thích ứng với các thay đổi của thị trường và môi trường kinh doanh, nhằm duy trì và nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Trách nhiệm xã hội: AgriS thực hiện trách nhiệm xã hội, bao gồm việc đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương song song bảo vệ môi trường.

THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN 2023 (ASEAN SCORECARD)

ACGS
ASEAN CORPORATE GOVERNANCE SCORECARD

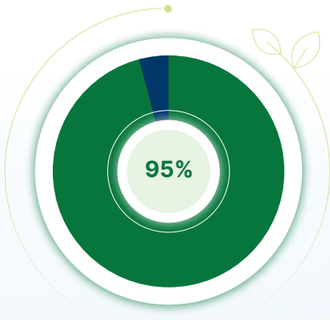
Năm 2023, Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN đã được cập nhật và công bố phiên bản mới nhất, nhấn mạnh hơn vào tính bền vững, tính minh bạch trong quản trị và việc tích hợp các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào thực tiễn của Công ty. Đồng thời, Thẻ điểm ASEAN Scorecard 2023 cũng cải tiến các tiêu chí đánh giá để phù hợp với Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD 2023 với 149 câu hỏi của Thẻ điểm Tiêu chuẩn, 18 câu hỏi của Thẻ điểm Thưởng và 26 câu hỏi của Thẻ điểm phạt.

Niên độ 2024-2025, AgriS tiếp tục hoàn thành Tốt 181/193 câu hỏi, tương ứng đạt mức 94%, trong đó tổng số thẻ điểm Tiêu chuẩn được hoàn thành Tốt là 141/149, đạt 95%. Đặc biệt, niên độ qua thẻ điểm Thưởng hoàn thành Tốt 14/18 tiêu chuẩn, đạt 78%, Thẻ điểm Phạt cũng tiếp tục duy trì hoàn thành Tốt 26/26 tiêu chuẩn, đạt 100%.

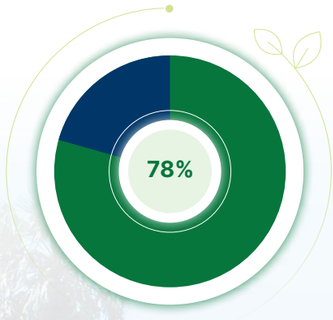
AgriS nỗ lực hoàn thành tất cả các tiêu chuẩn còn lại, hướng đến khả năng cải thiện vượt bậc trong ngắn hạn và trung hạn, loại bỏ hoàn toàn khả năng cải thiện trong dài hạn và hoàn toàn không còn tiêu chuẩn nào chưa hoàn thành.

ASEAN SCORECARD NIÊN ĐỘ 2024 - 2025

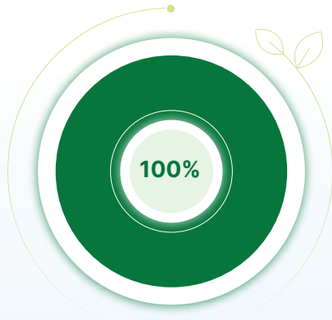
CẤP ĐỘ 1	CẤP ĐỘ 2	
149 Tiêu chuẩn cơ bản Hoàn thành tốt: 141/149	**18 Tiêu chuẩn thưởng** Hoàn thành tốt: 14/18	**26 Tiêu chuẩn phạt** Hoàn thành tốt: 26/26



Thẻ điểm Tiêu chuẩn



Thẻ điểm Thưởng



Thẻ điểm Phạt

Nguồn: AgriS

17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

AgriS cam kết giữ vững vị thế Doanh nghiệp tiên phong trong các xu hướng nông nghiệp bền vững, góp phần nâng tầm kinh tế nông nghiệp Việt Nam, hiện thực hóa phát triển kinh tế bền vững, cân bằng giữa môi trường và hệ sinh thái. Chiến lược phát triển của AgriS gắn liền với trách nhiệm xã hội, tận dụng cơ hội kinh doanh, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, từ đó tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu.



Các cam kết của AgriS được gắn kết chặt chẽ với 17 mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (17 SDGs) nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững toàn diện trên cả ba yếu tố



Kinh tế



Xã hội



Môi trường



ĐẦU TƯ VÀO CON NGƯỜI



Xóa nghèo dưới mọi hình thức, ở mọi nơi

- 2.651 việc làm cho người lao động;
- 10.984 người nông dân được hỗ trợ toàn diện về chi phí, vật tư và kỹ thuật canh tác, giúp nâng cao năng suất, giảm chi phí đầu vào và ổn định thu nhập bền vững;
- 86 tỷ đồng hỗ trợ không hoàn lại cho 5.714 nông dân;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho lao động địa phương, bao gồm việc làm thường xuyên và việc làm công nhật.



Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng, thúc đẩy nông nghiệp bền vững

- Liên tiếp 6 năm duy trì sản lượng hơn 1 triệu tấn Đường cho thị trường nội địa và quốc tế;
- 77.740 ha tổng diện tích vùng nguyên liệu tại 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc. Đặt mục tiêu nâng tổng diện tích VNL tại các quốc gia hiện hữu đạt 90.000 ha vào niên độ 2029-2030;
- Phối hợp cùng các đơn vị chuyên môn học tập trao đổi, cải tiến các kỹ thuật canh tác Mía Đường, phát triển các dịch vụ tư vấn nông học về dinh dưỡng, tuyển chọn giống tại các vùng nguyên liệu của AgriS ở 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc góp phần nâng cao nền kinh tế nông nghiệp hiện đại và bền vững.



Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh, tăng cường phúc lợi cho mọi người, mọi lứa tuổi

- 100% mía không biến đổi gen trong sản xuất;
- 88 dòng sản phẩm Đường sạch khác nhau;
- 6 sản phẩm Đường Organic đạt chuẩn EU và USDA;
- 100% CBNV được chăm sóc sức khỏe định kỳ và tham gia Bảo hiểm y tế;
- Hỗ trợ 11,65 tỷ đồng cho các chương trình Trách nhiệm xã hội (CSR), thể hiện cam kết dài hạn của Doanh nghiệp đồng hành cùng sự phát triển bền vững của cộng đồng.



Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng toàn diện,thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người

- 771 chương trình đào tạo, duy trì tăng trưởng so với niên độ trước;
- 116.660 tổng số giờ đào tạo cho người lao động các cấp;
- 12.218 lượt học các khóa học đào tạo;
- 11,2 tỷ đồng được đầu tư cho ngân sách đào tạo;
- 60 chương trình hội thảo với khách hàng trồng mía.

ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

6 NƯỚC SẠCH & VỆ SINH

Đảm bảo đầy đủ, quản lý bền vững tài nguyên nước, hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người

- Lắp đặt hệ thống đo lưu lượng nước tại tất cả các nhà máy nhằm theo dõi, kiểm soát chính xác lượng nước sử dụng thực tế trong sản xuất;
- Quan trắc định kỳ chất lượng nguồn nước tiếp nhận nước thải, để đánh giá tác động đến hệ sinh thái thủy sinh;
- Tham vấn cộng đồng địa phương về chất lượng nước và các hoạt động liên quan nhằm đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm và đồng thuận xã hộ;
- 250.000 lít nước tinh khiết Cane Fresh được sản xuất từ bốc hơi mía trong quá trình luyện đường;
- 657.404 m^3 nước thải được xử lý trong niên độ 2024-2025, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước, thể hiện hiệu quả từ các nỗ lực tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nước;
- 218.121 m^3 nước được tái sử dụng trong niên độ 2024-2025;
- Hệ thống xử lý nước thải đạt Quy chuẩn Việt Nam 40:2011/BTNMT;
- Đặt mục tiêu tái sử dụng 95% nước thải vào năm 2035, đồng thời bảo đảm quyền tiếp cận công bằng nguồn nước giữa các bên liên quan và cân bằng sinh thái tại vùng hoạt động.

7 NĂNG LƯỢNG SẠCH & BỀN VỮNG

Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn Năng lượng bền vững, đáng tin cậy, có khả năng chi trả cho tất cả mọi người

- 92% lượng điện sử dụng trong sản xuất tại AgriS là điện tái tạo;
- 723.823 tấn bã mía được đưa vào tái sản xuất, tạo ra 123.413.471 KWh tổng sản lượng Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia được tạo ra từ bã mía giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường;
- Tổng Năng lượng bán ra tăng 20% so với NĐ trước, cho thấy hiệu quả quản trị năng lượng, tinh thần tiết kiệm và chủ động tạo nguồn năng lượng sạch;
- Triển khai hàng loạt sáng kiến giảm tiêu hao năng lượng và tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo:
  - » 200.000 chứng nhận năng lượng sạch I-REC được phát hành mỗi năm cho các nhà máy sử dụng Biomass, đóng góp tích cực vào lộ trình bù trừ khí thải KNK và phát triển kinh tế tuần hoàn;
  - » 30 trạm điện mặt trời với tổng công suất lắp đặt 20,86 Mwp phục vụ cho các nhà máy và văn phòng của AgriS;
  - » 41.910 tấn hơi được tiết kiệm trong niên độ (tương đương tiêu hao hơi khi ép mía giảm 0,03 tấn hơi/tấn mía) nhờ thay thế sử dụng hơi cao áp bằng cột ngưng tụ kiểu phun nghiêng, giúp tối ưu hiệu suất ngưng tụ và giảm đáng kể lượng hơi tiêu thụ trong quá trình sản xuất.

9 CÔNG NGHIỆP, ĐỔI MỚI & CƠ SỞ HẠ TẦNG

Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm, bền vững, tăng cường đổi mới

- 100% cơ sở hạ tầng được đánh giá rà soát và tìm kiếm cơ hội đầu tư mới;
- Triển khai chiến lược mô hình kinh doanh Chuỗi giá trị thương mại tuần hoàn - Circular Commercial Value Chain với 3 Trung tâm (Center) tích hợp dựa trên mô hình Agtech-Fintech-Foodtech trên nền tảng ESG, giúp vận hành hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả và tối ưu, trong đó, công nghệ thông tin đóng vai trò nền tảng trong việc vận hành các Trung tâm này;



- Nỗ lực triển khai chuyển đổi số toàn diện:
  - » Tiếp tục tối ưu hóa chuỗi cung ứng bằng việc ứng dụng các hệ thống như Hệ thống quản lý kho vận (WMS), Hệ thống quản lý vận tải (TMS), Tháp quản lý Chuỗi cung ứng (SCCT) đặt nền móng cho việc quản lý xuyên suốt quá trình cung ứng, từ đó đưa ra các quyết định giúp tối ưu hiệu quả hoạt động;
  - » Văn phòng số Digital Office (DigiO): quản lý đồng bộ 90% tất cả quy trình làm việc trên hệ thống, cho phép CBNV xử lý hồ sơ công việc, quản lý dữ liệu và truy xuất văn bản ở bất kỳ nơi đâu. Hệ thống giúp tiết kiệm thời gian (> 50%) so với việc quản lý vận hành truyền thống;
  - » Hệ thống Kho Dữ liệu (DWH): được phát triển thông qua việc áp dụng các công nghệ mới, kết hợp với quá trình thu thập, tích hợp và làm sạch dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau trong toàn bộ hệ thống;
  - » Phần mềm Digifactory để quản lý hoạt động sản xuất hiệu quả. Nâng cao hiệu quả bằng cách: Kiểm soát sản xuất từ xa tại mọi địa điểm, Giám sát thông số kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, Lưu trữ dữ liệu và tạo báo cáo đánh giá sản xuất, Tích hợp với các hệ thống như ERP, CMMS, SCADA, IoT và Camera.
- Năm thứ 4 liên tiếp được vinh danh kép Top Doanh nghiệp 4.0 Việt Nam - I4.0 Awards, và là doanh nghiệp nông nghiệp duy nhất thuộc Top Doanh nghiệp có sản phẩm số thông minh và giải pháp Công nghệ công nghiệp 4.0 với giải pháp Digiretails.





Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống, làm việc an toàn, phân bổ hợp lý dân cư, lao động theo vùng

- Đạt chứng nhận SEDEX – tiêu chuẩn về An sinh xã hội do SGS cấp, xác nhận doanh nghiệp về việc thực hành đạo đức và trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng;
- Công tác quản lý An toàn lao động hiệu quả trong niên độ 2024-2025:
  - » Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp áp dụng tiêu chuẩn ISO 45001:2018;
  - » 0 tai nạn tử vọng;
  - » 0 bệnh nghiệp nghiệp được ghi nhận;
  - » 100% nhóm An toàn vệ sinh viên có sự tham gia từ nhân viên, đảm bảo quyền lợi được lắng nghe và phản hồi kịp thời;
- 100% Nhân viên được đào tạo ATLĐ;
- 100% Nhân viên được khám sức khoẻ định kỳ;
- 100% Nhà máy có đội ngũ bác sĩ - y tá chuyên môn cao túc trực 24/7;
- Thực hiện đánh giá rủi ro định kỳ hàng năm & đề xuất biện pháp cải tiến, kiểm soát;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho Lao động địa phương, bao gồm việc làm thường xuyên và việc làm công nhật.





Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững

- **Kiểm soát nguồn nguyên liệu:**
  - » 100% Nhà cung cấp nguyên liệu chính được đánh giá trước khi phê duyệt;
  - » 100% nhà cung cấp trọng yếu được đánh giá định kỳ.
- **Nhà máy sản xuất đạt chuẩn quốc tế:**
  - » ISO 9001:2015 (Tiêu chuẩn quốc tế về Hệ thống Quản lý Chất lượng);
  - » FSSC 22000 ver 6.0 (Tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống Quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm);
  - » ISO/IEC 17025 (Tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng áp dụng chuyên biệt cho phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn);
  - » Halal (Chương trình chứng nhận Halal theo Jakim, GCC, Indonesia.);
  - » Kosher (Tiêu chuẩn quản lý chất lượng sản phẩm của người theo đạo Do Thái).
- **Chất lượng sản phẩm bền vững:**
  - » Doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên đạt chứng nhận từ Bonsucro – tổ chức uy tín thế giới cung cấp hệ thống quy chuẩn quốc tế nhằm thúc đẩy sản xuất, chế biến và thương mại mía bền vững trên toàn cầu;
  - » 6 dòng sản phẩm Organic đạt chuẩn EU và USDA (Hoa Kỳ);
  - » 100% sản phẩm Đường được kiểm soát chất lượng theo quy trình chuẩn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm khi đến tay Khách hàng;
  - » Hệ thống quản lý chất lượng được thiết kế trên cơ sở phân tích rủi ro An toàn vệ sinh thực phẩm, yêu cầu của các bên liên quan.
- **Sản phẩm đột phá, thực hành ESG chuẩn mực hướng về khách hàng:**
  - » Đạt chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2025, đánh dấu 29 năm liên tiếp AgriS được vinh danh với chứng nhận này;
  - » Thương hiệu Quốc gia 2024 lần thứ 9 liên tiếp với 3 nhãn sản phẩm đường chủ lực: TSU – MIMOSA – BIEN HOA;
  - » Đạt giải Sản phẩm đột phá từ nguồn thực vật với 2 sản phẩm XIM Momcook và Đường mía lỏng Biên Hòa - Asia's Excellent Taste Awards 2025;
  - » Nhận vinh danh kép tại Hội nghị toàn cầu về trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững lần thứ 17 tại 2 hạng mục: Empowerment Of Women Award - Hoạt động trao quyền cho phụ nữ nổi bật – hạng Platinum và CSR & ESG Leadership Award - Doanh nghiệp tiên phong CSR & ESG tiêu biểu – hạng Platinum.

13 HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai

- Đạt tiêu chuẩn ISO 14001:2015 – Tiêu chuẩn quốc tế về Quản lý môi trường, nhằm đảm bảo giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất;
- Trong niên độ 2024-2025, Công ty cũng đã tiếp tục phát hành hơn 25.000 chứng nhận I-Rec và duy trì chứng nhận cho 4 nhà máy sử dụng nguyên liệu đốt là Biomass (Bã mía): Nhà máy TTCS, Nhà máy AgriS Ninh Hoà, Nhà máy AgriS Gia Lai, Nhà máy TTCA;
- Duy trì sản lượng ổn định nhờ năng lực ép mía và luyện đường lớn, linh hoạt luyện thêm đường thô ngoài vụ để đáp ứng nhu cầu cung ứng của thị phần nội địa và cả nước ngoài trước những biến động và nguy cơ khan hiếm nguồn cung đường do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai,..;
- **Triển khai đồng bộ các biện pháp Canh tác bền vững, bao gồm:**
  - » Nông nghiệp tái sinh, trồng xen – luân canh, trồng cây họ đậu cố định đạm giúp cải thiện độ phì đất và hấp thu carbon;
  - » Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) – sử dụng thiên địch như Ong mắt đỏ (Trichogramma chilonis) và Bọ xít hoa gai (Eocanthecona furcellata) để thay thế hoàn toàn thuốc bảo vệ thực vật hóa học trên hơn 3.600 ha vùng nguyên liệu;
  - » Triển khai Dự án trồng 10 triệu cây xanh", hướng phục hồi hành lang sinh học gia tăng độ che phủ đất và tạo sinh cảnh cho các loài bản địa;
  - » Ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt thông minh trên 3.000 ha, kết hợp drone, GIS và IoT trong giám sát nông trường để tối ưu hóa sử dụng nước và duy trì cân bằng sinh thái;
  - » Thực hiện sáng kiến "Zero Waste to Landfill", tái sử dụng 100 % phụ phẩm nông nghiệp nhằm giảm áp lực sinh thái và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.



14 TÀI NGUYÊN NƯỚC

Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và các nguồn tài nguyên biển cho phát triển bền vững

- 100% nhà máy được đặt trong nội địa, không tiếp giáp biển (cách bờ biển hơn 10km);
- Chỉ sử dụng duy nhất 1 loại tài nguyên biển (muối biển) trong quy trình sản xuất.

15 TÀI NGUYÊN ĐẤT

Bảo vệ, khôi phục và thúc đẩy sử dụng bền vững các hệ sinh thái trên cạn, quản lý rừng bền vững, chống sa mạc hóa, ngăn chặn và đảo ngược suy thoái đất và ngăn chặn mất đa dạng sinh học

- 5 triệu thiên địch được sản xuất mỗi năm;
- Áp dụng phương pháp Thiên địch thả ong mắt đỏ (Ong ABI) trên diện rộng để trừ sâu đục thân mía. Phương pháp cho kết quả tỷ lệ sâu hại chỉ xuất hiện 1-2%. Tiếp tục nhân rộng phương pháp trên quy mô lớn, mục tiêu 100% diện tich vùng nguyên liệu, góp phần giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu độc hại trên đồng ruộng;
- AgriS cũng triển khai nhân nuôi diện rộng thành công 2 loài bọ xít bắt mồi là Bọ xít hoa gai và Bọ xít mắt to, giúp kiểm soát các loại côn trùng gây hại;
- Áp dụng các kỹ thuật canh tác bền vững như trồng xen canh canh cây họ đậu như đậu xanh, sục sạc,... trên tổng diện tích đạt trên 2.500 ha trong niên độ 2024-2025, có thể mang lại lợi nhuận tăng thêm từ 14-20 triệu đồng/ha cho Người nông dân. Các kỹ thuật này thân thiện với môi trường giúp tạo ra sự đa dạng sinh học, giảm thiểu các dịch hại nhờ cân bằng sinh thái, bảo vệ thiên địch.

ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

5 BÌNH ĐẲNG GIỚI

Đạt được bình đẳng giới, tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái

- 100% lao động nữ được đảm bảo quyền lợi, chế độ theo quy định;
- 62% trên tổng số lao động nữ được hưởng chế độ thai sản và quay trở lại lao động;
- 40% thành viên HĐQT trong niên độ 2024-2025 là nữ, đặc biệt Chủ tịch HĐQT là nữ;
- 33% thành viên Ban Tổng Giám đốc trong niên độ 2024-2025 là nữ;
- 76% số lao động tuyển mới là nữ;
- 100% CBNV được đánh giá năng lực định kỳ để xem xét mức khen thưởng;
- 0% lao động là trẻ em hoặc dưới tuổi vị thành niên.

8 VIỆC LÀM ĐÀNG HOÀNG & TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người

- **Kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định qua từng niên độ, liên tục vượt kế hoạch năm:** Doanh thu thuần niên độ 2024-2025 đạt 28.482 tỷ đồng, vượt 9% so với kế hoạch năm; LNTT đạt 950 tỷ đồng, vượt 6% kế hoạch đề ra và tăng 5% so với cùng kỳ; LNST đạt 834 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ;
- Hơn 133 tỷ đồng Thuế thu nhập Doanh nghiệp nộp ngân sách Nhà nước;
- 186,7 tỷ đồng tổng chi phí phúc lợi CBNV;
- 86 tỷ đồng chính sách hỗ trợ vốn đầu tư không hoàn lại cho Khách hàng trồng mía thiếu hụt về vốn;
- Tạo ra hơn 32.000 việc làm cho lao động địa phương, 9.000 hộ nông dân liên kết, góp phần tăng thu nhập và phát triển kinh tế địa phương;
- 1.825 tỷ đồng chi phí đầu tư, vật tư và kỹ thuật canh tác mía cho người nông dân.



Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững

- 30.388 ha diện tích trên vùng nguyên liệu tại Lào, Campuchia và Úc;
- 76 Quốc gia và vùng lãnh thổ có mặt sản phẩm của AgriS;
- DEG – Quỹ Đầu tư của Chính phủ Đức: Tiếp tục hợp tác để thực hiện việc thả ong mắt đỏ trên diện rộng và các dự án phát triển bền vững khác;
- ED&F Man Sugar – 1 trong 3 Công ty Đường lớn nhất thế giới: tiếp tục hợp tác nhằm xuất khẩu Đường Organic sang châu Âu;
- Farmacist – Công ty tư vấn nông học tại Queensland, Úc: trao đổi, cải tiến các kỹ thuật canh tác Mía Đường, áp dụng cơ giới hiện đại và canh tác chính xác, phát triển các dịch vụ tư vấn về nông học về dinh dưỡng, tuyển chọn giống tại các VNL của AgriS ở 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc;
- Legendary Venture Fund 1 – Quỹ đầu tư Singapore (Cổ đông lớn từ tháng 11/2022): hợp tác chiến lược hỗ trợ AgriS trong việc mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế;
- Tăng cường quan hệ đối tác toàn cầu thông qua các chương trình và dự án hợp tác dài hạn với các tổ chức kinh tế và định chế hàng đầu thế giới như Công ty Tài chính Quốc tế (IFC), Ngân hàng FCB, Ngân hàng SMBC, Ban Phát triển Kinh tế Singapore (The Singapore Economic Development Board-EDB)...;
- Tăng cường hợp tác quốc tế thông qua việc áp dụng và mở rộng các chứng nhận bền vững toàn cầu như Global G.A.P, Bonsucro, USDA Organic, FSSC 22000, Chứng nhận HALAL, KOSHER, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, Chứng nhận SEDEX, Chứng nhận SGP,...



THÚC ĐẨY CÔNG LÝ, HÒA BÌNH VÀ QUẢN TRỊ TOÀN DIỆN



Giảm bất bình đẳng trong xã hội

- Tạo cơ hội việc làm cho người dân tại các địa phương nơi AgriS hoạt động ở Việt Nam và khu vực, với **65%** cán bộ quản lý cấp cao là lao động có hộ khẩu thường trú tại địa phương, góp phần thúc đẩy đa dạng, bình đẳng và hòa nhập xã hội;
- 4 Quốc gia Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc đều có hệ thống quy trình làm việc theo tiêu chuẩn thống nhất;
- Thống nhất và liên tục cập nhật chính sách lương, thưởng cho đội ngũ kinh doanh trên toàn quốc;
- Có chế độ hỗ trợ cho CBNV công tác tại các Đơn vị thành viên ngoài lãnh thổ Việt Nam như Lào và Campuchia;
- Không ghi nhận khiếu nại về bất bình đẳng, phân biệt đối xử;
- Không sử dụng lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em.



Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và bao trùm ở tất cả các cấp

- **100% người lao động tham gia thỏa ước lao động tập thể và công đoàn cơ sở, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa Công ty và Người lao động.**
- 3 tháng/ lần tổ chức đối thoại định kỳ đối với Đại diện công đoàn cơ sở;
- 1 năm/ lần tổ chức hội nghị người lao động;
- Hỗ trợ và đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam hướng đến việc hoàn thành 17 mục tiêu phát triển bền vững.



6 GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

218 Giới thiệu HĐQT
222 Giới thiệu Ban điều hành



Giới thiệu Hội đồng Quản trị

BÀ ĐẶNG HUỲNH ỨC MY
Chủ tịch HĐQT



Năm sinh: 1981

Thời điểm được bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT: Tháng 07/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - New Zealand
- Chứng nhận CEO Chuyên nghiệp - PACE
- Chứng nhận từ chương trình đào tạo chuyên biệt về QTDN - OPM Harvard Business School

GIẢI THƯỞNG

- Nhà lãnh đạo tiên phong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước" – I4.0 Awards 2025
- Doanh nhân tiêu biểu ASEAN - ASEAN BIS
- 3 lần được công nhận Doanh nhân xuất sắc Châu Á - APEA 2021, 2022 và 2024
- Woman Leadership Award 2017 - CMO ASIA
- Top 100 Phụ nữ ảnh hưởng nhất châu Á 2025 (Most Powerful Women in Asia) - Fortune

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính và Nông nghiệp, Bà Ức My đã vận dụng khéo léo thế mạnh, chuyên môn và luôn kiên định để đưa AgriS từng bước chuyển mình vững chắc, không chỉ dẫn đầu công cuộc chuyển đổi số trong nông nghiệp gắn liền với trách nhiệm cộng đồng mà còn trở thành cầu nối liên kết đa phương giữa Việt Nam với các nền kinh tế lớn tại ASEAN và thế giới.
- Dẫn dắt AgriS mở rộng chuỗi cung ứng bền vững với vùng nguyên liệu rộng lớn với 77.740 ha tại Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc, sản xuất đa dạng các sản phẩm nông nghiệp. Tiên phong đưa chuyển đổi số vào hoạt động nông nghiệp của công ty, áp dụng hệ thống quản lý ERP đồng bộ để tối ưu hóa quy trình từ vùng trồng đến khâu phân phối, nâng cao giá trị xuất khẩu và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như ESG.
- Dẫn dắt AgriS hoàn thành mục tiêu chiến lược 5 năm giai đoạn 2021-2025 với định hướng phát triển các ngành nghề phù hợp chuỗi giá trị Ngành, khởi động chiến lược 5 năm giai đoạn 2026-2030 với định hướng trở thành Tập đoàn Nông nghiệp Công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, tiên phong tích hợp nền tảng AgTech – FinTech – FoodTech trên nền tảng ESG, nhằm thúc đẩy nền kinh tế xanh bền vững, đóng góp vào an ninh lương thực toàn cầu và hiện thực hóa mục tiêu Net Zero 2035.
- Xây dựng thành công mô hình Kinh tế tuần hoàn (Circular Commercial Value Chain), giúp tối ưu hóa giá trị gia tăng, cân bằng giữa lợi ích kinh tế, môi trường và xã hội. AgriS đã và đang tích cực hợp tác với các đối tác lớn trên toàn cầu, mở rộng thị phần tại các thị trường tiềm năng như Đông Nam Á, Châu Âu và Bắc Mỹ nhằm hiện thực hóa cam kết đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2035. Ký kết hợp tác chiến lược với các tập đoàn và tổ chức uy tín quốc tế, tiêu biểu như Tập đoàn Sungai Budi (Indonesia), Olam Food Ingredients (Singapore) và Đại học Công nghệ Nanyang (NTU), nhằm đẩy mạnh phát triển công nghệ nông nghiệp và thực phẩm (Agtech - Foodtech), khẳng định vị thế của nông sản Việt trên bản đồ thế giới.

BÀ HUỲNH BÍCH NGỌC
Thành viên HĐQT



Năm sinh: 1962

Thời điểm được bổ nhiệm Thành viên HĐQT: Tháng 10/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Quản trị Kinh doanh;
- Bằng Tiến sĩ danh dự do Hiệu trưởng trường Đại học Kyung Nam, Hàn Quốc trao tặng.

GIẢI THƯỞNG

- Huân chương Lao động hạng Nhì do Chủ tịch nước Việt Nam trao tặng.

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với hơn 40 năm gắn bó với ngành nông nghiệp, Bà Huỳnh Bích Ngọc là một trong những người có công lớn đưa AgriS trở thành Công ty Nông nghiệp hàng đầu Việt Nam và có vị thế nhất định trên thị trường quốc tế. Bà từng giữ nhiều vị trí quan trọng tại AgriS từ 1981 đến 2012. Dưới sự dẫn dắt của Bà, AgriS đã hoàn thành mục tiêu chuyển đổi mô hình kinh doanh từ sản xuất nông nghiệp thuần túy sang Mô hình kinh tế nông nghiệp thông minh tích hợp.
- Tham vấn Hội đồng Quản trị về các quyết định liên quan đến đầu tư, đặc biệt trong ngành mía đường.
- Đánh giá và đề xuất các dự án đầu tư mới, đảm bảo tính hiệu quả và bền vững.
- Đánh giá, tham vấn về chiến lược cho HĐQT nhằm đưa ra các quyết định kịp thời.
- Đại diện AgriS duy trì, mở rộng quan hệ với đối tác chiến lược và nhà đầu tư.
- Tăng cường kết nối với cơ quan quản lý Nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.
- Góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp uy tín, minh bạch, thân thiện với cộng đồng đầu tư.
- Đồng hành cùng định hướng phát triển bền vững.
- Đề xuất giải pháp cân bằng lợi ích doanh nghiệp – cộng đồng – môi trường.
- Hỗ trợ lan tỏa hình ảnh AgriS là doanh nghiệp tiên phong phát triển xanh và bền vững.
- Hỗ trợ củng cố hiệu quả quản trị doanh nghiệp, bảo đảm lợi ích lâu dài cho cổ đông.



Ông TRẦN TẤN VIỆT
Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1961

Thời điểm được bổ nhiệm Thành viên HĐQT: Tháng 10/2022

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Kỹ sư nông nghiệp, Tiến sĩ chuyên ngành côn trùng học

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Ông Trần Tấn Việt đã nghiên cứu và phát triển các giải pháp cải tạo đất trong nông nghiệp, giúp tăng cường chất lượng nhằm giảm phát thải và bảo đảm sự đa dạng sinh học, trong khi làm tăng năng suất mía bền vững, bao gồm giải pháp: Luân canh, xen canh cây họ đậu; cải tiến, phát triển chế bộ chế phẩm phân bón lá chuyên dùng cho cây mía; xây dựng quy trình canh tác mía thâm canh; nâng cao tỷ lệ sống cây mía nuôi cấy mô thuần hóa 90%;
- Phát triển giải pháp xử lý, cải tạo đất laterit tại các khu vực Lào và Campuchia;
- Đưa ra quy trình sản xuất thiên địch quy mô công nghiệp, nhằm ứng dụng trong nhà lưới, đồng ruộng diện rộng nhằm giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu hóa học, nhằm tránh tác động đến môi trường và sự đa dạng sinh học.
- Ông đã dẫn dắt đội ngũ AgriS trong việc triển khai Agriculture Center – Trung tâm cung cấp giải pháp vận hành nông nghiệp toàn diện.
- Chỉ đạo định hướng xây dựng mô hình tư vấn nông học, canh tác chính xác và chuyển đổi số trong chuỗi giá trị nông nghiệp.
- Đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ thông minh vào quản lý hoạt động nông nghiệp, tối ưu quy trình sản xuất và vận hành.
- Thúc đẩy triển khai các hệ thống dự báo chính xác biến động thời tiết, dịch bệnh cây trồng, hỗ trợ nông dân và đơn vị thành viên chủ động trong kế hoạch sản xuất.
- Tham vấn định hướng ưu tiên trong việc xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp tuần hoàn, ứng phó với biến đổi khí hậu và quản lý rủi ro môi trường.
- Tạo nền tảng cho hoạt động canh tác bền vững và tuần hoàn, gia tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm phát thải và hướng đến nông nghiệp xanh.
- Với tư cách thành viên Ủy ban Phát triển bền vững, tham gia tư vấn chiến lược và lộ trình phát triển bền vững của AgriS. Đề xuất khung hành động cụ thể nhằm gắn kết mục tiêu tăng trưởng với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Tham vấn cho HĐQT về bộ chỉ số phát triển bền vững phù hợp với chuẩn mực quốc tế và chiến lược chung của toàn AgriS.
- Hỗ trợ HĐQT xây dựng lộ trình tích hợp yếu tố ESG vào quản trị doanh nghiệp, củng cố uy tín thương hiệu và tạo niềm tin cho cổ đông, nhà đầu tư.



Ông TRẦN TRỌNG GIA VINH
Thành viên độc lập HĐQT

Năm sinh: 1974

Thời điểm được bổ nhiệm Thành viên độc lập HĐQT: Tháng 10/2022

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử Nhân - Quản trị Kinh doanh (University of Winnipeg - Canada)
- Thạc sĩ - Kinh tế (University of Waterloo - Canada)

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Ông có trên 20 năm kinh nghiệm Quản trị Nhân sự và xây dựng hệ thống Nhân sự tại cả Doanh nghiệp nước ngoài lẫn các Doanh nghiệp trong nước. Ông Vinh cũng từng tham gia hàng loạt các dự án tái cấu trúc Doanh nghiệp, quản trị đổi mới, Quản trị Công ty, xây dựng văn hóa công ty và xây dựng hệ thống quản lý cho nhiều Doanh nghiệp lớn.
- Với chuyên môn và kinh nghiệm, Ông Vinh đã đóng góp quan trọng vào việc xây dựng văn hóa Công ty, đảm bảo chính sách đánh giá thi đua khen thưởng và đãi ngộ phù hợp, công bằng, góp phần xây dựng môi trường làm việc tích cực để thúc đẩy sự phát triển và thành công của Doanh nghiệp.
- Đảm nhận vai trò Chủ tịch Uỷ ban Nhân sự, phụ trách xây dựng chính sách đánh giá thi đua khen thưởng và đãi ngộ, chiến lược phát triển nguồn nhân lực của AgriS;
- Với vai trò là thành viên Ủy ban Kiểm toán và thành viên Ủy ban Quản trị rủi ro, ông Vinh đóng vài trò phản biện, tham gia giải pháp giúp đảm bảo công tác Quản trị Công ty theo đúng thông lệ quản trị tốt và tuân thủ quy đinh của pháp luật;
- Tham gia xây dựng Chỉ số đo lường hiệu quả công việc của Hội đồng quản trị (KPI) thông qua việc Áp dụng thông lệ tốt trong hoạt động Quản trị Công ty;
- Tham gia xây dựng Hệ thống quản lý An toàn và sức khỏe nghề nghiệp (OH&S);
- Tham mưu cho HĐQT các hoạt động liên quan đến nhân sự, đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển nguồn nhân lực theo mô hình kinh doanh Chuỗi giá trị tuần hoàn bao gồm Commercial Solution (ComC) – Processing Solution (ProC) - Agriculture Solution (AgrC);
- Tham mưu công tác đánh giá các chế độ đãi ngộ phù hợp, xây dựng chương trình đào tạo cán bộ Nhân viên, chương trình kế thừa, nâng cao năng lực đội ngũ.



Ông LÊ QUANG PHÚC
Thành viên độc lập HĐQT

Năm sinh: 1966

Thời điểm được bổ nhiệm Thành viên độc lập HĐQT: Tháng 10/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (WSU-USA);
- Kỹ sư xây dựng (ĐHBK ĐN).

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Ông Lê Quang Phúc đã có trên 25 năm kinh nghiệm làm việc ở các vị trí quản lý cấp cao trong các doanh nghiệp vừa và lớn tại Việt Nam.
- Trong hơn 18 năm vừa qua, ông Lê Quang Phúc đã dẫn dắt và tổ chức thực hiện nhiều dự án tư vấn/tái cấu trúc doanh nghiệp cho nhiều tập đoàn/công ty lớn tại Việt Nam và thúc đẩy sự phát triển đáng kể của một số doanh nghiệp.
- Thực hiện xuất sắc vai trò thành viên độc lập, đặc biệt là vai trò Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/thành viên HĐQT phụ trách về quản trị công ty tại một số công ty niêm yết có quy mô vốn hoá lớn như PNJ, PDR và đã góp phần giúp các công ty này nhận được các giải thưởng lớn về quản trị công ty trong những năm gần đây.
- Với vai trò Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán, ông đã đóng góp quan trọng vào việc tái cấu trúc Ủy ban Kiểm toán và Kiểm toán nội bộ của AgriS, bao gồm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của Ủy ban Kiểm toán, chỉ đạo tái cấu trúc bộ máy Kiểm toán nội bộ, tổ chức xây dựng lại quy chế/quy trình Kiểm toán nội bộ theo các thông lệ quốc tế, triển khai kế hoạch hoạt động theo mô hình mới và tổ chucs truyền thông cho các bên liên quan.
- Bên cạnh đó, với vai trò Chủ tịch Ủy ban Phát triển bền vững, ông cũng đóng vai trò chủ chốt trong việc tư vấn và tham mưu cho Hội đồng Quản trị về các định hướng và hoạt động liên quan đến phát triển bền vững, bao gồm chỉ đạo xây dựng lộ trình thực hiện các cam kết phát triển bền vững của AgriS, kế hoạch cải thiện ngay lập tức các chỉ số ESG để tiếp cận các nguồn vốn xanh, kế hoạch nhằm đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2035, hướng dẫn và giám sát việc sửa đổi/bổ sung và xây dựng mới các tài liệu quản trị công ty theo nguyên tắc vượt trên tuân thủ.



Giới thiệu Ban Điều hành



Ông THÁI VĂN CHUYỆN
Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1978

Thời điểm được bổ nhiệm Tổng Giám đốc: Tháng 7/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Đại học Montreal (Quebec, Canada)
- Cử nhân Luật - Đại Học Luật Hà Nội
- Cử nhân Quản trị kinh doanh - Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
- Hoàn thành chương trình:
  - » Đào tạo quản lý của Chính phủ Thuỵ Điển (SIMP 2019 - Swedish Institute Management Program)
  - » CEO chuyên nghiệp - Tập đoàn Giáo dục PACE
  - » Đào tạo Quản lý dự án - Đại Học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh

GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT

Giải thưởng Best CEO - Nhà điều hành xuất sắc nhất - Platinum nằm trong nhóm các hạng mục mà AgriS được vinh danh tại Global CSR & ESG Summit and Awards 2025 thường niên lần thứ 17

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Ông Chuyện có hơn 24 năm kinh nghiệm quản lý và điều hành trong các lĩnh vực then chốt như Nông nghiệp, Năng lượng tái tạo, Du lịch và Bất động sản. Đặc biệt trong lĩnh vực Nông nghiệp, Ông là một trong những gương mặt có ảnh hưởng lớn trong ngành Mía Đường và lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu các sản phẩm từ dừa. Trong quá trình công tác, ông đã dẫn dắt thành công nhiều thương vụ Mua bán và Sáp nhập (M&A) lớn trong ngành nông nghiệp.
- Sở hữu nền tảng kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại và hiểu biết sâu rộng về pháp luật, thương mại từ các chương trình đào tạo quốc tế, Ông Chuyện có năng lực điều hành toàn diện và tầm nhìn chiến lược về hội nhập kinh tế toàn cầu.
- Trên cương vị Tổng Giám đốc AgriS, Ông Chuyện giữ vai trò quan trọng trong thúc đẩy quá trình hiện đại hóa quản trị, triển khai chiến lược Chuỗi giá trị Thương mại tuần hoàn – Circular Commercial Value Chain, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế để nâng cao vị thế của AgriS trong chuỗi giá trị nông sản toàn cầu. Đặc biệt, trong giai đoạn bản lề khi AgriS bước vào chu kỳ tăng trưởng mới, Ông được kỳ vọng sẽ dẫn dắt doanh nghiệp thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2025 – 2030, định vị AgriS như một tập đoàn nông nghiệp số mang tầm khu vực.



Ông TRẦN QUỐC THẢO
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1979

Thời điểm được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Tháng 7/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp - Đại học Kinh tế Tp.HCM
- Chứng chỉ sau Đại học (Post-graduate Diploma) ngành Quản trị Kinh doanh Quốc tế
- Chứng chỉ sau Đại học (Post-graduate Diploma) ngành Kế toán và Tài chính ứng dụng

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, Ông Thảo đã quản lý và điều hành nhiều dự án quan trọng, bao gồm triển khai hệ thống ERP trên nền tảng Microsoft Dynamics AX, áp dụng IFRS cho AgriS, và thương vụ M&A giữa SBT và BHS năm 2017.
- Xây dựng và triển khai thành công Mô hình vận hành tối ưu Operation Exellency (OPEE), xây dựng và phát huy vận hành tối ưu tập trung vào 3 yếu tố chính: Con người - Quy trình - Hệ thống. Định hình mô hình vận hành mới, tạo ra hệ thống linh hoạt, tối ưu hóa quy trình và nâng cao hiệu quả toàn diện;
- Dẫn dắt AgriS thành công trong việc ứng dụng hệ thống ERP trên nền tảng Microsoft Dynamics AX, từ đó đóng góp quan trọng vào việc cải thiện công tác quản lý hệ thống và tăng cường hiệu suất hoạt động vận hành của AgriS;
- Đặt nền móng cho việc xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn kế toán IFRS cho AgriS, hướng đến việc đáp ứng các tiêu chuẩn tốt nhất về quản lý tài chính hiệu quả và minh bạch tài chính với các Bên liên quan;
- Thành công huy động hàng trăm triệu USD từ các Tổ chức Tài chính tên tuổi hàng đầu trong và ngoài nước, đóng góp quan trọng vào việc phát triển và mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, vươn tầm quốc tế của AgriS;
- Góp phần xây dựng và củng cố đội ngũ Khối Tài chính chuyên môn cao, đảm bảo sự liên tục trong hoạt động vận hành và sẵn sàng đáp ứng kế hoạch phát triển của Công ty.



Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1987

Thời điểm được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Tháng 7/2024

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng, Đại học Mở TP.HCM
- Cử nhân Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành, Đại học Đà Lạt
- Chứng chỉ Phân tích Tài chính Doanh nghiệp, Viện Nghiên cứu Châu Á

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với hơn 10 năm kinh nghiệm điều hành trong nhiều lĩnh vực từ xây dựng, bất động sản, đầu tư đến nông nghiệp, Bà đã dẫn dắt quá trình tái cấu trúc và hiện đại hóa nền tảng vận hành của AgriS, kiến tạo một hệ thống quản trị tích hợp, hiệu quả và bền vững, đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển quy mô toàn cầu của Tập đoàn.
- Bà đóng vai trò trung tâm trong việc định hình mô hình vận hành chuẩn quốc tế, kết nối chặt chẽ giữa hoạch định chiến lược và năng lực thực thi thực tế, đảm bảo sự liên thông xuyên suốt từ vùng nguyên liệu – nhà máy – thị trường đến chuỗi cung ứng. Hệ thống vận hành thống nhất giúp nâng cao năng suất, giảm thiểu độ trễ ra quyết định và gia tăng khả năng cạnh tranh của toàn Tập đoàn.
- Bà đã dẫn dắt mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số và dữ liệu hóa trong vận hành, chuẩn hóa quy trình và tích hợp các phòng chức năng trọng yếu vào một nền tảng vận hành linh hoạt, minh bạch và có khả năng mở rộng. Đây là bước chuyển chiến lược giúp AgriS nâng cấp hệ thống quản trị theo chuẩn mực quốc tế, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.
- Niên độ 2024-2025, Bà Thảo đã phát triển Khối Vận hành trở thành nền tảng tích hợp – hiện đại – bền vững, cung cấp năng lực tổ chức, công cụ thực thi và hệ thống vận hành chuẩn quốc tế để thúc đẩy AgriS phát triển toàn cầu, thực thi chiến lược và tạo ra giá trị bền vững. Một số thành tựu tiêu biểu như:



Ông HUỲNH VĂN PHÁP
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1979

Thời điểm được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Tháng 5/2025

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
- Global Mini MBA trường Kinh doanh và Công nghệ FPT

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành mía đường và FMCG, ông Pháp đã khẳng định vai trò là một trong những lãnh đạo chủ chốt đưa AgriS trở thành doanh nghiệp đầu ngành tại Việt Nam và từng bước vươn ra quốc tế. Ông giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng hệ thống phân phối đa kênh, cũng như mở rộng nền tảng thương mại quốc tế, giúp AgriS trở thành nhà xuất nhập khẩu đường lớn nhất kể từ khi ATIGA 2020 có hiệu lực.
- Dưới sự dẫn dắt của ông, Công ty liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu, giữ vững ngôi vị số 1 ngành đường Việt Nam bất chấp biến động toàn cầu, đồng thời khẳng định vai trò là một doanh nghiệp nông nghiệp tiên phong, từng bước hội nhập sân chơi thương mại sản phẩm nông nghiệp toàn cầu.
- Trên nền tảng đó, niên độ 2024-2025, Ông Pháp đã có những đóng góp quan trọng:
  - » Chuyển đổi mô hình phân phối: Thành công triển khai mô hình "Commercial Center" – tích hợp đa ngành hàng, đa kênh phân phối, với trọng tâm là trải nghiệm khách hàng và khai thác sức mạnh dựa trên dữ liệu & công nghệ.
  - » Củng cố vị thế dẫn đầu: Tiếp tục duy trì và mở rộng thị phần mía đường, khẳng định vị thế AgriS trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng khốc liệt.
  - » Mở rộng danh mục ngành hàng: Ra mắt loạt sản phẩm mới tốt cho sức khỏe, dựa trên thế mạnh cây mía và dừa.
  - » Số hóa & tối ưu quản trị kênh phân phối: Triển khai DMS, CRM, kênh bán hàng trực tuyến Web-order, tích hợp các nền tảng E-commerce và Social Commerce (TikTok, Shopee, Tiki, Lazada, Facebook...).



Bà NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG
Phó Tổng Giám đốc
Khối Cung ứng

Năm sinh: 1976

Thời điểm được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng: Tháng 06/2025

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử nhân Quản trị Chuỗi cung ứng

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực logistics, vận hành và chuỗi cung ứng tại các tập đoàn đa quốc gia, bà Lan Phương được ghi nhận với chuyên môn sâu về thiết kế chiến lược chuỗi cung ứng, tối ưu hóa chi phí, quản trị rủi ro và phát triển mô hình cung ứng xanh bền vững.
- Với cương vị Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng, Bà Lan Phương định hướng kiến tạo hệ thống cung ứng chuyển đổi số hiện đại, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng quy mô và tốc độ vận hành của AgriS trong giai đoạn phát triển chiến lược.



Ông NGUYỄN ĐỨC HÙNG LINH
Phó Tổng Giám đốc
Khối Đầu tư

Năm sinh: 1977

Thời điểm được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Khối Đầu tư: Tháng 08/2025

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Tốt nghiệp chương trình MBA tại Đại học Kỹ thuật Nanyang (Singapore) – thuộc Top 25 chương trình MBA toàn cầu theo xếp hạng của Financial Times.

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Ông Hùng Linh có hơn 20 năm kinh nghiệm trên thị trường tài chính, được biết đến là một trong những chuyên gia phân tích kinh tế vĩ mô và doanh nghiệp nổi bật tại Việt Nam. Ông từng dẫn dắt đội ngũ nghiên cứu SSI mang đến các báo cáo đa chiều, đồng thời là diễn giả, chuyên gia bình luận quen thuộc trên nhiều kênh truyền thông. Ngoài ra, vai trò thành viên Tổ biên tập Báo cáo Kinh tế vĩ mô thuộc Ban Kinh tế Trung ương cũng khẳng định uy tín chuyên môn của ông trong hoạch định chính sách kinh tế vĩ mô quốc gia.
- Với cương vị Phó Tổng Giám đốc Khối đầu tư, Ông Linh sẽ phụ trách dẫn dắt chiến lược đầu tư toàn diện, mở rộng hợp tác quốc tế, tối ưu hóa hiệu quả tài chính đồng hành cùng AgriS trên hành trình trở thành một định chế nông nghiệp công nghệ cao, hàng tiêu dùng và giải pháp số quy mô khu vực.



Bà ĐẶNG THỊ DIỄM TRINH
Kế toán trưởng

Năm sinh: 1989

Thời điểm được bổ nhiệm Kế toán trưởng: Tháng 9/2023

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

- Cử nhân Tài chính kế toán

THÀNH TỰU NỔI BẬT

- Gia nhập AgriS từ những ngày đầu tiên sau khi tốt nghiệp, Bà Trinh đã có 14 năm gắn bó với ngành Kế toán, đảm nhận nhiều vị trí quan trọng khác nhau tại AgriS và các Công ty thành viên, có sự hiểu biết sâu sắc về hoạt động tài chính của Doanh nghiệp.
- Bà Trinh đã tham gia tích cực vào quá trình chuẩn hóa quy trình kế toán, đóng góp quan trọng trong việc xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động kế toán từ cấp độ Nhà máy đến Tổng Công ty, đóng góp vào sự phát triển bền vững và minh bạch tài chính của AgriS.
- Vận hành ứng dụng hệ thống ERP đóng góp quan trọng vào việc cải thiện công tác quản lý hệ thống kế toán và quản trị;
- Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn kế toán quốc tế IFRS cho toàn bộ hệ thống của AgriS. Việc này giúp Công ty chuẩn hóa các quy trình báo cáo tài chính hướng đến việc tiếp cận các chuẩn mực kế toán quốc tế, cải thiện tính minh bạch và nâng cao khả năng tiếp cận với các Nhà đầu tư nước ngoài;
- Dưới sự quản lý của Bà Trinh, đội ngũ kế toán được tổ chức theo hướng tinh nhuệ, chuyên môn hoá cao, đảm bảo hoạt động vận hành liên tục, tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực tài chính và sẵn sàng đáp ứng kế hoạch phát triển của Công ty.

Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh
(0276) 375 32 50
info@ttcagris.com.vn

VĂN PHÒNG THƯƠNG MẠI

63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
(028) 39 99 88 11
info@ttcagris.com.vn

ĐƯỜNG DÂY NÓNG VỀ QUY CHẾ ỨNG XỬ

63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
Ông Huỳnh Thành Nhân
(028) 39 99 88 11
nhanht@ttcagris.com.vn

THÔNG TIN HỖ TRỢ CÁC BÊN LIÊN QUAN TRỌNG YẾU CỦA BÁO CÁO



Phòng Quan hệ Nhà Đầu tư
63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
Bà Vũ Thị Lệ Giang - Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư
(028) 39 99 88 11
giangvtl@ttcagris.com.vn

Trung tâm Kinh doanh Nông nghiệp - Agriculture Center (AgriC)
63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
Ông Lê Quốc Phong - Tổng Giám đốc AgriC
(028) 39 99 88 11
phonglq@ttcagris.com.vn

Trung tâm thương mại Tích hợp - Commercial Center (ComC)
63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
Bà Đoàn Thị Yến Nhi - Tổng Giám đốc ComC
(028) 39 99 88 11
nhidty@bhconsumer.com

Trung tâm sản xuất - Production Center (ProC)
63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
Ông Trần Đình Cường - Tổng Giám đốc ProC
(028) 39 99 88 11
tp.mgr@ttcagris.com.vn

Business Profile này chỉ được in với số lượng hạn chế để phục vụ một số nhu cầu cụ thể.

Để giúp AgriS giảm thiểu việc sử dụng giấy và vật liệu in nhằm bảo vệ môi trường, vui lòng tham khảo phiên bản điện tử có trên website chính thức của Công ty:

http://ttcagris.com.vn, mục Quan hệ Nhà đầu tư, tiểu mục **Báo cáo thường niên**.

AgriS

AgriS (HOSE: SBT)

Trụ sở chính

| Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
| (0276) 37 53 250

Văn phòng thương mại

| 63 Cao Thắng, Phường Bàn Cờ
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
| (028) 39 99 88 11
| info@ttcagris.com.vn
| https://www.facebook.com/ttcagris

| **https://ttcagris.com.vn**

Quét để xem
phiên bản trực tuyến